



Verity

Sự Thật

COLLEEN
HOOVER

THÔNG TIN EBOOK

Kindle Kobo Vietnam

www.facebook.com/groups/yeukindlevietnam

Keep Calm
and
Read a Book



Tên sách

Sự thật

Nguyên tác

Verity

Tác giả

Colleen Hoover

Dịch giả

iusach

Thể loại

Tiểu Thuyết

Nhà Xuất Bản

NXB TVE

Ebook

2021 kindlekobovn



Giới thiệu

Lowen Ashleigh là một nhà văn. Vì khó khăn tài chính nên cô buộc phải nhận một công việc khác thường. Jeremy Crawford, chồng của nhà văn nổi tiếng Verity Crawford, thuê Lowen viết tiếp những tập còn lại trong bộ sách của vợ anh mà vì lý do sức khỏe cô không thể hoàn thành.

Lowen đến nhà Crawford để tìm kiếm thông tin viết sách. Cô tình cờ phát hiện quyển tự truyện của Verity. Đó là những thú nhận khủng khiếp, bao gồm sự thật cái chết của con gái Verity.

Lowen quyết định giấu Jeremy quyển tự truyện. Nhưng khi tình cảm Lowen dành cho Jeremy ngày càng sâu đậm, cô nhận ra nếu anh biết về quyển tự truyện sẽ chỉ có lợi cho cô. Dù Jeremy có tận tâm với người vợ tàn tật thế nào đi nữa, sự thật kinh hoàng sẽ khiến anh không thể tiếp tục yêu vợ mình.

Một quyển sách kinh dị lãng mạn của Colleen Hoover, tác giả bán chạy số 1 New York Times .



Tôi nghe thấy tiếng hộp sọ vỡ cái bộp trước khi máu anh ta bắn vào người tôi.

Tôi khiếp sợ quay ngược lại về vỉa hè. Chân tôi vấp vào lề đường suýt ngã nên tôi vội nắm lấy cột biển báo cấm đỗ xe để giữ thăng bằng.

Mới vài giây trước anh ta còn đứng trước mặt tôi. Chúng tôi lẫn trong đám đông chờ đèn hiệu đi bộ bật sáng, rồi anh ta bước xuống đường quá sớm ngay khi chiếc xe tải lao đến. Tôi nhào tới trước định ngăn anh ta lại nhưng không kịp nữa. Tôi nhắm tịt mắt lại trước khi đầu anh ta nằm gọn dưới lớp xe, nhưng âm thanh như nút chai rượu sâm banh bật ra vang lên rõ mồn một.

Anh ta nhìn điện thoại của mình mà không nhìn đường, có lẽ đó là thói quen tệ hại nhưng chưa từng gây ra sự cố nào trước đó. Chết vì một thói quen.

Mọi người đều hoảng hốt. Tài xế xe tải ngay lập tức nhảy ra khỏi xe và quỳ xuống bên nạn nhân, nhiều người chạy đến giúp đỡ. Tôi vội lùi khỏi đám đông. Không cần nhìn cũng biết anh ta không thể qua khỏi. Bây giờ một chiếc xe tang là cần thiết chứ không phải xe cứu thương.

Tôi muốn tránh xa hiện trường vụ tai nạn, nhưng đèn đi bộ đã bật sáng và mọi người bắt đầu đổ sang đường. Một số người thậm chí vẫn dán mắt vào điện thoại di động khi đi ngang qua nạn nhân. Tôi đành đứng lại chờ đường bớt đông. Tôi liếc về phía đó, cẩn thận tránh nhìn thẳng vào nạn

nhân. Người tài xế đang gọi điện thoại di động, ba bốn người xúm quanh, một số người dùng điện thoại quay lại cảnh khủng khiếp.

Nếu ở Virginia nơi tôi sống trước đây, người ta sẽ hoảng loạn la hét, nhiều phóng viên sẽ có mặt sau vài phút. Nhưng ở Manhattan, việc một người đi bộ bị xe đâm xảy ra thường xuyên. Chỉ là giao thông bị ùn tắc trong phút chốc.

Sự thờ ơ vô cảm là lý do tôi chuyển đến thành phố này mười năm trước. Tôi muốn sống ở một thành phố bận rộn đông đúc. Không ai chú ý đến tôi.

Ở đây tôi vô hình, không bị soi mói đời tư. Tôi yêu thành phố này vì điều đó.

“Cô có bị thương không?”

Tôi ngược lên nhìn, một người đàn ông chỉ vào tay tôi và áo tôi đầy quan tâm. Anh không phải là một người New York vô cảm. Có lẽ anh từ nơi khác đến.

“Cô có bị thương không ?” Người lạ lặp lại.

Tôi nhận ra tay tôi dính máu. “Không. Không phải máu của tôi. Tôi đứng gần anh ta khi...”. Tôi lấp bắp, rung mình vì nhớ lại cái chết khủng khiếp.

Tôi luôn cố cứng rắn như mặt đường bê tông dưới chân, nhưng không phải là gỗ đá vô tri vô giác. Những gì vừa chứng kiến khiến bụng tôi xoắn lại và muốn nôn ọe.

Tôi đưa tay bịt miệng nhưng bỏ ra ngay khi cảm thấy có gì đó dính trên môi. Máu. Áo tôi cũng vậy, rất nhiều máu không phải của tôi. Tôi kéo áo ra để nó khỏi dính vào người.

Tôi muốn xoa trán, véo mũi để khỏi chết ngất, nhưng sợ lại chạm phải máu. Tôi ngược nhìn người đàn ông.

“Mặt tôi có dính máu không?” Tôi hỏi anh.

Anh mím môi nhìn con đường chúng tôi đang đứng và chỉ một quán cà phê.

“Chắc ở đó có phòng vệ sinh”, anh đẩy lưng tôi đi về hướng đó.

Tòa nhà Pantem Press, nơi tôi muốn đến, đã rất gần. Chỉ cách mười lăm, hai mươi feet.

Tôi tự hỏi người đàn ông vừa chết đã gần đến nơi anh ta cần đến chưa?

Anh giữ cửa cho tôi bước vào quán cà phê. Một người nữ phục vụ tay bưng cà phê định len vào thì chợt nhìn thấy áo tôi. Cô ta vội tránh ra nhường đường. Tôi đi đến phòng vệ sinh nữ nhưng cửa bị khóa. Thấy vậy anh đẩy cửa phòng vệ sinh nam cho tôi đi vào sau anh.

Anh không khóa cửa, đi thẳng đến bồn rửa và mở nước. Tôi nhìn vào gương và phần nào nhẹ nhõm vì tình hình không đến nỗi tệ như tôi tưởng. Vài vết máu trên má đã khô, trên lông mày chỉ dính một chút. Hầu như máu bắn hết vào áo.

Anh đưa khăn giấy ướt cho tôi lau mặt.

Mùi máu tanh nồng khiến tôi nín thở và lại buồn nôn. Tôi muốn cởi áo ra. Ngay lập tức.

Sau khi mở nút áo cởi áo để dưới vòi nước chảy, tôi cầm miếng khăn ướt khác anh đưa cho lau máu dính trên ngực.

Anh đi ra cửa, nhưng không phải để cho tôi sự riêng tư với chiếc áo ngực kém hấp dẫn nhất mà để khóa cửa lại. Tôi căng thẳng theo dõi anh qua chiếc gương treo trước bồn rửa.

Có tiếng gõ cửa.

“Tôi ra ngay”, anh nói.

Tôi nhẹ nhõm hẳn, ít ra ai đó bên ngoài sẽ nghe thấy nếu tôi hét lên.

Tôi kỳ cọ cổ và ngực, tiếp theo là lau tóc, hết bên này đến bên kia cho đến khi không còn một dấu vết nào.

“Đây”, anh mở chiếc nút cuối cùng chiếc áo trắng anh đang mặc. “Cô mặc vào đi”.

Chiếc áo khoác đang treo trên tay nắm cửa, chiếc áo sơ mi đưa đã cho tôi, trên người anh chỉ còn độc một chiếc áo lót màu trắng. Anh to cao hơn tôi nhiều, tôi sẽ bị nuốt chửng trong chiếc áo này mất. Tôi không muốn mặc nó đến cuộc hẹn chút nào, nhưng không có lựa chọn nào khác. Tôi cần nó, lấy thêm vài chiếc khăn giấy lau khô người, sau đó mặc vào và cài nút. Trông chẳng ra làm sao, nhưng không phải lỗi tại tôi.

Tôi ném chiếc áo dính máu vào thùng rác rồi chống tay lên bồn rửa nhìn mình trong gương. Đôi mắt tôi mệt mỏi, trống rỗng. Tôi lấy tay chà sát hai má để da bớt tái nhưng vô ích. Trông tôi như một xác chết.

Tôi xoay người lại. Anh nhét cà vạt vào túi áo vét. “Tôi không biết cô đã bình tĩnh lại hay vẫn còn sốc”.

Tôi không sốc nhưng cũng không bình tĩnh. “Tôi không biết nữa”, tôi thừa nhận. “Anh thì sao?”

“Tôi không sao”, anh nói. “Tôi còn chứng kiến nhiều việc tệ hơn nhiều”.

Không biết anh có nhìn thấy đầu người đàn ông bị nghiền nát dưới bánh xe tải không. Có lẽ anh đúng là dân New York. Hoặc anh làm ở bệnh viện.

“Anh có phải là bác sĩ không?”

Anh lắc đầu. “Trước đây tôi làm bất động sản”. Anh bước đến gần, phải thứ gì đó trên vai áo tôi. Áo của anh.

Màu mắt anh tiếp với màu chiếc cà vạt, màu lục nhạt. Anh rất đẹp trai, nhưng tôi có cảm giác anh chán ghét vẻ ngoài của mình. Anh không muốn

bị chú ý. Anh muốn vô hình, giống như tôi.

Nhiều người đến New York để thể hiện mình. Vài người như chúng tôi đến đây để không ai chú ý đến mình.

“Cô tên gì?” anh hỏi.

“Lowen”.

Anh sống lại vài giây khi nghe tên tôi.

“Jeremy”, anh đi đến bồn rửa. Tôi không nén nổi tò mò. Anh đã gặp việc gì mà khủng khiếp hơn cả vụ tai nạn? Vì sao ánh mắt anh thăm thẳm về bồn bã cô độc?

“Chuyện gì xảy ra với anh vậy?” Tôi hỏi.

Anh nhìn tôi trong gương. “Ý cô là sao?”

“Anh nói đã chứng kiến nhiều việc khủng khiếp. Là chuyện gì?”

Anh tắt nước, lau khô tay, rồi quay lại nhìn tôi. “Cô thực sự muốn biết?”

Tôi gật đầu.

Anh ném chiếc khăn giấy vào thùng rác, rút tay vào túi quần, ánh mắt đánh lại. “Tôi đã vớt xác con gái tám tuổi dưới hồ lên cách đây năm tháng”.

Tôi hít mạnh và bụm miệng. “Tôi rất tiếc”, tôi thì thầm. Vì con gái anh. Vì đã hỏi anh.

“Cô thì sao?” Anh dựa vào bồn rửa chờ đợi câu chuyện của tôi. Có người chia sẻ để bị kịch của bạn bớt bi thảm. Khi bạn trải qua những việc tồi tệ nhất, bạn muốn gặp những người cùng hoàn cảnh, những người gặp chuyện buồn và bạn sẽ cảm thấy nhẹ nhõm hơn.

Tôi đằng hắng. Bi kịch của tôi không ghê gớm như của anh. Tôi nghĩ lại mọi việc đã xảy đến với mình và cảm thấy chút ngại ngùng vì nó khá tầm thường. “Mẹ tôi mới mất tuần trước”.

Anh không tỏ thái độ gì, chắc anh đã dự đoán nhiều hơn thế.

“Vì sao bà mất?”

“Ung thư. Bà đến ở với tôi từ năm ngoái. Hôm nay là ngày đầu tiên tôi ra khỏi nhà sau khi mẹ tôi mất”.

Chúng tôi nhìn nhau một lúc. Tôi chưa từng nói chuyện của mình với một người hoàn toàn xa lạ. Tôi ngại ngần muốn kết thúc câu chuyện.

Nhưng tôi không biết nói gì và đành im lặng.

Anh nhìn vào gương hất vài sợi tóc đen vào nếp. “Tôi có một cuộc hẹn phải đi bây giờ. Cô chắc là cô ổn chứ?”

Anh quan sát tôi qua gương.

“Tôi ổn.”

“Ổn?” Anh quay sang tôi, lặp lại câu hỏi.

“Tôi sẽ không sao”, tôi nhắc lại. “Cảm ơn anh đã giúp đỡ.”

Tôi bỗng muốn thấy anh cười. Nụ cười của anh như thế nào nhỉ?

Nhưng anh chỉ nhún vai “Tốt”.

Anh mở khóa cửa cho tôi bước ra, nhưng tôi không vội đi như thể tôi chưa sẵn sàng đối mặt với thế giới ngoài kia. Tôi muốn nói gì đó để cảm ơn hoặc tìm một cái cớ gặp lại anh. Mời anh đi cà phê nhân tiện trả lại áo cho anh có được không nhỉ? Trát tim tôi bẫ hẫ rung động trước anh – một người lạ tốt bụng. Đột nhiên mắt tôi bắt gặp chiếc nhẫn cưới anh đeo trên tay trái. Tôi hấp tấp ra khỏi quán cà phê hòa vào đám đông trên đường.

Xe cứu thương đã đến, giao thông bị chặn ở cả hai hướng. Tôi cần quay lại hiện trường vụ tai nạn để cho lời khai. Ở đó đã có một đám đông những người chứng kiến vụ việc. Tôi tường thuật vụ tai nạn và cho họ thông tin liên lạc của tôi.

Tôi ngoái nhìn quán cà phê. Jeremy đang bước ra khỏi quán, tay cầm ly cà phê băng qua đường. Chắc anh không còn nghĩ đến tôi mà nghĩ về vợ anh và những gì phải nói với cô ấy khi về nhà mà không có chiếc áo.

Tôi rút điện thoại ra khỏi túi xem giờ. Còn mười lăm phút nữa mới đến giờ hẹn với Corey và nhà xuất bản Pantem Press. Tay tôi vẫn còn run và người lạ không còn ở đây để giúp tôi nữa. Chắc cà phê sẽ có tác dụng, hoặc morphine, nhưng chúng đã bị dọn sạch sau khi mẹ tôi mất. Ước gì tôi cất lại một ít.



Đêm qua Corey nhắn tin cho tôi hẹn gặp hôm nay sau nhiều tháng không liên hệ. Lúc đó tôi đang ngồi trước máy tính và quan sát một con kiến bò qua ngón chân cái.

Con kiến đơn độc bò sang trái và phải, lên và xuống. Không biết nó đi tìm thức ăn hay tìm bạn bè. Nó bối rối vì cô đơn. Hoặc vui sướng vì tự do. Tại sao nó chỉ có một mình? Kiến thường đi bầy đàn.

Tôi cần phải ra khỏi nhà. Tôi sợ sau thời gian dài nhốt mình trong nhà, tôi sẽ mất phương hướng như con kiến đó. Không biết bên trái, bên phải, ở trong, hay ở ngoài. Không bạn bè, không công việc.

Con kiến bò khỏi chân tôi ra sàn nhà. Ngay khi nó biến mất ở chân tường, tôi nhận được tin nhắn của Corey.

Khi chúng tôi chấm dứt quan hệ tình dục cách đây vài tháng, cách liên lạc thích hợp nhất giữa người đại diện và nhà văn là qua tin nhắn.

Anh ấy nhắn : Gặp anh sáng mai lúc chín giờ tại tòa nhà Pantem Press, tầng 14. Có thể chúng ta sẽ kiếm được một hợp đồng.

Anh ấy không hề hỏi thăm mẹ tôi. Tôi không ngạc nhiên. Sự thờ ơ của anh ấy đối với mọi thứ, ngoài trừ công việc và bản thân anh ấy, là lý do chúng tôi chia tay. Tôi không chấp nhận sự vô cảm của anh ấy. Tôi đâu có yêu cầu gì nhiều, chỉ cần anh ấy biết quan tâm.

Tôi không nhắn tin trả lời ngay mà đặt điện thoại xuống và tìm vết nứt ở chân tường, nơi con kiến biến mất. Không biết nó đã tìm thấy những

bạn kiến khác hay vẫn cô độc. Hay giống tôi, nó không thích bạn kiến khác.

Có lẽ mẹ tôi đã khiến tôi mắc căn bệnh sợ giao tiếp.

Nếu nói là căn bệnh có thể hơi quá. Nhưng từ nhỏ mẹ đã gói gọn thế giới của tôi. Bà không cho tôi nói chuyện với bất cứ ai ngoài giờ học, chỉ vì tôi mắc chứng mộng du. Tình trạng kéo dài cho đến khi tôi trưởng thành, trở thành thói quen. Một người cô độc. Rất ít bạn bè và không thích giao du.

Ngày đầu tiên ra khỏi nhà, tôi định đến những nơi yêu thích như công viên hay hiệu sách.

Tôi không nghĩ mình sẽ đứng xếp hàng trong sảnh chờ của một công ty phát hành sách. Sau khi cuộc họp kết thúc, hoặc tôi sẽ trở thành một người vô gia cư, hoặc kiếm được một hợp đồng và tìm thuê một căn hộ mới.

Tôi cố vượt chiếc áo sơ mi trắng của Jeremy cho phẳng phiu. Hy vọng trông tôi không quá lố bịch. Hy vọng chiếc áo sơ mi nam thùng thình gấp đôi cỡ người có vẻ là một xu hướng thời trang.

“Áo đẹp đấy”, giọng Jeremy vang lên từ phía sau.

Tôi sửng sốt quay lại.

Có phải anh đi theo tôi?

Đã đến lượt tôi, tôi đưa giấy phép lái xe cho người nhân viên bảo vệ rồi nhìn chiếc áo mới Jeremy đang mặc. “Anh có áo sơ mi dự phòng à?”

“Tôi ở khách sạn gần đây. Tôi mới tạt về thay áo”.

Thì ra anh ở khách sạn. Nếu vậy anh không làm việc ở đây. Và nếu anh không làm việc ở đây, anh không làm trong công ty phát hành sách này. Tôi không muốn anh làm trong ngành xuất bản. Tôi không biết cuộc hẹn sắp tới với ai, và tôi mong nó không liên quan gì đến anh sau những gì chúng tôi đã trải qua. “Có nghĩa là anh không làm ở tòa nhà này?”

Anh rút giấy tờ đưa cho nhân viên bảo vệ. “Không, tôi không làm việc ở đây. Tôi có một cuộc hẹn ở tầng mười bốn”.

“Tôi cũng vậy”.

Một nụ cười thoáng qua môi anh rồi nhanh chóng biến mất. “Có thể chúng ta có cùng điểm đến”. Người bảo vệ trả lại giấy tờ cho anh rồi chỉ chúng tôi hướng thang máy.

“Tôi không biết”, tôi nói. “Tôi không biết gì về cuộc hẹn”. Chúng tôi bước vào thang máy, anh nhấn nút tầng mười bốn và rút cà vạt khỏi túi đeo vào.

Tôi không thể rời mắt khỏi chiếc nhẫn cưới anh đeo.

“Cô có phải là nhà văn không?” anh hỏi.

Tôi gật đầu. “Còn anh?”

“Không. Là vợ tôi”. Anh chỉnh lại cà vạt. “Không biết tôi đã đọc quyển nào của cô chưa?”

“Chắc là không. Không ai đọc sách của tôi”.

Anh khẽ cười. “Không có nhiều tác giả tên Lowen trên thế giới. Tôi chắc chắn sẽ tìm ra sách của cô”.

Tại sao? Anh thực sự muốn đọc sách của tôi ư? Anh bắt đầu bấm điện thoại.

“Tôi không bao giờ ký tên thật”.

Anh tiếp tục bấm điện thoại đến khi cửa thang máy mở. Anh bước ra và quay lại giờ chiếc điện thoại lên. “Cô không dùng bút danh. Cô lấy tên là Lowen Ashleigh và thật trùng hợp, đó chính là người tôi hẹn gặp lúc chín giờ ba mươi”.

Anh nở nụ cười tuyệt đẹp, nhưng tôi không thấy thoải mái chút nào.

Anh đã tra Google về tôi. Và mặc dù cuộc hẹn của tôi lúc chín giờ chứ không phải chín giờ ba mươi, anh dường như có liên quan. Việc chúng tôi

tình cờ gặp gỡ trên phố sáng nay thật khó tin. Tuy nhiên khả năng chúng tôi ở cùng một nơi, cùng thời điểm và chứng kiến vụ tai nạn là hoàn toàn có thể vì cả hai có cùng điểm đến.

“Hẹn gặp lại cô sau”.

Tim tôi đập mạnh, mặc dù tôi không biết gì về anh cả.

Tôi mỉm cười với anh trước khi anh rẽ ở hành lang. “Vâng, hẹn gặp lại anh”.

Anh cười. “Tạm biệt”.

Tôi dựa người vào tường.

Corey thỉnh thoảng xuất hiện khiến tôi giật mình. Anh hôn nhẹ lên má tôi.

“Em đến đúng giờ. Em không bao giờ đúng giờ mà?”

“Đáng lẽ em đến sớm hơn, nhưng vì...” Tôi bỏ dở câu nói. Không cần giải thích gì vì anh ấy không nghe tôi nói mà đi vội theo hướng Jeremy lúc nãy.

“Thực ra cuộc họp lúc chín giờ ba mươi, nhưng anh sợ em trễ nên báo chín giờ”.

Tôi bực tức nhìn anh ấy. Cái quái gì, Corey? Nếu anh ấy báo chín giờ ba mươi chứ không phải chín, tôi sẽ không phải chứng kiến vụ tai nạn trên đường. Tôi sẽ không cần sự giúp đỡ của người lạ.

“Em vào đi”. Corey nhìn tôi.

Tôi nén bực dọc. Tôi thường như vậy trước anh ấy.

Chúng tôi bước vào phòng họp vắng lặng. Corey đóng cửa lại. Tôi ngồi vào đầu bàn, anh ấy ngồi bên cạnh. Tôi cố tỏ thái độ bình thường. Anh ấy không thay đổi, vẫn rất sạch sẽ và chải chuốt với cà vạt, cặp kính màu và nụ cười thường trực trên môi. Luôn trái ngược với tôi.

“Trông anh tệ quá”. Tôi nói vậy vì anh ấy không tệ chút nào. Anh ấy không bao giờ tệ và anh ấy biết đi đâu đó.

“Em có vẻ khỏe và đẹp mê hồn”. Anh ấy nói đi đâu đó vì tôi không bao giờ khỏe và đẹp cả. Tôi luôn có vẻ mệt mỏi và buồn tẻ. Người ta hay nói một người có khuôn mặt cau có, còn tôi hẳn là một khuôn mặt buồn tẻ.

“Mẹ em sao rồi?”

“Bà mất tuần trước”.

Anh ấy bị bất ngờ. Anh ngả mạnh người ra ghế. “Sao em không nói với anh?”

Anh đâu có bận tâm chứ? Tôi nhún vai. “Em tự thu xếp được rồi”.

Tôi đón bà về nhà chăm sóc suốt chín tháng kể từ khi bà chẩn đoán bị ung thư đại trực tràng giai đoạn bốn. Bà mất hôm thứ tư tuần trước sau ba tháng bệnh trở nặng. Tôi ít khi rời khỏi nhà vì phải lo cho bà từ việc ăn uống đến vệ sinh. Từ khi bệnh bà nặng hơn, tôi hoàn toàn không bước chân ra khỏi nhà. Nhờ Wi-Fi và thẻ tín dụng, tất cả mọi thứ được đặt hàng và giao tận nơi.

Manhattan là thiên đường cho những người thích cuộc sống khép kín.

“Em không sao chứ?” Corey hỏi.

Tôi mỉm cười xã giao vì biết sự quan tâm của anh ấy chỉ là hình thức. “Em ổn. Bác sĩ đã tiên liệu”. Không biết anh ấy sẽ phản ứng như thế nào nếu tôi nói thật là mình nhẹ nhõm khi mẹ mất. Mẹ tôi lúc nào cũng khiến tôi cảm thấy mình phạm lỗi.

Corey đi đến chiếc quầy để đồ ăn nhẹ, nước và bình pha cà phê. “Em có đói không? Uống nước nhé?”

“Làm ơn cho em nước”.

Anh lấy hai chai nước và đưa cho tôi một rồi quay về chỗ ngồi. “Em có cần gì không? Edward có thể giúp”.

Edward là luật sư của Corey. Vì ít việc nên Edward thường xử lý luôn những việc linh tinh. Riêng tôi ít khi nhờ vả anh ấy. Năm ngoái khi tôi ký

hợp đồng thuê căn hộ hai phòng ngủ mà tôi đang ở, Corey đã cảnh báo rằng tôi sẽ không đủ khả năng chi trả. Nhưng mẹ tôi muốn trị bệnh tại nhà. Không phải nhà dưỡng lão. Không ở trong bệnh viện. Không phải căn hộ một phòng ngủ cũ của tôi. Bà muốn có phòng ngủ riêng.

Bà nói với tôi sau khi bà mất, số tiền còn lại trong tài khoản của bà sẽ đủ bù lại cho tôi trong thời gian tạm dừng việc viết lách để chăm sóc bà. Suốt năm qua chúng tôi sống nhờ vào khoản tạm ứng còn lại từ hợp đồng xuất bản cuối cùng. Nhưng giờ tiền đã hết, và tiền của mẹ tôi thì cũng không có. Đó là một trong những điều cuối cùng bà nói với tôi trước khi ra đi. Tôi sẽ chăm sóc bà bất kể bà có tiền hay không. Bà là mẹ tôi. Việc bà nói dối để tôi chăm sóc bà chứng tỏ chúng tôi không bao giờ thật sự gần gũi nhau.

Tôi nhấp một ngụm nước rồi lắc đầu. “Cảm ơn anh vì lời đề nghị, nhưng em không cần luật sư. Tất cả những gì bà để lại cho em là nợ nần”.

Corey mím môi. Anh ấy biết rõ tình hình tài chính của tôi. Là người đại diện của tôi, anh ấy quản lý mọi khoản tiền nhuận bút của tôi. Anh ấy an ủi, “em sắp có tiền rồi”, như thể tôi không biết mình sẽ không có xu nào trong sáu tháng tới.

“Em biết. Em sẽ ổn thôi”. Tôi không muốn bàn về vấn đề tài chính của mình với Corey. Với bất cứ ai.

Corey nhún vai, chỉnh lại cà vạt. “Hy vọng chúng ta sẽ ký được hợp đồng này”, anh nói.

Tôi mừng vì anh chuyển chủ đề. “Tại sao chúng ta phải trực tiếp gặp nhà xuất bản? Em thích làm việc qua email hơn”.

“Hôm qua họ yêu cầu gặp trực tiếp. Họ nói muốn thảo luận công việc với em và không nói chi tiết qua điện thoại”.

“Em tưởng anh đang thương lượng hợp đồng tiếp với nhà xuất bản trước của em”.

“Sách của em ổn, nhưng em phải đầu tư thời gian công sức để có thể ký được hợp đồng tiếp theo. Em phải tương tác các mạng xã hội, gặp gỡ người đọc, đi quảng bá sách, xây dựng hội người hâm mộ. Nếu chỉ bán sách thôi là chưa đủ trong tình hình thị trường hiện nay”.

Đây là việc tôi đã lo. Hy vọng duy nhất của tôi là hợp đồng được gia hạn. Tiền nhuận bút từ những cuốn sách trước đó không còn nữa. Trong năm qua hầu như tôi không viết gì cả.

“Anh không biết hợp đồng của Pantem là gì và em có đồng ý hay không” Corey nói. “Chúng ta sẽ phải ký thỏa thuận bảo mật trước khi họ đưa ra hợp đồng. Nó làm anh rất thất vọng. Nhưng nhiều khả năng chúng ta sẽ ký được hợp đồng. Chúng ta rất cần nó”.

Anh ấy nói chúng ta bởi vì anh ấy sẽ nhận được mười lăm phần trăm. Đó là tỉ lệ thỏa thuận giữa đại diện – tác giả. Cái không phải là thỏa thuận giữa người đại diện - tác giả là sáu tháng yêu nhau và hai năm quan hệ sau khi chia tay.

Chúng tôi vẫn tiếp tục quan hệ tình dục vì anh ấy chưa có mối quan hệ nghiêm túc nào khác và tôi cũng vậy. Nó ổn cho đến khi không còn chấp nhận được nữa. Cuộc tình của chúng tôi kết thúc nhanh chóng vì anh ấy yêu người khác.

Người khác đó cũng chính là tôi.

Yêu tác giả của nhân vật trong tiểu thuyết. Nhiều người đồng nhất nhân vật hư cấu trong truyện và tác giả tạo ra nhân vật đó. Ngạc nhiên thay Corey là một trong những người đó dù anh đã làm công việc đại diện lâu năm. Anh đã yêu nữ nhân vật chính trong cuốn tiểu thuyết đầu tiên của tôi,

Không Giới Hạn, trước khi gặp tôi. Anh ấy cho rằng tính cách nhân vật cũng là tính cách của tôi, trong khi thực tế hoàn toàn trái ngược.

Sau khi tôi gửi bản thảo Không Giới Hạn, Corey là người duy nhất trả lời. Anh ấy chỉ email vài câu nhưng cũng đủ nhen nhóm lên trong tôi niềm hy vọng.

Tôi đã đọc bản thảo Không Giới Hạn của cô. Tôi rất thích. Nếu cô vẫn cần người đại diện, hãy gọi cho tôi.

Email đến vào sáng thứ năm. Hai tiếng sau chúng tôi nói chuyện qua điện thoại. Sang chiều thứ sáu, chúng tôi gặp nhau uống cà phê và ký hợp đồng.

Đến tối thứ bảy, chúng tôi đã quan hệ với nhau ba lần.

Mối quan hệ đi ngược với những nguyên tắc đạo đức của tôi bắt đầu và kết thúc rất nhanh chóng. Corey sớm nhận ra chúng tôi không hợp nhau vì tôi không giống nhân vật trong truyện một chút nào. Tôi không can trường. Tôi không giản dị. Tôi rất khó tính. Tôi là một thách thức mà anh ấy không thể giải quyết.

Nhưng quan hệ công việc của chúng tôi thì rất tốt đẹp, anh ấy chuyên nghiệp và khách quan. Vì vậy tôi không thay đổi người đại diện sau khi chia tay.

“Trông em hơi mệt”, Corey phá vỡ dòng suy nghĩ của tôi. “Em căng thẳng à?”

Tôi gật đầu cho qua chuyện vì không muốn giải thích. Mới hai tiếng trôi qua từ khi tôi ra đường nhưng thời gian dài như cả thế kỷ. Tôi nhìn bàn tay, cánh tay mình xem còn dính máu không. Không còn, nhưng tôi vẫn cảm nhận được nó. Người thấy nó.

Tôi giấu hai tay dưới găng bàn. Đáng lẽ tôi không nên đến đây. Tôi không lấy được hợp đồng này. Tôi phải làm bất cứ việc gì khác để kiếm

tiền. Và tôi sẽ không còn thời gian viết lách.

Corey rút chiếc khăn khỏi túi lau mồ hôi trán. Anh ấy luôn đổ mồ hôi khi lo lắng. Tôi cũng bần thần không kém. “Em sẽ ra hiệu cho anh biết nếu em không muốn ký hợp đồng đó nhé”, anh dặn.

“Cứ để họ nói trước rồi có gì chúng ta xin hội ý sau”.

Corey bấm chiếc bút bi, ngẩng thẳng lưng như sắp lâm trận. “Cứ để anh nói chuyện với họ”.

Tôi cũng nghĩ như vậy. Anh ấy lôi cuốn và quyến rũ. Tốt nhất là tôi ngồi yên lắng nghe.

“Em mặc đồ gì kỳ vậy?” Corey ngạc nhiên nhìn áo tôi.

Tôi hoàn toàn quên mất chiếc áo. “Em làm đồ cà phê lên áo nên thay đại cái khác”.

“Áo của ai vậy?”

Tôi nhún vai. “Chắc của anh. Em lấy trong tủ quần áo”.

“Em mặc áo này ra đường ư? Em không có cái nào khác sao?”

“Nó không được thời trang lắm”.

Anh nhăn mặt. “Không”

Anh ấy là một tên khốn. Nhưng rất tuyệt trên giường, như mọi tên khốn khác.

Tôi thở phào nhẹ nhõm khi cửa phòng bật mở và một người phụ nữ bước vào. Theo sau là một người đàn ông lớn tuổi, anh ta theo sát đến nỗi gần như va vào lưng cô ấy khi cô ấy dừng lại.

“Khỉ gió, Barron”, cô ấy càu nhàu.

Tôi cười thầm. Từ giờ anh ta sẽ là Barron khỉ gió.

Jeremy bước vào sau cùng. Không ai chú ý thấy anh khẽ gật đầu với tôi.

Trang phục người phụ nữ đang mặc đẹp hơn bộ đồ đẹp nhất của tôi, mái tóc đen cắt ngắn và son môi quá đỏ. Cô ấy lần lượt bắt tay Corey và tôi trong khi Barron khỉ gió đứng yên quan sát.

“Amanda Thomas”, cô ấy tự giới thiệu. “Tôi là biên tập viên của Pantem Press. Đây là Barron Stephens, luật sư của chúng tôi và Jeremy Crawford, khách hàng của chúng tôi”.

Jeremy và tôi bắt tay nhau, anh làm như chúng tôi không quen và ngẩng xuống ghế đối diện. Tôi cố tránh nhìn anh nhưng ánh mắt cứ bị hút về phía đó. Tôi tò mò về anh còn hơn mục đích cuộc họp này.

Amanda rút một tập hồ sơ ra khỏi cặp để trước mặt Corey và tôi.

“Cảm ơn quý vị đã đến gặp chúng tôi”, cô ấy nói. “Tôi sẽ đi thẳng vào vấn đề để khỏi mất thời gian của quý vị. Một trong những tác giả của chúng tôi không thể tiếp tục hợp đồng vì lý do sức khỏe, do đó chúng tôi muốn tìm một tác giả cùng thể loại để viết tiếp ba tập cuối trong sê ri sách của cô ấy”.

Tôi liếc sang Jeremy nhưng anh không có biểu hiện gì để tôi có thể đoán ra vai trò của anh trong cuộc họp này.

“Tác giả là ai?” Corey hỏi.

“Quý vị phải ký vào thỏa thuận bảo mật trước khi chúng tôi đi vào chi tiết. Chúng tôi không muốn tiết lộ với giới truyền thông”.

“Đồng ý”, Corey nói.

Chúng tôi xem qua thỏa thuận và ký tên. Corey đưa lại cho Amanda.

“Đó là Verity Crawford”, cô ấy nói. “Chắc quý vị không lạ gì cô ấy”.

Corey sững người khi nghe đến tên Verity. Tất nhiên chúng tôi biết sách của cô ấy. Tất cả mọi người đều biết. Tôi liếc nhìn Jeremy. Cô ấy là vợ của anh sao? Cô ấy cùng họ với anh. Anh đã nói vợ anh là nhà văn.

“Dĩ nhiên chúng tôi biết cô ấy”, Corey nói.

“Sê ri sách của Verity rất nổi tiếng và chúng tôi muốn tiếp tục đến tập cuối”, Amanda nói. “Chúng tôi muốn tìm một tác giả viết tiếp bộ sách, đi giới thiệu sách, thực hiện các thông cáo báo chí và các hoạt động khác thay thế Verity. Chúng tôi sẽ đăng báo giới thiệu đồng tác giả với Verity”.

Đi giới thiệu sách? Thông cáo báo chí?

Corey nhìn tôi chờ đợi. Anh ấy biết tôi không muốn làm những việc này. Nhiều tác giả thoải mái khi tương tác với độc giả nhưng tôi thì khác. Tôi sợ một khi gặp tôi, họ sẽ không đọc sách của tôi nữa. Tôi chỉ mới tổ chức một buổi ký tặng sách, và tôi mất ngủ cả tuần trước đó vì sợ mình không biết nói gì với độc giả. Ngay hôm sau tôi nhận được một email mắng tôi là kẻ đần độn nhưng tưởng mình giỏi nhất, và rằng cô ta sẽ không bao giờ đọc sách của tôi nữa.

Đó là lý do tôi chỉ thích ở nhà viết sách.

Corey mở tập hồ sơ Amanda đưa. “Số tiền trả cho ba tập cuối là bao nhiêu?”

Barron khỉ gió đằng hắng. “Các điều khoản trong hợp đồng với nhà xuất bản của Verity vẫn giữ nguyên và không tiết lộ. Verity sẽ nhận tất cả tiền bản quyền. Khách hàng của chúng tôi, Jeremy Crawford, sẽ trả một khoản tiền cố định là bảy mươi lăm ngàn đô la cho mỗi tập sách”.

Bụng tôi thắt lại khi nghe đến số tiền, nhưng liên đó là nỗi thất vọng trước nhiệm vụ bất khả thi. Một nhà văn không tên tuổi không thể bỗng chốc trở thành đồng tác giả với một người nổi tiếng.

Corey bình thản khoanh tay trước bàn. “Tôi nghĩ chúng ta cần thương lượng số tiền”.

Tôi cố ra hiệu để Corey chú ý. Tôi không muốn anh ấy đàm phán nữa. Tôi không thể viết tiếp bộ sách.

Barron khỉ gió ngẩng thẳng lên. “Verity Crawford đã mất mười ba năm để làm nên tên tuổi. Khoản tiền cho ba tập sách cuối là bảy mươi lăm ngàn mỗi tập, tổng cộng là hai trăm hai mươi lăm ngàn đô la là mức giá hợp lý”.

Corey thả rơi cây bút xuống bàn, ngả người ra ghế. “Thời hạn hoàn thành như thế nào?”

“Hợp đồng đã bị trễ, vì vậy chúng tôi muốn có tập đầu tiên sáu tháng sau khi ký hợp đồng”.

Tôi nhìn chăm chăm vào vết son đỏ lem trên răng cô ấy.

“Hai tập còn lại sẽ thảo luận sau. Tốt nhất là hợp đồng hoàn thành trong hai mươi bốn tháng tới”.

Tôi biết bài toán Corey đang nhằm tính trong đầu. Phần anh là mười lăm phần trăm, gần ba mươi bốn ngàn đô la vì là người đại diện của tôi. Một nửa trả cho thuế. Tôi chỉ còn dưới một trăm ngàn. Năm mươi ngàn mỗi năm.

Nhiều gấp đôi số tiền mà tôi nhận được từ trước đến giờ, nhưng chưa đủ để tôi đồng ý gắn mình dưới một cái bóng quá lớn. Tôi phải từ chối ngay. Khi Amanda rút bản hợp đồng ra, tôi háng giọng lên tiếng.

“Tôi rất cảm ơn vì được tin tưởng”. Tôi nhìn Jeremy. “Nhưng tôi nghĩ có nhiều tác giả khác phù hợp hơn tôi”.

Jeremy không nói gì, chỉ nhìn tôi dò hỏi. Tôi đứng dậy tỏ ý chấm dứt cuộc họp. Ngày đầu tiên xuất hành của tôi như vậy là không may mắn, tôi cần về nhà và đi tắm.

“Tôi muốn nói chuyện riêng với cô ấy một lát”, Corey nói và đứng dậy.

Amanda gật đầu đứng dậy đóng cặp lại. “Chúng tôi ra ngoài”, cô ấy nói. “Chi tiết hợp đồng trong hồ sơ. Chúng tôi có hai tác giả khác thay thế trong trường hợp cô không đồng ý, cô hãy suy nghĩ và trả lời trước chiều mai”.

Jeremy vẫn ng ẩ yên. Anh chưa nói gì từ đầu đến giờ. Amanda bắt tay tôi. “Nếu cô cần gì cứ liên hệ với tôi. Tôi rất sẵn lòng”.

“Cảm ơn cô”, tôi nói. Amanda và Barron khỉ gió ra khỏi phòng. Corey nhìn Jeremy chờ đợi.

“Chúng ta nói chuyện một chút được không?” Jeremy hỏi tôi. Anh nhìn Corey hàm ý yêu cầu hơn là xin phép.

Corey ngạc nhiên hết nhìn Jeremy rồi nhìn tôi. Anh ấy muốn tôi từ chối nhưng không thấy tôi nói gì nên đành lên tiếng “Em thấy sao?”

Tôi không muốn gì hơn là được ở một mình với Jeremy. Tôi muốn tất cả bọn họ ra ngoài, đặc biệt là Corey, vì tôi có rất nhiều câu hỏi dành cho Jeremy. Về vợ anh, vì sao họ liên hệ với tôi, vì sao cô ấy không thể hoàn thành sê ri sách.

“Được ạ”, tôi nói với Corey.

Anh ấy không giấu được sự bức bối, quai hàm bạnh ra, nhưng cuối cùng anh kìm lại và đi ra ngoài.

Chỉ còn lại Jeremy và tôi.

Thêm một lần nữa.

Tính luôn lần trong thang máy, đây là lần thứ ba chúng tôi ở cùng nhau. Nhưng lần này tôi bối rối hơn cả. Chỉ mình tôi. Jeremy trông cực kỳ bình tĩnh.

Jeremy ng ẩ người vào ghế. “Lạy chúa”, anh lầm bầm. “Họp với nhà xuất bản lúc nào cũng mệt như vậy ư?”

Tôi khẽ cười. “Tôi không biết. Tôi thường làm việc với họ qua email”.

“Tôi biết lý do”. Anh đứng dậy lấy một chai nước. Không biết có phải vì đang ng ẩ nên tôi thấy anh rất cao, trước đó tôi không hề có cảm giác mình nhỏ bé trước anh. Việc anh là chồng Verity Crawford khiến tôi cảm thấy e ngại còn hơn cả khi tôi đứng trước mặt anh với váy và áo ngực.

Anh đứng dựa vào quầy, chân bắt chéo. “Cô không sao chứ? Cô đã không có nhiều thời gian chuẩn bị cho cuộc họp này”.

“Anh cũng vậy thôi”.

“Tôi không sao. Chắc cô có rất nhiều câu hỏi cho tôi”.

“Hàng tá”, tôi thừa nhận.

“Câu hỏi đầu tiên là gì?”

“Tại sao vợ anh không thể hoàn thành sê ri sách?”

“Cô ấy bị tai nạn xe hơi”, giọng anh đầu đầu không cảm xúc.

“Tôi rất tiếc. Tôi không hề nghe tin gì hết”. Tôi đổi tư thế ng ồi, không biết nói gì khác hơn.

“Lúc đầu không ai nghĩ phải nhờ người viết tiếp sê ri sách. Chúng tôi đều hy vọng cô ấy bình phục. Nhưng.. “, anh ngừng lại. “Giờ chúng ta đang bàn về chuyện này”.

Giọng anh u uất đau khổ, do vợ anh bị tai nạn, do con gái anh mất. Gánh nặng anh mang quá lớn. “Tôi rất tiếc”.

Anh gạt đầu, không nói gì thêm và quay về chỗ ng ồi. Tôi không muốn lãng phí thêm thời gian của anh. “Tôi rất cảm ơn về lời đề nghị, Jeremy, nhưng thành thật mà nói, tôi không thể làm được. Tôi không có khả năng. Tôi không hiểu vì sao nhà xuất bản lại chọn tôi”.

“Không Giới Hạn”, Jeremy nói.

Một trong những cuốn sách của tôi.

“Verity rất thích nó”.

“Vợ anh đọc sách của tôi ư?”

“Cô ấy nói cô sẽ nổi tiếng. Tôi đã nêu tên cô với nhà xuất bản vì Verity cho rằng phong cách viết của hai người khá giống nhau. Nếu phải nhờ một tác giả khác tiếp tục sê ri sách, tốt nhất đó là người mà cô ấy muốn”.

Tôi lắc đầu. “Tôi rất vinh hạnh, nhưng tôi không thể”.

Jeremy im lặng quan sát tôi, có lẽ anh lấy làm lạ tại sao tôi không phản ứng như những người khác khi đứng trước một cơ hội lớn như vậy. Tôi không thích vòng vo với anh.

Jeremy chống tay lên bàn đứng dậy. Tôi nghĩ cuộc họp kết thúc và cũng đứng lên, nhưng Jeremy không đi ra cửa. Anh đi đến bức tường trang trí rất nhiều bằng khen đóng khung, vì vậy tôi lại ngồi xuống. Anh lướt ngón tay trên một cái và tôi nhận ra đó là giải thưởng của vợ anh.

“Cô có biết có những người luôn gặp phải bi kịch không?”, anh hỏi.

Tôi lắc đầu.

“Tôi nghĩ Verity là một trường hợp. Sau khi các con chúng tôi mất, cô ấy đã nói cuộc đời chúng tôi là chuỗi bi kịch. Cái sau nối tiếp cái trước”.

Tôi cố hiểu những lời anh vừa nói. Anh đã nói rằng anh mất một đứa con, nhưng bây giờ anh dùng số nhiều. “Các con ư?”

Anh thở dài. “Vâng. Sinh đôi. Chúng tôi mất Chastin sáu tháng trước khi Harper qua đời. Mọi việc...”. Anh không còn giữ được vẻ trầm tĩnh. Anh đưa tay ôm mặt, quay lại ghế ngồi. “Nhiều gia đình may mắn không phải trải qua một bi kịch nào. Nhưng chúng tôi lại liên tiếp đối mặt với những bi kịch. Mọi việc ngày càng tệ hơn”.

Anh vừa xoay chai nước trên bàn theo vòng tròn vừa suy nghĩ mông lung. Có lẽ mục đích anh ở lại trong phòng với tôi không phải để làm tôi đồng ý định ký hợp đồng. Anh không muốn ngồi đó nghe mọi người bàn về những việc liên quan đến vợ mình. Anh chỉ muốn một mình. Ở cùng tôi cũng giống như ở một mình.

Anh cô đơn. Tôi nhớ lại người hàng xóm trước đây.

“Tôi lớn lên ở Richmon”, tôi nói. “Người hàng xóm của tôi có ba người thân mất trong vòng hai năm. Người con trai mất trong chiến trận.

Sáu tháng sau vợ ông ấy qua đời vì ung thư. Rồi con gái ông mất vì tai nạn xe hơi”.

Jeremy ngừng quay chai nước. “Bây giờ ông ấy ở đâu?”

Tôi cứng họng không biết phải trả lời anh như thế nào.

Ông ấy không chịu đựng nổi và tự sát vài tháng sau khi con gái ông mất, nhưng nếu nói đi đâu đó với Jeremy thì thật tàn nhẫn.

“Ông ấy vẫn sống ở thị trấn, đã tái hôn, có thêm vài đứa con và có cháu”.

Biểu hiện của Jeremy khiến tôi nghĩ anh biết tôi nói dối, nhưng anh vẫn tỏ vẻ biết ơn.

“Cô phải đến xem phòng làm việc của Verity. Cô ấy giữ nhiều ghi chép, những thứ mà tôi không bao giờ hiểu nổi”.

Tôi lắc đầu. Không lẽ anh vẫn nghĩ tôi đờ đẫn? “Jeremy, tôi đã nói với anh là tôi không thể...”

“Tay luật sư đã ép giá cô. Hãy nói với người đại diện của cô yêu cầu nửa triệu. Và không hợp báo, dùng bút danh và không tiết lộ thông tin. Cô không cần làm những gì cô không muốn”.

Tôi muốn thú thật với anh là tôi chỉ muốn che giấu sự vụng về của mình, nhưng anh đã đi ra cửa.

“Chúng tôi sống ở Vermont”, anh tiếp tục. “Tôi sẽ báo cho cô địa chỉ sau khi cô ký hợp đồng. Cô muốn đến xem phòng làm việc của cô ấy lúc nào cũng được”.

Anh để tay lên tay nắm cửa. Tôi muốn phản đối nhưng miệng chỉ thốt ra được mỗi một từ “Vâng”.

Anh định nói thêm gì đó nhưng thôi. “Tốt rồi”.

Anh mở cửa đi ra, Corey đang đứng đợi bên ngoài lập tức vào phòng và đóng cửa.

Tôi bối rối nhìn xuống bàn. Số tiền quá lớn cho công việc mà tôi không chắc có thể làm được. Nửa triệu đô la. Dùng bút danh, không đi quảng bá sách, không thông cáo báo chí. Tại sao tôi có quá nhiều thuận lợi như vậy?

“Anh không thích anh ta”, Corey ngẩng phịch xuống ghế. “Anh ta nói gì với em?”

“Anh ấy nói họ ép giá và nói chúng ta yêu cầu nửa triệu và không công khai”.

Tôi nhìn lên đúng lúc miệng Corey há hốc. Anh vớ lấy chai nước của tôi uống một ngụm. “Chết tiệt”.



Lúc tôi hai mươi tuổi, tôi quen người bạn trai tên là Amos, anh ấy thích bị nghẹt thở trong khi quan hệ.

Đó là lý do chia tay vì tôi không muốn làm anh ấy nghẹt thở. Đôi khi tôi tự hỏi chúng tôi sẽ tiến xa đến đâu nếu tôi chỉ âu lòng anh ấy. Chúng tôi sẽ kết hôn? Có con? Liệu anh ấy có thêm những hành vi tình dục nguy hiểm hơn nữa không?

Tôi thường nghĩ đến Amos mỗi khi quá thất vọng với cuộc đời. Khi thấy Corey xuất hiện trước cửa căn hộ, tay cầm tờ thông báo trục xuất màu hồng, tôi tự nhủ mọi việc có thể còn tệ hơn nữa – như việc tôi sống với Amos.

Tôi mở cửa cho Corey vào. Hôm nay là ngày thứ ba liên tiếp tôi nhận được thông báo này. Tôi cầm lấy nó nhét vào ngăn kéo.

Corey cầm theo một chai sâm banh. “Chúng ta phải ăn mừng hợp đồng mới”, anh đưa cho tôi chai rượu. Tôi mừng là anh không nhắc đến tờ thông báo trục xuất. Nó không còn quá kinh khủng nữa khi khoản thu nhập của tôi đang thấp thoáng phía chân trời. Cho đến lúc đó... , tôi chưa biết tính sao. Tôi chỉ còn đủ tiền cho vài ngày ở khách sạn.

Tôi có thể cầm đồ mẹ tôi để lại.

Corey cởi áo khoác và nói lỏng cà vạt. Đó là một thói quen trước đây, anh ấy đến và cởi từng món quần áo cho đến khi chúng tôi nằm trên giường.

Mọi chuyện kết thúc khi báo mạng đăng tải anh ấy hẹn hò với một cô Rebecca nào đó. Tôi kết thúc tình cảm không vì ghen tuông mà vì tôn trọng cô ta.

“Becca khỏe không?” Tôi tỉnh bơ hỏi và mở tủ lấy hai cái ly. Bàn tay Corey đang cời cà vạt khựng lại. Có vẻ anh bị sốc. “Anh có vẻ ngạc nhiên vì em biết bạn gái anh?”.

Tôi không quan tâm đến phản ứng của anh thêm nữa. Tôi mở chai rượu sâm banh rót vào hai ly. Corey ng ồi vào bàn, tôi ở phía đối diện và chúng tôi nâng ly. Tôi đặt ly xuống trước khi anh ấy có thể nói lời chúc mừng.

“Đây không phải sách của em”. Tôi nói. “Nhân vật không do em tạo ra. Tác giả đang gặp tai nạn. Em thấy mình không đúng khi hưởng thụ sự thành công của người khác”.

Corey vẫn cần ly rượu. Anh nhún vai, nốc cạn rồi đưa lại cho tôi. “Đừng quan tâm bằng cách nào em có công việc. Chỉ cần quan tâm làm sao để thực hiện”.

Tôi để chiếc ly vào bồn rửa.

“Em đã đọc tập nào chưa?”, anh hỏi.

Tôi lắc đầu và mở vòi nước. Tôi còn bốn mươi tám giờ để rời khỏi căn hộ này và chén đĩa là một trong những thứ cần đem theo. “Chưa. Còn anh”. Tôi hòa xà bông vào nước và với lấy miếng bọt biển.

Corey cười lớn, “Không, không phải gu của anh”.

Tôi ngược nhìn anh. Anh ấy nhận ngay ra mình lỡ lời vì theo lời ch ồng Verity, tôi nhận được hợp đồng này vì phong cách viết tương tự của chúng tôi.

“Ý anh không phải vậy”, anh đứng lên và đi vòng sang đứng cạnh tôi. Anh đón một cái đĩa tôi đã rửa sạch và lau khô. “Hình như em chưa đóng gói đồ đạc. Em tìm được căn hộ mới chưa?”

“Ngày mai em định đem đồ đi gọi. Em đang định thuê ở khu phức hợp Brooklyn, nhưng họ nói hai tuần nữa mới có nhà trống”.

“Thông báo nói em phải dọn đi trong vòng hai ngày nữa”.

“Em biết”.

“Vậy tới lúc đó em định ở đâu? Khách sạn ư?”

“Sau đó. Còn chủ nhật này em sẽ đến nhà Verity Crawford. Chồng cô ấy nói em đến xem qua phòng làm việc của cô ấy trước”.

Ngay sau khi ký hợp đồng sáng nay, tôi đã nhận được email của Jeremy thông báo địa chỉ của họ. Tôi báo sẽ đến vào Chủ nhật và anh ấy đồng ý.

Corey đón một cái đĩa khác. Anh có vẻ khó chịu. “Em sẽ đến nhà họ ở à?”

“Còn cách nào khác để tìm hiểu bản thảo của cô ấy đâu?”

“Hay nhờ anh ấy gọi qua mail cho em”.

“Cô ấy viết sách mười ba năm nay. Jeremy nói anh ấy không biết bắt đầu từ đâu, nếu em tự tìm sẽ dễ hơn”.

Corey lăm băm gì đó trong họng. Tôi rửa sạch con dao rồi đưa cho anh.

“Anh nói gì?” Tôi hỏi.

Anh ấy im lặng lau khô con dao cất đi rồi nhìn tôi. “Hai con anh ấy đã mất. Sau đó vợ anh ấy bị tai nạn xe hơi. Anh sợ em không an toàn ở trong nhà anh ấy”.

Tôi chột rùng mình, một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng. Tôi tắt nước, lau khô tay và dựa vào bồn rửa. “Anh định nói là anh ấy có liên quan gì sao?”

Corey nhún vai. “Anh không biết. Nhưng em không nghĩ đến sao? Anh sợ em không an toàn. Em không biết gì về họ”.

Tôi không ngu ngốc. Tôi đã tìm thông tin trên mạng. Bé gái đầu ngủ ở một nơi cách nhà họ mười lăm dặm và không bao giờ thức dậy vì chứng phản ứng dị ứng. Cả Jeremy và Verity đều không có ở đó khi chuyện xảy ra. Bé thứ hai bị chết đuối trong hồ phía sau nhà họ, và Jeremy chỉ kịp về nhà để tìm kiếm thi thể cô bé. Cả hai đều gặp tai nạn. Tôi hiểu đi đâu Corey nói và tôi cũng có nghĩ đến. Nhưng hai vụ không liên quan.

“Tai nạn xe hơi của Verity thì sao?”

“Đó là một tai nạn”, tôi nói. “Xe cô ấy đâm vào một cái cây”.

Corey không từ bỏ. “Họ nói không có vết trượt bánh xe. Có nghĩa là cô ấy ngủ gật, hoặc cố tình đâm xe vào gốc cây”.

“Anh nên hỏi cô ấy”. Tôi bỗng nổi cáu. Tôi quay lại rửa nốt chỗ chén đĩa. “Cô ấy mất cả hai đứa con. Bất cứ ai gặp chuyện như vậy đều tuyệt vọng”.

Corey lau tay và lấy áo khoác. “Dù đó có phải là tai nạn hay không thì họ cũng gặp những chuyện khủng khiếp, vì vậy em phải cẩn thận. Đến đó, tìm thứ em cần và đi ngay”.

“Anh cứ lo phần hợp đồng, Corey. Còn em lo phần viết”.

Anh mặc áo khoác vào. “Anh lo cho em thôi”.

Lo cho tôi? Anh ấy biết mẹ tôi sắp chết mà không hề hỏi han trong hai tháng trời. Anh ấy không hề quan tâm đến tôi. Anh hành động như một người tình cũ tưởng rằng tối nay chúng tôi sẽ ngủ với nhau, thay vào đó lại bị từ chối rồi biết tôi sẽ đến ở nhà người đàn ông khác. Anh ghen nhưng lại giả vờ quan tâm.

Tôi thở phào tiễn anh ấy ra cửa. Tôi không trách anh. Nơi đây nặng nề ngột ngạt, chính tôi cũng không muốn ở.

“Nhưng anh vẫn phải chúc mừng em. Dù thế nào đi nữa, tài năng của em cũng đã được nhìn nhận. Em phải tự hào về đi đâu đó”.

Tôi nói một cách khách sáo “Cảm ơn anh”.

“Em đến đó thì nhắn tin cho anh ngay nhé”.

“Vâng”.

“Và nhắn nếu em cần anh giúp chuyển nhà”.

“Không đâu”.

Anh khẽ cười. “Được thôi”. Anh ấy không ôm hôn tạm biệt, chỉ chào rồi đi. Chúng tôi chưa bao giờ chia tay một cách lạnh nhạt như vậy. Mỗi quan hệ giờ đã trở về đúng vị trí : người đại diện và tác giả. Không gì khác.



Trong sáu giờ lái xe tôi có thể làm nhiều việc. Nghe lại lần thứ sáu mươi đĩa nhạc của Bohemian Rhapsody. Gọi điện tám với cô bạn Natalie sau hơn sáu tháng trời không liên lạc. Thỉnh thoảng chúng tôi vẫn nhắn tin, nhưng nói chuyện trực tiếp thú vị hơn nhiều. Hoặc suy nghĩ cách giữ mình tránh xa Jeremy Crawford lúc ở nhà anh ấy. Cuối cùng tôi quyết định mở sách nói – tập đầu tiên trong bộ truyện của Verity Crawford để nghe thử.

Câu chuyện kết thúc. Tay tôi trắng bệch vì nắm chặt vô lăng. Miệng tôi khô khốc.

Cô ấy viết rất hay. Quá hay.

Tôi bối rối vì đã trót ký hợp đồng. Tôi không chắc mình có khả năng sáng tác như cô ấy. Cô ấy đã viết sáu tập, nhân vật chính phản diện. Làm sao cô ấy có thể sáng tạo như vậy?

Tôi mong năm tập kia dở hơn. Như vậy độc giả sẽ không quá kỳ vọng ba tập cuối.

Nhưng tôi biết rõ là không có chuyện đó. Sách nào của Verity cũng giữ vị trí số một trên tờ Thời báo.

Nỗi lo lắng của tôi tăng gấp đôi so với lúc ở Manhattan.

Tôi nghĩ đến việc muối mặt quay lại New York. Rồi sau khi cân nhắc, tôi gạt bỏ ý tưởng đó và quyết định chấp nhận thử thách. Vấn đề của tôi là thiếu tự tin. Lúc nào tôi cũng nghi ngờ khả năng của mình. Tôi đề ra ba bước để hoàn thành mỗi tập sách :

- 1) Bắt đầu viết và ghét mọi thứ tôi viết.

2) Tiếp tục viết mặc dù ghét tất cả những gì đã viết.

3) Hoàn thành tập sách và giả vờ hài lòng với nó.

Tôi không bao giờ tự tin sách của mình sẽ được mọi người chào đón. Nhiều tác giả dễ dàng tuyên bố “Đây chính là quyển sách tuyệt vời nhất của tôi! Bạn nhất định phải đọc nó!” Còn tôi chỉ có thể đăng hình cuốn sách với ghi chú, “Quyển sách này đọc được. Có nội dung. Hãy đọc nó nếu bạn muốn”.

Càng ít độc giả, càng ít đánh giá tiêu cực. Nếu sách đồng tác giả với Verity, nó sẽ có lượng độc giả không lờ với kỳ vọng tương đương các tập sách trước đó. Và nếu tôi thất bại, Corey sẽ biết tôi thất bại. Nhà xuất bản sẽ biết tôi thất bại. Jeremy sẽ biết tôi thất bại. Và Verity cũng có thể biết tôi thất bại.

Jeremy không nói rõ mức độ bệnh tình của Verity, vì vậy tôi không biết cô ấy có thể giao tiếp hay không. Có rất ít thông tin về vụ tai nạn xe hơi của cô ấy ngoài một vài bài viết ngắn gọn. Nhà xuất bản thì chỉ thông báo Verity gặp một tai nạn không đe dọa đến tính mạng. Hai tuần trước, họ tuyên bố cô ấy đang trong quá trình hồi phục tại nhà. Nhưng biên tập viên của cô ấy, Amanda, đã nói họ không muốn tiết lộ mức độ thương tích của cô ấy với truyền thông. Vì vậy, có khả năng tất cả thông tin đó đều không chính xác.

Có thể sau tất cả những đau khổ trong hai năm qua, cô ấy không muốn cầm bút nữa.

Đương nhiên nhà xuất bản muốn hoàn thành bộ sách. Họ không muốn mất đi khoản thu nhập lớn. Còn tôi tuy đồng ý ký hợp đồng, tôi không muốn nổi tiếng. Đó không phải là mục tiêu của tôi. Tôi chỉ mong có một lượng độc giả vừa phải để trang trải cuộc sống.

Tôi biết nếu dùng tên mình gắn với loạt sách của Verity sẽ giúp nâng cao doanh số những cuốn sách trước và đem lại cho tôi nhiều cơ hội lớn trong tương lai. Nhưng đổi lại tôi sẽ bị chú ý, việc mà cả đời tôi luôn sợ hãi.

Tôi không muốn bị chú ý. Tôi chỉ cần tiền.

Phải mất một thời gian nữa tôi mới nhận được khoản ứng trước. Phần lớn số tiền còn lại của tôi đã được dùng để thuê chiếc xe này và thuê kho để chứa đồ đạc. Tôi đã đặt cọc thuê một căn hộ nhưng tuần sau hoặc tuần sau nữa mới có, có nghĩa là tôi sẽ phải ở tạm trong khách sạn sau khi rời khỏi nhà Crawford.

Đó là cuộc sống của tôi. Một tuần rưỡi sau khi người thân cuối cùng qua đời, vô gia cư, chỉ có một chiếc vali. Còn gì khủng khiếp hơn thế?

Nếu kết hôn với Amos, cuộc sống còn tồi tệ hơn.

Có chuyện gì xảy ra với tôi vậy? Vô số tác giả khác sẽ ao ước có được cơ hội như tôi, vậy mà tôi lại nghĩ cuộc sống của mình đã xuống đáy.

Tôi thật là điên.

Tôi không được tiếp tục nhìn cuộc đời bi quan như mẹ tôi. Chỉ cần lần này thành công, mọi việc sẽ tốt đẹp. Tôi sẽ không phải chạy loanh quanh giữa các căn hộ nữa.

Theo chỉ dẫn của hệ thống định vị tôi lái xe vào đường rẽ đến nhà Crawford cách đó một vài dặm. Con đường dài tròng đầy cây giác mộc với những ngôi nhà san sát nằm hai bên.

Đến nơi tôi dừng xe trước cổng quan sát. Hai cột gạch cao sừng sững chắn trước con đường dài như vô tận dẫn vào nhà. Tôi ghé cổ cổ tìm điểm kết thúc nhưng cây cối và bóng tối che khuất tầm nhìn. Đâu đó trong kia là ngôi nhà, và Verity Crawford ở trong ngôi nhà đó. Cô ấy có biết tôi

đến không? Quá h ẫ hộp, tay tôi ướt đầm mồ hôi nên phải hong trước quạt gió trong xe cho khô.

Chiếc cổng có hệ thống khóa an ninh từ từ mở ra cho tôi lái xe vào. Tôi cố không sợ hãi khi ngược thấy những họa tiết trên cánh cổng sắt chẳng chịt như mạng nhện. Khi cây cối hai bên đường bắt đầu rậm rạp hơn, ngôi nhà bắt đầu hiện ra. Đầu tiên là mái nhà màu xám như một đám mây bão hung dữ trên cao. Vài giây sau là cả ngôi nhà. Toàn bộ mặt tiền là đá đen, cánh cửa màu đỏ như máu là điểm nhấn duy nhất. Cây thường xuân che phủ bờ tường hai bên đem lại một vẻ đẹp đe dọa hơn là quyến rũ.

Căn hộ của tôi với bốn bức tường cũ và nhà bếp nhỏ xíu chỉ để vừa chiếc tủ lạnh màu xanh ô liu sản xuất năm 1970, có lẽ chỉ to bằng sảnh vào của ngôi nhà này. Mẹ tôi thường nói ngôi nhà nào cũng có hồn. Nếu mẹ tôi đúng thì ngôi nhà của Verity Crawford u ám như vẻ bên ngoài của nó.

Theo thông tin trên một trang web bất động sản, căn nhà được mua năm năm trước với giá hai triệu rưỡi. Bây giờ nó có giá hơn ba triệu.

Nó hoành tráng và riêng tư nhưng thiếu sinh khí.

Tôi tiếp tục lái xe vì không biết phải đỗ ở đâu. Bãi cỏ quanh nhà xanh tươi được cắt tỉa cẩn thận rộng ít nhất ba mẫu. Một hồ nước trong xanh trải dài phía sau ngôi nhà. Dãy núi xa xa vẽ nên một khung cảnh đẹp như tranh vẽ. Thật khó mà tin rằng gia chủ đã trải qua những thảm kịch khủng khiếp nơi đây.

Tôi mừng rỡ khi nhìn thấy bãi đậu xe bê tông cạnh nhà xe. Tôi lái vào và tắt máy.

Chiếc xe của tôi hoàn toàn lạc lõng. Tôi đã chọn chiếc xe rẻ nhất. Ba mươi đô la một ngày. Chắc Verity chưa bao giờ nghĩ lên chiếc Kia Soul. Bài báo nói cô ấy gặp nạn với chiếc Range Rover.

Tôi với chiếc điện thoại để trên ghế kế bên nhấn tin cho Corey báo là tôi đã đến nơi. Khi vừa để tay lên tay nắm định mở cửa xe bước ra ngoài, tôi hoảng hốt kêu lên. “Chết tiệt!”

Cái quái gì vậy.

Tôi ôm ngực nhìn khuôn mặt áp sát ngoài cửa kính. Khi nhận ra đó chỉ là một đứa bé, tôi vội bùm miệng mong nó không nghe thấy tiếng chửi thề của tôi. Nó vẫn nhìn tôi chằm chằm.

Nó giống hệt Jeremy. Cùng một khuôn miệng và đôi mắt xanh. Báo nói rằng Verity và Jeremy có ba đứa con. Đây chắc là con trai của họ.

Tôi mở cửa và nó lùi lại một bước tránh đường.

“Chào cháu”. Nó không trả lời. “Cháu sống ở đây phải không?”

“Dạ”.

Tôi nhìn ngôi nhà âm u kia, tự hỏi một đứa trẻ lớn lên ở đây sẽ như thế nào. “Tốt lắm”, tôi lầm bầm.

“Lúc trước ạ”. Nó quay người đi vào nhà. Tôi thấy tội cho nó. Nó chỉ khoảng năm tuổi mà đã mất hai người chị. Người mẹ chắc rất đau lòng. Còn Jeremy, tôi đã thấy rõ anh buồn khổ như thế nào.

Tôi đóng cửa xe, không xách vali theo mà tay không đi theo đứa bé. Tôi đi ngay phía sau, nhưng nó đã nhanh chân biến vào nhà rồi đóng sầm cánh cửa trước mặt tôi.

Tôi kiên nhẫn đứng chờ, không biết có phải nó đang đùa hay không. Nhưng qua khung cửa sổ, tôi thấy nó đi thẳng lên lầu và không hề có ý định mở cửa cho tôi vào.

Nó cư xử thật quá quắt.

Tôi đành bấm chuông.

Chờ đợi.

Và chờ đợi.

Tôi bấm chuông lần nữa nhưng vẫn không thấy gì. Jeremy có cho tôi số điện thoại, tôi liền nhắn tin. “Lowen đây. Tôi đang đứng trước nhà anh”.

Tôi gửi tin nhắn và chờ đợi.

Vài giây sau có tiếng bước chân xuống cầu thang. Bóng Jeremy thấp thoáng sau khung cửa sổ. Anh đứng trước cánh cửa một lúc trước khi mở ra. Có vẻ tôi không phải là người duy nhất bối rối trước cuộc gặp gỡ này.

Tự nhiên tôi nhẹ hẫng người.

Trông anh khác hẳn lúc gặp tôi vài ngày trước. Không áo vét và cà vạt, không có vẻ xa cách. Anh mặc quần thể thao và áo thun màu xanh da trời. Chỉ có vớ, không giày.

Tôi cố kìm cảm giác phấn chấn khi gặp lại anh. “Chào anh”.

Anh tránh sang một bên để tôi vào. “Xin lỗi, tôi đang ở trên lầu. Tôi đã bảo Crew mở cửa. Chắc là nó không nghe thấy”.

Tôi bước vào sảnh chờ rộng rãi và sang trọng.

“Hành lý của cô đâu?” Jeremy hỏi.

“Tôi để ngoài xe, tôi sẽ ra lấy sau”.

“Xe mở khóa chứ?”

Tôi gật đầu.

“Tôi quay lại ngay”.

Anh mang giày vào và đi ra ngoài. Tôi chậm rãi quan sát căn nhà. Không có nhiều khác biệt so với hình ảnh tôi thấy trên web. Tôi đã xem qua tất cả các phòng, biết rõ cách bố trí trong nhà.

Nhà bếp ở bên phải, phòng khách ở bên trái lối vào dẫn đến cầu thang lên lầu. Hệ thống kệ tủ trong bếp chụp trên web là gỗ anh đào tối màu, bây giờ được thay bằng gỗ màu vàng.

Có hai lò nướng, một tủ lạnh cửa kính. Đưa bé lúc này chạy ào xuống cầu thang đến mở tủ lạnh, lấy ra một chai Dr. Pepper. Tôi nhìn nó vật lộn

với cái nắp chai.

“Cháu có cần cô giúp không?” Tôi hỏi nó.

“Có ạ”, nó nhìn tôi với đôi mắt to xanh thẳm. Nó không thể là một đứa trẻ hư với giọng nói nhỏ nhẹ, bàn tay nhỏ bé chưa mở được chai soda. Tôi mở nắp chai đưa cho nó.

Cửa bật mở, Jeremy bước vào và nheo mắt nhìn Crew. “Cha đã nói là không được uống soda”. Anh để chiếc vali sát tường, đến gần Crew tước chai soda khỏi tay nó. “Chuẩn bị đi tắm. Cha đợi con một phút nữa thôi”.

Crew phụng phịu chạy lên lầu.

Jeremy cau mày. “Đừng tưởng nó hiền. Nó thông minh hơn hai chúng ta cộng lại”. Anh nháp một ngụm soda rồi để lại vào tủ lạnh. “Cô muốn uống gì?”

“Dạ không, cảm ơn anh”.

Jeremy xách vali lên. “Cô đừng ngạc nhiên vì tôi sắp xếp cô ở phòng ngủ chính. Hiện nay chúng tôi đều ở trên lầu, và phòng này lại sát bên phòng làm việc của cô ấy”.

“Chưa chắc tôi sẽ ở lại”. Tốt nhất là tôi thuê khách sạn. “Tôi sẽ xem phòng làm việc của cô ấy trước rồi tính sau”.

Anh cười và mở cửa phòng. “Tin tôi đi. Ít nhất hai ngày cô mới xong. Có thể lâu hơn”. Anh mở tủ quần áo. “Cô có thể treo quần áo vào đây”. Anh chỉ phòng tắm. “Đây là phòng tắm của cô. Tôi không biết có đủ đồ vệ sinh cá nhân chưa, nếu cô cần thêm gì cứ báo tôi”.

“Cảm ơn anh”. Tôi bối rối nhìn quanh căn phòng. Tôi sẽ ngủ trên chiếc giường của vợ chồng họ. Ánh mắt tôi dừng lại ở chiếc nệm đầu giường đầy những vết răng. Tôi lập tức nhìn đi chỗ khác vì sợ Jeremy bắt gặp. Tôi sợ anh biết tôi đang tự hỏi ai đã phải cắn vào đầu giường để không thét lên trong khi làm tình. Tôi đã bao giờ có cảm giác mãnh liệt như vậy chưa nhỉ?

“Cô có muốn xem các phòng trên lầu không?” Jeremy hỏi.

“Dạ được”. Tôi nhìn cánh cửa phòng. “Cửa này có khóa không ạ?”

Anh nghĩ một lúc. “Chúng tôi thường không dùng khóa cửa”. Anh cầ tay nắm cửa lắc nhẹ. “Sẽ có nếu cô muốn”.

Tôi có thói quen khóa cửa phòng ngủ từ lúc lên mười. Tuy vậy tôi không muốn làm nghiêm trọng vấn đề

“Không sao đâu ạ”.

Anh đi ra cầu thang. “Cô sẽ lấy bút danh là gì?”

Tôi đã không nghĩ về việc đó.

Tôi nhún vai. “Tôi chưa nghĩ ra”.

“Tôi định giới thiệu cô với y tá của Verity bằng bút danh của cô, để không ai biết tên thật của cô”.

Cô ấy phải có y tá riêng để chăm sóc ư.

“Vâng. Tên là...” Trong đầu tôi không có cái tên nào.

“Cô sống ở đường nào?” Jeremy hỏi.

“Laura Lane”.

“Tên vật nuôi đầu tiên của cô là gì?”

“Chase. Nó thuộc giống chó Yorkie”.

“Laura Chase”, anh nói. “Tôi thích cái tên đó”.

Một trò ghép chữ quen thuộc trên Facebook. “Đó có phải là cách các ngôi sao khiêu dâm chọn nghệ danh cho mình không?”

Anh cười lớn, lắc đầu. “Bút danh và nghệ danh sao khiêu dâm có liên quan sao?”

Anh ra hiệu tôi đi theo. “Hãy đến gặp Verity trước, sau đó đến xem phòng làm việc của cô ấy”.

Jeremy bước lên cầu thang hai bậc một. Một cái thang máy dường như mới được lắp đặt ngay cạnh nhà bếp. Chẳng lẽ Verity ngẫ xe lăn. Chúa ơi,

cô ấy thật tội nghiệp.

Lên đến lầu một, hành lang tách ra hai hướng, ba phòng ở bên trái và hai phòng bên phải. Anh rẽ trái. “Đây là phòng ngủ của Crew”, anh chỉ phòng đầu tiên, rồi sang phòng bên cạnh. “Phòng tôi ở đây”.

Anh gõ cửa trước khi mở cửa căn phòng đối diện.

Tôi sững người.

Cô ấy nằm bất động trên giường, mắt dán lên trần nhà, mái tóc vàng xõa tung trên gối. Một cô y tá mặc bộ đồ màu xanh đứng ở chân giường cúi húi mang vớ cho cô ấy. Crew nằm cạnh Verity, tay nó cầm chiếc iPad. Cặp mắt Verity vô hồn, tách biệt khỏi thế giới xung quanh. Cô ấy không có dấu hiệu nào nhận biết sự hiện diện của cô y tá. Của tôi. Của Crew. Của Jeremy, ngay cả khi anh cúi xuống cô để vén những sợi tóc rũ trên trán. Cô ấy chỉ chớp mắt. Không nhận ra người đàn ông đã có vớ với cô ba đứa con.

Cô y tá nói với Jeremy. “Tối nay cô ấy có vẻ mệt nên tôi cho cô ấy đi ngủ sớm”, và kéo tấm chăn lên đắp cho Verity.

Jeremy đóng rèm cửa sổ lại. “Cô ấy đã uống thuốc cũ tối chưa?”

“Dạ rồi”.

Tóc cô ấy đỏ và ngắn, lớn tuổi hơn Jeremy, khoảng trên năm mươi. Cô ấy liếc qua tôi rồi nhìn Jeremy chờ anh giới thiệu.

Jeremy chỉ tôi. “Đây là Laura Chase, là nhà văn mà tôi đã nói với cô. Laura, cô April, y tá của Verity”.

Tôi bắt tay April, gai người trước ánh mắt sắc như dao lướt trên người mình. “Tôi nghĩ cô lớn tuổi hơn”, cô ấy nói.

Cùng với cách cô ấy nhìn tôi, lời nhận xét nghe như một lời chỉ trích cay nghiệt. Hoặc một lời buộc tội. Tôi phớt lờ, khẽ mỉm cười. “Rất vui được gặp cô, April”.

“Tôi cũng vậy”. Cô ấy cầm lấy chiếc túi xách trong tủ và nói với Jeremy. “Sáng mai tôi sẽ đến. Chúc ngủ ngon”. Cô ấy khẽ vỗ vào đùi Crew. Nó cười ré lên và nhảy ra xa. Tôi bước sang một bên để tránh chỗ cho April.

Tôi liếc sang chiếc giường. Verity vẫn mở to mắt nằm im. Cô ấy có chút nhận thức nào không? Tôi thấy thương Crew, thương Jeremy, Thương Verity.

Nếu là tôi, không biết tôi có chịu đựng nổi không. Và biết Jeremy bị trói chặt bởi hoàn cảnh. Thật là đáng buồn. Ngôi nhà này, bi kịch đã xảy ra, nỗ lực vùng vẫy tiếp tục cuộc sống.

“Crew, đừng bắt cha phải phạt con. Cha đã nói con phải đi tắm ngay”.

Crew chỉ cười nhìn Jeremy, không nhúc nhích.

“Cha đếm đến ba”.

Crew để chiếc iPad xuống, vẫn nằm im thách thức Jeremy.

“Ba, hai...” Ngay khi đếm đến một, Jeremy nắm chân Crew kéo nó lên. “Đêm nay cha phạt con trồng cây chuối!”

Crew sợ hãi. “Con không dám nữa đâu!”

Jeremy nhìn tôi. “Laura, trẻ con lộn đầu xuống đất trong bao lâu thì bộ óc bị đảo lộn rồi nói ngược?”

Tôi cười. “Tôi nhớ là hai mươi giây. Hoặc là mười lăm”.

Crew hét lên “Không cha ơi, con sẽ đi tắm! Con không muốn óc con bị đảo lộn!”

“Và tai con nữa chứ? Con đã không nghe thấy cha bảo con đi tắm”.

“Con hứa mà!”

Jeremy nhắc nó vắt ngang vai anh trước khi đặt nó xuống đất. Anh xoa đầu nó, “Đi ngay”.

Crew lao ra khỏi phòng. Tôi không nhận được cười trước màn đối thoại hài hước giữa hai cha con. “Nó dễ thương quá. Nó mấy tuổi ạ?”

“Năm”, Jeremy nâng đầu giường Verity cao lên một chút. Anh lấy chiếc đi đầu khiến trên chiếc tủ đầu giường bật ti vi lên.

Chúng tôi ra khỏi phòng, anh khép cửa lại và quay lại nhìn tôi thờ dãi.

“Crew rất sợ ngủ một mình. Nó vô cùng nghịch ngợm nhưng lại sợ bóng tối. Nó muốn ở gần mẹ, nên chúng tôi chuyển hết lên đây”. Jeremy đi dọc hành lang. “Có nghĩa là chỉ có một mình cô ở dưới đó vào ban đêm”. Anh tắt đèn hành lang. “Cô muốn xem phòng làm việc của cô ấy không?”

“Dạ có”.

Tôi đi theo anh xuống nhà, đến căn phòng có cánh cửa đôi gần cầu thang. Anh đẩy cửa bước vào.

Phòng làm việc của cô ấy

Cảm giác khi bước vào phòng như thể tôi sắp lục lọi ngăn đựng đồ lót của cô ấy. Tôi nhìn xung quanh. Những chiếc kệ chất đầy sách cao đụng trần. Nhiều hộp giấy chồng sát bức tường. Chiếc bàn làm việc... chúa ơi, nó dài suốt chiều ngang căn phòng. Các ô cửa sổ trên bức tường sau chiếc bàn nhìn bao quát ra toàn bộ sân vườn. Trên bàn xếp đầy giấy tờ.

“Cô ấy không phải là người ngăn nắp”, Jeremy nói.

Tôi mỉm cười. “Hầu hết chúng tôi đều như vậy”

“Cô sẽ mất nhiều thời gian. Tôi đã thử nhưng nó khó như tiếng Hy Lạp ấy”.

Tôi lướt qua vài quyển sách trên chiếc kệ gần nhất. Toàn bộ là sách của cô ấy được dịch ra tiếng nước ngoài. Tôi cần một quyển bằng tiếng Đức lên xem.

“Cô ấy có máy tính xách tay và máy tính để bàn. Tôi đã dán mật khẩu lên đó cho cô”.

Anh cần quyền sở bên cạnh máy tính. “Cô ấy ghi chép rất nhiều. Viết ra mọi suy nghĩ. Cô ấy viết ý tưởng ra khăn ăn. Ghi âm trong phòng tắm”. Jeremy để quyền sở lại chỗ cũ. “Cô ấy đã từng dùng bút Sharpie viết tên nhân vật lên tã của Crew. Chúng tôi đang ở sở thú và cô ấy không đem theo sở”.

Anh chậm chậm đi một vòng căn phòng. “Thế giới chính là bản thảo của cô ấy. Không có gì là không thể sáng tạo”.

Rõ ràng anh đánh giá cao cách làm việc của cô ấy. Tôi nhìn khắp căn phòng. “Tôi không biết mình phải bắt đầu từ đâu”.

“Bởi vậy tôi chết cười khi cô nói sẽ không cần ở lại. Cô sẽ phải mất hơn hai ngày. Cô cứ thoải mái ở lại đây đến lúc nào cũng được. Chẳng thà cô mất thời gian ở đây để có mọi thứ cô cần còn hơn quay lại New York sớm mà không tìm được gì”.

Tôi tìm chiếc kệ chứa sê ri sách mà tôi phải viết tiếp. Có chín tập tất cả. Sáu tập đã được xuất bản và ba tập nữa phải hoàn thành. Tựa của nó là Đức tính cao đẹp, mỗi tập nói về một đức tính. Ba tập còn lại của tôi là Can đảm, Chân thành và Danh dự.

Tất cả sáu tập sách đầu đầu nằm trên kệ, và tôi phần nào nhẹ nhõm khi tìm thấy rất nhiều ghi chú bổ sung. Tôi mở bản thảo tập thứ hai ra khỏi kệ đọc lướt qua.

“Cô đã đọc sê ri này chưa?” Jeremy hỏi.

Tôi lắc đầu vì không muốn anh ấy hỏi thêm. “Dạ chưa. Tôi không rảnh từ lúc ký hợp đồng đến giờ”. Tôi đặt cuốn sách trở lại trên kệ. “Anh thích tập nào nhất?”

“Tôi chưa đọc quyển nào hết. Kể từ khi cô ấy bắt đầu viết sách”.

Tôi ngạc nhiên. “Có thật không?”

“Tôi không muốn đi vào thế giới riêng của cô ấy”.

Anh giống Corey. Không thể tách biệt giữa thế giới ảo trên những trang sách và thực tại. Nhưng Jeremy khác Corey ở chỗ anh nhận thức rõ điều đó.

Tôi bối rối vì Jeremy đang đứng quá gần, hoặc vì đồng giấy tờ khổng lồ mà tôi sẽ phải xem hết. Tôi không biết bắt đầu từ đâu.

“Tôi sẽ để cô lại đây một mình”. Jeremy chỉ ra ngoài. “Tôi phải đi xem Crew thế nào. Cô cứ tự nhiên. Nước uống, thức ăn,... tất cả mọi thứ”.

“Cảm ơn anh”.

Sau khi Jeremy đóng cửa phòng, tôi ngã vào bàn. Chiếc ghế này còn đắt hơn một tháng tiền thuê căn hộ của tôi. Đối với người giàu, mọi việc có vẻ dễ dàng hơn người nghèo. Nội thất tiện nghi phục vụ công việc, tiền bạc dư dả để phục hồi sức khỏe, máy tính sử dụng những hai cái. Máy tính xách tay của tôi bị hư một phím và wi-fi thì phải xài ké người hàng xóm nhân lúc họ quên cài mật khẩu. Nơi làm việc của tôi là một chiếc bàn gấp bằng nhựa đặt mua của Amazon với giá hai mươi lăm đô la đặt tạm trong phòng ăn.

Tôi hầu như không có tiền để mua mực máy in và giấy máy tính.

Làm việc ở đây trong vài ngày tới sẽ chứng minh tôi đúng hay sai. Bạn càng giàu, bạn càng sáng tạo.

Tôi lấy tập hai trong sê ri khỏi kệ. Tôi mở ra, định liếc sơ qua. Xem cô ấy bắt đầu như thế nào sau khi kết thúc tập một.

Tôi đọc trong suốt ba giờ đồng hồ.

Thậm chí tôi không cử động. Chương sau nối tiếp chương trước đầy hấp dẫn với nhân vật điên rồ. Cực kỳ điên rồ. Tôi sẽ phải mất nhiều thời gian để sống và suy nghĩ theo những nhân vật khác thường. Không có gì lạ khi Jeremy không đọc sách của cô ấy. Trong tất cả sách của cô ấy nhân vật

chính đầu là phản diện, một thử thách mà tôi chưa từng trải nghiệm. Đáng lẽ tôi phải đọc trọn sê ri trước khi đến đây.

Tôi đứng lên đuổi người. Cái ghế này là một món đồ êm ái nhất mà mong tôi từng đặt lên. Tôi phân vân không biết nên xem máy tính hay giấy tờ trước.

Tôi quyết định mở máy tính để bàn. Tôi lướt qua một số tập tin lưu trong Microsoft Word. Chúng đều liên quan đến những tập sách đã xuất bản. Đó không phải là thứ tôi tìm kiếm. Tôi muốn tìm những thứ liên quan đến những tập sách chưa viết. Hầu hết các tập tin trong máy tính xách tay đều giống như trong máy tính để bàn.

Có thể Verity viết tay bản thảo chẳng? Tôi nhìn chòng hộp giấy xếp cạnh bức tường gần tủ quần áo. Chúng bị che phủ bằng một lớp bụi mờ. Tôi mở vài hộp xem thử nhưng cũng là các tập sách đã viết xong. Không có gì khác.

Tôi mở hộp giấy thứ sáu ra và nhìn thấy một bản thảo có tựa đề *Đành Vây Thôi*. Tôi lướt qua vài trang đầu tiên. Gần như ngay lập tức tôi biết là không phải. Nó có vẻ ... riêng tư. Tôi lật trang đầu tiên, chương một, và đọc dòng đầu tiên.

Đôi khi nhớ lại cái đêm gặp gỡ Jeremy, tôi tự hỏi nếu chúng tôi không nhìn thấy nhau, cuộc đời tôi sẽ đi về đâu?

Ngay khi thấy tên Jeremy, tôi lật xem vài trang nữa. Đó là một quyển tự truyện.

Nó không phải là thứ tôi tìm kiếm. Tôi được trả tiền không phải để đọc quyển tự truyện này, và tôi không nên tò mò đọc nó. Tôi nhìn ra cánh cửa đóng kín, không có ai ở đây. Tôi phải tìm hiểu cách Verity suy nghĩ. Đó là lý do chính đáng nhất mà tôi có thể nghĩ ra.

Tôi cần tập bản thảo đến ghế ngồi và bắt đầu đọc.

Đành Vậ Thôi

Lời tác giả

Tác giả: **Verford Crawford**

Lời tác giả:

Điêu làm tôi không thích những quyển tự truyện là chúng giả tạo. Người viết không bao giờ có đủ dũng khí để mô tả bản thân họ một cách chân thực. Nhân vô thập toàn. Con người là sự pha trộn phức tạp giữa cái tốt và cái xấu, giữa cái thiện và cái ác. Một quyển tự truyện đúng nghĩa không tô vẽ để độc giả yêu quý tác giả, sự việc phải được phơi bày dù tàn nhẫn và trăn trụi.

Tôi sẽ viết ra tất cả.

Những gì bạn đọc có lúc xấu xa đến nỗi bạn muốn phỉ nhổ vào nó, nhưng sau khi nghiền ngẫm bạn sẽ sống cùng cảm xúc và đam mê.

Đây là lời cảnh báo không mấy dễ chịu, nhưng tôi tin bạn vẫn tiếp tục lật những trang sách, bởi vì bạn đã ở đây.

Con người.

Hiếu kỳ.

Mù quáng.

Đàn Vậ Thôi

Chương 1

Hãy tìm thấy niềm đam mê và hãy chết vì nó - Charles Bukowski

Đôi khi nhớ lại cái đêm gặp gỡ Jeremy, tôi tự hỏi nếu chúng tôi không nhìn thấy nhau, cuộc đời tôi sẽ đi về đâu?

Dĩ nhiên cuộc sống tôi hiện vẫn bình thường. Nhưng tôi linh tính có chuyện gì đó sắp xảy ra. Cũng như tôi đã thấy trước cái chết của Chastin.

Tôi đã phải lòng Jeremy ngay từ cái nhìn đầu tiên.

Tôi từng có bạn trai. Thậm chí có cả tình một đêm. Tôi chỉ chưa bao giờ nghĩ đến việc gắn kết cuộc đời mình với ai đó. Nhưng khi nhìn thấy anh, tôi tưởng tượng đến đêm đầu tiên của chúng tôi, đám cưới của chúng tôi, tuấn trắng mặt của chúng tôi, những đứa con của chúng tôi.

Tôi luôn cho rằng tình yêu không tồn tại. Chỉ là một toan tính, một chiến lược tiếp thị của các công ty sản xuất thiệp mừng. Tôi không có hứng thú với tình yêu. Đêm đó tôi chỉ muốn say sưa với bia rượu miễn phí và tìm một gã trai nhà giàu để vui vẻ trên giường. Tôi đã đi được nửa đường bằng việc nốc cạn ba ly Moscow Mule. Vẻ đẹp trai nam tính của Jeremy Crawford làm tôi choáng ngợp. Anh có vẻ giàu có, và đây là một bữa tiệc từ thiện. Người nghèo chỉ có mặt trong sự kiện từ thiện để phục vụ người giàu.

Anh nói chuyện với nhiều người xung quanh, nhưng mỗi lần bắt gặp ánh mắt anh tôi cảm thấy chúng tôi là hai người duy nhất trong vũ trụ này. Thỉnh thoảng anh cười với tôi. Dĩ nhiên rồi. Tôi đã mặc một chiếc váy đỏ

trộm của siêu thị Macy's. Đừng lên án tôi. Tôi không giàu còn chiếc váy thì đắt khủng khiếp. Khi nào có tiền tôi nhất định sẽ bù đắp, đại loại như quyên góp cho các tổ chức từ thiện hoặc nhận nuôi trẻ mồ côi. Thật tuyệt vời khi tội lỗi không đòi hỏi phải chuộc lỗi ngay lập tức, và chiếc váy đỏ hoàn hảo đến nỗi tôi không thể cầm lòng.

Đó là một chiếc váy cực kỳ quyến rũ. Kiểu váy khiến một người đàn ông chỉ muốn được ở giữa hai chân bạn. Sai lầm của phụ nữ khi chọn trang phục là họ không đứng trên quan điểm của đàn ông. Phụ nữ luôn lựa chọn chiếc váy tôn ngực tôn dáng dù có phải hy sinh đi sự thoải mái và tự tin. Nhưng đàn ông sẽ không quá ngưỡng mộ chiếc váy ôm lấy hông bạn vừa khít như thế nào, sợi dây nịt thắt chặt khiến vòng eo nổi bật, hay chiếc nơ lạ mắt diêm dúa sau lưng. Họ chỉ nghĩ đến việc cởi chúng dễ dàng ra sao? Liệu có thể vuốt ve cặp đùi cô ta dưới bàn khi ngồi cạnh nhau? Liệu có thể quan hệ với cô ta trong xe mà không phải mất thời gian vì các thể loại dây kéo và đồ lót? Liệu có thể tới bên trong phòng tắm mà không cần cởi hết quần áo cô ta?

Chiếc váy đỏ ăn cắp của tôi chính là câu trả lời có, và có, và một ngàn lần có.

Nó sẽ khiến anh không thể rời bữa tiệc mà không tìm cách tiếp cận tôi. Tôi quyết định làm lơ anh. Tôi không muốn làm một tấm gương để anh nhìn xuyên thấu. Tôi không phải là chuột, tôi là miếng pho mát thơm ngon. Tôi sẽ chờ anh đến.

Và cuối cùng anh đến thật. Lúc đó tôi đứng ở quầy bar, lưng quay ra ngoài, anh đặt tay lên vai tôi và ra hiệu cho nhân viên phục vụ quầy rượu. Jeremy không nhìn tôi, anh chỉ đặt tay lên vai tôi như tuyên bố chủ quyền. Khi anh phục vụ đến gần tôi vẫn đang lảng lảng. Jeremy hát đầu về phía tôi, “Từ giờ anh chỉ được phục vụ nước lọc cho cô đây thôi”.

Như sực tỉnh tôi quay lại, dựa một tay lên quầy bar và nhìn thẳng vào anh. Anh buông tay khỏi vai tôi, những ngón tay trượt xuống khuỷu tay như một luồng điện xẹt qua làm tôi nghẹt thở, cùng với đó là cơn giận dữ dâng trào.

“Tôi hoàn toàn có thể tự quyết định”.

Jeremy tủm tỉm cười và mặc dù bức bối nụ cười kiêu ngạo đó, tôi mù mịt cả người vì vẻ đẹp hoành tráng của anh. “Tôi biết”.

“Tôi mới uống có ba ly”.

“Tốt”

Tôi đứng thẳng người lên gọi anh phục vụ. “Vui lòng cho tôi một ly Moscow Mule nữa”.

Anh ta hết nhìn tôi rồi Jeremy. Sau đó anh ta nói. “Tôi rất tiếc thừa cô. Tôi được yêu cầu phục vụ cô nước lọc thôi ạ”.

Tôi tròn mắt. “Tôi đứng ngay đây và đã nghe anh ấy yêu cầu phục vụ tôi nước lọc. Nhưng tôi không quen anh ấy, anh ấy không quen tôi, và tôi muốn một ly Moscow Mule nữa”.

“Cô ấy sẽ uống nước”, Jeremy nói.

Anh phục vụ giơ tay lên “Tôi không thể can thiệp. Nếu cô muốn xin vui lòng sang quầy bên kia để được phục vụ”. Anh ta chỉ quầy bar đối diện. Tôi cầm lấy ví bước đi, đầu ngẩng cao. Tôi ngã xuống ghế đợi người nhân viên phục vụ lúc đó đang bận với một người khách khác. Jeremy đến sát bên tôi.

“Cô không cho tôi cơ hội nào để giải thích tại sao tôi muốn cô uống nước”.

Tôi quay sang anh. “Rất tiếc, tôi không thấy mình cần phải biết lý do”.

Anh nở một nụ cười gian xảo, thoải mái tựa người vào quầy bar. “Tôi đã để ý cô từ lúc tôi đến đây. Trong vòng bốn mươi lăm phút cô đã uống

hết ba ly, và nếu cô cứ tiếp tục với tốc độ này, tôi e rằng không tiện đề nghị cô đi với tôi. Tôi muốn cô nói điều gì trong khi tỉnh táo”.

Tôi chưa từng nghe giọng nói nào quyến rũ hơn thế. Tôi quan sát anh thật kỹ, tự hỏi có phải anh đang giở trò. Một người đẹp trai và giàu có có thể ân cần như vậy không? Tuy thái độ của anh ngạo mạn, tôi thật sự bị cuốn hút.

Anh phục vụ đến gần. “Hai vị dùng gì ạ?”

Tôi đứng dậy. “Cho tôi nước lọc”.

“Cho hai nước lọc”, Jeremi nói.

Mọi việc đã diễn ra như vậy.

Nhiều năm trôi qua nhưng tôi vẫn nhớ mình đã si mê anh ngay từ giây phút đầu tiên theo cách chưa từng có trước đây. Tôi yêu giọng nói của anh. Tôi yêu sự tự tin của anh. Tôi yêu hàm răng của anh, hoàn hảo và trắng bóng. Tôi yêu những sợi râu của anh, cảm giác nó tuyệt diệu ra sao khi cọ vào đùi tôi, và gây ra vài vết trầy nếu anh cứ ở mãi đó.

Tôi yêu cách anh luôn chạm vào tôi khi chúng tôi trò chuyện, ngón tay anh như có ma thuật làm da tôi râm ran.

Sau khi uống xong ly nước, Jeremy dẫn tôi ra ngoài. Tay anh để nhẹ trên lưng tôi như cái vuốt ve xuyên qua làn vải mỏng.

Chúng tôi đi đến một chiếc limousine, anh mở cửa sau để tôi vào trong. Anh ngồi xuống ghế đối diện. Trong xe phảng phất mùi hoa thơm ngát, tôi biết ngay đó là nước hoa. Tôi dễ chịu hít thở mùi hương bất chấp sự thật một cô gái khác đã ngồi trong xe trước đó. Khẳng định cho suy đoán của tôi là chai rượu sâm banh đã uống một nửa bên cạnh hai cái ly, một cái dính vệt son đỏ chót.

Cô ấy là ai? Tại sao anh lại đi với tôi chứ không phải cô ấy?

Tôi không cần biết, vì anh đã đi với tôi. Đó mới là điều quan trọng.

Chúng tôi im lặng nhìn nhau và lập tức anh biết đã chiếm được tôi. Anh tự tin nhấc chân tôi lên để cạnh bên anh, vuốt ve mắt cá chân, ngắm nhìn khuôn ngực của tôi phồng lên xẹp xuống dữ dội vì sự đụng chạm.

“Em bao nhiêu tuổi?” anh hỏi. Có lẽ anh lớn tuổi hơn tôi, khoảng gần ba mươi. Tôi không muốn anh ngần ngại, vì vậy tôi nói dối là hai mươi lăm.

“Nhìn em trẻ hơn nhiều”.

Anh biết tôi đang nói dối. Tôi hất giày ra và di chuyển ngón chân trên đùi anh. “Hai mươi hai”

Jeremy cười, “Em nói dối, phải không?”

“Đó gọi là phóng đại. Em là nhà văn mà”.

Tay anh vuốt ngược lên trên bắp chân.

“Còn anh?”

“Hai mươi bốn”, vẻ thành thật của anh không hơn gì tôi.

“Vậy là... hai mươi tám?”

Anh cười. “Hai mươi bảy”.

Tay anh đã lên đến đầu gối. Tôi muốn nó cao hơn nữa giữa hai chân, ở bên trong người tôi. Tôi muốn anh nhưng không phải ở đây. Tôi muốn đi với anh để biết nơi anh sống, xem giường anh thoải mái ra sao, ngửi mùi ga trải giường, nếm xem da anh có vị như thế nào.

“Tài xế của anh đâu?”

Jeremy nhìn xung quanh. “Anh không biết. Không phải xe của anh”. Vẻ mặt anh hài hước khiến tôi phân vân không biết nên tin hay không.

Tôi nheo mắt. “Đây là xe của ai?”

Jeremy xoay tròn ngón tay theo đầu gối tôi. “Anh không biết”. Tôi cứ nghĩ mình mê anh vì tưởng anh giàu, nhưng giờ tôi chỉ mỉm cười trước sự thẳng thắn của anh. “Anh là nhân viên mới”. Anh nói. “Anh lái xe đến đây.

Honda Civic. Anh phải đỗ xe đằng kia vì mười đô la cho người giữ xe quá chát”.

Cảm giác thích thú trước việc anh dẫn tôi vào chiếc limo không phải của anh nhiều đến nỗi chính tôi cũng phải ngạc nhiên. Anh không giàu. Không giàu một chút nào, vậy mà tôi vẫn muốn lên giường với anh.

“Công việc của em là dọn vệ sinh trong tòa nhà”, tôi thú nhận. “Em nhất được thiệp mời dự tiệc trong thùng rác. Em không được mời đến đây”.

Anh mỉm cười, và tôi chưa từng muốn tan chảy vì một nụ cười nào đến thế. “Em có tài xoay sở đúng không?” Anh luồn tay sau đầu gối kéo tôi lại gần anh. Tôi trượt khỏi ghế ngồi và ngã vào lòng anh, lòng thầm cảm ơn chiếc váy thần thánh tiện lợi. Anh cứng như đá giữa hai chân tôi, ngón tay cái anh miết nhẹ môi dưới tôi. Tôi quét chiếc lược ẩm ướt qua tay anh khiến anh thở dài. Không phải tiếng rên. Không phải tiếng than. Tiếng thở dài trước niềm khao khát nhất từng xảy ra trong đời.

“Em tên gì?” anh hỏi.

“Verity”

“Verity” Anh lặp lại hai lần. “Tên rất đẹp”. Anh dán mắt vào môi tôi và định nghiêng người cho một nụ hôn nhưng tôi lùi lại.

“Còn anh?”

Mắt anh lấp lánh trong bóng tối. “Jeremy”. Anh nói vội như thể đó là một sự lãng phí thời gian, một sự gián đoạn phiền phức cho nụ hôn của chúng tôi. Ngay khi vừa dứt lời, môi anh quấn lấy môi tôi. Đúng lúc đó, đèn trong xe bật sáng khiến chúng tôi ngẩng ngẩng ra. Ai đó vừa ngồi vào sau tay lái chiếc limousine.

“Chết tiệt”, Jeremy thì thầm trên môi tôi. “Anh ta quay lại không đúng lúc chút nào”. Anh mở cửa xe và chúng tôi chạy đi. Người lái xe lúc đó

mới nhận ra có người ở trong xe.

“Này!” anh ta hét lên từ đằng sau.

Jeremy nắm tay tôi cùng chạy, nhưng tôi cần cởi đôi giày chết tiệt này ra khỏi chân ngay lập tức. Tôi kéo tay anh dừng lại. Người lái xe đuổi theo phía sau. “Này! Hai người làm cái quái gì trong xe của tôi vậy?”

Jeremy cần đôi giày, chúng tôi chạy ra đường, cười nắc nẻ, thở hổn hển. Cuối cùng cũng đến được nơi anh đậu xe. Anh không nói dối. Đó là một chiếc Honda Civic đời mới. Anh áp sát vào người tôi, thả đôi giày xuống đất và lua tay vào tóc tôi.

Tôi nhìn chiếc xe. “Đây có đúng là xe của anh không?”

Anh cười, thò tay vào túi áo rút chìa khóa mở cửa xe khiến tôi cũng bật cười.

Chúng tôi nhìn nhau say đắm, môi kề môi, và tôi thì lẽ đã đọc được trong mắt anh mong ước rằng buộc gắn bó cuộc đời cùng tôi. Cái cách anh nhìn tôi – không cần biết quá khứ, chỉ hướng tới tương lai

Anh nhắm mắt lại và hôn tôi. Nụ hôn tràn đầy khao khát và trân trọng - anh là một người tốt.

Tôi cảm thấy thật tuyệt vời tay anh trong tóc tôi và lưỡi anh trong miệng tôi. Anh hẳn cũng có cùng cảm xúc vì nụ hôn kéo dài vô tận. Chúng tôi chưa biết gì về nhau, nhưng như vậy cũng tốt. Hôn một người lạ cũng như nói “Anh không biết gì về em, nhưng anh tin anh sẽ thích em nếu anh biết em”.

Tôi thích ý tưởng này. Nó làm tôi tự tin rằng tôi rất đáng yêu.

Anh dừng lại, và tôi muốn đi cùng anh ngay lập tức. Đôi môi tôi không muốn rời anh, những ngón tay tôi cứ quấn lấy tay anh. Chúng tôi lên xe và lái đi, quãng thời gian ngắn trên xe dài như cả thế kỷ. Anh đã thổi bùng ngọn lửa đam mê trong tôi, cơ thể tôi bốc cháy vì ham muốn.

Nhưng trước tiên anh ghé vào nhà hàng.

Trong quán Steak'n Shake, chúng tôi ngồi sát bên nhau nhấm nháp khoai tây chiên và sô cô la giữa vô số những nụ hôn. Quán hầu như không có ai, lại ngồi ở góc xa nên không ai nhìn thấy tay Jeremy để trên đùi rồi mất hút giữa hai chân tôi, không ai nghe thấy tiếng tôi rên rỉ lúc anh rút tay ra và thì thầm rằng anh không có ý định đưa tôi lên đỉnh trong một quán Steak'n Shake vớ vẩn dọc đường.

Tôi không quan tâm.

“Vậy thì hãy đưa em lên giường”

Giường của anh, giữa một căn hộ nhỏ ở Brooklyn. Jeremy không giàu. Ngay cả món ăn ở quán Steak'n Shake mà anh mời tôi cũng là xa xỉ đối với anh. Nhưng tôi không quan tâm. Tôi nằm ngửa trên giường, nhìn anh cởi quần áo và nhận ra đây là lần làm tình đầu tiên của mình. Trước đây tôi chỉ quan hệ tình dục.

Lần này không chỉ cơ thể của tôi mà nhiều hơn thế nữa. Trái tim tôi đầy ắp... những gì tôi không định nghĩa nổi. Nó trống rỗng trước khi gặp Jeremy.

Thật kỳ diệu khi tình dục là sự kết hợp của mọi bộ phận trên cơ thể với cảm xúc, giác quan, suy nghĩ và hy vọng. Tôi đã đổ gục. Không chỉ là yêu. Mà đổ gục.

Cứ như thể cả đời tôi đã đứng bên bờ vực và cuối cùng khi gặp Jeremy, tôi đã đủ tự tin để nhảy xuống. Bởi vì lần đầu tiên tôi tin rằng mình không tiếp đất. Tôi sẽ bay lên.

Sau này nhìn lại, tôi thấy mình điên rồ vì yêu anh quá nhanh. Và càng điên rồ hơn nữa khi tình yêu đó chưa hề có giây phút giảm sút. Nếu sáng hôm sau tôi thức dậy và đi khỏi căn hộ của anh, đó sẽ là chuyện tình một đêm như mọi lần và không để lại gì trong ký ức. Nhưng tôi không đi khỏi,

vì vậy mọi việc có ý nghĩa nhiều hơn thế. Mỗi ngày trôi qua, đêm đầu tiên với anh càng trở nên đáng nhớ. Tình yêu ngay từ cái nhìn đầu tiên.

Trong ba ngày liền chúng tôi không rời khỏi nhà.

Chúng tôi gọi món Trung Quốc. Chúng tôi làm tình. Chúng tôi đặt pizza. Chúng tôi làm tình. Chúng tôi xem TV. Chúng tôi lại làm tình.

Hôm thứ hai cả hai chúng tôi đều gọi điện thoại báo nghỉ bệnh và đến thứ ba, tôi đã hoàn toàn bị anh mê hoặc. Tôi yêu tiếng cười nồng nhiệt, bộ phận đàn ông đẹp đẽ, khuôn miệng quyến rũ, kỹ năng điều luyện, cách trò chuyện hóm hỉnh, đôi tay mạnh mẽ, phong thái tự tin và ánh mắt dịu dàng của anh.

Tôi sẵn sàng sống để làm anh hài lòng.

Tôi muốn làm anh cười, muốn thành không khí để anh hít thở, muốn là tiếng chim đánh thức anh mỗi sáng.

Và trong một thời gian dài, anh yêu tôi hơn tất cả. Tôi là mục đích sống của anh.

Cho đến khi không còn như vậy nữa.



Có vẻ như sau khi mở ngăn kéo đồ lót của Verity, tôi lại lục lọi giữa mớ đồ lùa và đồ ren. Tôi biết không nên làm vậy. Nhưng...

Tôi đặt tập bản thảo xuống. Có rất nhiều câu hỏi về Verity mà tôi không thể trực tiếp hỏi cô ấy, còn Jeremy thì sẽ không muốn trả lời. Tôi muốn hiểu cô ấy suy nghĩ như thế nào, và cách tốt nhất là đọc quyển tự truyện này.

Nguy hiểm. Tôi đến đây để tìm tài liệu cần thiết rồi biết mất mãi mãi. Họ đã trải qua quá nhiều thử thách và không muốn một kẻ xâm nhập như tôi.

Tôi đến chiếc bàn khổng lồ của điện thoại lên xem. Đã hơn mười một giờ. Lúc tôi đến khoảng bảy giờ tối, không ngờ bây giờ đã trễ như vậy. Không gian im lặng như tờ, có lẽ căn phòng này được cách âm.

Dĩ nhiên tôi thích làm việc trong một căn phòng cách âm.

Tôi bỗng thấy đói.

Tôi ngần ngại không biết có nên xuống bếp không. Jeremy đã dặn tôi tự xử.

Tôi mở cửa phòng định ra ngoài thì những tiếng động trên lầu làm tôi đứng hình.

Văn phòng cách âm nên trước đó tôi không hề nghe thấy gì. Tôi căng tai nghe ngóng, nhẹ nhàng đi đến chân cầu thang. Bây giờ tôi chắc chắn tiếng động phát ra từ phòng Verity. Đó là tiếng cọt kẹt lặp đi lặp lại. Âm thanh chiếc giường phát ra khi người đàn ông nằm trên người đàn bà.

Chúa ơi, không phải vậy chứ. Tôi đưa bàn tay run rẩy lên bịt miệng.

Tôi từng đọc một bài báo. Một cô gái hôn mê vì tai nạn xe hơi phải nằm trong trung tâm điều trị. Chồng cô đến thăm cô mỗi ngày. Nhân viên ở đó lên đặt camera vì nghi anh ta vẫn quan hệ tình dục với cô. Sau đó anh chồng bị bắt vì tội hiếp dâm vợ mình.

Giống Verity.

Tôi phải làm gì đây?

“Ồn quá phải không”.

Tôi hoảng hốt quay phắt lại, Jeremy đứng ngay trước mặt.

“Tôi sẽ dừng nó lại nếu cô thấy phiền”, anh nói.

“Anh làm tôi mất h ần”. Tôi nhẹ nhõm thốt lên.

Jeremy nhìn lên l ầu. “Cứ hai tiếng đ ồng hồ chiếc giường của Verity sẽ tự động thay đổi độ dốc để cô ấy đỡ mỏi người”.

Tôi chỉ muốn độn thổ. Hy vọng anh không biết tôi nghĩ gì. Tôi ôm người che làn da cứ đỏ lựng lên mỗi khi bối rối, lo lắng hoặc giận dữ.

Tôi hắng giọng. “Tôi không biết là có loại giường tiện lợi như vậy”. Nếu biết tôi sẽ mua cho mẹ tôi. Mỗi lần nâng bà tôi bỏ cả hơi tai.

“Nó hơi đắt ti ền, khoảng mấy ngàn đô một chiếc và không được bảo hiểm chi trả”.

Tôi bỏ ngay suy nghĩ vừa r ồi.

“Tôi đang hâm đ ồ ăn. Cô có đói không?”

“Dạ có, tôi đang định vào bếp”.

“Bánh pizza”

“Tuyệt”. Tôi ghét pizza.

Chúng tôi vào bếp vừa lúc lò vi sóng tắt. Anh lấy đĩa pizza ra đưa cho tôi r ồi làm một đĩa khác cho mình. “Công việc của cô tới đâu r ồi?”

“Tốt ă”. Tôi mở tủ lạnh lấy một chai nước và ng ửi vào bàn. “Anh nói đúng. Có rất nhi ều thứ phải xem qua, chắc phải mất vài ngày”.

Anh dựa người vào kệ bếp. “Cô có hay làm việc ban đêm không?”

“Dạ có. Tôi hay thức khuya và dậy tr ể. Mong là anh không phi ền”.

“Không. Tôi cũng sống v ề đêm. Buổi tối y tá của Verity v ề bảy giờ sáng hôm sau mới đến nên tôi phải thức đến khuya cho Verity uống thuốc”. Anh lấy đĩa pizza khỏi lò vi sóng và ng ửi đối diện tôi.

Tôi không dám nhìn vào mắt anh khi từng câu từng chữ của Verity, đặc biệt hình ảnh bàn tay anh ở giữa hai chân Verity trong quán Steak’ n Shake cứ lớn v ỡn trong đ ầu. Chúa ơi, tôi không nên đọc nó đ ể r ồi phải đổ mắt mỗi khi nhìn anh. Ánh mắt tôi rơi xuống bàn tay anh, đẹp và mạnh mẽ.

Tôi phải dừng lại ngay.

Hãy nghĩ v ề công việc.

“Cô ấy có nói gì với anh v ề sê ri đó không? V ề nhân vật? V ề kết cục?”

“Nếu cô ấy có nói tôi cũng không nhớ”, anh lơ đãng nhìn đĩa pizza. “Trước khi tai nạn xảy ra cô ấy đã ngưng hoàn toàn việc viết lách”.

“Cô ấy bị tai nạn lúc nào ạ?” Mặc dù đã tra google, tôi vẫn hỏi để tiếp tục câu chuyện

“Chỉ ít lâu sau khi Harper mất. Sau thời gian hôn mê, cô ấy nằm trong trung tâm phục h ồi chức năng. Cô ấy mới v ề nhà được vài tuần nay”. Anh cắn một miếng bánh.

Tôi đắm ái ngại trước câu chuyện không mấy dễ chịu.

“Tôi biết mọi việc khó khăn như thế nào. Tôi cũng không có anh chị em nên phải tự mình chăm sóc mẹ”.

“Không dễ”, anh gật. “Nhân tiện cho tôi chia bu ồn v ề việc mẹ cô. Tôi không nhớ đã nói với cô chưa lúc ở quán cà phê”.

Tôi mỉm cười. Tôi không muốn anh hỏi thêm về bà. Tôi muốn anh kể về anh và Verity.

Tôi bị quyền tự truyện và người đàn ông đang ng ồi đối diện ám ảnh. Tôi cảm thấy như mình đã biết anh từ lâu lắm. Qua cách Verity mô tả.

Tôi nóng lòng muốn biết về cuộc hôn nhân của họ, tại sao cô ấy kết thúc chương đầu tiên bằng một câu chứa đựng đầy đi ềm gở. “Cho đến khi không còn như vậy nữa”.

Có thể chương tiếp theo sẽ hé lộ những bí mật xấu xa của anh, hoặc đó chỉ là một kỹ thuật viết chuyện nhằm câu độc giả, anh vẫn là người cha tuyệt vời yêu con hơn hết thảy.

Tôi muốn đọc tiếp đến phát điên. Dù có rất nhiều việc phải làm, tôi ước gì được nằm cuộn tròn trên giường và đọc về cuộc hôn nhân của Jeremy và Verity.

Có thể đó không phải câu chuyện của họ. Nhiều tác giả sử dụng tên ch ồng mình trong bản thảo cho đến khi nghĩ ra được một cái tên hay cho nhân vật. Không phải tự truyện của Verity mà là một tác phẩm hư cấu khác của cô ấy và cái tên Jeremy được dùng tạm.

Chỉ có một cách để tìm hiểu.

“Anh và Verity gặp nhau như thế nào?”

Jeremy cắn một miếng xúc xích. “Tại một bữa tiệc”, anh ng ả người ra ghế. “Cô ấy mặc chiếc váy đẹp nhất mà tôi từng thấy, màu đỏ và dài chấm đất. Cô ấy rất xinh đẹp”. Giọng anh xa xăm. “Chúng tôi cùng nhau rời bữa tiệc. Khi ra ngoài tôi thấy một chiếc xe limousine đậu ngay đó nên dẫn cô ấy vào xe nói chuyện. Tài xế bỗng xuất hiện và tôi phải thú nhận chiếc limousine không phải của tôi”.

Tôi giả vờ như chưa biết gì. “Không phải xe của anh à?”

“Không. Tôi chỉ muốn gây ấn tượng với cô ấy. Ông tài xế giận dữ làm chúng tôi chạy mất dép”. Anh mỉm cười, ánh mắt mơ màng ngược dòng thời gian. “Sau đó chúng tôi gắn bó với nhau”.

Tôi cố mỉm cười. Trước đây họ là một đôi hạnh phúc, vậy mà số phận đưa đẩy thành ra như thế này. Mong rằng quyển tự truyện sẽ kể ra chi tiết hành trình của họ từ điểm A đến điểm B. Ngay trang đầu cô ấy đã đề cập đến cái chết của Chastin, có nghĩa là cô ấy đã bắt đầu viết sau thảm kịch đó.

“Khi gặp anh cô ấy đã viết sách chưa ạ?”

“Chưa, cô ấy còn đi học. Sau khi công việc buộc tôi phải đi Los Angeles vài tháng, cô ấy mới bắt đầu viết quyển đầu tiên. Chắc là để giết thời gian. Ban đầu cô ấy được vài nhà xuất bản liên lạc, nhưng sau khi bản thảo đầu tiên ký được hợp đồng, mọi thứ xảy ra ... rất nhanh. Cuộc sống của chúng tôi thay đổi đến không ngờ”.

“Cô ấy thích ứng với sự nổi tiếng như thế nào?”

“Đó là vấn đề của tôi chứ không phải cô ấy”.

“Anh hẳn không thích được mọi người vây quanh?”

“Có phải đi đâu đó thể hiện rành rành trên mặt tôi không?”

Tôi nhún vai. “Tôi cũng là kiểu người hướng nội”.

Anh cười. “Verity không giống cô. Cô ấy thích nổi tiếng, những sự kiện hoành tráng. Chúng làm tôi khó chịu. Tôi chỉ muốn ở đây với các con”, anh khựng lại một giây, “với Crew”. Anh khẽ lắc đầu, để hai tay ra sau gáy ngả người ra ghế. “Đôi khi tôi quên mất là chúng không còn ở đây với tôi nữa”. Giọng anh chùng xuống. “Tôi vẫn nhìn thấy vài sợi tóc vương trên ghế sofa. Thỉnh thoảng tôi với lên lầu gọi tên chúng, chờ đợi chúng xuất hiện và chạy xuống cầu thang”.

Tôi quan sát anh. Là tác giả của dòng tiểu thuyết kinh dị với toàn những tình huống bất ngờ và nhân vật khả nghi, tôi không dễ bị anh thuyết phục. Tôi cần tìm hiểu chuyện gì đã xảy ra trước khi kết luận.

Nhưng anh đang trút hết nỗi niềm u uất trong lòng với tôi.

Tôi muốn chia sẻ cùng anh

“Em hiểu. Trong tuần đầu tiên sau khi mẹ em mất, sáng nào em cũng dậy sớm chuẩn bị bữa sáng cho bà”.

“Anh không biết tình trạng đau khổ này kéo dài cho đến bao giờ. Hay là mãi mãi”.

“Thời gian sẽ giúp anh nguôi ngoai, ngoài ra anh thử xem xét việc chuyển nhà. Một không gian hoàn toàn mới có thể giúp anh xóa đi những ký ức đau buồn. Anh sẽ quen dần với cuộc sống không có chúng bên cạnh”.

“Anh không muốn một cuộc sống không còn chút dấu vết nào của Harper và Chastin”.

“Vâng”, tôi đồng ý.

Anh lặng lẽ nhìn tôi tìm sự đồng cảm. Đôi khi một cái nhìn giữa hai người có thể như là vô tận, nó làm bạn rung động đến tận tâm can. Buộc bạn phải nhìn đi chỗ khác.

Tôi cup mắt xuống chiếc đĩa của mình trước cái nhìn như xuyên suốt, thâm nhập và thám hiểm những góc khuất sâu thẳm nhất trong tâm hồn.

“Em phải tiếp tục làm việc đây”. Tôi lí nhí trong miệng.

Như thoát khỏi trạng thái thôi miên, anh đứng dậy. “Được”, rồi với lấy hai chiếc đĩa bỏ vào bồn rửa. “Anh cũng phải lên cho Verity uống thuốc”. Tôi vừa bước ra khỏi bếp thì anh nói với theo “Ngủ ngon, Low”.

Tim tôi đập loạn xạ trước cái tên quá đỗi thân mật. Tôi bối rối mỉm cười và vội quay lại phòng làm việc của Verity.

Càng tiếp xúc với Jeremy, tôi càng muốn đọc quyển tự truyện để hiểu thêm về anh.

Tôi cần lấy nó, tắt đèn và đem về phòng. Cửa không có khóa, tôi hí hục đẩy cái rương gỗ để ở chân giường ra chặn cửa.

Dù đã kiệt sức sau cả ngày lái xe, tôi vẫn lên kế hoạch đọc thêm một chương nữa, sau khi tắm xong.

Đàn Vây Thôi

Chương 2

Hai năm đầu của chúng tôi cũng có thể viết thành một cuốn tiểu thuyết nhưng nó chắc chắn làm cho bạn chán. Một cuộc sống êm đềm. Hầu như không có cãi nhau. Hai năm chỉ có tình yêu và tình yêu.

Tôi yêu anh say đắm. Tôi không thể sống thiếu anh.

Tôi không biết sống một cuộc đời phụ thuộc hoàn toàn vào người khác có bất bình thường hay không, nhưng anh khiến mọi mặt tiêu cực của cuộc sống biến mất. Tôi như chùm tằm gửi bám chặt lấy anh để tồn tại. Nếu không có anh mọi cơ quan trong người tôi hoàn toàn tê liệt.

Bước ngoặt xảy ra khi anh chuyển công việc đến Los Angeles.

Chúng tôi sống chung với nhau một cách không chính thức. Vì Jeremy không hề hay biết. Tôi đã tự ý không quay về căn hộ của mình, cắt tất cả hóa đơn và tiền thuê nhà.

Đêm hôm đó lúc chúng tôi đang ân ái, anh lên tiếng đề nghị tôi dọn đến sống với anh. Không hiểu sao anh vẫn có khả năng suy nghĩ trong những lúc như vậy.

“Em hãy dọn đến ở với anh. Đừng thuê nhà nữa”. Anh vừa thì thầm vừa di chuyển bên trong người tôi

“Em không thể”.

Anh dừng lại và rút ra. “Tại sao lại không?”

Tôi vòng tay xuống hông anh thúc anh tiếp tục. “Vì em đã không còn thuê nhà từ hai tháng trước”.

Anh nhìn tôi chăm chăm, còn tôi nhẹ nhàng hôn lên hàng mi đen viền quanh cặp mắt xanh thẳm. “Chúng mình đang sống với nhau ư?” anh hỏi.

Tôi gật đầu. Phản ứng của anh không như tôi mong đợi, anh ngạc nhiên và hơi cáu.

Tôi phải tìm cách sửa chữa tình huống này. “Em đã nói với anh rồi”.

Anh lại rút ra. “Em không nói gì. Nếu có chắc chắn anh sẽ nhớ”.

Tôi ngẩng dậy và quỳ trước mặt anh. Tôi chầm chậm vẽ ngón tay trên đường quai hàm anh rồi cúi xuống thủ thỉ. “Jeremy, sáu tháng nay không có đêm nào em không ở cùng anh. Trong giây phút này chúng ta đang sống cùng nhau”. Tôi đẩy vai anh nằm ngửa ra trên gối, định nằm lên trên và hôn anh, nhưng vẻ khó chịu của anh ngăn tôi lại. Anh muốn tiếp tục câu chuyện.

Nhưng tôi không muốn. Bất chấp phản ứng của anh, tôi trèo lên ngẩng dạng chân trên mặt anh và hạ thấp người xuống lưỡi anh. Lập tức anh nắm chặt hông tôi kéo sát miệng anh hơn. Tôi hài lòng uốn người ra sau. Đó chính là lý do em sống với anh, Jeremy.

Tôi nắm chặt đầu giường và cắn vào đó để kìm nén những tiếng hét hoang dại.

Rắc rối đã được giải quyết.

Tôi đã vô cùng hạnh phúc cho đến khi anh chuyển công việc. Tuy chỉ là tạm thời, cuộc sống thiếu vắng anh đã tàn phá cơ thể và tâm hồn tôi một cách ghê gớm.

Tôi vô cùng đau khổ, cảm thấy mình bị tước mất động lực sinh tồn. Chỉ liên lạc qua điện thoại hoặc FaceTime, chừng đó không thể xoa dịu những đêm dài cô đơn và thương nhớ.

Đôi khi quá bức bách tôi đành cưỡi lên chiếc gối giả vờ anh đang ở đó rồi tự chạm vào mình và cắn răng vào đầu giường. Nhưng sau cơn cực

khoái là cảm giác cô đơn trống rỗng. Làm thế nào tôi đã sống cuộc đời không anh trước đó?

Tất nhiên tôi không bao giờ kể với anh. Tôi hiểu rõ nếu muốn giữ chân người đàn ông mãi mãi, phụ nữ phải giả vờ dễ dàng rũ bỏ anh ta trong một ngày.

Và đó là lúc tôi bắt đầu viết sách.

Đầu óc tôi lúc nào cũng ngập tràn hình ảnh Jeremy đến nỗi nếu không tìm việc khác để làm, tôi sợ mình sẽ phát điên. Trong quyển truyện đầu tiên, tôi tạo ra nhân vật hư cấu Lane theo hình mẫu Jeremy. Mỗi khi nhớ Jeremy là tôi viết một chương về Lane. Dần dần tôi nghĩ về nhân vật của mình nhiều hơn Jeremy, nhưng đó vẫn chính là Jeremy.

Sau vài tháng quyển truyện đã hoàn thành. Lúc tôi vừa chỉnh sửa xong trang cuối cùng thì Jeremy quay về. Để làm tôi ngạc nhiên, anh xuất hiện trước cửa nhà mà không báo trước.

Tôi đón chào anh bằng màn lên đỉnh ngay trong miệng tôi. Đây là lần đầu tiên, vì chưa bao giờ tôi hạnh phúc đến thế.

Anh vẫn đứng ngay ở cửa, trang phục đầy đủ ngoại trừ chiếc quần jean ở dưới đầu gối. Tôi hôn lên má anh, “Em sẽ quay lại ngay”.

Tôi vào phòng tắm, khóa cửa, bật cho tiếng nước chảy rồi nôn hết vào bồn cầu. Lúc để anh lên đỉnh trong miệng, tôi đã không tưởng tượng được khối lượng hạt giống đó. Tôi cố nuốt mãi mới hết vì vật cứng rắn của anh lấp đầy trong cổ họng.

Khi đánh răng xong và trở vào phòng ngủ, tôi thấy anh ngồi ở bàn, trong tay là tập bản thảo.

“Em viết à?” anh xoay ghế lại phía tôi.

“Vâng, nhưng em không muốn anh đọc”. Mồ hôi tay bắt đầu rịn ra, tôi muốn lấy lại tập bản thảo ngay lập tức.

Anh đứng dậy giờ nó lên quá đầu không cho tôi với tới. “Tại sao anh không được đọc?”

Tôi cố kéo tay anh xuống. “Em phải chỉnh sửa đã”.

“Tốt”, anh bước lùi lại tránh tôi. “Nhưng anh vẫn muốn đọc”.

“Em không muốn anh đọc”.

Anh nắm chặt tập bản thảo. Tôi phải tìm mọi cách ngăn anh lại. Tôi sợ mình viết dở tệ và anh sẽ không còn yêu một nhà văn kém cỏi như tôi. Tôi nhảy qua chiếc giường hồng đuối kịp anh nhưng anh đã nhanh hơn biến mất vào phòng tắm và khóa cửa lại.

Tôi đập cửa.

“Jeremy”, tôi hét lên.

Vẫn không có câu trả lời.

Trong hơn mười phút tôi hì hục cạy cửa nhà tắm bằng chiếc thẻ tín dụng. Rồi dùng kẹp tắm. Cuối cùng là lời hứa hẹn thêm một màn lên đỉnh trong miệng.

Mười lăm phút nữa trôi qua.

“Verity ới?”

Tôi bất lực ngã bệt xuống sàn, lưng dựa vào cửa phòng tắm. “Vâng?”

“Truyện em viết hay lắm”.

Tôi không trả lời.

“Hay thật đó. Anh rất tự hào về em”.

Tôi mỉm cười.

Anh đã cho tôi nếm trải hương vị đầu tiên về cảm nhận của độc giả. Lời bình luận ngọt ngào, đơn giản nhưng là một động lực mạnh mẽ đối với tôi. Tôi để anh lại một mình đọc tiếp và lên giường cuộn tròn trong chăn, rồi thiếp đi với nụ cười hài lòng trên môi.

Hai tiếng sau anh đánh thức tôi. Anh lướt môi trên vai tôi, chạy những ngón tay dọc theo người tôi từ vai xuống eo và hông rồi úp vào người tôi vừa khít từ phía sau.

“Em thức dậy chưa?” anh thì thầm.

Tôi khẽ rên lên trả lời.

Anh hôn vào dưới tai tôi, “Em thật tuyệt”. Tôi biết mình chưa bao giờ cười một cách vui sướng như vậy. Anh xoay tôi nằm ngửa, gạt những sợi tóc vương trên má. “Anh muốn em chuẩn bị sẵn sàng”.

“Để làm gì?”

“Để làm người nổi tiếng”.

Tôi cười nhưng anh có vẻ rất nghiêm túc. Anh cúi đầu anh và tôi. Sau khi chôn thật sâu vào trong tôi anh tiếp tục, “Em nghĩ anh đùa ư?” Anh hôn tôi. “Em sẽ nổi tiếng. Trí tưởng tượng của em thật siêu phàm. Nếu có thể anh muốn được chôn mình sâu vào đó”.

Anh bắt đầu những chuyển động đầy mê hoặc trong tiếng cười xen lẫn tiếng rên rỉ của tôi. “Anh nói vậy vì em thật sự viết hay, hay vì anh yêu em?”

Nhịp độ mỗi cú thúc chậm lại, anh nhìn tôi bằng ánh mắt biểu lộ những cảm xúc mãnh liệt “Hãy lấy anh, Verity”.

Tôi sợ mình nghe nhầm. Có phải anh vừa cầu hôn tôi? Trong giây phút này tôi cảm nhận được tình yêu anh dành cho tôi nhiều hơn bất cứ lúc nào khác. Tôi muốn nói đồng ý ngay lập tức, đó là điều tôi mong ước nhất trên đời. Thay vào đó tôi chỉ hỏi “Tại sao?”

“Vì anh là fan hâm mộ nhất của em”, anh cười.

Nụ cười của anh thay bằng những cú thúc mạnh và nhanh khiến chiếc đầu giường đập vào tường liên tục và đầu tôi trượt ra khỏi gối. “Lấy anh nhé”, anh nài xin một lần nữa và lách lười tiến vào âu yếm miệng tôi.

Tôi muốn anh nhiều hơn nữa, cơ thể tôi vụng vẹo đau nhức và tôi thì thẫn trên môi anh “Vâng”.

“Cảm ơn em”, giọng anh nhẹ như hơi thở. Người tôi ướt đầm mồ hôi. Tôi nếm được vị máu trong miệng do anh vô tình cắn phải tôi. Hoặc tôi đã cắn anh. Không thành vấn đề, máu của anh là máu của tôi.

Cuối cùng anh trút dòng tinh dịch nóng hổi vào trong tôi, hôn thê của anh, không bao cao su. Lưỡi anh vẫn ở trong miệng tôi, hơi thở anh truyền xuống cổ họng hòa nhập cùng tôi vĩnh viễn.

Khi chúng tôi đã xong, anh xuống giường lục túi chiếc quần jean. Anh lại nằm trên tôi và nhấc tay tôi lồng chiếc nhẫn vào. Tay kia anh luồn vào giữa hai chân tôi khiến tôi lên đỉnh dữ dội.

Anh đã chuẩn bị trước cho đêm đính hôn của chúng tôi.

Trong suốt hai tháng sau đó tôi vẫn còn cười mỗi khi nhìn chiếc nhẫn và nghĩ đến ngày đám cưới. Trong suốt hai tháng tôi tua đi tua lại từng chi tiết đêm đính hôn của chúng tôi.

Nhưng trớ trêu thay đó cũng là đêm tôi thụ thai.

Và từ đây bạn sẽ đi vào nội dung chính quyền tự truyện của tôi, những sự việc mà có lẽ nên tô điểm bằng hào quang chứ không nên đem ra soi dưới tia X.

Vì phía trước toàn là bóng tối.



Lợi thế của phòng làm việc của Verity là góc nhìn bao quát từ cửa sổ. Cửa sổ bằng kính trong suốt từ sàn lên đến tận trần nhà không có bất kỳ vật cản nào, ngay cả một vết bẩn nhỏ. Những ô kính cực lớn quan sát được mọi thứ bên ngoài.

Nhưng nhược điểm cũng chính là nó. Cô y tá vừa dừng chiếc xe lăn của Verity ở hiên sau, ngay trước nơi tôi ngồi. Tôi có thể nhìn rất rõ góc mặt nhìn nghiêng của Verity. Trời hôm nay khá đẹp, cô y tá ngồi trước mặt Verity đọc sách cho cô ấy. Verity nhìn xa xăm, không có vẻ gì như đang lắng nghe. Mái tóc rất đẹp của cô ấy khẽ lay động trước cơn gió thoảng qua.

Trông cô ấy rất tội nghiệp, do đó tôi không muốn nhìn cô ấy nữa nhưng khung cửa sổ làm cho việc đó là không thể. Tuy không nghe thấy tiếng nhưng tôi biết họ ở đó, và tôi không thể tập trung vào công việc mà không liếc nhìn họ cứ sau vài phút.

Tôi chưa tìm được tài liệu khả dụng nào, nhưng vẫn còn rất nhiều thứ chưa xem qua. Tôi quyết định dành buổi sáng hôm nay đọc lướt qua tập một và tập hai, ghi chú lại tính cách từng nhân vật. Tôi phải hiểu rõ nhân vật của Verity.

Tôi nhìn lên khi nhắc thấy chuyển động bên ngoài cửa sổ. Cô y tá đứng dậy đi vào nhà. Tôi chăm chú quan sát Verity. Cô ấy ngồi bất động, hai tay để trên đùi, đầu ngoẹo sang một bên như không bao giờ biết đến cảm giác mỏi cổ.

Không còn Verity thông minh và tài năng, duy nhất cơ thể là tồn tại. Như một quả trứng vỡ chảy hết lòng trắng và lòng đỏ. Những gì còn lại là vỏ trứng.

Jeremy phải dành cả cuộc đời để chăm sóc cái vỏ trứng không còn gì bên trong. Anh có vẻ cứng và vững như cây cột bê tông, nhưng bên trong anh hẫ hẫ bất lực trước hoàn cảnh khắc nghiệt.

Tôi cố không tỏ ra gay gắt. Tôi chỉ ...tôi cũng không biết nữa. Sẽ tốt hơn cho tất cả mọi người nếu cô ấy không sống sót sau tai nạn. Ngay lập tức tôi cảm thấy tội lỗi vì ý nghĩ đó. Trong thời gian chăm sóc mẹ, tôi hiểu rõ mẹ tôi thà lựa chọn cái chết còn hơn bị căn bệnh ung thư hành hạ. Khoảng thời gian đó chỉ vài tháng trong cuộc đời bà, ... trong cuộc đời tôi. Còn Jeremy là cả cuộc đời. Chăm sóc người không còn là một người vợ. Ở trong ngôi nhà không còn là mái ấm. Verity không muốn anh sống cuộc sống này. Cô ấy cũng không muốn cuộc sống này. Tôi cầu nguyện cô ấy không còn chút ý thức nào để khỏi đau khổ vì không thể diễn đạt suy nghĩ đó thành lời, nếu có.

Tôi lại ngẩng đầu lên.

Cô ấy đang nhìn thẳng vào tôi.

Tôi nhảy dựng lên khiến chiếc ghế bị đẩy ngược ra sau. Bên ngoài cửa sổ, Verity vẫn nhìn tôi trừng trừng, đầu và cổ giữ thẳng. Tôi khiếp hãi lùi lại vài bước.

Suy nghĩ đầu tiên của tôi là phải thoát khỏi tầm mắt của cô ấy ngay lập tức. Tôi nép vào bức tường bên trái và di chuyển dần dần ra cửa, nhưng cô ấy vẫn dõi theo như nàng Mona Lisa. Khi đến cửa phòng, tôi nhận ra cô ấy không nhìn tôi nữa.

Cô ấy không còn dõi theo tôi.

April đã xuất hiện, tay cầm một chiếc khăn. Cô ta lau mặt cho Verity, lấy chiếc gối nhỏ trên đùi Verity kê vào giữa vai và má cô ấy. Đầu Verity giờ lại ngoẹo sang một bên.

“Chết tiệt”. Tôi không tìm được tiếng chửi thề.

Sao tôi lại tưởng tượng một người không thể đi đứng, không thể nói chuyện, không thể quay đầu như cô ấy có thể chủ tâm nhìn tôi?

Tôi bỗng khát khô cả cổ.

Tôi vừa định mở cửa ra bếp thì chuông điện thoại di động để trên bàn reo lên.

Chết tiệt, tôi ghét nhịp tim mình chạy đua như thế này.

Tôi cố trấn tĩnh cầm điện thoại trả lời, từ một số máy lạ.

“Xin chào”

“Cô Ashleigh?”

“Vâng”

“Tôi là Donovan Baker gọi từ căn hộ cho thuê Creekwood. Mấy hôm trước cô đã đăng ký thuê căn hộ phải không ạ?”

Tôi nhìn ra cửa sổ. Cô y tá đẩy xe của Verity đi nên tôi chỉ nhìn thấy cô ấy từ phía sau. “Vâng. Có việc gì ạ?”

“Tôi gọi để báo cho cô biết chúng tôi không cho cô thuê căn hộ được vì gần đây cô đã nhận một lệnh trục xuất”.

Nhanh vậy sao? Tôi mới dọn đi được vài ngày. “Nhưng đơn đăng ký của tôi đã được chấp thuận. Tuần tới tôi sẽ chuyển đến”.

“Đó chỉ là sự chấp thuận tạm thời, hôm nay chúng tôi mới có thông báo chính thức. Mong cô thông cảm”.

Tôi bóp trán suy nghĩ. Hai tuần nữa tôi sẽ nhận được tiền. “Làm ơn”, tôi cố không để anh ta nhận ra sự thảm hại trong giọng nói của tôi. “Tôi chưa bao giờ trễ tiền thuê nhà. Tôi mới nhận một công việc mới. Nếu bây

giờ anh đồng ý cho tôi thuê, hai tuần nữa tôi sẽ trả nguyên năm tiền thuê. Tôi hứa”.

“Tôi không thể giải quyết được. Cô có thể gửi đơn khiếu nại và mất khoảng vài tuần để được xem xét”.

“Tôi không có thời gian, tôi đã trả nhà cũ rồi”.

“Tôi rất tiếc. Tôi sẽ email cho cô quyết định của chúng tôi. Cô hãy liên hệ địa chỉ ghi ở cuối email nếu có khiếu nại. Chúc một ngày tốt lành, cô Ashleigh”.

Anh ta đã ngắt máy mà tôi vẫn thần thờ áp điện thoại trên tai. Ước gì đây là cơn ác mộng. Tôi phải làm cái quái gì bây giờ đây? Ngày hôm nay toàn là những rắc rối.

Tiếng gõ nhẹ nhẹ trên cánh cửa phòng khiến tôi giật mình quay lại.

Jeremy đang đứng ở cửa, nét mặt anh đầy vẻ thông cảm.

Tôi để cửa mở khi nói chuyện điện thoại nên có lẽ anh đã nghe toàn bộ. Lại thêm một rắc rối nữa.

Tôi để điện thoại xuống bàn rồi buông người xuống chiếc ghế. “Cuộc sống của em không phải lúc nào cũng lộn xộn như vậy”.

Anh cười và bước vào phòng. “Anh cũng vậy”.

Tôi thầm cảm ơn anh đã giải thoát cho tôi khỏi cảm giác ngượng ngùng. “Em sẽ giải quyết ổn thôi”.

“Anh có thể cho em mượn tiền trong lúc chờ khoản tạm ứng. Ba ngày nữa là có”.

“Cảm ơn anh, nhưng em không thể mượn tiền của anh”.

Anh ngồi xuống ghế. “Nếu vậy em cứ ở lại đây cho đến khi nhận được tiền tạm ứng, khoảng một hoặc hai tuần nữa thôi”. Anh nhìn quanh phòng, “Em đừng ngại gì hết. và lại ở đây còn rất nhiều việc phải làm”.

Tôi lắc đầu định phản đối nhưng anh đã lên tiếng trước.

“Lowen, anh biết công việc em nhận không dễ dàng. Em nên ở đây tìm hiểu cho kỹ, nếu không anh sợ ngày mai em quay về New York rồi sau đó lại phải quay lại”.

Chắc chắn tôi cần thêm thời gian, nhưng hai tuần ở đây? Trong ngôi nhà có một người phụ nữ tàn tật làm tôi sợ chết khiếp, một bản thảo tôi không bao giờ nên để mắt đến và một người đàn ông mà tôi biết quá nhiều những chi tiết riêng tư.

Đó không phải là ý hay.

Tôi lại lắc đầu nhưng anh giơ tay lên. “Không cần suy nghĩ hay ngại ngần gì cả. Hãy đồng ý”.

Tôi nhìn chòng hộp giấy sát tường đằng sau anh. Tôi còn chưa đụng tới chúng. Trong hai tuần ở đây tôi sẽ có thời gian đọc hết các tập còn lại trong sê ri sách và phác thảo ba tập còn lại của tôi.

Tôi thở dài, có phần nhẹ nhõm. “Dạ được”.

Anh mỉm cười và đi ra cửa.

“Cảm ơn anh”.

Jeremy quay lại, dường như phân vân giữa câu trả lời “chào mừng em ở lại đây” và “không có gì”. Nhưng anh khẽ cười rồi khép cửa lại.

Jeremy đã dẫn tôi ra ngoài ngắm cảnh trước khi mặt trời xuống núi. “Em sẽ biết tại sao Verity muốn nhìn ra toàn bộ khung cảnh bên ngoài từ phòng làm việc”.

Tôi cần theo một tập sách để đọc. Ở ngoài hiên có để hơn chục chiếc ghế, tôi chọn chiếc gần bàn ngồi xuống. Jeremy và Crew đang làm việc ở bến tàu ngay mé hồ Crew ôm từng miếng ván Jeremy đưa đem chắt thành một đồng lớn, trong khi Jeremy chứng tỏ mình là một người cha kiên nhẫn đợi nó quay lại hết lần này đến lần khác.

Anh làm tôi nhớ đến cha tôi. Ông mất lúc tôi lên chín, và tôi chưa từng thấy ông giận ai bao giờ. Ngay cả mẹ tôi, người suốt ngày chì chiết ông. Đôi khi tôi thấy bức vì sự kiên nhẫn của ông trở thành yếu điểm trước mẹ tôi.

Thỉnh thoảng tôi dừng đọc để ngắm Crew và Jeremy. Rồi khoảng dừng lâu hơn khi Jeremy cởi áo sơ mi ra. Da anh lấm tấm mồ hôi, kết quả sau hai giờ làm việc. Khi anh giơ cây búa lên đóng vào miếng ván, lưng anh nổi lên những múi cơ săn chắc và tôi lập tức nhớ lại chương cuối Verity đã viết. Cô ấy mô tả rất chi tiết đời sống tình dục của họ mà từ những gì tôi đọc được, là rất tuyệt vời. Hơn tất cả những mối tình đã qua của tôi.

Tôi không thể nhìn anh mà không nghĩ đến tình dục. Không phải tôi muốn làm tình với anh. Cũng không hẳn là không muốn. Chỉ là, đứng trên góc độ một nhà văn, tôi biết anh là nguồn cảm hứng để Verity sáng tạo ra những nhân vật nam trong sê ri sách, vậy tôi có cần phải lấy anh làm nguồn cảm hứng để viết ba tập sách còn lại không? Tôi thấy...việc này không tệ chút nào. Trong hai mươi bốn tháng tới tôi sẽ tiếp bước Verity lấy Jeremy làm hình tượng để sáng tác.

Có tiếng cửa đóng sầm khiến tôi dứt ánh mắt khỏi Jeremy. April đang nhìn tôi với ánh mắt soi mói, rồi cô ta chuyển sang Jeremy. Cô ta biết tôi đang ngắm anh.

Không rõ cô ta đã quan sát tôi trong bao lâu, tôi chỉ muốn lấy cuốn sách che mặt cho đỡ xấu hổ. Cuối cùng tôi cũng nặn ra được một nụ cười vô tư nhất.

“Tôi phải đi về”, April nói. “Tôi đã cho Verity lên giường và bật tivi. Nếu Jeremy hỏi cô nói đùa là cô ấy đã ăn tối và uống thuốc”.

“Vâng. Chúc cô buổi tối vui vẻ”.

Cô ta không thèm trả lời tôi mà đi thẳng vào nhà. Một phút sau, xe cô ta đã lăn bánh trên lối ra và biến mất sau những tán cây. Tôi quay lại Jeremy và Crew. Anh đang kéo một miếng ván.

Crew đứng gần anh, nó nhìn tôi cười và vẫy tay. Tôi đưa tay lên vẫy lại nhưng nhanh chóng thả xuống khi nhận ra Crew không vẫy tay với tôi. Nó nhìn lên phía trên tôi, bên phải.

Đó là phòng ngủ của Verity.

Tôi ngược lên vừa lúc tấm màn cửa sổ buông xuống. Cuốn sách tuột khỏi tay tôi làm chai nước đổ lênh láng trên bàn. Tôi lùi lại vài bước để nhìn rõ hơn. Không có ai ở trên đó. Tôi quay lại Crew, nó đã quay lại làm việc, tay ôm miếng ván khác Jeremy vừa đưa.

Tôi không nhìn nhăm.

Tại sao nó lại nhìn lên cửa sổ phòng cô ấy và vẫy tay? Nếu cô ấy không có ở đó, tại sao nó vẫy tay?

Không thể nào. Nếu thấy cô ấy ở cửa sổ, Crew sẽ có những phản ứng mạnh mẽ hơn nhiều vì mẹ nó đã nằm liệt giường từ khi gặp tai nạn.

Hoặc nó không hiểu rằng mẹ nó đi được đến cửa sổ là một phép lạ. Nó mới năm tuổi.

Tôi nhặt quyển sách lên rū rū cho đỡ ướt. Đúng là hôm nay toàn xảy ra những việc khó chịu. Có lẽ tôi vẫn còn bị cảm giác cô ấy đã nhìn tôi sáng nay ám ảnh rồi tưởng tượng ra tấm màn lay động.

Tôi muốn bỏ qua những suy nghĩ rối bời và nhốt mình trong phòng làm việc suốt đêm nay. Mặt khác tôi cũng muốn làm cho ra lẽ. Để chắc chắn rằng tôi đã không thấy những gì tôi nghĩ rằng tôi đã thấy.

Tôi để quyển sách trên bàn và chạy lên cầu thang. Theo bản năng tôi cố nhẹ nhàng hết mức có thể. Tôi muốn vào phòng cô ấy kiểm tra một cách

bất ngờ, mặc dù cô ấy đang sống đời sống thực vật. Tôi nhón chân đến trước cửa phòng.

Cánh cửa chỉ khép hờ. Tôi cần môi, hít vào một hơi trước khi đẩy nó ra.

Verity đang nằm trên giường, hai mắt nhắm nghiền, tay xuôi theo thân người.

Tôi thở phào nhẹ nhõm và mở cánh cửa rộng hơn. Giờ tôi hoàn toàn yên tâm khi nhìn thấy chiếc quạt đang quay từ giường Verity sang cửa sổ nhìn xuống sân sau. Mỗi khi chiếc quạt hướng về phía cửa sổ, tấm màn lại lay động.

Chỉ là một chiếc quạt. Bình tĩnh đi Lowen.

Thấy trong phòng hơi lạnh nên tôi tắt quạt. Sao April lại mở quạt trong thời tiết thế này? Tôi nhìn Verity lần nữa, cô ấy vẫn nhắm mắt. Vừa định ra khỏi phòng, tôi chợt có cảm giác gai người. Tôi quay lại nhìn chiếc điếu ti vi để trên đầu tủ và chiếc ti vi treo tường.

Ti vi đang tắt.

April đã nói cô ta bật ti vi trước khi về, nhưng giờ ti vi tắt.

Tôi thậm chí không nhìn Verity. Tôi đóng cửa lại và lao xuống cầu thang.

Tôi sẽ không bao giờ lên trên đó nữa. Tôi sợ mình sẽ phát hiện thêm những bí mật khác về người đàn bà tàn phế đó. Chẳng có gì nghiêm trọng cả. Không phải cô ấy trừng mắt nhìn tôi. Không phải cô ấy đứng ở cửa sổ nhìn Crew. Không phải cô ấy tắt ti vi. Có khi April đã hẹn giờ tắt ti vi, hoặc vô tình nhấn nút khởi động hai lần, bật rồi lại tắt.

Trong lòng bồn loạn, tôi quyết định vào phòng làm việc của Verity đóng cửa lại xem chương tiếp theo của quyển tự truyện. Tôi cần đọc hiểu để tự trấn an mình là không có gì phải sợ hãi, là cô ấy vô hại.

Đành Vậ Thôi

Chương 3

Tôi biết mình có thai vì ngực tôi đẹp hơn bao giờ hết.

Tôi yêu và biết cách chi tiêu chuồng cơ thể mình. Cứ nhìn vòng eo của mẹ tôi ngày càng phình nhiều là quyết tâm tập thể dục hàng ngày của tôi càng mạnh mẽ, nhiều khi hai lần một ngày. Con người phân chia thành hai phần tách biệt. Một là ý thức, bao gồm trí tuệ và tâm hồn. Hai là thể chất để ý thức dựa vào đó tồn tại. Bạn sẽ chết nếu quan hệ với một cỗ máy quá queo.

Vì vậy hãy chăm sóc cơ thể của bạn. Cho cơ thể những gì nó cần, không phải những gì ý thức muốn. Đáp ứng ý thức để rồi làm tổn thương cơ thể cũng giống như một người mẹ yếu đuối nhượng bộ con mình. “Con không vui à? Con có muốn bánh quy không? Được rồi, con ăn đi. Và uống soda này”.

Chăm sóc cơ thể cũng giống như chăm sóc một đứa bé. Nhiều khi rất khó khăn và bạn chỉ muốn nhượng bộ, nhưng nếu làm vậy bạn sẽ phải trả giá trong mười tám năm sau đó. Giống như mẹ tôi. Bà chăm tôi theo cách bà chăm sóc cơ thể bà. Rất ít quan tâm. Tôi không rõ hiện nay bà có tăng cân thêm hay không. Đã lâu tôi không nói chuyện với bà.

Tôi không quan tâm đến người mẹ đã bỏ bê tôi. Tôi đang lo lắng cái đầu tiên con tôi lấy mất của tôi.

Là Jeremy của tôi.

Lúc đầu tôi không nghĩ đến kẻ trộm này.

Như những bà mẹ khác tôi hạnh phúc vì mang thai. Tôi hạnh phúc vì Jeremy rất hạnh phúc khi biết tin. Tôi chưa nhận thức được việc mang thai sẽ ảnh hưởng lớn đến cơ thể, cổ máy mà tôi luôn chăm chỉ tập luyện và gìn giữ.

Vào tháng thứ ba cơ thể tôi bắt đầu có sự thay đổi. Sau khi tắm xong, tôi khóa thân đứng trước gương ngắm nhìn cơ thể mình. Tôi để tay lên bụng, cảm thấy nó hơi nhô ra.

Tôi thấy chán ghét. Tôi tập thể dục ba lần một ngày. Tôi đã chứng kiến những phụ nữ mang thai tăng cân vùn vụt, nhất là trong ba tháng cuối thai kỳ. Phiền toái này có thể tránh được, nếu tôi sinh sớm vào khoảng tuần ba mươi ba hoặc ba mươi bốn. Hiện nay y học rất tiến bộ, những đứa trẻ sinh non hầu như không có vấn đề gì.

“Em tuyệt lắm”.

Tôi buông tay khỏi bụng nhìn ra cửa. Jeremy khoanh tay trước ngực mỉm cười với tôi. “Em bắt đầu thấy bụng rỗi”.

“Đâu có”. Tôi hóp bụng vào.

Anh cười, đến gần vòng tay ôm tôi từ phía sau. Anh đặt hai tay lên bụng tôi và nhìn vào gương. Anh hôn lên vai tôi, “Em chưa bao giờ đẹp thế này”.

Tôi siết chặt tay anh đây biết ơn vì đã an ủi tôi, dù đó chỉ là lời nói dối. Anh xoay tôi lại và vừa hôn tôi, vừa đẩy tôi vào phòng tắm. Anh nhấc tôi ngẩng lên túm bồn rửa rồi đứng vào giữa hai chân tôi.

Anh mới đi làm về quần áo đầy đủ, còn tôi trần truồng vừa tắm xong. Vật cản duy nhất giữa chúng tôi là chiếc quần của anh và phần bụng nhô ra mà tôi đang cố gắng hóp lại.

Chúng tôi bắt đầu trong nhà tắm và kết thúc trên giường.

Khi anh nằm gối đầu lên ngực tôi, bụng tôi bỗng nhiên kêu réo. Tôi đang háng để anh đừng nghe thấy, nhưng anh đã cười và xoa bụng tôi. “Có người đói bụng rồi kìa”.

Tôi lắc đầu. Anh nhấc đầu lên, “Con muốn ăn gì nhỉ?”

“Không. Em không đói”

Anh cười phá lên. “Không phải em, là con”. Anh chỉ bụng tôi. “Phụ nữ mang thai luôn thèm ăn một cách kỳ lạ và ăn mọi lúc cho em bé. Em thì hầu như không ăn gì cả. Bụng em đang phản đối kìa”. Anh ngẩng dậy. “Anh phải cho các cô gái của anh ăn thôi”.

Các cô gái của anh ư?

“Sao anh biết là con gái?”

Anh cười. “Là cảm giác của anh”.

Tôi tròn xoe mắt. Nó chưa là gì cả, không phải con trai cũng không phải con gái, chỉ là một giọt máu. Tôi chưa từng nghĩ xa đến việc giọt máu trong bụng tôi đang đói hoặc thèm ăn gì. Nhưng tôi không nói ra khi Jeremy đang phấn khích như thế.

Nó làm tôi cũng phấn khích.

Nó là động lực nâng đỡ tôi trong những tháng ngày sau đó. Bụng tôi càng lớn, anh càng chăm chút tôi nhiều hơn. Đêm nào anh cũng rải lên đó cả ngàn cái hôn.

Buổi sáng anh thường giữ tóc cho tôi trong khi tôi nôn mửa rồi ôm chặt lấy tôi về. Khi anh đến chỗ làm, anh nhấn cho tôi hàng tá cái tên để lựa chọn cho em bé. Anh làm mọi việc để chia sẻ việc mang thai cùng tôi. Lần khám thai đầu tiên anh đưa tôi đi.

Lần thứ hai cũng vậy. Đó là ngày cả thế giới của tôi đảo lộn.

Tôi sẽ sinh đôi.

Hai em bé.

Tôi rời phòng khám trong im lặng. Chỉ làm mẹ của một em bé thôi tôi cũng đã sợ. Tôi phải yêu một đứa bé mà Jeremy yêu hơn tôi. Nhưng bây giờ có hai, và là con gái. Tôi không thể chấp nhận vị trí thứ ba trong cuộc đời Jeremy.

Tôi gượng cười khi anh bàn về những đứa bé. Tôi vờ sung sướng khi anh xoa bụng tôi, trong lòng cay đắng vì anh đang âu yếm hai đứa bé nằm trong đó chứ không phải tôi. Ngay cả việc sinh sớm cũng không còn ý nghĩa, người tôi sẽ to đùng vì mang song thai. Hàng ngày tôi rùng mình nghĩ đến hai đứa bé đang lớn lên trong bụng làm da tôi căng lên, ngực và bụng tôi xệ xuống. Còn vật bấu giữa hai chân tôi, nơi Jeremy tôn sùng mỗi đêm, lạ trời đừng có bị huỷ hoại.

Làm sao Jeremy vẫn còn ham muốn tôi sau này chứ?

Tháng thứ tư của thai kỳ, tôi hy vọng mình sẽ sẩy thai. Tôi cần được nhìn thấy máu mỗi khi vào phòng tắm. Nếu mất những đứa bé, tôi lại trở thành số một của Jeremy. Anh sẽ sống vì tôi, tôn thờ tôi, chăm sóc tôi, lo lắng cho tôi chứ không phải cho những mầm sống đang lớn lên trong tôi.

Tôi lén anh uống thuốc ngủ. Tôi uống rượu khi anh vắng nhà. Tôi làm mọi thứ mà tôi nghĩ ra nhưng đều không có kết quả. Chúng vẫn phát triển từng ngày. Bụng tôi ngày càng to.

Tôi đã ở tháng thứ năm. Chúng tôi nằm nghiêng làm tình. Jeremy thực hiện những chuyển động nhẹ nhàng từ phía sau, tay trái anh ôm ngực tôi, tay phải áp vào bụng tôi. Tôi không muốn anh chạm vào bụng tôi khi ân ái. Nó nhắc tôi về sự tồn tại của những đứa trẻ và làm tôi hoàn toàn mất hứng.

Tôi tưởng anh đã lên đỉnh vì anh ngừng lại. Nhưng không phải, đó là vì anh cảm thấy cử động của những đứa bé trong bụng tôi. Anh kéo tôi nằm ngửa ra để áp tay vào bụng tôi.

“Em có cảm thấy các con không?” Anh không còn cứng nữa. Ánh mắt anh lấp lánh phấn khích vì những lý do không liên quan đến tôi. Anh áp tai vào bụng tôi chờ đợi những chuyển động kế tiếp.

“Jeremy?” Tôi thì thào.

Anh hôn bụng tôi và ngược lên.

Tôi gạt những sợi tóc trên trán anh. “Anh có yêu chúng không?”

Anh cười, chắc anh nghĩ rằng tôi muốn anh nói có. “Anh yêu chúng nhất trên đời”

“Hơn em không?”

Anh ngừng cười, hôn lên má tôi. Anh đặt một tay lên bụng tôi, tay kia luồn dưới gáy tôi. “Khác nhau”.

“Em biết. Nhưng ít hơn hay nhiều hơn. Anh yêu chúng hơn em phải không?”

Anh nhìn sâu vào mắt tôi. Tôi hy vọng anh sẽ cười và nói, “Chắc chắn là không”. Nhưng anh không cười. “Đúng”.

Thật sao? Câu trả lời của anh đè bẹp tôi. Bóp nghẹt tôi. Giết chết tôi.

“Phải vậy thôi. Em sao vậy? Em có thấy mình sai vì yêu chúng hơn anh không?”

Tôi không trả lời. Chẳng lẽ anh nghĩ tôi yêu chúng hơn anh sao? Thậm chí tôi còn chưa biết mặt chúng.

“Không sao. Anh muốn em yêu chúng nhiều hơn. Tình yêu dành cho các con là vô điều kiện. Tình yêu của chúng ta thì không”.

“Tình yêu của em dành cho anh là vô điều kiện”.

Anh cười. “Không. Có những chuyện mà em sẽ không bao giờ tha thứ cho anh. Nhưng em sẽ luôn tha thứ cho các con”.

Anh sai rồi. Tôi không tha thứ cho sự xuất hiện của chúng. Tôi không tha thứ vì chúng làm tôi bị đẩy xuống hàng thứ ba. Tôi không tha thứ vì

chúng đã lấy mất đêm đính hôn của chúng tôi.

Chúng chưa ra đời nhưng đã tước đi của tôi mọi thứ.

“Verity”, Jeremy thì thầm, lau nước mắt cho tôi. “Em sao vậy?”

Tôi lắc đầu. “Em không tin rằng anh lại yêu chúng đến như vậy”.

“Anh biết”, anh cười, nghĩ đó là một lời khen. Anh lại ngả đầu vào ngực tôi và xoa bụng tôi. “Chắc anh sẽ mừng đến phát khóc khi chúng được sinh ra”.

Anh sẽ khóc ư?

Anh chưa bao giờ khóc vì tôi.

Có lẽ vì chúng tôi ít khi cãi nhau.

“Em phải đi vệ sinh”. Tôi không có nhu cầu, chỉ là tôi cần chút không gian riêng, ngay lập tức.

Anh hôn tôi trước khi tôi xuống giường rồi quay lưng lại ngủ thiếp đi, quên mất rằng chúng tôi còn chưa kết thúc cuộc yêu.

Tôi vào phòng tắm và dùng chiếc móc áo bằng sắt cố trục xuất các con gái của anh ra khỏi cơ thể tôi. Trong nửa tiếng đồng hồ tôi làm đủ các kiểu. Bụng tôi co thắt, máu chảy thành dòng xuống chân. Mọi việc đã được giải quyết.

Tôi leo lên giường chờ đợi. Tay tôi run rẩy, hai chân tê cứng vì ngồi xổm quá lâu. Bụng tôi đau đớn và tôi muốn ới, nhưng tôi vẫn nằm yên vì tôi muốn ở trên giường với anh khi cái thai bị sảy. Tôi lên sẵn kế hoạch hoảng hốt đánh thức anh dậy chỉ cho anh xem vết máu. Tôi muốn anh phải hoảng loạn, lo lắng, đau khổ, khóc lóc vì tôi.

Anh phải khóc vì tôi.



Tập bản thảo tuột khỏi tay tôi rơi xuống đất.

Tôi vội quỳ xuống nhặt những tờ giấy vương vãi dưới gầm bàn sắp xếp lại cho ngay ngắn.

Tôi không tìm được nước mắt. Tôi không biết mình nên buồn hay nên giận người phụ nữ bất bình thường đó, người mà tôi đang sống dưới cùng mái nhà. Tôi ngẩng đầu dán mắt lên trần. Ngay trên đó cô ấy ăn, ngủ và rình rập mọi cử động của tôi.

Không còn nghi ngờ gì nữa, những gì cô ấy viết là sự thật.

Không người mẹ nào tự hủy hoại mình bằng cách hư cấu ra câu chuyện khủng khiếp như vậy nếu không thực sự trải nghiệm. Tôi không cho rằng Verity, một nhà văn tài năng, có thể tưởng tượng ra những cảm xúc và suy nghĩ bệnh hoạn đó.

Trong lòng tôi lẫn lộn cảm xúc lo lắng, buồn bã và cả sợ hãi. Nếu cô ấy nhẫn tâm tước đoạt đi cuộc sống của hai đứa trẻ vì ghen tuông, còn gì mà cô ấy không dám làm nữa?

Đi đâu gì sẽ xảy ra cho hai cô bé?

Tôi giấu tập bản thảo vào ngăn kéo, bên dưới mớ giấy tờ khác. Tôi không muốn Jeremy tìm thấy nó, có lẽ tôi sẽ hủy nó trước khi rời khỏi đây. Anh đã rất đau buồn về cái chết của các con anh, đi đâu gì xảy ra nếu anh biết cách mẹ chúng đối xử với chúng.

Jeremy là kiểu đàn ông dễ làm phụ nữ say mê, nhưng tôi không tưởng tượng được Verity lại ghen tuông với chính các con mình.

Tôi nghĩ đến chương tiếp theo, mong cô ấy làm một người mẹ tốt sau khi sinh. Nhưng tôi thật sự nghi ngờ vào điều đó.

Tôi cần một chút rượu, không phải nước, soda hay nước ép trái cây. Tôi vào bếp mở tủ lạnh nhưng không tìm thấy. Có một cái tủ phía trên tủ lạnh, nhưng ở đó không có, hộc tủ dưới bồn rửa cũng trống không. Tôi lục kỹ trong tủ lạnh lần nữa, nhưng trong đó toàn là nước trái cây của Crew và nước lọc.

“Có chuyện gì vậy?” Tôi giật mình khi nhìn thấy Jeremy ngồi ở bàn ăn, trước mặt anh trải vài miếng khăn giấy. Anh lo lắng nhìn tôi.

“Anh có bất cứ thứ gì có cần không?” Tôi chống hai tay lên hông, cố không để anh thấy là chúng đang run rẩy. Anh không hiểu vợ anh là người như thế nào.

Jeremy suy nghĩ một lúc rồi đứng lên. Trên kệ trên cùng có một chai Crown Royal. “Ngồi xuống đi”, anh nói. Tôi ngồi xuống gục đầu vào bàn.

Tôi nghe tiếng anh mở lon soda pha với rượu trong ly và đặt trước mặt tôi. Tôi ngẩng lên nốc một hơi, khẽ nhắm mắt vì chất lỏng trôi xuống làm cổ họng bỏng rát. Anh nhìn tôi một cách lạ lùng.

“Lowen, có chuyện gì vậy?”

Chuyện gì ư? Người vợ tàn tật của anh nhìn em trừng trừng. Cô ấy đứng ở cửa sổ vẫy tay với con trai anh. Cô ấy cố phá thai trong lúc anh ngủ trên giường.

“Vợ anh, sách của cô ấy... có một đoạn làm em hoảng sợ”.

Anh có vẻ nhẹ nhõm. “Thật sao? Chỉ vì một quyển sách?”

Tôi nhấp một ngụm nữa rồi đặt ly xuống. “Cô ấy viết rất hay làm em bị cuốn vào câu chuyện”.

“Em viết cùng thể loại với cô ấy mà”.

“Vâng, ngay cả sách của em cũng có khi làm em phát hoảng”, tôi nói dối.

“Có lẽ em nên chuyển sang thể loại lãng mạn”.

“Có lẽ vậy, sau khi em kết thúc hợp đồng này”.

Anh lắc đầu cười, thu dọn những miếng khăn giấy trước mặt. “Em chưa ăn tối. Em nên ăn trong khi vẫn còn nóng”.

“Vâng. Em cũng đang đói”.

Tôi không khỏe với cái bụng rỗng như thế này. Tôi tìm thấy món gà hầm trên bếp, múc một đĩa, mở tủ lạnh rót nước và ngồi lại vào bàn. “Anh nấu phải không?”

“Ừ”.

Tôi cắn một miếng. “Ngon quá”.

“Cảm ơn em”. Ánh mắt anh lấp lánh khiến tôi bớt căng thẳng dù trong đầu có cả núi nghi ngờ xung quanh Verity, về tình trạng sức khỏe, về mức độ thành thật của cô ấy.

“Em hỏi anh một câu được không?”

Jeremy gật đầu.

“Tha lỗi nếu em quá tò mò, liệu Verity có cơ hội phục hồi hoàn toàn không ạ?”

Anh lắc đầu. “Bác sĩ cho rằng cô ấy khó có thể đi lại hay nói chuyện được nữa”.

“Cô ấy sẽ nằm liệt suốt đời à?”

“Tủi sống không bị tổn thương. Nhưng đầu óc cô ấy... giống như đứa bé mới sinh. Cô ấy có phản xạ, có thể ăn, uống, chớp mắt, di chuyển chút ít, nhưng đầu trong vô thức. Anh hy vọng cô ấy sẽ khá hơn, nhưng...”.

Câu nói bỏ lửng vì Crew chạy ầm ầm xuống cầu thang trong bộ đồ ngủ người nhện. Nó nhảy vào lòng Jeremy.

Crew, tôi đã quên mất nó. Nếu Verity không muốn hai con gái, tại sao cô ấy lại sinh thêm Crew?

Có thể sau đó cô ấy sẽ yêu thương hai con gái. Những gì tôi vừa đọc như lời xưng tội của con chiên trước cha xứ về khoảng thời gian trầm cảm khi mang thai. Cộng thêm việc Jeremy đã nói cô ấy hành động chẳng khác gì một đứa bé mới sinh, có lẽ tôi đã trầm trọng hóa mọi việc.

Tôi cảm thấy yên lòng hơn. Crew đang tựa đầu vào vai Jeremy, tay cầm chiếc iPad trong khi Jeremy lướt điện thoại. Họ tạo nên một hình ảnh thật dễ thương.

Tôi không nên nghĩ đến những mặt tiêu cực mà nên tập trung vào những mặt tích cực, ví dụ như mối quan hệ cha con giữa Jeremy và Crew. Crew yêu anh và quấn lấy anh suốt, còn Jeremy luôn quan tâm chăm sóc nó. Anh hôn vào trán nó. “Con đánh răng chưa?”

“Dạ rồi”, Crew đáp.

Jeremy đứng lên nhấc bổng nó trên vai. “Đã đến giờ đi ngủ. Con hãy chúc cô Laura ngủ ngon đi”.

Crew vẫy tay với tôi và cùng Jeremy lên lầu.

Tôi thích cách anh luôn nhớ gọi tôi bằng bút danh trước mặt mọi người. Tôi không muốn thích chút nào.

Tôi ăn nốt bữa tối và rửa đĩa. Tôi cảm thấy khá hơn nhiều, do chất cặn khiến thần kinh tôi dịu lại, do ăn uống đầy đủ, và do tìm được lời giải thích cho hành động của Verity. Tôi mong chương mới sẽ ngập tràn tình yêu dành cho hai bé gái.

Khi ra khỏi nhà bếp, tôi chú ý thấy nhiều bức ảnh gia đình treo trên tường nên dừng lại để xem. Hầu hết là ảnh bọn trẻ, chỉ vài bức có Verity và Jeremy. Hai bé gái giống hệt Verity trong khi Crew không khác gì Jeremy.

Họ là một gia đình hạnh phúc. Hai cô bé rất dễ phân biệt với nhau. Một bé hay cười có một vết sẹo nhỏ trên má. Còn bé kia rất ít khi cười.

Tôi sờ vào vết sẹo trên má cô bé trong bức ảnh. Nó có từ khi nào? Một bức ảnh cũ hơn ở tuổi chập chững tập đi cho thấy vết sẹo đã có từ bé.

Jeremy xuất hiện và đến gần tôi. Tôi chỉ vào cô bé có vết sẹo. “Bé này tên gì ạ?”

“Chastin”, anh chỉ vào cô bé kia “Đây là Harper”.

“Chúng giống Verity quá”.

Anh gật đầu.

“Vì sao Chastin bị vết sẹo đó?”

“Bẩm sinh. Bác sĩ nói đó là sẹo mô xơ thường xảy ra với các cặp song sinh do bị ép chặt trong tử cung”.

Tôi cố hiểu những lời anh nói. Đó có phải là nguyên nhân vết sẹo của Chastin hay chính là hậu quả việc Verity phá thai.

“Cả hai bé đều bị chứng dị ứng ạ?” Tôi lập tức hồi hận ngay khi đưa ra câu hỏi. Anh sẽ biết ngay là tôi đã tìm hiểu cái chết của con gái anh. “Em xin lỗi, Jeremy”.

“Không sao”, anh khẽ nói. “Chỉ có Chastin. Với đậu phộng”.

Ánh mắt anh rơi xuống tay tôi. Anh nâng hai tay tôi lên, lật lòng bàn tay lại. “Sao em lại bị vết sẹo này?” và lướt ngón cái qua vết sẹo trên đó.

Tôi nắm chặt tay lại, không phải vì tôi không muốn nghĩ về nó, nó đã mờ đi nhiều và tôi hiếm khi để ý đến nó. Vì cảm giác ngón tay anh chạm vào da tôi nóng như một mũi khoan.

“Em không nhớ nữa”. Tôi lắp bắp. “Cảm ơn anh về bữa tối. Em phải đi tắm đây”. Tôi chỉ vào phòng ngủ của mình và anh vội tránh đường cho tôi. Khi vào phòng, tôi đóng cửa rồi dựa lưng vào đó thở gấp.

Tôi sợ mình sẽ đi quá xa trong mối quan hệ với Jeremy Crawford. Anh là một người đàn ông tuyệt vời, chỉ là tập bản thảo đã ngăn cản tôi, vì tôi hiểu tình yêu anh dành cho gia đình. Tôi biết rõ sự hấp dẫn của Verity đối với anh, nhiều hơn tôi muốn. Ngay cả bây giờ, khi vợ anh gần như sống thực vật, anh dường như vẫn rất yêu cô ấy

Tôi định vào nhà tắm nhưng tóc tôi bị vướng vào cánh cửa. Cái quái gì thế? Tôi từ từ gỡ ra rồi quay lại nhìn.

Một cái ổ khóa. Anh đã lắp nó hôm nay. Anh quá chu đáo với tôi.

Tôi khóa cửa lại.

Mong là Jeremy không nghĩ rằng tôi muốn có khóa vì cảm thấy không an toàn. Tôi chỉ muốn giữ cho họ được an toàn.

Tôi vào phòng tắm bật đèn, nhìn vết sẹo trên tay.

Sau vài lần bắt gặp tôi trong tình trạng mộng du, mẹ tôi rất lo lắng. Bà đưa tôi đi trị liệu, hy vọng sẽ đạt được kết quả tốt hơn là dùng thuốc ngủ. Ông bác sĩ nói điều quan trọng nhất là tạo cho tôi một môi trường ngăn cách, có chướng ngại vật để khó đi qua. Một ổ khóa bên trong phòng ngủ chẳng hạn.

Chắc chắn tối hôm đó tôi đã khóa cửa trước khi đi ngủ, vậy mà sáng hôm sau tôi thức dậy với cái tay gầy dính đầy máu.



Tôi quyết định không đọc tiếp tập bản thảo của Verity. Đã hai ngày trôi qua, nó vẫn nằm trong ngăn kéo, mặc dù tôi luôn nghĩ về nó. Nó và tôi đều ở trong phòng làm việc của Verity. Tôi sợ nếu bây giờ đọc, tôi sẽ trở nên bất ổn và mất tập trung. Tôi sẽ đọc sau khi đã làm xong công việc.

Tôi tạm nghỉ và vào phòng ăn thì thấy Verity, có cô y tá bên cạnh, Crew và Jeremy ở đó. Một khi đã ngừng đọc tập bản thảo, Verity không làm tôi quá sợ hãi nữa. Những ngày mới đến tôi ăn trong phòng nên không biết Verity xuống phòng ăn tối. Tôi không muốn phá đám gia đình họ nên lại quay về phòng làm việc.

Hôm nay một cô y tá khác tên là Myrna đến chăm sóc Verity. Cô ta lớn tuổi hơn April, người tròn trịa và vui tính, hai má hồng hồng như búp bê Kewpie. Cô ta dễ chịu hơn April nhiều. Thành thật mà nói, April không khó chịu. Chẳng qua cô ta không muốn tôi bên cạnh Jeremy, hoặc Jeremy bên cạnh tôi. Chăm sóc cho bệnh nhân cũng bao gồm cả việc bảo vệ bệnh nhân khỏi những mối nguy hiểm tiềm tàng. Tôi tin chắc cô ta nghĩ Jeremy và tôi khóa mình trong phòng ngủ chính mỗi đêm sau khi cô ta ra về. Tôi ước gì cô ấy đúng.

Myrna làm ca thứ Sáu và thứ Bảy, còn April phụ trách những ngày còn lại trong tuần. Hôm nay là thứ Sáu, ngày mà đáng lẽ tôi chuyển đến căn hộ mới. Dù sao tôi cũng thấy nhẹ nhõm theo cách mọi việc xảy ra. Lẽ ra tôi đã phải rời khỏi đây, thời gian ở thêm Jeremy đưa ra là một cứu cánh. Tôi đã đọc thêm được hai tập sách và tôi thực sự rất thích. Verity vẫn trung thành

với những nhân vật chính phản diện đầy lôi cuốn. Tôi đã có phương hướng cho ba tập sách của mình, tuy nhiên tôi vẫn hy vọng tìm được thêm tài liệu gì đó có thể giúp ích.

Tôi đang ngồi bệt dưới sàn nhà xem xét một hộp giấy tờ thì nhận được tin nhắn của Corey.

Sáng nay Pantem đã đăng thông cáo em là đồng tác giả mới của sê ri Verity. Đường link có gửi trong email để em xem.

Tôi vừa định mở email thì có tiếng gõ cửa.

“Mời vào”.

Jeremy ló đầu vào. “Anh sẽ đi Target mua vài thứ lặt vặt. Em cần gì thì ghi ra để anh mua luôn”.

Tôi cần vài thứ. Băng vệ sinh là một trong số đó vì tôi vẫn đang trong một hoặc hai ngày cuối. Tôi đã không nghĩ mình ở đây lâu như vậy. Nhưng tôi không dám nhờ Jeremy. Tôi đứng dậy, lấy tay phủi phủi chiếc quần jean. “Em đi cùng anh được không? Như vậy sẽ dễ hơn”.

Jeremy bước hẳn vào phòng. “Được chứ. Khoảng mười phút nữa chúng ta sẽ đi”.

Jeremy lái chiếc xe Jeep Wrangler màu xám đen, lớp xe phủ đầy bùn. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy nó vì nó nằm trong nhà xe, nhưng tôi không nghĩ anh lái chiếc này. Phải là Cadillac CTX hoặc Audi A8 mà một người đàn ông trong bộ đồ vest thường ngồi sau tay lái. Hình ảnh anh trong đầu tôi luôn là một doanh nhân thành đạt, chần chừ tôi gặp lần đầu tiên. Hôm nay anh mặc quần jean, mang boots và tôi không nghĩ ra chiếc xe nào phù hợp với anh hơn.

Chúng tôi ra khỏi nhà, đi được khoảng nửa dặm thì anh tắt radio.

“Em đã đọc mẫu tin của Pantem hôm nay chưa?”, anh hỏi.

Tôi lấy điện thoại trong túi ra. “Corey gửi cho em đường link, nhưng em chưa đọc”.

“Chỉ vồn vẹn một câu trong tờ tuần báo Publishers”, Jeremy nói. “Ngắn gọn như em muốn”.

Tôi mở email của Corey. Đó không phải là đường link đến trang của tuần báo Publishers mà là trang mạng xã hội của Verity Crawford đi đầu hành bởi nhóm truyền thông của cô ấy.

Pantem Press vui mừng thông báo các tập còn lại trong sê ri Đức tính cao đẹp của Verity Crawford sẽ đồng sáng tác cùng tác giả Laura Chase. Verity rất vui vì cơ hội cộng tác với Laura, và cả hai sẽ sớm giới thiệu những tập cuối.

Verity rất vui ư? Bạn đừng bao giờ tin tưởng vào những thông cáo của giới truyền thông. Tôi bắt đầu đọc các bình luận bên dưới.

- Laura Chase là ai?
- Tại sao Verity giao đứa con tinh thần của mình cho người khác?
- Không. Không, không, không.
- Có thể tin họ làm như vậy không? Tác giả hạng xoàng thành công thuê một tác giả xoàng hơn nữa làm tiếp công việc của mình?

Tôi bỏ điện thoại xuống. Chưa hết bức bối, tôi tắt chuông và nhét nó vào túi khóa dây kéo lại. “Toàn những người độc ác”, tôi lầm bầm.

Jeremy cười. “Không bao giờ đọc bình luận. Verity luôn nói như vậy”.

Tôi cũng không bao giờ. “Biết được thì tốt quá”.

Đến nơi Jeremy xuống xe đi vòng sang mở cửa cho tôi. Hành động của anh làm tôi không thoải mái lắm vì tôi không quen được đối xử như vậy, nhưng chắc Jeremy sẽ khó chịu hơn nữa nếu anh để tôi tự mở cửa. Anh là kiểu người ga lăng mà Verity đã mô tả.

Đây là lần đầu tiên một anh chàng mở cửa xe cho tôi. Chết tiệt. Mọi việc có vẻ rối tung rồi đây.

Khi anh nắm tay tôi giúp tôi ra khỏi xe, thần kinh tôi căng lên vì sợ những phản ứng thái quá của mình trước sự đụng chạm đơn giản của anh. Tôi rất muốn nhiều hơn trong khi tôi không nên muốn bất cứ điều gì.

Anh có cảm thấy như vậy không?

Tôi tự hỏi đã bao lâu anh không quan hệ tình dục, anh có nhớ nó không? Đó hẳn là sự đi đầu chính khó khăn vì theo Verity mô tả, ngay từ đầu cuộc hôn nhân của họ xoay quanh những đam mê tình dục.

Tại sao tôi lại nghĩ về đời sống tình dục của anh khi chúng tôi bước vào siêu thị Target?

“Em thích nấu ăn không?” Jeremy hỏi.

“Em không ghét nấu ăn. Em sống một mình nên cũng ít khi nấu”.

Anh lấy một chiếc xe đẩy. “Em thích món gì nhất?”

“Taco”.

Anh cười. “Quá đơn giản”.

Anh lấy tất cả các loại rau cần để làm bánh taco. Tôi đề nghị tối nay làm mì spaghetti, món duy nhất tôi nấu khá ngon.

Tôi tách khỏi anh đến quầy băng vệ sinh, vợ thêm dầu gội, vớ và một vài chiếc áo sơ mi vì tôi đem theo rất ít quần áo.

Không biết sao tôi lại lúng túng vì mua băng vệ sinh. Đâu phải anh chưa bao giờ nhìn thấy chúng, có lẽ anh từng mua cho Verity. Anh có vẻ không ngại việc đó.

Tôi quay lại tìm Jeremy. Anh đang tựa người vào chiếc tủ kem nói chuyện với hai người phụ nữ, thái độ rất miễn cưỡng. Anh nhìn tôi như cầu cứu. Theo ánh mắt của anh, cô tóc vàng quay lại nhìn tôi, cô tóc nâu cũng lập tức quay lại.

Tôi rút rề đến gần chiếc xe đẩy. Tôi có nên để đồ của mình chung vào giỏ hàng của anh không? Tôi quyết định đặt chúng riêng vào cái ngăn nhỏ phía trên chiếc xe đẩy, một kiểu ngấm tuyên bố : Chúng tôi đi cùng nhau nhưng không có gì với nhau. Cả hai người họ nhìn tôi, nhướn mày lên theo mỗi món đồ tôi đặt vào giỏ. Cô tóc vàng nhìn chăm chăm vào gói băng vệ sinh.

“Cô là...?”

“Đây là Laura Chase”, Jeremy giới thiệu. “Laura, đây là Patricia và Caroline”.

Cô tóc vàng, Patricia, như chỉ đợi có thế. “Chúng tôi là bạn của Verity”. Cô ta nhìn tôi một cách kẻ cả. “Verity hẳn rất vui khi có người bạn như cô bên cạnh”. Cô nhìn sang Jeremy. “Hay Laura là bạn của anh?”

“Laura từ New York đến. Cô ấy làm việc với Verity”.

Patricia mỉm cười quay lại tôi. “Làm việc với một nhà văn sẽ như thế nào nhỉ? Tôi cứ nghĩ họ làm việc đơn độc”.

“Người ngoài nghề thường nghĩ như vậy”, Jeremy nói. Anh gật đầu tỏ ý chấm dứt cuộc trò chuyện. “Chúc một buổi chiều tốt lành, quý cô”. Anh đẩy xe đi nhưng Patricia đặt tay lên nó.

“Cho em gửi lời thăm Verity và chúc cô ấy sớm hồi phục”.

“Anh sẽ chuyển lời”, Jeremy đi ngang qua cô ta. “Cho anh gửi lời thăm Sherman nhé”.

Patricia nhăn mặt. “Tên chằng em là William”.

Jeremy gật đầu. “À phải. Anh nhầm”.

Khi chúng tôi đi đủ xa, tôi hỏi “Sherman là ai?”

“Anh chàng cô ta thậm thụt sau lưng anh chằng”.

Tôi bàng hoàng, còn anh chỉ cười.

“Trời đất”, tôi cười mãi đến khi ra quầy tính tiền. Jeremy đặt hàng lên băng chuyền. “Anh không nên thô lỗ như vậy, nhưng anh không chịu được thói đạo đức giả”.

“Vâng, nhưng không có những kẻ đạo đức giả, em sẽ không được chứng kiến màn hài kịch vừa rồi”.

Jeremy chất những thứ còn lại trong xe đẩy. Tôi muốn để riêng đồ của mình nhưng anh không cho tôi tự trả tiền.

Tôi chăm chú nhìn anh quẹt thẻ, cố xác định những cảm xúc trong lòng. Tôi phải lòng anh? Chính xác là như vậy. Tôi phải lòng một người một lòng một dạ với người vợ tàn tật và không để mắt đến bất cứ ai khác, người yêu cô ấy bằng thứ tình yêu mù quáng bất kể những xấu xa của cô ấy.

Lowen Ashleigh, yêu một người không dành cho mình.

Đúng là quả báo.



Tôi đến đây mới được năm ngày nhưng dường như đã lâu lắm. Ngày ở đây dài lê thê, không như ở New York tính từng phút từng giây.

Sáng nay Myrna nói với Jeremy rằng Verity bị sốt nên không đưa Verity xuống lầu cả ngày cho đến khi cô ta ra về. Tôi thấy mừng, như vậy tôi khỏi phải gặp hoặc nhìn thấy Verity từ cửa sổ phòng làm việc.

Thay vào đó là Jeremy. Anh ngồi tựa vào chiếc ghế ngoài hiên nhìn ra hồ đã hơn mười phút. Anh ngồi bất động, thỉnh thoảng mới chớp mắt.

Tôi ước mình đọc được những gì đang diễn ra trong đầu anh. Về các bé gái? Về Verity? Cuộc sống của anh đã thay đổi nhiều. Anh không thêm cạo râu nhiều ngày nay, nhưng nó có vẻ hợp với anh.Ồ, tôi không nghĩ ra được cái gì không hợp với anh.

Tôi để hai tay lên bàn, cúi đầu tựa cằm trên tay tiếp tục quan sát. Lập tức tôi hối hận, vì Jeremy đã cảm thấy chuyển động đó, anh quay đầu lại nhìn tôi qua cửa sổ. Tôi muốn nhìn đi chỗ khác và làm như đang bận rộn, nhưng rõ ràng đã bị bắt quả tang. Tôi đành mỉm cười nhẹ nhàng.

Anh không cười, cũng không quay đi. Chúng tôi không rời mắt khỏi nhau. Ánh mắt anh khuấy đảo cả hồn tôi.

Anh đứng dậy bước xuống bên tàu, cầm cây búa và bắt đầu đóng những tấm ván hôm trước còn lại.

Anh muốn được một mình, không có Crew, Verity, cô y tá và cả chính tôi.

Tôi cần một viên Xanax an thần. Nó sẽ làm tôi quay cuồng, khó tập trung vào công việc. Nhưng tôi cần nó để làm dịu đi nhịp đập điên cuồng của trái tim. Tôi cần chất adrenaline. Để quên đi Jeremy, Verity và sách của cô ấy

Tôi vào phòng ngủ lấy thuốc. Vừa mở nắp chai, tôi bỗng nghe thấy một tiếng hét phát ra từ tầng trên.

Là Crew.

Tôi thả chai thuốc xuống giường và lao lên cầu thang. Tôi nghe tiếng nó khóc, dường như từ phòng Verity.

Tôi lập tức chùn bước, nhưng sợ Crew gặp rắc rối, tôi mím môi tiếp tục đi lên.

Tôi mở cửa phòng Verity mà không gõ cửa. Verity nằm trên giường, mắt hướng lên trần nhà trong khi Crew nằm trên sàn, tay giữ lấy cằm. Máu dính trên tay nó, một con dao nằm bên cạnh trên sàn nhà. “Crew?” Tôi bế nó lên và đem nó xuống lầu vào phòng tắm. Tôi đặt nó ngối lên kệ bồn rửa.

“Để cô xem cho cháu”. Tôi kéo tay nó ra để nhìn rõ vết thương. Vết cắt ngay dưới cằm chảy máu nhưng không sâu. Nó hẳn đang cần con dao khi bị ngã. “Cháu bị ngã trúng con dao à?”

Crew tròn mắt lắc đầu, chắc nó không dám thú nhận mình có một con dao. Jeremy nhất định sẽ mắng nó. “Mẹ nói không được cần dao của mẹ”.

Tôi sửng ngờ. “Mẹ cháu nói thế à?”

Crew không trả lời.

“Crew”, tôi với cái khăn để giặt. Cổ họng tôi tắc nghẹn, tôi phải cố hết sức mới giữ cho giọng nói khỏi run run. “Mẹ cháu có nói chuyện với cháu không?”

Người Crew cứng đờ ngoại trừ cái đầu nó khẽ lắc. Tôi ấn cái khăn vào cằm nó để cần máu thì nghe tiếng chân Jeremy lên cầu thang. Anh hẳn đã nghe thấy tiếng Crew.

“Crew ời!” anh gọi to.

“Chúng tôi ở đây”.

Jeremy xuất hiện, cặp mắt đầy vẻ lo lắng. Tôi tránh ra để anh vào, tay vẫn ấn vào cái khăn trên cằm Crew.

“Con có sao không, con yêu?”

Crew gạt đầu, Jeremy cần lấy cái khăn. Anh cúi xuống nhìn vết thương rồi nhìn tôi. “Có chuyện gì vậy?”

“Chắc nó lỡ cắt trúng mình. Nó ở trong phòng Verity. Em thấy con dao để trên sàn”.

Jeremy nhìn Crew trách móc. “Con làm gì với con dao?”

Crew lắc đầu, bắt đầu sụt sịt. “Con không có dao. Con bị ngã khỏi giường”.

Tôi bỗng áy náy vì đã mách Jeremy làm nó bị mất. Tôi tìm cách nói đỡ cho nó. “Nó không cần con dao. Em chỉ nhìn thấy con dao trên sàn và đoán vậy thôi”.

Tôi nghĩ về chuyện Crew nói về Verity và con dao. Tất cả mọi người hay nói về Verity ở thì hiện tại. Cô y tá, Jeremy, Crew. Có lẽ trước đây Verity đã dặn nó không được cần dao, và trí tưởng tượng của tôi lại đi quá xa một lần nữa.

Jeremy mở tủ thuốc phía sau Crew lấy bộ dụng cụ cứu thương. Anh nhìn tôi, “Đi kiểm tra dùm anh”, và hất đầu ra cửa.

Tôi ra khỏi phòng rồi ngần ngại dừng ngay cầu thang. Tôi không muốn vào căn phòng đó. Nhưng tôi cần lấy lại con dao tránh gây nguy hiểm cho Crew.

Cửa phòng Verity vẫn mở, tôi nhón chân đi vào để không đánh thức cô ấy. Tôi vòng qua chiếc giường đến chỗ Crew nằm lúc nãy.

Chẳng có con dao nào cả.

Tôi nhìn khắp nơi xem tôi có đá nó văng đi đâu đó không. Tôi bò sát đất nhìn dưới gầm giường, chỉ có một lớp bụi mỏng. Tôi lục tung chiếc tủ đầu giường nhưng cũng không thấy gì.

Chắc chắn tôi đã nhìn thấy con dao. Tôi không điên.

Đúng vậy không?

Tôi đứng lên, nhưng ngay lập tức choáng váng lùi lại. Verity đang nhìn tôi. Đầu cô ấy đã quay sang phải, mắt cô ấy nhìn thẳng vào tôi.

Thánh thần ơi! Tôi sợ hãi lùi xa khỏi chiếc giường. Mặc dù khác biệt duy nhất so với lúc tôi vào phòng là vị trí đầu cô ấy, người cô ấy không hề dịch chuyển, tôi cũng muốn chạy trốn cô ấy đến suốt đời. Tôi bám vào chiếc tủ cho vững để lặn ra cửa, mắt vẫn canh chừng cô ấy. Có vẻ cô ấy chỉ muốn cầm con dao lao vào tôi.

Tôi đóng cửa phòng lại, nắm chặt tay nắm cửa để kìm chế cơn hoảng loạn. Tôi hít vào thở ra đều đặn năm lần, mong là Jeremy không đọc được nỗi kinh hoàng trong mắt tôi khi tôi quay lại nói với anh rằng không có con dao nào cả.

Nhưng đã có một con dao.

Tôi run lẩy bẩy. Tôi không tin cô ấy. Tôi không dám ở trong ngôi nhà này. Nếu phải ở lại đây vì công việc, tôi thà ngủ trong chiếc xe thuê của tôi trong cả tuần tới còn hơn là ngủ trong phòng.

Tôi quay lại phòng tắm. Jeremy đang bôi thuốc vào vết cắn Crew.

“May là không cần khâu vết thương”, Jeremy nói với Crew.

Anh rửa máu trên tay Crew rồi cho nó ra ngoài chơi. Nó chạy ngay lên phòng Verity.

Rõ ràng Crew rất thích ngồi trên giường cô ấy chơi iPad. Nó muốn ở gần mẹ. Tôi thì không.

“Em lấy lại con dao chưa?” Jeremy lau khô tay bằng chiếc khăn.

“Em không tìm thấy nó”.

Jeremy nhìn lên, “Nhưng em đã nhìn thấy nó đúng không?”

“Em nghĩ vậy. Có lẽ em nhìn nhầm. Nó không có ở đó”.

Jeremy đi suốt qua người tôi. “Anh sẽ đi xem thử”, rồi anh dừng ở cửa. “Cảm ơn em đã giúp nó”. Nụ cười của anh sáng chói. “Anh biết hôm nay em rất bận”. Anh nháy mắt với tôi.

Tôi nhắm mắt lại, thở dài. Tôi đáng bị như vậy. Anh nghĩ tôi bận nhìn ra ngoài cửa sổ cả ngày.

Chắc phải hai viên Xanax mới đủ.

Tôi quay lại phòng làm việc của Verity. Mặt trời đã xuống từ lâu, giờ này Crew đã tắm và chuẩn bị lên giường. Ban đêm Verity luôn ở trong phòng cô ấy, do đó tôi sẽ an toàn. Đây là khoảng thời gian yêu thích nhất của tôi - không phải nhìn thấy Verity và thường được ở một mình với Jeremy.

Tôi không thể lừa dối bản thân là tôi không yêu anh, cũng như không thể biện minh để Verity trở thành người tốt. Sau khi đọc hết các tập sách trong sê ri, tôi bắt đầu hiểu lý do thành công của cô ấy - luôn đứng trên quan điểm của nhân vật phản diện.

Các nhà phê bình thích như vậy. Khi tôi nghe tập đầu tiên trên đường lái xe đến đây, tôi nghĩ nhân vật có vẻ bị tâm thần. Tôi đã thắc mắc làm thế nào Verity đi vào đầu các nhân vật phản diện một cách tài tình như vậy. Đó là trước khi tôi biết cô ấy.

Giờ tôi đã hiểu Verity, qua quyển tự truyện, rằng cách viết đó rất đơn giản đối với cô ấy. Họ viết ra những gì họ suy nghĩ. Verity luôn viết theo

quan điểm của nhân vật phản diện vì cô ấy là một người độc ác.

Tôi cảm thấy một chút tội lỗi khi mở ngăn kéo và làm chính xác những gì tôi đã thề với chính mình sẽ không làm nữa, đó là đọc chương kế tiếp.

Đàn Vậ Thôi

Chương 4

Chúng sẽ được sinh ra.

Mọi nỗ lực của tôi đều không đem lại kết quả. Tự phá thai, dùng thuốc vô tội vạ, giả vờ trượt ngã cầu thang, tất cả chỉ gây ra một vết sẹo nhỏ trên má một đứa bé. Chắc chắn vết sẹo đó là do tôi. Một vết sẹo mà Jeremy cứ nói về nó suốt.

Vài giờ sau khi tôi được đưa ra khỏi phòng mổ, bác sĩ đến kiểm tra các đứa bé. Tôi nhắm mắt lại giả vờ ngủ, kỳ thực tôi sợ phải nói chuyện. Ông ta có thể nhìn thấu mọi việc.

Jeremy hỏi bác sĩ về vết sẹo. Ông ta nói nó không có gì lạ khi cặp song sinh nằm trong tử cung cào cấu phải nhau. Jeremy không bị thuyết phục. “Một vết trầy không thể sâu như vậy”.

“Có thể đó là sẹo mô xơ”, vị bác sĩ trấn an. “Đừng lo. Nó sẽ mờ dần theo thời gian”.

“Tôi không lo về mặt thẩm mỹ mà là sức khỏe”.

“Không đâu. Con gái anh hoàn toàn khỏe mạnh. Cả hai bé”.

Bác sĩ và y tá ra ngoài, chỉ còn lại Jeremy, hai đứa bé và tôi. Một đứa đang ngủ trên giường, Jeremy bế đứa kia. Anh mỉm cười khi thấy tôi mở mắt ra.

“Chào mom”.

Làm ơn đừng gọi tôi như thế.

Tôi cố mỉm cười với anh. Anh là người cha tốt. Anh sẽ không ngại thay tã hay cho con ăn. Anh rất vui và tôi cũng vui lây với anh. Chỉ cần tôi quen với việc làm mẹ.

“Đưa cho em đứa bé có cái sẹo”, tôi nói.

Jeremy nhăn mặt thất vọng trước cách lựa chọn từ ngữ của tôi. Chúng chưa được đặt tên nên vết sẹo là cách phân biệt duy nhất.

Anh bế nó đến đặt vào lòng tôi. Tôi ngắm nhìn nó và cố lắng nghe cảm xúc, cái người ta gọi là tình mẫu tử. Nhưng nó không hề đến. Tôi sờ vào vết sẹo trên má đứa bé, có lẽ do cái móc áo không đủ mạnh. Đáng lẽ tôi phải dùng vật gì khác gây áp lực nhiều hơn. Một que đan chẳng? Không biết nó đủ dài hay không.

“Bác sĩ nói đó có thể là vết trầy do cào cấu nhau”. Jeremy nói một cách khôi hài. “Chúng cãi nhau từ khi nằm trong bụng mẹ”.

Tôi buộc phải mỉm cười với anh. Tôi không muốn Jeremy biết là tôi không yêu thương đứa bé. Tôi quấn tay nó quanh ngón tay út của tôi. “Chastin”, tôi thì thầm. “Cái tên đó rất thích hợp với con”.

“Chastin, anh yêu cái tên đó”.

“Và Harper. Chastin và Harper”.

Đó là hai trong số những cái tên anh đã nhắn cho tôi. Tôi cũng thích chúng. Anh đã nhắn hai cái tên này nhiều hơn một lần nên tôi đoán nó đứng đầu danh sách. Để anh biết tôi yêu anh nhiều đến mức nào, để anh không chú ý đến sự thiếu vắng tình cảm của tôi đối với hai đứa bé.

Chastin bắt đầu khóc. Nó giãy dụa trong tay tôi, còn tôi không biết cách dỗ cho nó nín. Tôi đừng đưa nó nhưng bụng nó đau nên dừng lại. Nó khóc to hơn.

“Chắc con đói bụng rồi”, Jeremy gợi ý.

Trước đây tôi luôn nghĩ về cách để không sinh chúng ra, những việc xa hơn tôi chưa tính đến. Tôi biết cho con bú là lựa chọn tốt nhất, nhưng tôi không muốn làm xấu ngực mình, đặc biệt là vì hai đứa bé này.

“Các em bé đã đói rồi”, cô y tá bước vào phòng. “Cô cho con bú phải không?”

“Không”, tôi trả lời ngay lập tức.

Jeremy chăm chú nhìn tôi. “Em chắc chứ?”

“Có những hai đứa”, tôi trả lời.

Tôi không thích vẻ mặt thất vọng của Jeremy. Tôi không muốn anh đứng về phía chúng và bỏ mặc tôi.

“Cho bú mẹ không khó hơn bú bình”, cô y tá nói. “Có khi còn dễ hơn. Cô có muốn thử không? Xem nó như thế nào?”

Tôi không rời mắt khỏi Jeremy, chờ anh giải thoát tôi khỏi màn tra tấn. Tôi muốn chết đi cho xong nếu anh muốn tôi cho con bú, trong khi có những lựa chọn phù hợp khác.

Nhưng tôi gạt đầu và kéo áo choàng xuống, vì tôi muốn làm anh hài lòng. Tôi muốn anh hạnh phúc vì tôi là mẹ của các con anh.

Tôi đưa núm vú vào miệng Chastin. Jeremy hẫ hẫ theo dõi từng cử động của nó, miệng ngậm lấy núm vú, cái đầu khẽ lúc lắc trong nỗ lực mút sữa, bàn tay nhỏ bé ấn vào người mẹ.

Đi đâu đó thật bất công.

Đứa bé này đang làm cái việc Jeremy thường làm trước đây. Tôi không muốn như vậy. Anh sẽ không còn thấy ngực tôi hấp dẫn sau khi nhìn thấy chúng bú mỗi ngày.

“Có đau không em?” Jeremy hỏi.

“Không đau lắm”.

Anh vuốt tóc tôi lại gọn gàng. “Trông em như đang rất đau”.

Không đau. Là chán ghét.

Tôi nhìn Chastin bú ngon lành, cố dấu đi sự bức bối. Sao phụ nữ có thể chịu đựng những phiền toái thế này?

“Em không làm được”, tôi thở hắt ra, ngả đầu vào chiếc gối.

Jeremy đón lấy Chastin. Tôi thở phào nhẹ nhõm vì thoát khỏi nó.

“Thôi vậy. Chúng tôi sẽ cho cháu bú bình”.

Cô y tá nói sẽ đem đến một hộp Similac và rời khỏi phòng.

Tôi mỉm cười. Anh vẫn đứng về phía tôi, anh là của tôi, anh đặt tôi lên hàng đầu. Tôi say sưa trong cảm giác chiến thắng. “Cảm ơn anh”.

Anh hôn lên trán Chastin rồi ngồi xuống mép giường. Anh nhìn nó đầy vẻ trù mến. “Tại sao cha lại có cảm giác che chở cho con thế này trong khi chúng ta chỉ mới biết nhau một vài giờ nhỉ?”

Tôi muốn nhắc anh, rằng người cần được che chở là tôi, nhưng lại thôi vì không phải lúc. Tôi không thể xâm phạm vào mối quan hệ cha con mà tôi không có phần trong đó. Anh yêu chúng nhiều hơn tôi. Anh sẽ đứng về phía chúng, ngay cả khi tôi không sai. Mọi việc tệ hơn nhiều so với tưởng tượng của tôi.

Anh đưa tay lên gạt nước mắt.

“Sao anh lại phải khóc chứ?”

Jeremy sững sốt vì câu hỏi của tôi. Tôi vội sửa sai. “Em chỉ buột miệng hỏi thôi. Em rất mừng. Em yêu cái cách anh yêu các con”.

Sự căng thẳng của anh biến mất. Anh nhìn Chastin, “Anh không nghĩ mình có thể yêu ai đến thế. Em có nghĩ mình có khả năng yêu ai đó rất nhiều không?”

Tôi tròn mắt. Em đã yêu một người nhiều như thế, Jeremy. Là anh. Trong bốn năm nay. Cảm ơn anh đã nhắc em.



Tôi cất tập bản thảo vào trong ngăn kéo, đẩy nó đóng sập lại. Sao tôi phải tức giận? Không phải cuộc sống của tôi, của gia đình tôi. Tôi đã xem một số đánh giá về sách của Verity trước khi đến đây, chín trong mười ý kiến cho rằng sự tức giận của họ bị đẩy lên đến đỉnh điểm và họ chỉ muốn ném quyển sách vào góc phòng.

Tôi muốn làm điếu tương tự với quyển sách này. Tôi đã hy vọng cô ấy thay đổi sau khi hai bé gái ra đời, nhưng không, cô ấy ngày càng xấu xa.

Cô ấy lạnh lùng và cứng rắn. Sau khi sinh, những bà mẹ có cảm xúc giống như cô ấy không? Tôi chưa từng làm mẹ nhưng tôi hiểu rằng nếu có, đó là những lời bông đùa. Đây không phải là đứa con yêu của tôi đâu. Thực chất họ yêu con hết mực.

Verity không xứng đáng làm mẹ. Đôi khi tôi nghĩ đến việc có con. Tôi sắp ba mươi hai tuổi và sẽ là đối trá nếu nói rằng tôi không lo lắng về cơ hội làm mẹ của mình. Nếu phải đưa ra hình mẫu một người cha của các con tôi, người đó chắc chắn phải giống như Jeremy. Thay vì trân trọng anh, Verity lại không bằng lòng.

Tình yêu Jeremy dành cho các con rất tự nhiên. Đến bây giờ anh vẫn yêu chúng. Và anh vừa mất chúng cách đây không lâu. Anh vẫn sống trong tâm trạng đau buồn trong khi chăm sóc Verity, Crew và gánh vác gia đình. Chỉ một phần nhỏ những gì anh đang chịu đựng cũng là quá nhiều đối với người khác.

Tôi tìm thấy một chiếc hộp đựng rất nhiều ảnh trong phòng làm việc của Verity, nhưng tôi ngần ngại chưa xem. Nó giống như một vụ xâm phạm riêng tư nữa. Gia đình này, đúng hơn là Jeremy, đã ủy thác một công việc khác cho tôi, công việc mà tôi liên tục xao lãng bởi nỗi ám ảnh kỳ cục với Verity.

Nhưng nếu muốn hoàn thành công việc, tôi phải tìm hiểu về cô ấy. Đó không phải rình mò cuộc sống riêng. Là tìm hiểu. Vậy thôi.

Tôi để cái hộp lên quầy bếp, mở nắp và bắt đầu xem. Có rất nhiều ảnh của những đứa trẻ. Trong thời đại bây giờ, người ta chỉ lưu ảnh trong điện thoại. Ai đã chịu khó rửa nhiều ảnh như vậy? Tôi cá đó là Jeremy.

Tôi cần một bức ảnh chụp cận cảnh Chastin. Tôi nhìn vết sẹo mà cả ngày hôm qua tôi không thể ngừng suy nghĩ về nó. Tôi đã tra Google để tìm hiểu hậu quả của việc phá thai.

Các em bé sinh ra có thể bị dị dạng chứ không chỉ là những vết sẹo. Chastin đã rất may mắn, Harper cũng vậy.

Cho đến khi vận may không còn nữa.

Có tiếng chân đi xuống cầu thang, tôi không giấu những bức ảnh đi. Tôi nghĩ Jeremy sẽ không phản đối.

Tôi cười với anh khi anh bước vào bếp, tiếp tục xem ảnh. Anh ngập ngừng nhìn cái hộp trên bàn.

“Em tìm thấy nó trong phòng”, tôi giải thích và nhìn vào Harper - cô bé không cười.

Jeremy ngồi xuống cạnh tôi, cần một bức ảnh của Chastin lên.

“Vì sao Harper không bao giờ cười ạ?”

Anh lấy bức ảnh Harper từ tay tôi. “Lúc nó ba tuổi bác sĩ chẩn đoán nó bị tự kỷ”.

Anh lấy một bức ảnh khác chụp Verity và hai con gái đưa cho tôi. Ba người họ mặc pyjama giống nhau. Nhìn về mặt Verity, không ai có thể nói cô ấy không yêu các con mình.

“Đây là dịp Giáng sinh trước khi Crew ra đời”, anh giải thích. Anh lấy một xấp lên xem từng bức. Thỉnh thoảng anh dừng lại ở những bức ảnh của con gái để giải thích, nhưng luôn lướt qua ảnh Verity.

“Đây”, anh chỉ, “Bức ảnh anh thích nhất, lúc Harper cười. Nó rất thích động vật nên anh đã chuẩn bị cả một sở thú ở sân sau trong lần sinh nhật thứ năm của hai đứa”.

Tôi mỉm cười vì khuôn mặt Jeremy trong ảnh sáng ngời niềm hạnh phúc. “Chúng thích những gì?”

“Chastin là người bảo hộ của Harper. Nó chỉ hơi nóng tính. Ngay từ bé nó đã lo lắng chăm sóc cho Harper. Nó còn dạy bọn anh cách làm cha làm mẹ. Khi Crew ra đời, anh nghĩ có lẽ phải giao thằng bé cho nó chăm sóc”. Anh đặt bức ảnh Chastin sang một bên. “Nó sẽ là một người mẹ tuyệt vời”.

Anh chọn một bức của Harper. “Harper rất đặc biệt với anh. Ngay cả Verity cũng không hiểu nó bằng anh, anh gần như cảm nhận được mọi nhu cầu của nó. Nó không biểu lộ được cảm xúc, nhưng anh biết cái gì làm nó vui, cái gì làm nó buồn. Nó đã rất hạnh phúc. Nó không quan tâm đến Crew cho đến khi thằng bé ba bốn tuổi và có thể chơi với nó. Anh chọn một bức có cả ba đứa trẻ. “Bây giờ Crew không hỏi gì về chị nó, dù chỉ một lần. Thậm chí không nhắc đến tên chúng”.

“Anh có lo lắng không?”

“Anh không biết nên nhẹ nhõm hay lo lắng nữa”.

“Chắc cả hai”.

Anh cần bức ảnh của Verity và Crew lúc mới sinh. “Nó đã phải trải qua vài tháng trị liệu. Nhưng anh sợ chỉ gọi lại cho thằng bé những chuyện

buồn, vì vậy anh đưa nó về nhà. Khi nào cần thiết đã”.

“Còn anh?”

Anh ngạc nhiên. “Còn anh thì sao?”

“Anh có ổn không?”

Anh nhìn tôi. “Cuộc sống của anh đảo lộn khi Chastin chết. Và khi Harper chết, nó đã kết thúc hoàn toàn”. Anh nhìn xuống chiếc hộp. “Khi nhận điện thoại của Verity báo tin, anh đã rất tức giận”.

“Giận ai? Số mệnh ư?”

“Không”, giọng anh chùng xuống. “Anh tức giận với Verity”.

Anh không giải thích thêm. Anh cho rằng cô ấy tự đâm xe vào gốc cây chẳng?

Căn phòng..., cả ngôi nhà yên ắng. Chúng tôi thậm chí ngưng cả thở.

Cuối cùng anh đứng lên. Tôi đoán anh chưa từng thổ lộ đi đâu này với bất cứ ai, thậm chí là với chính anh. Anh quay lưng lại để che giấu những cảm xúc khác khỏi tôi. Tôi đặt tay lên vai anh rồi đi vòng đứng trước mặt anh. Dù anh có cần hay không, tôi vòng tay ôm quanh người anh và áp mặt vào ngực anh. Anh thở dài nặng nề, siết chặt lấy lưng tôi.

Chúng tôi cứ đứng như thế trong vũ trụ ngừng chuyển động cho đến khi không thể kéo dài cái ôm hơn được nữa. Anh nói lỏng vòng tay, chúng tôi không còn ôm nhau. Chúng tôi giữ lấy nhau. Xung quanh yên lặng đến nỗi tôi nghe rõ hơi thở anh rời rạc, rồi anh do dự đưa tay đỡ sau gáy tôi.

Tôi nhắm mắt lại nhưng lại mở ra. Một lực đẩy vô hình khiến đầu tôi ngã vào tay anh và tôi ngược mặt lên nhìn anh.

Khuôn mặt anh rất gần, tôi không biết anh định hôn tôi hay rút lui, nhưng cả hai ý định đó đều đã quá muộn. Tôi hiểu những gì anh cố giữ lại, qua cách anh ôm tôi, qua cách anh tự đi đầu hoà hơi thở.

Anh cúi gập hơn. Nhưng rồi ánh mắt anh dao động và anh thả tay xuống.

“Chào con trai”, Jeremy nhìn qua vai tôi. Anh lập tức lùi lại, buông tôi ra. Tôi phải giữ chặt lưng ghế cho khỏi ngã, cảm thấy mình không còn chút sức lực nào.

Crew đứng ngay ở cửa nhìn chăm chăm vào chúng tôi. Nó không biểu lộ cảm xúc gì, giống như Harper. Nhưng khi thấy chiếc hộp trên bàn, nó giận dữ lao đến nhặt những bức ảnh bỏ vào hộp đóng nắp lại.

Tôi vội vàng lùi lại, sửng sốt vì hành động của nó.

“Crew” giọng Jeremy nhẹ nhàng. Anh nắm tay Crew nhưng nó đẩy anh ra. “Thôi nào”, Jeremy cúi xuống nó. Anh hơi bối rối trước phản ứng chưa từng thấy trước đây ở Crew

Crew bắt đầu khóc.

“Crew”, giọng Jeremy đầy vẻ quan tâm. “Cha đang xem lại những bức ảnh”. Anh kéo Crew vào lòng nhưng nó vẫn phản đối. Jeremy lại cố gắng ôm lấy nó.

“Cất đi!” Crew hét lên với tôi. “Cháu không muốn nhìn thấy các chị ấy!”

Tôi gom hết ảnh cất vào hộp và ôm chặt vào ngực. Crew vẫn cố vịn người khỏi Jeremy, nhưng anh nhấc bổng nó và đi lên lầu. Tôi căng tai chờ đợi.

Xảy ra chuyện gì?

Trên lầu hoàn toàn yên ắng, có lẽ Jeremy đã đỡ được Crew. Người tôi bủn rủn, đầu nhức như búa bổ. Tôi muốn lên giường. Tôi không nên uống hai viên Xanax. Tôi không nên xem ảnh gia đình họ. Tôi không nên gập như hôn một người đàn ông có vợ. Tôi xoa trán, chỉ muốn buông tay trốn chạy và không bao giờ quay trở lại ngôi nhà toàn bi kịch này nữa.

Tôi vẫn ở đây để làm gì chứ?



Đã bốn giờ chiều. Jeremy đang làm việc ngoài bến tàu, Crew quanh quần bên cạnh.

Ngay cả khi mặt trời chiếu sáng đến mọi góc ngách của thế giới, ngôi nhà dường như nằm ngoài tầm ảnh hưởng. Một luồng âm khí bí ẩn lưu chuyển giữa các căn phòng. Nó hiện hữu ngay đây nhưng tôi không thể nắm bắt. Vào ban đêm cường độ càng dữ dội.

Tôi hiểu mọi bí ẩn đều do tôi tự nghĩ ra, nhưng đi đâu đó cũng không giúp tôi dễ chịu hơn. Những vướng mắc ẩn sâu trong tâm trí còn nguy hiểm hơn cả mối đe dọa hữu hình.

Đêm qua tôi thức dậy đi vệ sinh. Tôi nghĩ mình đã nghe thấy tiếng chân phía ngoài sảnh, nhẹ hơn Jeremy nhưng mạnh hơn Crew. Sau đó là tiếng chân nhón khế khàng lên cầu thang. Trong không gian tĩnh mịch thế này, mọi tiếng động dù nhỏ nhất đều được ghi nhận. Và với trí tưởng tượng của một nhà văn như tôi, chúng là mối đe dọa. Phải rất lâu sau đó tôi mới ngủ lại được.

Tôi nghe tiếng April trong bếp, giọng rất nhẹ nhàng, hình như nói với Verity. Tôi chưa bao giờ nghe Jeremy nói chuyện với vợ. Anh thừa nhận là giận cô ấy. Anh có còn yêu cô ấy không? Anh có hay ngồi bên giường cô ấy để trò chuyện không?

Anh chăm sóc cô ấy, thỉnh thoảng cho cô ấy ăn, nhưng tôi chưa bao giờ thấy anh nói chuyện với cô ấy. Giống như cô ấy không tồn tại. Giống như cô ấy không phải là vợ anh.

Anh tách biệt sự tức giận và thất vọng đối với Verity ra khỏi người phụ nữ mà anh đang chăm sóc, bởi vì anh không còn cảm thấy họ là cùng một người.

Tôi vào bếp một phần vì đói, mặt khác tôi tò mò muốn xem cách April đối xử với Verity. Verity có phản ứng gì không?

April đang cho Verity ăn. Tôi mở tủ lạnh, liếc nhìn Verity. Hàm Verity chuyển động qua lại như robot sau khi April đút vào một miếng khoai tây nghiền. Luôn luôn là thức ăn mềm. Khoai tây nghiền, sốt táo, rau trộn. Thực phẩm cho người bệnh, nhạt và dễ ăn. Tôi lấy vài cái bánh pudding của Crew và ngẩng vào bàn với April và Verity. April chỉ gật đầu với tôi, ngoài ra không gì khác.

Sau khi ăn vài miếng, tôi quyết định thử trò chuyện với April.

“Cô làm y tá bao lâu rồi?”

April xúc một miếng khoai tây khác. “Đủ lâu để đếm ngược đến tuổi nghỉ hưu”.

“Vâng ạ”.

“Cô là bệnh nhân mà tôi yêu quý”, April nói với Verity.

Cô ta hướng câu trả lời vào Verity, mặc dù tôi là người đặt câu hỏi.

“Cô chăm sóc Verity bao lâu rồi?”

Một lần nữa, April lại hỏi Verity. “Chúng ta đã làm việc với nhau bao lâu rồi?” như thể Verity sẽ trả lời cô ta. “Bốn tuần đúng không?” Cô ta nhìn tôi. “Vâng, khoảng bốn tuần trước”.

“Cô có quen gia đình cô ấy không? Trước khi Verity gặp tai nạn ấy?”

“Không”. April lau miệng cho Verity, đặt khay thức ăn lên bàn. “Tôi muốn nói vài câu với cô”. Cô ta hất đầu ra ngoài sảnh.

Tôi ngần ngại không biết cô ta muốn gì. Mặc dù vậy, tôi vẫn đứng lên. Tôi dựa vào tường, ngậm một miếng bánh pudding chờ đợi. April đút tay

vào túi quần.

“Chắc cô không biết, có thể cô chưa từng gặp trường hợp nào như Verity. Nói chuyện cô ấy như thể cô ấy không ng ẩ trước mặt là không tôn trọng chút nào”.

Tôi im lặng một lúc. “Tôi xin lỗi. Tôi không biết là như vậy”.

“Cô đừng nghĩ là cô ấy không hiểu tí gì. Nào Verity không bình thường như trước, nhưng chúng ta cũng không biết nhận thức của cô ấy được bao nhiêu”.

Tôi thẳng người lên. Tôi không nghĩ mình đang bị công kích.

“Tất nhiên”, tôi gật đầu.

Lần đầu tiên nụ cười của April có vẻ thành thật.

Crew xuất hiện khiến tôi thở phào. Nó chạy ào vào bếp, khum lấy thứ gì đó trong tay. April đi theo.

“Mẹ! Mẹ!”, Crew hào hứng hét lên. “Con bắt được một con rùa này”.

Nó đứng trước mặt giơ con rùa lên cho cô ấy xem, ngón tay xoa xoa trên mai rùa. “Mẹ hãy nhìn nó đây này”. Nó giơ cao hơn nữa, cố gắng để Verity chú ý. Tất nhiên cô ấy không tỏ ra nhận biết. Nó mới năm tuổi, nó không hiểu lý do cô ấy không thể khen ngợi hoặc chơi cùng nó. Tôi thấy thương nó quá.

“Crew, đưa cô xem con rùa của cháu nào”.

Nó quay lại và đưa con rùa cho tôi. “Nó không phải là rùa chiến. Cha nói loài rùa đó phải có vằn trên cổ”.

“Tuyệt quá. Chúng ta hãy ra ngoài tìm nhà cho nó”.

Crew nhảy lên vì phấn khích. Chúng tôi tìm mãi mới được một cái xô cũ màu đỏ để cho chú rùa vào đó. Crew ng ẩ phịch xuống bãi cỏ, ôm cái xô trong lòng.

Tôi ngồi xuống bên cạnh, một phần vì tôi muốn chơi với nó, ngoài ra từ vị trí này có thể quan sát Jeremy đang làm việc dưới bến tàu rất thuận lợi.

“Cha nói không được nuôi rùa nữa vì cháu đã giết chết con trước r ấ”.

Tôi giật mình quay đầu lại. “Cháu giết chết nó à? Bằng cách nào?”

“Nó lạc mất trong nhà. Mẹ tìm thấy nó nằm chết dưới ghê”.

À. Ra vậy. Tôi đã nghĩ đến cảnh bạo lực. Tôi tưởng nó giết con rùa thật.

“Chúng ta sẽ cho nó bò trên cỏ. Cháu xem nó đi theo hướng nào. Nó có thể dẫn cháu đến gia đình rùa bí mật”.

Crew nhắc con rùa ra khỏi cái xô. “Cô có nghĩ nó có một người vợ không?”

“Có thể lắm”.

“Nó cũng có thể có con”.

“Chắc có chứ”.

Crew thả con rùa ra nhưng nó sợ hãi nằm im. Chúng tôi theo dõi nó một lúc, chờ nó ló đầu ra khỏi mai. Jeremy đã xong việc và đi đến chỗ chúng tôi. Khi anh đến gần hơn, tôi ngược nhìn anh ấy, tay che mắt khỏi ánh nắng mặt trời.

“Hai người tìm gì vậy?”

“Một con rùa ạ”, Crew nói. “Cha đừng lo, con sẽ không nuôi nó đâu”.

Jeremy cười với tôi và ngồi xuống cạnh Crew. Crew sà vào định nắm tay anh nhưng bỏ ra ngay. “Ghê quá. Người cha đây m ồ hôi”.

Đúng là anh ướt đầm m ồ hôi, nhưng tôi không nghĩ như Crew.

Crew đứng lên. “Con đói. Cha hứa ra ngoài ăn tối nay. Đã nhiều năm nay chúng ta không đi ăn ngoài”.

Jeremy cười. “Nhiều năm? Mới tuần trước cha dẫn con đi ăn McDonald”.

“Đúng vậy. Nhưng chúng ta đi ăn suốt trước khi các chị mất”.

Vai Jeremy căng ra. Anh đã kể rằng Crew ít khi nhắc đến các chị nó sau khi chúng mất.

Jeremy thở dài vỗ vào lưng Crew. “Con nói đúng. Vào rửa tay và chuẩn bị đi. Chúng ta phải về trước khi April về”.

Crew vui mừng chạy vào nhà, quên mất con rùa, Jeremy nhìn theo nó với vẻ suy tư. Anh đứng dậy và đưa tay kéo tôi lên. “Em đi cùng nhé?” anh hỏi.

Anh chỉ rủ tôi đi ăn bữa tối cùng con anh, nhưng trái tim hăm hở của tôi đáp lại như thể tôi vừa được hẹn hò. Tôi mỉm cười, phải đất khỏi chiếc quần jean. “Em rất thích”.

Tôi đã có lý do để cải thiện ngoại hình kể từ khi đến nhà Jeremy. Mặc dù không quá nhiều, Jeremy hẳn đã chú ý đến mascara, son bóng và mái tóc lần đầu tiên buông xõa xuống vai tôi. Khi đến nhà hàng, anh giữ cửa cho tôi vào và khẽ nói, “Trông em tuyệt lắm”.

Tim tôi đập rộn ràng cho đến lúc bữa ăn kết thúc. Crew ngồi cùng phía với Jeremy. Sau khi xong món tráng miệng, nó bắt đầu đưa ra trò chơi.

“Con có một câu đố”, Crew nói. “E.T. là viết tắt của cái gì?”

Jeremy tuyên bố anh sẽ không trả lời những câu đố đã nghe hàng triệu lần. Tôi mỉm cười với Crew, giả vờ bó tay.

“Vì chân nó ngắn!”. Crew ngã ngửa ra ghế cười ngặt. Tình huống đó làm tôi buồn cười nhiều hơn trò đùa của nó.

“Tại sao họ không chơi poker trong rừng?”

“Cô không biết, tại sao?”

“Vì có quá nhiều báo đốm!”

“Đến lượt cô”, Crew chỉ vào tôi.

“Cô à?”

“”Vâng, đến lượt cô phải kể một câu chuyện cười”.

Tôi đang chịu áp lực, từ một đứa bé năm tuổi. “Được, để cô suy nghĩ đã”. Vài giây sau, tôi búng ngón tay. “Có r ễ. Cái gì màu xanh lá cây, nếu rơi khỏi cây, nó có thể giết chết bạn?”

Crew chống cằm. “Ừm, cháu không biết”

“Một cây đàn piano màu xanh lá cây”.

Crew không cười. Lúc đầu Jeremy cũng không cười. Vài giây sau, anh cười phá lên khiến tôi mỉm cười.

“Con không hiểu”.

Jeremy vẫn còn cười, anh lắc đầu.

Crew nhìn Jeremy nài nỉ. “Nó buồn cười chỗ nào ạ?”

Jeremy vòng tay ôm Crew. “Không phải. Nó vui vì nó không vui chút nào”.

Crew nhìn tôi. “Đó không phải là chuyện cười”.

“Được r ễ, cô có một chuyện khác. Cái gì màu đỏ và có hình dạng như một cái xô?”

Crew nhún vai.

“Cái xô xanh sơn màu đỏ”.

Jeremy nghiêng răng cố nín cười. Nhìn anh cười, tôi nghĩ đây là khoảnh khắc tôi hạnh phúc nhất từ khi đến đây”.

Crew nhăn mũi. “Cô không biết kể chuyện cười”.

“Thôi nào. Chuyện đó rất buồn cười mà”.

Crew lắc đầu thất vọng. “Cháu nghĩ cô không nên đưa chuyện cười trong sách của cô”.

Vẫn nín cười, Jeremy cần lấy hóa đơn cô phục vụ đưa. “Để anh”.

Khi chúng tôi về nhà, Crew chạy vào trước. “Con lên lầu báo cho cô April biết chúng ta đã về”. Jeremy nói với theo nó.

Jeremy đóng cửa nhà xe, chúng tôi dừng lại ngay gần cửa. Căn nhà tối mờ tối, chỉ có vệt sáng từ nhà bếp hắt trên mặt anh.

“Cảm ơn anh về bữa tối. Em rất vui”.

Jeremy cởi áo khoác ra. “Phải, bữa tối rất vui”. Anh mỉm cười, treo áo lên hàng móc cạnh cửa. Tối nay trông anh khác hẳn, những gánh nặng trên vai dường như không còn nữa. “Anh phải đưa Crew đi chơi thường xuyên hơn”.

Tôi gật đầu. Tiếp đó là sự im lặng. Khoảnh khắc sau cuộc hẹn, bạn đang phân vân giữa một nụ hôn hay một cái ôm tạm biệt.

Dĩ nhiên cả hai đều không phù hợp vì chúng tôi không hẹn hò.

Chúng tôi rời mắt khỏi nhau khi Crew chạy xuống cầu thang. Jeremy nhìn xuống chân mình trước khi thần thờ bước đi.

Tôi đi thẳng vào phòng làm việc của Verity đóng cửa lại. Tôi cần gì đó để phân tâm. Bụng tôi thắt lại đau đớn vì khao khát. Tôi muốn có nhiều thời gian bên anh. Hoặc tôi không nên ở bên anh.

Tôi lướt qua vài trang bản thảo của Verity với hy vọng tìm thấy vài cảnh riêng tư của Jeremy.

Tôi không biết tại sao mình lại trở nên thế này. Đọc quyển tự truyện đã là sai, vượt qua ranh giới tình cảm với anh còn sai hơn nữa.

Tôi không thể có Jeremy ngoài đời thật, chỉ mong những trang sách này phần nào giúp tôi giải tỏa.

Đàn Hủy Thôi

Chương 5

Tôi gần như suy sụp. Hoàn toàn mất kiểm soát. Tâm trạng nóng nảy. Những cơn giận dữ bộc phát thường xuyên.

Tôi không chịu được nữa. Không đứa này khóc thì đứa kia khóc. Không đứa này đói thì đứa kia đói. Không khi nào chúng ngủ cùng lúc. Dù Jeremy tận tụy gánh vác nửa phần công việc, tôi ước gì chỉ có một đứa để có thể nghỉ ngơi. Hai đứa bé khiến mỗi chúng tôi phải làm công việc toàn thời gian.

Jeremy làm trong một công ty bất động sản. Sau hai tuần nghỉ ở nhà chăm sóc tôi và các con, anh phải đi làm lại. Tôi không thể thuê người giúp việc vì số tiền nhuận bút nhận được quá ít ỏi. Nghĩ đến việc ở một mình với hai đứa bé chín tiếng mỗi ngày là tôi rùng mình.

Nhưng hóa ra mọi việc đều ổn.

Jeremy ra khỏi nhà vào lúc bảy giờ sáng. Tôi sẽ thức dậy cùng để anh chứng kiến tôi bận rộn với hai đứa bé như thế nào. Sau khi anh đi, tôi đặt chúng lại vào cũi, rút dây cắm màn hình giám sát và vào giường ngủ tiếp. Tôi ngủ nhiều hơn bất cứ lúc nào khác. Căn hộ của chúng tôi nằm ở góc trong cùng biệt lập nên không ai có thể nghe tiếng trẻ khóc.

Tôi đeo tai nghe nên cũng không nghe thấy.

Ba ngày sau, cuộc sống của tôi hoàn toàn quay lại quỹ đạo bình thường. Tôi ngủ cả ngày, chỉ thức dậy trước khi Jeremy về để cho hai đứa bé ăn và tắm rồi nấu bữa tối. Mỗi chiều bước qua cửa, hai đứa bé sạch sẽ

tinh tươm và mùi thức ăn thơm phức tỏa ra từ bếp làm anh thực sự ấn tượng về khả năng sắp xếp cuộc sống của tôi.

Việc cho hai đứa bé ăn ban đêm không thành vấn đề vì ban ngày tôi đã ngủ đủ giấc. Hai đứa bé ngủ rất ngon do khóc cả ngày đến kiệt sức. Khóc không hẳn là không tốt.

Ban đêm là thời gian tôi dành cho sự nghiệp viết lách.

Nơi duy nhất tôi chưa thể sắp xếp là trong phòng ngủ. Bác sĩ nói chúng tôi chưa thể quan hệ vì tôi mới sinh bốn tuần. Nhưng nếu không giữ lửa, bạn sẽ không thể vượt qua được những ranh giới nguy hiểm trong hôn nhân. Khủng hoảng tình dục như một con virus. Dù hôn nhân của bạn là tích cực ở mọi khía cạnh khác, nhưng một khi tình dục không còn, nó bắt đầu lây nhiễm và dần dần phá hủy hoàn toàn mối quan hệ.

Tôi quyết không để điều đó xảy ra.

Đêm hôm trước tôi thử gợi ý nhưng Jeremy sợ sẽ làm tôi đau. Anh lo vết mổ chưa lành. Trên internet người ta nói rằng ngay cả ngón tay nhỏ nhỏ cũng không thể, cho đến khi được sự đồng ý của bác sĩ. Mà những hai tuần nữa tôi mới tái khám.

Tôi không muốn chờ đợi. Tôi không thể. Tôi nhớ anh. Tôi muốn kết nối với anh.

Jeremy thức dậy lúc hai giờ sáng vì lưỡi tôi lướt trên mũi giáo của anh. Nó cứng như đá trước khi anh hoàn toàn tỉnh táo.

Anh lùa tay vào tóc tôi, ngón tay ấn vào đầu tôi để gia tăng áp lực, hai mắt nhắm nghiền và thở hổn hển trong khi tôi làm anh phát điên bằng chiếc lưỡi ướt át.

Trong suốt mười lăm phút, tôi cố tình không đưa anh vào miệng mà chỉ liếm bên ngoài để kích thích. Bây giờ anh đã muốn tôi đến phát cuồng, thân người liên tục chuyển động và mũi giáo căng phồng đòi giải thoát.

Nhưng tôi không muốn anh lên đỉnh trong miệng tôi. Tôi muốn anh trút vào trong người tôi, lần đầu tiên sau nhiều ngày xa cách.

Anh sốt ruột siết chặt tay lên gáy, ấn đầu tôi xuống mũi giáo trong lời cầu xin thỉnh lặng - hãy cho anh vào miệng ngay. Tôi không nhượng bộ và tiếp tục tránh né, chỉ hôn và liếm, trong khi tất cả những gì anh muốn là nhét vào miệng tôi.

Khi cảm thấy ham muốn của anh đã lên đến đỉnh điểm, tôi buông anh ra. Anh chồm theo như một con thú say mồi. Tôi nằm ngửa ra, hai chân mở rộng và anh lập tức ở trong tôi mà không có lấy một giây suy nghĩ đến vấn đề sớm muộn. Thậm chí anh không nhẹ nhàng chút nào. Anh thúc mạnh làm tôi đau.

Cuộc yêu kéo dài thêm cả tiếng vì ngay khi anh kết thúc, tôi lại tiếp tục mút anh cho đến khi anh cứng lên. Chúng tôi không hề nói với nhau câu nào, ngay cả sau lần thứ hai. Anh lặn khỏi tôi và siết chặt tôi vào lòng. Tắm ga giường dính đầy mồ hôi và tinh dịch, nhưng chúng tôi đã quá mệt mỏi để chú ý và ngăn cản giấc ngủ đến ngay lập tức.

Tôi không cần lo lắng. Chúng tôi vẫn ổn. Jeremy luôn tuyệt đối tôn sùng thân xác tôi.

Hai đứa trẻ có thể lấy đi của chúng tôi nhiều thứ, nhưng dục vọng của anh vẫn thuộc về tôi.



Đầu tôi quay cuồnng như bị tra tấn. Có người mẹ nào ngủ ngon lành trong khi con mình đang khóc ngất chứ? Cô ấy là người nhẫn tâm chưa từng thấy.

Lúc đầu tôi cho rằng Verity mắc chứng rối loạn nhân cách phản xã hội, nhưng bây giờ tôi nghiêng về chứng rối loạn đa nhân cách nhiều hơn.

Tôi cất tập bản thảo vào ngăn kéo và dùng máy tính của Verity để tra google định nghĩa chính xác của chứng rối loạn đa nhân cách. Tôi lướt qua các đặc điểm tính cách. Nói dối một cách bệnh hoạn, xảo quyệt và gian trá, không bao giờ có cảm giác hối hận hoặc tội lỗi, nhẫn tâm và thiếu đồng cảm, phản ứng tình cảm nông cạn.

Cô ấy là tập hợp tất cả những tính cách đó. Điều duy nhất không khớp là tình yêu tuyệt đối với Jeremy. Những người rối loạn đa nhân cách rất khó yêu, và nếu yêu thì tình cảm không lâu bền. Nhưng Verity luôn yêu Jeremy. Anh là vũ trụ của cô ấy.

Jeremy đã kết hôn với một người tâm thần, và anh không nhận thức được điều đó.

Có tiếng gõ cửa. Tôi vội thu nhỏ màn hình máy tính và ra mở cửa, Jeremy đứng ngoài trong chiếc áo thun trắng và quần pyjama đen, tóc anh vẫn còn ướt.

Tôi nín thở trước vẻ ngoài của anh, chân trần, giản dị, thân thiện và gợi cảm như quỷ. Tôi ghét mình bị quá nhiều cảm xúc chi phối. Nếu không

biết chi tiết những cảnh giường chiếu của anh, liệu tôi có bị hấp dẫn như vậy không nhỉ?

“Xin lỗi em, anh cần em giúp một chút”.

“Có chuyện gì ạ?”

Anh ra hiệu cho tôi đi theo. “Có một cái bể cá cũ trong tầng hầm. Em giữ cửa dùm anh để anh đem lên lầu cho Crew”.

Tôi cười. “Anh cho phép nó nuôi con rùa rồi phải không?”

“Vì nó thích quá. Nó lớn rồi nên chắc sẽ nhớ cho rùa ăn”. Jeremy mở cửa tầng hầm. “Cửa này đời cũ nên phải giữ nó mới đi qua được”.

Jeremy bật công tắc đèn ngay đầu cầu thang. Tầng hầm này dường như không thuộc về ngôi nhà. Như một đứa trẻ bị bỏ rơi. Bụi bám đầy trên tay vịn cầu thang. Một nơi không có gì hấp dẫn, nhưng là nơi duy nhất trong nhà tôi chưa đặt chân đến. Nó có vẻ bí ẩn, giống như Verity.

Cầu thang tối om vì công tắc dùng để bật ngọn đèn dưới tầng hầm. Khi xuống đến bậc cuối cùng, tôi phần nào nhẹ nhõm vì căn phòng không có vẻ gì ghê gớm. Bên trái là chiếc bàn làm việc bám bụi, không ai đụng tới trong một thời gian dài, trên đó là hàng chồng hồ sơ giấy tờ, giống như một nơi lưu trữ hơn là nơi làm việc.

Bên phải là nhiều hộp đựng đồ có nắp đậy hoặc không. Tôi co rúm người lại khi nhận ra chiếc màn hình giám sát trẻ em mà Verity đã nhắc đến nằm ngay ở đó.

Jeremy lục lọi trong đống đồ đạc phía sau.

“Anh có làm việc ở dưới này không?”

“Có. Anh có mở một công ty bất động sản và hầu như làm việc ở nhà. Đây là phòng làm việc của anh”. Anh nhấc tấm bìa ra để lộ cái bể cá đầy bụi. “Đây rồi”.

“Công ty riêng của anh ạ?”

Anh khiêng cái bể cá đến chiếc bàn, tôi đẩy đồng giấy tờ về một bên để anh đặt nó xuống.

“Ừ. Cùng năm Verity bắt đầu viết sách”.

“Anh thích công việc đó không?”

Anh gật đầu. “Công việc rất bận, nhưng anh thích nó”. Anh cắm dây điện để kiểm tra đèn có sáng không. “Khi cuốn sách đầu tiên được phát hành, bọn anh chỉ nghĩ làm cho vui chứ không nghĩ nó sẽ trở thành nghề nghiệp. Không ngờ sách của cô ấy được tái bản nhiều lần. Chỉ sau vài năm, tên cô ấy nhận được nhiều không kể xiết”. Anh cười, không tỏ chút phiền muộn gì. “Lúc cô ấy có thai Crew, bọn anh đầu hiểu công việc của anh chỉ là cho có. Và đương nhiên anh phải nghỉ việc để chăm sóc con cái”. Anh rút dây điện ra, liền đó là một tiếng “bụp” và chiếc đèn vụt tắt.

Bóng tối bao trùm căn phòng. Anh đứng ngay trước mặt nhưng tôi không nhìn thấy anh. Tim tôi bắt đầu đập mạnh, nhưng anh đã nắm lấy tay tôi. “Ở đây”, và đặt lên vai anh. “Có lẽ cầu dao bị nhảy. Đi sau anh. Khi nào lên hết cầu thang thì em vòng lên trước mở cửa”.

Cơ vai anh căng ra trong khi nâng bể cá. Tôi theo sát anh từng bước chân. Lên đến nơi, anh dừng lại dựa sát lưng vào tường để tôi kéo cánh cửa lên. Luồng ánh sáng tràn vào làm tôi lóa cả mắt.

Jeremy ra trước, tôi ra sau và kéo cánh cửa sập lại.

“Không mê tâng hân phải không?”

Tôi lắc đầu. “Không mê tâng hân tối như vậy”.

Jeremy khiêng chiếc bể cá đến bàn bếp. “Bụi quá. Anh đem vào phòng tắm của em xịt nước được không?”

Tôi gật. “Dạ được”.

Jeremy vào phòng tắm. Tôi muốn đi theo giúp anh, nhưng tốt nhất là quay lại làm việc. Như mọi khi, Verity tiếp tục làm tôi mất tập trung. Tôi

không thể ngừng nghĩ về cô ấy.

Tôi hầu như không làm được gì cả cho đến khi Jeremy xong việc với cái bể cá.

Tôi quyết định đi ngủ.

Sau khi rửa mặt, đánh răng, tôi duyệt qua số quần áo ít ỏi treo trong tủ quần áo. Tôi không muốn cái nào cả, vì vậy tôi lục tủ Jeremy. Tôi nhớ lại mùi hương chiếc áo anh cho tôi mượn đã theo tôi cả ngày hôm đó và quyết định lấy ra chiếc áo thun mềm mại, trên ngực trái có in dòng chữ Bất động sản Crawford.

Tôi trông chiếc áo vào và lên giường. Trước khi nằm xuống, tôi quỳ gối quan sát kỹ những vết răng ngập sâu trên đầu giường, chà xát ngón tay lên đó để đo lường độ dữ dội của nó. Dấu răng không chỉ của một người.

Tôi ngẩng lên một chiếc gối, tay nắm chặt thành giường tưởng tượng mình đang ở vị trí này, bên dưới là khuôn mặt của Jeremy. Tôi nhắm mắt tự vuốt ve chiếc áo của Jeremy, cảm giác bàn tay anh đang áp vào bụng tôi và hai bầu ngực. Cảm giác ngây ngất thật đến nỗi hơi thở tôi tắc nghẹn, tôi phải há miệng để hút thêm không khí vào hai buồng phổi.

Bỗng tiếng động trên phòng Verity làm tôi cứng người. Âm thanh kéo kẹt của chiếc giường.

Tôi dừng lại, nằm vật ra giường. Cô ấy đang làm gì? Có phải cô ấy mất ý thức hoàn toàn không? Cô ấy có hiểu mọi người nói gì không? Cô ấy có cảm nhận được ánh nắng mặt trời chiếu xuống trên da mình không? Cô ấy có phân biệt được ai chạm vào người cô ấy không?

Tôi quyết định thử bất chước cô ấy nằm im bất động. Càng lúc tôi càng thấy bức bối khó chịu, chỉ muốn cử động tay chân. Trên mũi đột nhiên ngứa ngáy khiến tôi không kìm được thôi thúc đưa tay lên gãi. Verity có gặp phiền phức tương tự không - nếu cô ấy vẫn có cảm giác ngứa?

Hình ảnh trong đầu tôi trước khi thiếp đi là Verity, một người bệnh tâm thần, trong bóng tối, cô độc và bất động.



Tôi mở mắt vì nghĩ thấy mùi gì là lạ. Và tiếng kéo kẹt quen thuộc.

Tôi không mất phương hướng. Tôi biết rõ mình đang ở nhà Jeremy. Tôi chỉ là... không ở trong phòng mình.

Tôi nhìn chăm chăm vào bức tường trước mặt. Bức tường trong phòng ngủ của tôi có màu xám nhạt. Bức tường này màu vàng. Giống như ... phòng ngủ trên lầu.

Dường như chiếc nệm tôi nằm đang chuyển động, nhưng không phải do ai đó nằm trên giường thay đổi tư thế nằm. Là .. máy móc.

Tôi nhắm tịt mắt lại. Thánh thần ơi, không phải tôi đang ở trên giường Verity chứ?

Toàn thân tôi run lên. Tôi mở mắt và quay đầu với tốc độ chậm nhất. Kia là cửa ra vào, tủ quần áo, rồi ti vi treo tường,..., tôi nhắm mắt lăn khỏi giường ngã xuống sàn, bò tới bức tường và tựa lưng vào đó, không còn chút hơi sức nào để thở.

Toàn thân tôi run lẩy bẩy, tim đập ầm ầm trong lồng ngực. Tôi cố nén tiếng thút thít, nhưng khi mở mắt ra và nhìn thấy Verity nằm trên giường, tôi hét lên.

Tôi đưa tay bịt miệng. Trời vẫn còn tối. Mọi người đang ngủ. Tôi phải giữ im lặng.

Nhiều năm rồi tôi mới lại như vậy. Và vào đúng phòng của Verity. Có phải vì tôi đã nghĩ quá nhiều về cô ấy?

Không liên quan, Lowen.

Tôi phải thoát khỏi đây ngay.

Mắt nhạt nhòa vì lệ, tôi bò sát theo bức tường ra cửa, tránh càng xa chiếc giường càng tốt, xoay tay nắm cửa rồi chạy ra ngoài.

Tôi rơi vào vòng tay của Jeremy.

“Đây”, anh xoay tôi lại và nhìn thấy nước mắt cùng vẻ sợ hãi trong mắt tôi. Anh lập tức buông tay ra và tôi chạy một mạch xuống cầu thang vào phòng mình.

Thật kinh khủng.

Tôi nằm cuộn tròn trên giường. Tôi nắm chặt bên cổ tay từng bị thương ôm sát vào ngực.

Cửa mở ra và Jeremy bước vào. Anh cởi trần, mặc chiếc quần pyjama màu đỏ. Tôi chỉ thoáng thấy một khối màu đỏ lao đến quỳ xuống nắm tay tôi.

“Lowen, có chuyện gì vậy?”

“Em xin lỗi”, tôi gạt nước mắt. “Em xin lỗi”.

“Vì sao?”

Tôi lắc đầu, ngẩng dậy. Tôi phải giải thích mọi chuyện với anh. Trong đầu anh phải có cả ngàn câu hỏi khi bắt gặp tôi vào phòng ngủ của vợ anh lúc nửa đêm. Những câu hỏi tôi không có câu trả lời.

Jeremy ngẩng xuống, để hai tay lên vai tôi và nhìn tôi một cách chăm chú.

“Có chuyện gì, Low?”

“Em không biết”, tôi đá hai chân qua lại, mắt nhìn xuống đất. “Thỉnh thoảng em đi loay quanh trong khi ngủ. Em đã không như vậy trong một thời gian dài. Lần này chắc do hai viên Xanax em uống trước đó, em không biết nữa...”, tôi bắt đầu lắp bắp. Jeremy ôm tôi, cố làm tôi trấn tĩnh. Anh không hỏi bất cứ điều gì, chỉ xoa tay sau gáy tôi vỗ về.

Khi tôi đã dịu lại, anh buông tôi ra, “Em làm gì trong phòng Verity?”

Tôi lắc đầu. “Em không biết. Em thức dậy và thấy em nằm trong đó. Em sợ quá nên hét lên và...”.

Anh nắm chặt lấy tay tôi. “Em không sao rồi”.

Tôi cũng rất muốn nghĩ như vậy. Làm sao tôi có thể ở lại đây nữa chứ?

Rất nhiều lần tôi thức dậy không phải trong phòng ngủ. Có thời gian phòng tôi phải lắp đến ba ổ khoá. Nhưng tại sao trong ngôi nhà có rất nhiều phòng như thế này, tôi lại vào đúng phòng Verity?

“Vì vậy em muốn cửa phòng lắp khóa phải không?” anh hỏi. “Để không thể đi ra ngoài?”

Tôi gật đầu, ngạc nhiên vì anh lại cười.

“Chúa ơi. Anh cứ tưởng em sợ anh”.

Anh vẫn có thể hài hước, còn tôi thì không.

“Thôi nào”. Anh nhẹ nhàng nâng cằm tôi lên để tôi nhìn anh. “Em không sao đâu. Mộng du vô hại”.

Tôi lắc đầu. “Không, Jeremy. Nó rất nguy hiểm”. Tôi nắm chặt cổ tay đau. “Trước đây em hay đi lang thang, bật bếp và lò nướng, thậm chí còn...”, giọng tôi tắc nghẹn, “bị thương ở tay mà không hề cảm thấy đau đớn”.

Một luồng ớn lạnh chạy dọc sống lưng khi tôi thêm một hành động nguy hiểm nữa vào danh sách : leo lên cầu thang, nằm trên giường người khác.

Tôi đã mở khóa cửa hay quên khóa? Chịu, tôi hoàn toàn không nhớ.

Tôi đứng dậy đến tủ quần áo gom đồ cho vào vali. “Em phải đi”.

Jeremy không nói gì. Tôi vào phòng tắm thu dọn. Anh đi theo tôi. “Em định đi thật sao?”

Tôi gạt đầu. “Em đã thức dậy trong phòng của cô ấy, Jeremy. Nếu chuyện đó lại xảy ra thì sao? Nếu em gây nguy hiểm cho Crew thì sao?” Tôi với chiếc dao cạo. “Đáng lẽ em phải nói với anh trước khi em ở lại đây”.

Jeremy lấy chiếc dao cạo khỏi tay tôi, đặt túi đồ trở lại kệ tủ rồi vòng tay ôm đầu tôi vào ngực. “Em bị mộng du, Low”. Anh ấn một nụ hôn lên đầu tôi. “Em bị mộng du. Không có gì quan trọng cả”.

Không quan trọng?

Tôi cười buồn. “Ước gì mẹ em cũng nghĩ như anh”.

Jeremy buông tôi ra. Tôi nhìn thấy vẻ lo lắng trong mắt anh, cho tôi hay vì tôi? Anh dắt tay tôi ra phòng ngoài, ra hiệu cho tôi ngồi xuống giường, còn anh treo quần áo trong va li lại vào tủ.

“Em có muốn kể về chuyện đó không?” anh hỏi.

“Về cái gì ạ?”

“Vì sao mẹ em cho là nghiêm trọng?”

Tôi không muốn nói chuyện đó. Anh đọc được vẻ khó chịu trên mặt tôi nên dừng tay và đến ngồi trên giường.

“Anh không có ý làm em buồn. Anh cũng có con. Nhìn em như vậy làm anh lo lắng. Tại sao em lại sợ như vậy?”

Tôi muốn giải thích, nhưng không có gì để giải thích cả. Tôi không thể nói rằng tôi vô hại, bởi vì tôi không thể kiểm soát được bản thân. Tôi không thể nói rằng tôi không bao giờ mộng du nữa, bởi vì chuyện vừa xảy ra hai mươi phút trước. Điều duy nhất tôi có thể nói với anh là tôi là một người đáng sợ, giống như vợ anh.

Tôi không thể khẳng định mình không phải là một người đáng sợ.

Tôi cup mắt xuống đất, nuốt nước bọt, cổ tay bắt đầu gợn giật. Tôi vạch theo vết sẹo trên tay. “Em không cảm thấy đau”, tôi nói. “Khi đó em

mười tuổi. Buổi sáng khi vừa mở mắt, em cảm thấy cơn đau dữ dội xuyên thẳng từ cổ tay lên vai rồi bùng nổ trong đầu. Em hét lên vì đau quá. Mẹ em mở cửa chạy vào phòng. Lúc đó em nằm trên giường trong cơn đau chưa từng có trong đời, nhưng vẫn kịp nhìn thấy cửa không khóa. Em chắc chắn đã khóa cửa trước khi đi ngủ”.

Tôi nhìn vào mắt Jeremy. “Em không nhớ gì cả, trong khi máu giầy đầy trên chăn, gối, nệm và người em. Chân em dính đầy đất. Nhà có gắn camera cả bên ngoài lẫn bên trong, nhưng mẹ đưa em đến bệnh viện trước để may lại vết thương và chụp X-quang. Đến chiều về chúng em mới mở lên xem”.

Tôi với chai nước để làm dịu cổ họng, Jeremy khẽ xoa đầu gối tôi trấn an.

“Lúc ba giờ sáng, em ra ngoài nhà. Em trèo lên hàng rào ngoài hiên và đứng đó, không làm gì cả, trong một tiếng đồng hồ, Jeremy. Chúng em đã kiểm tra kỹ xem đoạn phim có bị đứng hay trục trặc gì đó không, vì không ai có thể giữ thẳng bằng trong một thời gian lâu như vậy. Điều đó thật phi tự nhiên, em không nhúc nhích, không nói tiếng nào. Cuối cùng em nhảy xuống. Cổ tay phải em bị thương vì cú ngã đó, nhưng đoạn phim cho thấy em không có bất cứ phản ứng gì. Em chống hai tay xuống đất để đứng lên vào nhà. Máu nhiều đầy sàn trên đường em đi về phòng ngủ tiếp”.

Tôi rùng mình. “Em không có một chút nhận thức nào. Đoạn phim khiến em sợ chứ không phải là vết thương”.

Anh ôm tôi, và tôi bám vào anh như chiếc phao cứu sinh. “Mẹ em đã cho em vào bệnh viện hai tuần để thẩm định tâm thần”, tôi thì thầm trên ngực anh. “Khi em về, bà đã dọn vào phòng ngủ xa phòng em hơn và lắp ba ổ khóa trên cửa. Mẹ em sợ em”.

Jeremy vùi mặt vào tóc tôi thở dài. “Anh rất tiếc vì mọi việc đã xảy ra với em”.

Tôi nhắm nghiền mắt.

“Và tiếc là mẹ em đã không biết cách xử lý. Điều đó hẳn là khó khăn với em”.

Đó chính xác những gì tôi cần. Giọng anh đi kèm tĩnh và quan tâm, cánh tay anh đầy che chở, sự hiện diện của anh đầy an ủi. Tôi muốn anh không bao giờ buông tôi ra.

“Ngày mai chúng ta bàn tiếp, anh sẽ nghĩ cách. Bây giờ em phải cố ngủ đi”.

Anh siết tay tôi rồi đi ra cửa. Tôi bỗng hoang mang như một đứa trẻ nít. “Em không biết phải làm gì cho hết đêm nay. Chỉ cần khóa cửa thôi sao?”

Jeremy nhìn đồng hồ. Năm giờ kém mười. Anh chần chừ rồi quay lại. “Nằm xuống”, anh giở tấm mền lên. Tôi chui vào và anh trườn theo sau.

Anh vòng tay ôm tôi, đầu tôi nằm gọn dưới cằm anh. “Gần năm giờ rồi. Dù sao anh cũng không ngủ lại được. Anh sẽ ở đây cho đến khi em ngủ”.

Anh không tìm cách xoa lưng hay vuốt ve, chỉ có cánh tay ôm tôi cứng nhắc phân định rõ vị trí của chúng tôi trên chiếc giường này. Dù anh cảm thấy không thoải mái, tôi rất biết ơn nỗ lực của anh để làm tôi thoải mái.

Tôi cố nhắm mắt nhưng trong đầu vẫn thấy Verity, nghe tiếng giường cô ấy kêu cọt kẹt.

Đến khoảng sáu giờ, anh tưởng tôi đã ngủ. Anh nhích tay ra, khẽ chạm lên tóc tôi. Thật nhanh, cũng như nụ hôn vào đầu tôi sau đó. Anh nấn ná một lát rồi rời khỏi phòng và đóng cửa lại.



Mới tám giờ sáng mà tôi đã rót ly cà phê thứ hai.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ phòng bếp. Trời bắt đầu mưa từ năm giờ sáng. April đang lái chiếc xe dính đầy bùn đất vào chỗ đậu xe. Jeremy có kể với cô ta chuyện xảy ra đêm qua không?

Từ sáng đến giờ tôi chưa nhìn thấy anh. Chắc anh ở trên lầu đợi April đến. Tôi không muốn gặp April nên vội quay về phòng làm việc nhưng bất ngờ va phải Jeremy ở cửa. Anh vội giữ hai vai tôi để tôi khỏi ngã. Anh có vẻ mệt mỏi. Do lỗi của tôi.

“Chào em”, anh nói như không có chuyện gì xảy ra.

“Chào anh”. April chưa vào nhà, nhưng tôi hạ thấp giọng hết mức có thể.

Anh đến gần tôi, nghiêng người nói thật khẽ để không ai nghe thấy. “Anh gán cho em một ổ khóa, em thấy sao?”

Tôi bối rối. “Anh làm rồi à?”.

“Khóa bên ngoài”, anh giải thích rõ hơn.

Ồ.

“Anh sẽ khóa cửa sau khi em đi ngủ và mở ra trước khi em dậy. Nếu cần gì em nhắn tin hoặc điện thoại cho anh, anh mở cửa sau hai giây. Em sẽ yên tâm và ngủ ngon”.

Tôi không biết phải nói sao về một biện pháp quyết liệt hơn để giữ tôi trong phòng như thế. Hơi khó chịu - nhưng còn đỡ hơn lúc nào cũng thấp thỏm lo âu. “Dạ được. Cảm ơn anh”.

April vào nhà. Jeremy vẫn nhìn tôi, phớt lờ cô ta. “Hôm nay em nên nghỉ ngơi”.

Tôi không nhìn April nữa. “Em muốn làm việc”.

Anh gật đầu như đã hiểu ý.

“Chào buổi sáng”, April đá đôi giày đầy bùn ra khỏi chân.

“Chào buổi sáng, April”. Jeremy nói tỉnh queo khi đi ngang qua cô ta ra cửa sau. Cô ta tò mò nhìn tôi qua cặp kính dày cộp.

“Chào buổi sáng, April”. Tôi nói và bỏ vào phòng làm việc của Verity.

Tôi dành cả buổi sáng đọc email. Corey chuyển cho tôi trả lời nhiều câu hỏi phỏng vấn. Rất nhiều câu tương tự nhau, lý do Verity thuê tôi, kế hoạch của tôi là gì, phong cách của tôi phù hợp với cô ấy như thế nào. Để thôi, tôi chỉ cần thực hiện động tác copy và dán thành ra những câu trả lời.

Sau bữa trưa, tôi bắt đầu phác thảo sơ lược tập bảy của sê ri. Tôi đã bỏ ý định tìm cho được ghi chú của Verity, tôi phải tự xây dựng từ đầu.

Đến chiều tôi bắt đầu thấm mệt do thiếu ngủ đêm qua. Đúng lúc tôi ngửi thấy mùi bánh taco. Anh làm bánh vì tôi thích, nhưng tôi không muốn tham gia khi có April và Verity ở đó. Chắc chắn anh sẽ để dành cho tôi một đĩa.

Tôi nhìn ngăn kéo đựng tập bản thảo. Thêm một chương nữa trong khi chờ bữa tối và tôi sẽ dừng lại.

Đành Vậ Thôi

Chương 6

Sáu tháng trôi qua, và tôi vẫn ước chúng không có trên đời.

Nhưng không thể, và Jeremy yêu chúng. Vì vậy tôi luôn trong tình trạng chịu đựng. Đôi khi tôi tự hỏi có đáng phải như vậy không, hay cứ xách va li lên và bỏ đi. Jeremy là lý do duy nhất ngăn cản tôi. Cuộc sống không có anh sẽ không còn ý nghĩa gì nữa.

Tôi tự trách mình cả ngàn lần đã không dùng biện pháp tránh thai. Nếu không mọi việc sẽ rất tốt đẹp. Tình trạng hiện giờ không có gì là tốt đẹp hết. Gia đình chúng tôi như một quả cầu tuyết, bên trong mọi thứ đều ấm cúng và hoàn hảo, chỉ có điều tôi không phải là thành viên. Tôi là một người đứng bên nhìn quả cầu đó.

Ngoài trời tuyết rơi dày đặc nhưng bên trong căn hộ rất ấm. Mặc dù vậy, tôi thức dậy giữa đêm trong cơn ớn lạnh kinh người. Tôi không thể ngừng run. Cơn ác mộng vừa trải qua rất sống động, dư âm nặng nề kéo dài sau khi tôi tỉnh giấc. Một cơn ác mộng thực sự.

Tôi đã mơ về hai đứa bé, Jeremy và tôi. Chúng cỡ tám, chín tuổi, tôi không chắc lắm vì không có khái niệm gì về các giai đoạn phát triển của trẻ em. Tôi đi ngang phòng ngủ của chúng, dừng lại và lén nhìn vào bên trong. Cảnh tượng tôi nhìn thấy là một đống lộn xộn. Harper nằm trên người Chastin, hai tay đè một cái gối lên đầu Chastin. Tôi hoảng hốt chạy vào nhưng đã quá muộn. Tôi đẩy Harper ra khỏi chị nó và nhấc cái gối lên, bên dưới là khuôn mặt Chastin. Tôi nghẹt thở.

Nó nhẵn như một cái đầu hói, không có gì trên đó. Không vết sẹo, không có mắt, không có miệng.

Kế bên là khuôn mặt Harper đầy nham hiểm. “Mày làm gì vậy?” Tôi hét lên.

Và tôi tỉnh giấc.

Đó không phải là giấc mơ. Đó là một linh cảm. Tôi ng ỡ dậy ôm lấy đầu gối. Đau đớn. Tan vỡ.

Cảm giác khi thấy Chastin bị hại như đất trời sụp đổ, tay chân tôi bủn rủn, đầu gối muốn khuỵu xuống. Chính xác như khi tôi nghĩ Jeremy chết.

Tôi ng ỡ im rất lâu trên giường, toàn thân bị nhấn chìm vào cơn lũ cảm xúc. Tôi đã có tình cảm với con mình, ít nhất là với Chastin. Tôi yêu nó đến nỗi nghĩ đến việc mất nó thôi cũng làm tôi rung động.

Jeremy trở người, mở mắt thấy tôi ng ỡ bó gối. “Em sao vậy?”

Anh rất giỏi đọc suy nghĩ của tôi. Hầu hết thôi, không phải tất cả. Anh không thể biết chuyện này. Tôi không thể thừa nhận rằng cuối cùng tôi cũng yêu thương một trong hai đứa con mà trước đó tôi không hề có chút tình cảm.

Tôi phải làm gì đó để anh phân tâm không hỏi han gì nữa. Thông thường Jeremy sẽ quên hết mọi việc khi cậu bé của anh trong miệng tôi.

Tôi trườn xuống dưới anh, trước khi tôi vào vị trí anh đã cứng một cách khó tin. Tôi đưa anh vào họng nhiều hết mức có thể.

Tôi yêu tiếng rên rỉ của anh. Anh không phải là một người tình ồn ào, nhưng tôi có thể thực hiện những động tác choáng váng khiến anh không giữ im lặng được nữa. Tôi bỗng thắc mắc có bao nhiêu cô gái khác đã làm anh thét lên? Có bao nhiêu đôi môi đã quấn quanh cậu bé của anh?

Tôi thả anh ra khỏi miệng. “Có bao nhiêu cô gái đã mút cậu bé của anh?”

Anh chưa thể lấy lại suy nghĩ. “Em không đùa chứ?”

“Em chỉ tò mò thôi”.

Anh cười phá lên. “Anh không biết. Anh không bao giờ đếm”.

“Có nhiều lắm không?” Tôi không tha cho anh. Tôi cười lên trên, bên dưới anh oằn người và nắm chặt lấy hai đùi tôi. “Nếu anh không thể trả lời có nghĩa là nhiều hơn năm”.

“Ừm...chắc chắn nhiều hơn năm”.

“Hay nhiều hơn mười?”

“Ừm...có khả năng. Đúng vậy”.

Kỳ cục làm sao khi con số đó không làm tôi sôi sục ghen tuông bằng hai đứa bé. Vì chúng là hiện tại, tôi không quan tâm đến quá khứ.

“Hơn hai mươi không?”

Anh đưa tay khum hai bầu ngực tôi vuốt ve, xoa nắn. “Đoán giỏi lắm”, anh thì thầm kéo tôi xuống người anh. “Có bao nhiêu người đã liếm cô bé của em?”

“Hai. Em không truy lạc như anh”.

Anh cười và đẩy tôi nằm ngửa. “Phải, em đang yêu một kẻ truy lạc”.

“Một kẻ trước đây truy lạc”, tôi sửa lại.

Anh bắt đầu làm tình với tôi. Hôn từng inch trên cơ thể tôi, hành hạ tôi bằng cách bắt tôi nằm yên trong khi anh vuốt ve khiêu khích. Tôi muốn tiếp tục mút mát cậu bé của anh, nhưng mỗi lần vùng lên là anh lại giữ tôi lại.

Tôi luôn muốn làm anh sung sướng hơn là được anh làm cho sung sướng. Một trong những ngôn ngữ của tình yêu. Ngôn ngữ tình yêu của tôi là quan tâm chăm sóc, đem lại niềm vui cho Jeremy. Ngôn ngữ tình yêu của anh là đưa cậu bé của anh vào miệng tôi. Chúng tôi là một cặp hoàn hảo.

Anh chuẩn bị lên đỉnh thì bỗng có tiếng trẻ khóc ré lên. Chúng tôi cùng lúc với tay lấy màn hình giám sát. Anh, để xem hai đứa bé như thế nào. Tôi, để tắt màn hình.

Cậu bé của anh mền dãn trong người tôi. Tôi bực tức rút phăng phích cắm khỏi màn hình. Tiếng khóc vẫn văng vẳng vọng đến, nhưng tôi không quan tâm nếu anh tiếp tục nơi chúng tôi dừng lại.

“Anh sẽ đi xem sao”, anh lặn khỏi người tôi. Tôi ngăn lại và nắm lên người anh.

“Đề em, sau khi anh xong đã. Cứ để nó khóc một lát. Không sao đâu anh”.

Anh có vẻ không đồng tình, nhưng một khi miệng tôi đã ngậm cậu bé của anh, anh còn có thể nói được gì nữa?

Tôi làm tốt hơn nhiều so với lần đầu tiên. Anh sắp không kìm nổi nữa, vì vậy tôi giả vờ bị ghen vì cậu bé của anh. Việc đó luôn khiến anh tuôn trào ngay lập tức. Ôi đàn ông! Anh rên to hơn khi nghe âm thanh ục ục dòng hạt giống tôi nuốt vào. Cuộc yêu kết thúc, tôi lau miệng rồi đứng dậy. “Anh ngủ đi. Đề em đi xem con”.

Tôi nói một cách thực lòng. Lần đầu tiên tôi thấy háo hức. Tôi muốn cho Chastin ăn, ôm nó, cưng nựng nó. Tôi nhanh chóng đến phòng ngủ của chúng.

Nhưng mọi cảm xúc tan biến khi nhìn thấy Harper là đứa đang khóc.

Thật thất vọng làm sao.

Giường của chúng kế bên nhau nhưng Chastin vẫn ngủ ngon lành. Tôi đi ngang qua giường Harper, dừng lại ở Chastin.

Ngực tôi đau nhói vì yêu thương Chastin

Rằng tôi nghiện kèn kẹt vì muốn Harper cảm hòng.

Tôi nhắc Chastin khỏi giường, bế nó ng ồi vào chiếc ghế bập bênh. Nó chỉ khẽ cựa quậy. Tôi nhớ lại giấc mơ, nhớ lại nỗi đau cùng cực khi nhìn Harper làm hại nó và bật khóc. Trục giác cho tôi biết chuyện sẽ xảy ra một ngày nào đó.

Tôi linh cảm được số phận bi thảm của Chastin. Tình yêu tận trong sâu thẳm bất ngờ thức tỉnh một cách mãnh liệt và tôi trao hết cho nó. Thượng đế đã sắp đặt tôi yêu thương Chastin vì nó không thể ở bên cạnh tôi mãi mãi.

Tôi chẳng thấy chút tình cảm nào với Harper. Cuộc đời Chastin rất ngắn ngủi. Nó sẽ chết, và Harper là người sống sót. Tôi phải dành hết thời gian và tình cảm cho Chastin. Còn Harper để sau đó đã.

Đầu tôi ong ong vì tiếng khóc của Harper. Câm miệng lại! Lúc nào cũng khóc, khóc, khóc! Tao đang đau khổ vì số phận nghiệt ngã của con tao!

Tôi định mặc kệ, nhưng nó cứ khóc mãi và Jeremy có thể phát hiện ra. Tôi đành đặt Chastin vào lại giường. Nó vẫn ngủ, đúng là một đứa con ngoan. Tôi đến giường Harper, giận dữ nhìn xuống nó từ trên cao. Vì nó mà tôi đã mơ giấc mơ đó.

Có thể tôi đã hiểu sai giấc mơ. Đó không phải là linh cảm, là một cảnh báo. Nếu tôi không tìm cách xử lý Harper trước, Chastin sẽ chết.

Chưa bao giờ tôi có giấc mơ nào sống động đến thế. Nếu tôi không ngăn chặn, giấc mơ sẽ trở thành sự thật. Và tôi không chịu nổi nếu mất Chastin. Nó cũng đau đớn như mất Jeremy.

Tôi chưa từng giết ai, một đứa trẻ lại càng không. Lần duy nhất tôi thử, nó chỉ gây ra một vết sẹo. Tôi nhớ hội chứng đột tử ở trẻ sơ sinh SIDS mà Jeremy đã bắt tôi tìm hiểu. Nó không phải hiếm gặp, nhưng tôi không rõ nó có khác với chết ngạt không.

Nhiều trẻ bị phát hiện tử vong trên giường sau khi bú sữa. Nếu vậy sẽ khó bị phát hiện hơn.

Tôi để tay lên môi Harper. Đầu nó liên tục lắc lư theo ngón tay để tìm kiếm bình sữa. Nó bắt được và mút, và không thỏa mãn. Nó liên tục khóc thét lên. Phản đối huh? Tôi thọc ngón tay vào sâu hơn.

Nó vẫn khóc trong khi tôi tiếp tục nhét ngón tay sâu hơn nữa. Nó bắt đầu thở một cách khó nhọc nhưng còn khóc. Có lẽ một ngón tay là chưa đủ, tôi cho cả hai ngón vào. Nó không khóc nữa, cơ thể nhỏ bé co giật dữ dội, tay chân cứng đờ.

Nó sẽ làm điều này với em nó nếu tôi không ra tay trước. Tôi đã cứu Chastin.

“Con ổn chứ em?” Bỗng giọng Jeremy vang lên từ phía sau.

Chết tiệt, chết tiệt, chết tiệt.

Tôi vội rút ngón tay khỏi miệng Harper, bế nó lên áp mặt vào ngực để Jeremy không nhìn thấy. “Em không biết”, tôi quay lại thấy anh đang đến gần. Tôi cất giọng hoảng hốt. “Em không dỗ nó được. Em đã thử đủ cách”. Tôi nhẹ nhàng vuốt đầu nó, cố thể hiện sự quan tâm cho anh thấy.

Đúng lúc đó nó rùng mình một cái và nôn ra người tôi. Khi đã thỏa thuê, nó vừa khóc vừa gào đến nỗi giọng khàn hẳn đi. Chưa bao giờ nó khóc như vậy. Jeremy nhanh chóng đỡ lấy nó và dịu dàng đu đưa.

Anh không thèm để ý nó đã nôn đầy người tôi, thậm chí không nhìn tôi lấy một cái. Anh bận nhú mày nhăn trán kiểm tra con anh. Không có gì dành cho tôi. Chỉ là Harper.

Tôi nín thở đi thẳng vào phòng tắm. Cái mùi tôi ghét nhất. Đồ nôn mửa chết dẫm.

Trong khi tôi vào nhà tắm, Jeremy pha sữa cho Harper. Lúc tôi xong thì nó đã ngủ. Anh lên giường và cầm lại màn hình giám sát.

Tôi đứng người trước góc nhìn hoàn hảo trong phòng Harper và Chastin trên màn hình.

Làm sao tôi lại quên mất cái màn hình chết tiệt đó?

Nếu anh thấy việc tôi làm với Harper, anh sẽ kết thúc với tôi.

Tôi đã quá bất cẩn.

Tôi trằn trọc cả đêm. Phản ứng của Jeremy ra sao nếu anh biết tôi đã làm việc cần thiết để cứu Chastin khỏi bị hại bởi chính em mình?



Thánh thần ơi, cô ấy muốn giết con mình. Tôi cúi gập người trên ghế rên rỉ. “Đừng, đừng...”, như thể cô ấy đang đứng ngay trước mặt. Mỗi lần đọc tập bản thảo là mỗi lần tôi xót thương cho hai đứa bé bất hạnh.

Sau khi định thần lại, tôi lướt qua vài chương kế tiếp, chủ yếu nói về Jeremy và Chastin, rất hiếm khi nhắc đến Harper. Cô ấy kể về ngày Chastin tròn một tuổi, về lần đầu tiên Chastin ngủ lại nhà mẹ Jeremy lúc nó lên hai. Tất cả những gì ban đầu là cặp song sinh, bây giờ chỉ còn lại một mình Chastin. Mãi đến năm hai đứa bé lên ba, cô ấy mới kể về cả hai. Tôi đang chuẩn bị vào chương mới thì có tiếng gõ cửa.

Tôi cất tập bản thảo vào ngăn kéo. “Mời vào”.

Jeremy xuất hiện. “Anh có làm bánh taco”.

Tôi mỉm cười. “Đã đến giờ ăn rồi ă?”

Anh tắc lưỡi. “Ba tiếng trước rồi. Bây giờ đã hơn mười giờ”.

“Em tưởng mới tám giờ”.

“Em đã ở trong phòng suốt mười hai tiếng”, anh nói. “Nghỉ một chút đi. Đêm nay sẽ có mưa sao băng. Em phải ăn, anh đã làm một ly Margarita cho em”.

Rượu margarita và bánh taco, không cần nhiều.

Chúng tôi ngồi trên chiếc ghế bập bênh ngoài hiên sau vừa ăn vừa ngắm mưa sao băng. Lúc đầu chỉ có vài vệt sáng từ trên cao lao xuống, sau đó chúng xuất hiện ngày càng nhiều hơn.

Tôi ra ngoài sân nằm xuống bãi cỏ nhìn lên trời. Jeremy cũng đi theo và nằm xuống cạnh tôi.

“Em suýt quên mất bầu trời trông như thế nào”, tôi nói khẽ. “Em đã sống ở Manhattan quá lâu”.

“Vì vậy anh không ở New York nữa”. Anh chỉ cho tôi đuôi của một thiên thạch, chúng tôi nhìn theo cho đến khi nó mất hút.

“Anh và Verity mua ngôi nhà này khi nào?”

“Khi hai bé gái ba tuổi. Hai quyển sách đầu tiên của Verity phát hành và rất thành công nên bọn anh có tiền mua nó”.

“Sao anh chọn Vermont? Gia đình anh ở đây à?”

“Không. Cha anh mất khi anh hơn mười tuổi. Còn mẹ anh mất cách đây ba năm. Nhưng anh trưởng thành ở New York, trong một trang trại lạc đà. Nó không làm em ngạc nhiên chứ?”

Tôi cười, quay lại nhìn anh. “Thật sao? Lạc đà?”

Anh gật đầu.

“Người ta có thể kiếm tiền từ việc nuôi lạc đà à?”

Jeremy cười lớn. “Không. Vì vậy anh lấy bằng cử nhân kinh doanh rồi làm bất động sản. Anh không muốn tiếp quản một trang trại ngập trong nợ nần”.

“Anh có nghĩ sẽ quay lại làm việc không?”

Jeremy ngáp ngừng. “Anh muốn chứ. Anh sẽ đợi đúng thời điểm, khi Crew ổn định. Nhưng dường như không bao giờ là đúng thời điểm cả”.

Nếu là bạn bè, tôi sẽ nắm tay anh và giữ thật lâu để an ủi. Nhưng chúng tôi không phải bạn bè. Tận sâu trong đáy lòng, tôi muốn nhiều hơn là bạn của anh. Giữa hai người hấp dẫn nhau chỉ có thể là yêu hoặc không yêu. Không có nửa này nửa kia.

Và anh đã kết hôn... Tôi khư khư giữ chặt tay mình trên ngực.

“Cha mẹ Verity thì sao ạ?” Tiếp tục trò chuyện là cách tốt nhất để anh không nhận ra sự bối rối của tôi.

Anh nhún vai. “Anh biết rất ít về họ. Gia đình họ không hay gặp gỡ nhau trước khi cha mẹ Verity cắt đứt quan hệ với cô ấy”.

“Tại sao họ cắt đứt quan hệ với cô ấy?”

“Rất khó giải thích. Victor và Marjorie rất kỳ lạ. Họ mộ đạo một cách tuyệt đối. Khi họ biết Verity viết sách, họ cư xử như là cô ấy đã từ bỏ tín ngưỡng để tham gia vào một giáo phái của quỷ sa tăng. Họ tuyên bố nếu cô ấy viết sách, họ sẽ không bao giờ nói chuyện với cô ấy nữa”.

Không thể tin được. Cô ấy bị cha mẹ bỏ rơi. Trong một thoáng tôi cảm thấy thông cảm với sự thiếu bản năng làm mẹ của cô ấy. Nhưng tôi gạt ngay ý nghĩ đó. Việc thiếu hụt tình thương của cha mẹ không thể bào chữa cho tội ác của cô ấy đối với Harper.

“Họ lạnh nhạt với nhau trong bao lâu ạ?”

“Để xem... Cô ấy viết cuốn sách đầu tiên cách đây mười ba năm. Vậy là mười ba năm rồi”.

“Đến giờ họ vẫn không liên hệ với nhau sao? Họ có biết chuyện đã xảy ra không?”

Jeremy gật đầu. “Anh đã gọi cho họ sau khi Chastin mất, để lại tin nhắn trong hộp thư thoại, nhưng không ai gọi lại. Khi Verity gặp tai nạn, anh lại gọi nữa và lần này cha cô ấy nghe máy. Sau khi nghe anh kể mọi việc xảy ra, ông ấy chỉ im lặng rồi buông một câu, ‘Chúa trừng phạt kẻ ác, Jeremy’.

Anh đã cúp máy. Kể từ đó anh không gọi lại cho họ nữa”.

Tôi ôm ngực và nhìn lên trời. “Ồ”.

“Đúng vậy đấy”, anh thì thầm.

Jeremy chỉ hai thiên thạch, một ở phía nam và một ở phía đông. Chúng tôi im lặng dõi theo vệt sáng xẹt xuống trái đất. Jeremy nằm úp lại, chống

người trên khuỷu tay và nhìn xuống tôi.

“Em nghĩ anh có nên đưa Crew tiếp tục đi trị liệu không?”

Tôi nghiêng đầu nhìn anh. Chúng tôi chỉ cách nhau một gang tay hoặc một gang rưỡi, gần đến nỗi tôi cảm nhận được sức nóng từ người anh tỏa ra.

“Có ạ”.

“Được”. Anh vẫn giữ nguyên tư thế, nhìn tôi chăm chú. “Em nói đã từng đi trị liệu phải không?”

“Dạ. Và nó rất có ích”. Tôi nhìn lên trời tránh ánh mắt anh. “Sau khi xem đoạn camera em đứng trên lan can em rất sợ, em chỉ muốn chết. Trong một thời gian dài em không dám ngủ. Em sợ lại làm mình bị thương. Nhưng bác sĩ luôn nói với em mộng du không liên quan đến ý thức, đó chỉ là sự rối loạn giấc ngủ. Sau nhiều năm đi đầu trị, em đã thật sự tin vào đi đầu ông ấy nói”.

“Mẹ em có đi với em không?”

Tôi cười buồn bã. “Không. Bà còn không thêm hỏi han đến việc trị liệu của em. Từ đêm em bị thương, bà đối xử với em rất xa cách. Mẹ con em không gần gũi nhau. Tình cảnh của em rất giống với...”. Tôi ngưng bật trước khi cái tên Verity bật ra.

“Với ai?”

“Với nhân vật chính trong sê ri của Verity”.

“Nhân vật xấu phải không?” anh hỏi.

Tôi cười. “Anh không đọc sách của cô ấy thật ư?”

Anh nằm xuống bãi cỏ. “Chỉ đọc quyển đầu tiên thôi”.

“Tại sao anh không đọc nữa?”

Anh nói chần chệch như đang lựa chọn từ ngữ cho chính xác. “Vì anh không cho rằng tất cả đều xuất phát từ trí tưởng tượng của cô ấy”.

Tôi chỉ muốn xác nhận ngay rằng anh đúng, rằng bản chất cô ấy giống như nhân vật của mình. Nhưng tôi không muốn anh phải chịu thêm một cú sốc lớn vào lúc này. Sau tất cả những đau khổ đã trải qua, ít nhất anh cũng còn lại những kỷ niệm đẹp về cuộc hôn nhân của mình.

“Cô ấy rất tức giận vì anh không chịu đọc. Cô ấy muốn được anh công nhận, mặc dù cô ấy đã nhận được từ tất cả mọi người, độc giả, biên tập viên, nhà phê bình. Vì một lý do nào đó, anh là người duy nhất cô ấy muốn nhận được lời khen ngợi”.

Bởi vì cô ấy sống vì anh.

“Sách của em thì sao?”, anh hỏi.

“Không có gì, thật mà. Sách của em không được nhiều người ưa chuộng. Mỗi khi nhận được đánh giá tích cực hoặc thư khen ngợi từ người hâm mộ, em luôn nghĩ không phải họ đang nói về em. Em sống khép kín, không bao giờ em ký tặng sách. Em không muốn trưng hình ảnh của mình ra nên tuy có một số độc giả yêu thích, em vẫn không quen với việc họ nói với em rằng sách của em có ý nghĩa với họ”. Tôi thở dài. “Nhưng em nghĩ thật tuyệt vời nếu một độc giả nhìn thẳng vào mắt em và nói, 'Tôi yêu thích sách của cô, Lowen’”.

Ngay khi tôi dứt lời, một thiên thạch bắn ngang bầu trời. Ánh sáng của nó phản chiếu trên mặt hồ không một gợn sóng.

“Khi nào anh sẽ bắt đầu đóng bến tàu mới?” Tôi biết hôm nay anh đã dỡ bỏ xong cái cũ.

“Anh không đóng cái mới. Anh chỉ phát bệnh khi nhìn cái bến tàu cũ đó”.

Tôi muốn anh nói rõ hơn, nhưng anh dường như không muốn, chỉ nhìn tôi dăm dăm. Mặc dù tối nay Jeremy và tôi nhìn nhau rất nhiều lần, khoảnh khắc này khác biệt. Sâu lắng hơn. Mắt anh lướt trên môi tôi. Tôi muốn anh

hôn tôi. Nếu anh thử, tôi sẽ không ngăn anh lại. Thậm chí tôi không hề cảm thấy có lỗi.

Anh thở dài rồi quay nhìn lên trời.

“Anh đang nghĩ gì vậy?” Tôi thì thầm.

“Anh nghĩ là trễ quá rồi. Anh nên khóa em trong phòng”.

Tôi bật cười vì sự lựa chọn từ ngữ của anh. Hoặc vì tôi đã uống hai ly Margarita. Anh cũng cười, khoảnh khắc yếu lòng để rồi sau đó hối tiếc đã trở thành một khoảnh khắc nhẹ nhõm.

Tôi vào phòng làm việc của Verity lấy laptop làm việc. Đợi anh tắt đèn bếp xong, tôi mở ngăn kéo lấy tập bản thảo và áp lên ngực cùng với máy tính đem về phòng.

Trên cửa phòng có gắn một ổ khóa mới. Tôi bỏ qua không kiểm tra nó hoặc thử mở cửa từ bên trong vì sợ tiềm thức sẽ ghi nhớ và tìm cách vượt qua nếu lại bị mộng du lần nữa.

Tôi vào phòng và đặt đồ lên giường. Jeremy xuất hiện ở cửa.

“Em lấy hết những thứ cần thiết chưa?” anh hỏi.

“Đã rồi”.

Tôi quay ra để khóa cửa.

“Chúc em ngủ ngon”

“Chúc anh ngủ ngon”.

Tôi đóng cửa nhưng anh đã đưa tay ngăn lại.

“Low”, giọng anh khẽ khàng. “Anh đã dối em”.

Tôi cố tỏ vẻ bình thường, mặc dù đầu căng lên như dây đàn nhớ lại những lời anh nói tối nay, những lời anh đã nói trước đây. “Về chuyện gì?”

“Verity chưa từng đọc sách của em”.

Tôi nắm chặt tay nắm cửa, cố cưỡng lại thôi thúc lùi vào chỗ tối hơn để che giấu nỗi thất vọng. “Vậy sao anh lại nói vậy?”

Anh nhắm mắt, hít một hơi dài, đứng thẳng người và nắm chặt khung cửa. “Chính anh là người đọc sách của em. Và nó rất hay. Rất phi thường. Do đó anh đã nêu tên em với biên tập viên của cô ấy”. Anh nhìn thẳng vào mắt tôi. “Sách của em rất có ý nghĩa với anh, Lowen”.

Anh đóng cửa lại. Tôi nghe ổ khóa kêu lách cách trước khi tiếng bước chân xa dần.

Tôi gục đầu áp trán vào cánh cửa, mỉm cười sung sướng. Lần đầu tiên trong sự nghiệp có một người ghi nhận sách của tôi, ngoài người đại diện.

Tôi cuộn người trên giường, tay ôm tập bản thảo của Verity. Trong lòng vẫn ngất ngây vì niềm vui Jeremy mang đến, tôi không ngần ngại đọc chương kế tiếp trước khi ngủ.

Đành Vậ Thôi

Chương 9

Thịt gà và bánh bao.

Đó là thực đơn bữa thứ năm tôi nấu kể từ khi dọn về nhà mới hai tuần nay.

Lần đầu tiên Jeremy ném chén đĩa vào tường.

Đã nhiều ngày nay tôi biết anh giận tôi chuyện gì đó. Chúng tôi vẫn quan hệ tình dục gần như mỗi ngày nhưng cảm giác gắn kết không còn nữa. Chỉ là thói quen.

Do đó tôi quyết định trở tài với món bánh bao chết tiệt, một trong những món ăn yêu thích của anh. Tôi muốn anh hết buồn bực. Anh đang trải qua một giai đoạn khó khăn để thích nghi với công việc mới, vậy mà tôi còn đổ thêm dầu vào lửa bằng việc gởi hai đứa bé vào nhà trẻ mà không hỏi ý kiến anh.

Khi quay lại New York, tôi dự định thuê một cô bảo mẫu ngay khi bán được sách. Cô ấy đến vào mỗi sáng để Jeremy đi làm còn tôi cố thủ trong phòng làm việc. Cô ấy ra về khi Jeremy về nhà và tôi tạm ngưng viết lách để cùng nhau nấu bữa tối.

Đó là một sự sắp xếp tuyệt vời. Tôi sẽ không cần lo lắng cho hai đứa bé khi Jeremy vắng nhà nhờ có cô bảo mẫu. Nhưng ở nơi xa xôi hẻo lánh này rất khó tìm được người. Hai ngày đầu tôi phải tự mình chăm chúng. Quá mệt mỏi, tôi không viết được chữ nào. Vậy nên sáng sớm tuần trước,

tôi đưa chúng vào thị trấn và tổng chúng vào một nhà trẻ đầu tiên tôi nhìn thấy.

Tôi biết Jeremy sẽ không thích, nhưng anh phải hiểu việc đó là cần thiết để cả hai chúng tôi có thể làm việc. Tôi kiếm được nhiều tiền hơn anh, vì vậy nếu có ai phải ở nhà chăm sóc bọn trẻ, chắc chắn người đó không phải là tôi.

Nhưng đó không phải là lý do anh giận tôi, vì anh luôn miệng khen hai đứa bé đã được kết bạn vui chơi trong lớp. Vài tháng trước chúng tôi phát hiện ra Chastin bị dị ứng đậu phộng, vì vậy Jeremy rất cẩn thận. Anh muốn chúng tôi tự tay chăm sóc nó. Anh sợ nhà trẻ sẽ sơ suất mặc dù tôi đã dặn dò họ rất kỹ lưỡng. Chastin là đứa con tôi thương yêu. Tôi không ngốc.

Dù lý do anh cáu gắt là gì đi nữa, tôi tự tin món bánh bao và đêm ân ái sẽ làm anh quên hết.

Tôi cố tình dọn bữa tối lên trễ hơn thường lệ sau khi cho hai đứa bé lên giường để chúng tôi tự do bên nhau. Chúng mới lên ba, bảy giờ đi ngủ là chuyện bình thường. Gần tám giờ, tôi dọn bàn và gọi Jeremy.

Tôi cố tạo một không gian lãng mạn nhất, nhưng thật sự quá khó để món thịt gà và bánh bao trở nên gợi cảm. Vài ngọn nến thấp trên bàn lung linh, những bản nhạc êm dịu phát qua loa không dây là tất cả những gì tôi có thể nghĩ ra. Tôi diện váy và mặc đồ lót, một việc khác thường.

Tôi cố khơi chuyện với anh trong khi ăn.

“Chastin đã được dạy ng ữ ồi ồ. Các cô tập cho nó cả ngày hôm nay”.

“Tốt”. Jeremy lơ đãng trả lời, một tay lướt điện thoại, tay kia gấp thức ăn.

Tôi kiên nhẫn đợi đến khi chiếc điện thoại của anh trở nên kém quan trọng hơn câu chuyện giữa chúng tôi. Khi thấy không thành công, tôi cựa

quậy trên ghế để thu hút sự chú ý của anh. Tôi biết hai đứa bé luôn là chủ đề anh quan tâm.

“Hôm nay khi em đến đón, cô giáo nói tuần này nó đã nhận biết được bảy màu”.

“Ai?” Anh ngẩng phắt đầu lên.

“Chastin”.

Anh trừng trừng nhìn tôi, đập chiếc điện thoại xuống bàn và cắn một miếng bánh lớn.

Không biết anh bị cái quái gì nữa?

Tôi hoảng sợ trước cơn giận anh đang cố kiềm chế. Rất ít khi Jeremy nổi giận, và mỗi khi anh giận tôi luôn biết lý do. Nhưng lần này không giống những lần khác.

Tôi không chịu được nữa. Tôi bỏ khăn ăn xuống bàn, ngả người ra ghế. “Tại sao anh giận em?”

“Anh không giận”. Anh nói nhanh.

Tôi cười nhẹ. “Anh hèn lắm”.

Anh nheo mắt lại. “Em nói gì?”

Tôi nghiêng người tới trước. “Nói cho em biết đi, Jeremy. Im lặng như vậy là đủ rồi. Hãy cư xử như một người đàn ông và cho em biết anh đang giận chuyện gì”.

Anh siết chặt nắm tay một lúc lâu. Sau đó, anh đứng dậy và đập cái chén ném vào tường khiến thức ăn vung vãi khắp nơi. Tôi chưa bao giờ thấy anh mất bình tĩnh như vậy. Tôi cứng người, mở to mắt nhìn anh dần dần đi ra khỏi phòng ăn. Sau đó là tiếng cửa phòng ngủ đóng sầm lại.

Tôi nhìn vào mớ hỗn độn và quyết định sẽ dọn dẹp sau khi chúng tôi làm hoà, để anh biết tôi đã nhìn anh như thế nào. Ngay cả khi anh là một kẻ khốn kiếp chết tiệt.

Tôi đứng dậy đẩy chiếc ghế vào bàn và đi vào phòng ngủ. Anh đang đi đi lại lại trong phòng, thấy tôi vào anh dừng lại, vò đầu bứt tai tìm lời để nói. Tuy rất giận anh vì đã ném đi bữa ăn đã dày công chuẩn bị, tôi vẫn tỏ ra bình tĩnh và chờ đợi.

“Lúc nào cũng vậy, Verity”, anh gằn từng tiếng một. “Em liên tục nói về nó. Em không bao giờ nhắc đến Harper. Em không bao giờ kể Harper đã học được gì ở trường, Harper nghĩ nó được chưa hay những câu bí ẩn để thương mà Harper nói. Luôn luôn chỉ có Chastin”.

Chết tiệt. Dù tôi cố giấu anh vẫn nhìn ra. “Không phải vậy đâu”, tôi đáp ứng.

“Đúng là như vậy đó. Anh đã cố im lặng. Nhưng chúng đã lớn, Harper sẽ nhận ra em đối xử với chúng khác nhau. Thật không công bằng với nó”.

Tôi không biết phải nói gì để thoát khỏi tình thế này. Tận đáy lòng tôi biết anh hoàn toàn đúng. Tôi có thể phản pháo lại bằng cách chỉ trích những việc mà tôi không thích ở anh. Hoặc tìm cách khiến anh nghĩ rằng anh sai. May mắn thay anh quay lưng lại với tôi, vì vậy tôi có một chút thời gian để suy nghĩ. Tôi tuyệt vọng ngược lên cầu Chúa thương tình cho một lời khuyên. Đờn-gu, Chúa không thể giúp người!

Tôi bèn thận trọng mở lời. “Anh yêu, không phải em yêu Chastin hơn. Chỉ là nó thông minh hơn Harper nên luôn là người đạt được thành tích trước”.

Anh giận dữ xoay người lại đối diện với tôi. “Chastin không thông minh hơn Harper. Hai đứa nó chỉ khác nhau. Harper rất trí tuệ”.

“Em biết”, tôi bước lại gần anh, nói bằng cái giọng nhỏ nhẹ, ngọt ngào, vô tội nhất. “Ý em không phải như vậy. Ý em là, em luôn khen ngợi Chastin vì nó thích như vậy. Tính nó sôi nổi giống em. Harper thì khác. Em cố vũ nó trong im lặng. Nó không thích ồn ào. Nó giống anh”.

Cái nhìn của anh không lay chuyển nhưng tôi gờn như chắc chắn anh đã bị thuyết phục, vì vậy tôi lại tiếp tục.

“Tung hô không thích hợp với Harper. Em hay khen ngợi Chastin nên anh có cảm giác em chú ý đến Chastin nhiều hơn. Em phải phân thành hai người mẹ cho hai đứa con có tính cách khác nhau”.

Đến tôi còn phải ngạc nhiên trước tài đổi trắng thay đen trong chớp nhoáng của mình. Đó là lý do tôi là nhà văn.

Cơn giận của Jeremy dịu dần, cơ hàm anh giãn ra. “Anh lo cho Harper”, anh nói. “Nhiều hơn mức cần thiết. Anh không nghĩ phải đối xử với chúng khác nhau. Harper có thể nhận ra sự khác biệt”.

Tôi nhớ lại tháng trước cô bảo mẫu có nói chuyện với tôi về Harper. Cô ấy lo ngại nó bị tự kỷ và khuyên đưa nó đi khám. Tôi đã quên bẵng đi chuyện này. Cảm ơn Chúa tôi đã nhớ ra vì đây là cách hoàn hảo để xoay chuyển tình thế.

“Em không nói với anh vì sợ anh lo”, tôi nói. “Cô giáo nói có thể Harper bị tự kỷ và khuyên chúng ta đưa nó đi khám”.

Ngay lập tức Jeremy chuyển hướng toàn bộ sự chú ý vào đó.

“Em đã gọi cho bác sĩ”. Tôi chưa gọi, chắc chắn ngày mai tôi sẽ gọi. “Họ sẽ gọi lại ngay khi mở cửa phòng khám ngày mai”.

Jeremy rút điện thoại ra, anh có vẻ rối trí. “Họ cho rằng Harper bị tự kỷ ư?”

Tôi cần lấy chiếc điện thoại trên tay anh.

“Đừng tìm hiểu thông tin trên mạng. Nó chỉ làm anh phát điên trong khi chờ gặp bác sĩ. Chúng ta phải nói chuyện với bác sĩ trước đã”.

Anh gạt đầu rồi ôm tôi vào lòng. “Anh xin lỗi”, anh áp môi lên tóc tôi. “Quả là một tuần lễ tồi tệ đối với anh. Anh bị mất một khách hàng lớn hôm nay”.

“Anh không cần đi làm, Jeremy. Em kiếm đủ tiền để anh có thể ở nhà chăm con, như vậy anh sẽ không phải mệt mỏi”.

“Anh sẽ phát điên nếu không làm việc”.

“Có thể, nhưng sẽ rất tốn tiền nếu chúng ta gọi ba đưa vào nhà trẻ”.

“Chúng ta có khả năng mà...” Anh dừng lại, tròn mắt nhìn tôi. “Em nói là ba ư?”

Tôi gật đầu. Tất nhiên là tôi nói dối, nhưng tôi muốn làm tâm trạng không vui của anh tan biến. Tôi muốn anh hạnh phúc. Và anh rất hạnh phúc khi nghe tôi nói có thai lần nữa.

“Em có chắc không? Anh tưởng em không muốn có thêm con”.

“Mấy tuần trước em quên không uống thuốc. Em mới phát hiện sáng nay thôi”. Tôi cười. Rồi tôi cố tình cười to hơn nữa.

“Em có mừng không?”

“Tất nhiên rồi. Còn anh?”

Anh cười và hôn tôi. Tất cả trở lại bình thường, cảm ơn Chúa.

Tôi nắm chặt áo anh và hôn lại anh một cách cuồng nhiệt để anh quên đi trận cãi vã vừa rồi. Anh hiểu nụ hôn của tôi rằng tôi muốn nhiều hơn một nụ hôn. Anh cởi quần áo tôi và quần áo anh. Nhìn thấy tôi mặc áo ngực và quần lót, anh ngạc nhiên.

“Em mặc đồ lót?” Anh gục gặc đầu trên cổ tôi. “Phải rồi, em còn làm món anh thích nữa”, anh nhấc đầu ra và vén những sợi tóc lòa xòa khỏi mặt tôi, “Anh xin lỗi, Verity. Em làm rất nhiều việc để tối nay trở nên đặc biệt còn anh thì phá hỏng nó”.

Anh không phá hỏng gì cả nếu anh kết thúc bằng việc yêu tôi. Tập trung tất cả sự chú ý vào tôi.

Tôi lắc đầu. “Anh không phá hỏng đâu”.

“Có mà. Anh ném bữa ăn đi, anh to tiếng với em”. Anh thủ thủ trên môi tôi. “Để anh đền bù cho”.

Và anh làm tôi quên hết bằng màn làm tình chậm rãi, không lúc nào anh ngừng hôn tôi. Anh mút núm vú bên này rồi đến bên kia. Nếu tôi cho con bú, anh đâu có say mê bộ ngực tôi nhiều như vậy chứ?

Sau khi sinh hai đứa bé, cơ thể tôi vẫn gầy như hoàn hảo. Ngoài vết sẹo mổ trên bụng, những phần khác vẫn nguyên vẹn, săn chắc. Và giữa hai chân tôi, vật báu của Jeremy vẫn đẹp và chặt khít.

Khi đã đưa tôi gầy đến đỉnh, anh rút ra. “Anh muốn nếm em”, và dịch người xuống dưới, dùng lưỡi phủ lên cô bé của tôi.

Tất nhiên anh muốn nếm em rồi, tôi nghĩ. Em đã làm mọi cách để gìn giữ cho anh. Anh được hoan nghênh!

Anh ở mãi đó cho đến khi tôi lên đỉnh. Hai lần. Sau đó anh hôn dần lên trên và dừng lại rất lâu ở bụng tôi. Rồi anh lại đưa cậu bé vào trong tôi. “Anh yêu em”, anh thì thầm giữa những nụ hôn. “Cảm ơn em”.

Anh cảm ơn tôi vì đã mang thai.

Anh làm tình với tôi một cách nâng niu, chiều chuộng. Tôi có thể làm mọi thứ, hướng hờ là việc nói dối con con này, để anh lại yêu tôi, để chúng tôi lại kết nối.

Jeremy yêu tôi nhất khi tôi có thai, đó là điều tốt đẹp duy nhất mà hai đứa bé đem lại cho tôi. Bây giờ khi anh vừa nghe tôi nói có đứa thứ ba, tình yêu của anh một lần nữa nhân lên gấp bội.

Tôi chỉ hơi lo một chút về cái thai giả, nhưng tôi có rất nhiều phương án đối phó nếu không thụ thai. Sảy thai cũng dễ giả vờ như mang thai vậy.



Suốt một tuần lễ vui đầu vào tập bản thảo của Verity, tôi bắt đầu có cảm giác khó chịu, ghen tuông. Rất nhiều chương kể tỉ mỉ cuộc sống khoái lạc của cô ấy và Jeremy, thỉnh thoảng mới nhắc đến hai đứa bé. Chỉ có hai chương về thời gian cô ấy sinh Crew, sau đó lại tiếp tục chi tiết về lần đầu tiên hai người quan hệ trở lại.

Tôi không muốn tìm hiểu thêm về đời sống tình dục của Jeremy. Sau khi lướt qua một chương nữa, tôi ném nó sang một bên và quay lại làm việc. Tôi đã phác thảo xong tập đầu tiên và gửi cho Corey để anh đánh giá. Anh ấy trả lời là đã chuyển cho biên tập viên của Pantem, lý do là anh ấy chưa đọc tập nào trong sê ri và không thể đưa ra ý kiến. Tôi quyết định chờ phản hồi của họ trước khi bắt đầu tập thứ hai để khỏi lãng phí thời gian và công sức.

Tôi đã ở đây gần hai tuần. Corey báo số tiền tạm ứng sẽ được chuyển vào tài khoản của tôi trong nay mai. Tài liệu giấy tờ trong phòng làm việc của Verity đã xem qua hết, nếu không vì chưa có chỗ nào để ở tôi đã rời khỏi đây.

Tâm trạng của tôi rất xấu. Kiệt sức vì công việc trong hai tuần qua, tuyệt vọng trước những chiêu thức Verity sử dụng để mê hoặc cậu bé của chồng cô ấy.

Tôi bỗng muốn xem ti vi. Tôi chưa bước chân vào phòng khách kể từ khi đến đây. Tôi vào bếp quay một túi bắp rang đem ra ghế sofa bật ti vi

lên. Tôi xứng đáng tận hưởng một buổi tối thư giãn trước khi đồng hồ điểm mười hai tiếng, bắt đầu một tuổi mới.

Tuy không định nói cho Jeremy biết ngày mai là sinh nhật của tôi, tôi không thể ngăn mình cứ liếc nhìn lên lầu. Từ ghế sofa có thể nhìn rõ toàn cảnh cầu thang, nhưng không thấy bóng dáng Jeremy đâu cả. Mấy ngày nay tôi ít khi gặp anh. Dường như anh cố tình tránh mặt sau buổi tối chúng tôi cùng nhau ngắm sao băng.

Tôi chuyển kênh HGTV xem chuyên mục trang trí nhà cửa được khoảng mười lăm phút thì Jeremy xuất hiện. Anh hơi khựng lại khi nhìn thấy tôi, nhưng vẫn đi đến ngồi cùng trên ghế sofa. Anh ngồi đủ gần để với tới túi bắp rang nhưng đủ xa để không chạm vào tôi.

“Nghiên cứu à?” anh gác chân lên chiếc bàn trước mặt.

Tôi cười. “Tất nhiên. Em luôn làm việc”.

Anh nhón lấy vài hạt bắp. “Verity luôn xem ti vi mỗi khi mất khả năng sáng tác, để khơi dậy những ý tưởng mới”.

Tôi không muốn nói về Verity, vì vậy tôi đổi chủ đề.

“Hôm nay em mới phác thảo xong một tập. Nếu nó được chấp thuận, em sẽ rời đây trong vài ngày tới”.

Jeremy ngừng nhai bắp. “Vậy sao?”

Tôi bỗng khấp khởi trước vẻ hững hờ của anh. “Dạ. Cảm ơn anh đã cho em ở lại đây lâu quá mức cần thiết”.

Anh nhìn sâu vào mắt tôi. “Lâu quá mức cần thiết?” Anh quay sang màn hình ti vi. “Anh lại nghĩ rằng chưa đủ lâu”.

Anh nghĩ tôi không có đủ thời gian để hoàn thành công việc? Không, tôi muốn hiểu ý anh là thời gian chúng tôi ở bên nhau là chưa đủ.

Nhiều khi tôi tin chắc anh có cảm giác với tôi, và anh luôn tìm cách kìm chế. Tôi hiểu hoàn cảnh của anh, nhưng anh không thể trốn tránh suốt

phần đời còn lại. Quên đi bản thân vì một người vợ man trá. Cuộc sống quá bất công.

Anh muốn thực hiện lời thề hôn nhân đến cùng. Mọi cặp vợ chồng đều muốn được sống hạnh phúc bên nhau mãi mãi. Nhưng khi một người xảy ra chuyện không may, người đó sẽ không muốn người kia bị trói buộc vào lời thề đó nữa. Nếu tôi là vợ anh, chắc chắn tôi sẽ không ngăn anh bước tiếp. Tôi chỉ không chắc mình sẽ yêu điên cuồng như Verity yêu Jeremy.

Chúng tôi yên lặng một lúc lâu nhìn vào màn hình. Chương trình kết thúc và chuyển sang một chuyên mục khác.

“Có nhiều điều anh chưa biết về em”. Anh ngả người vào ghế. “Chẳng hạn như, em đã kết hôn chưa?”

“Chưa. Em cũng có vài mối quan hệ nhưng chưa đến mức đó”.

“Em bao nhiêu tuổi?”

Anh không biết tuổi của tôi sẽ tăng thêm chỉ sau hơn một tiếng nữa. “Anh sẽ không tin em đâu”.

Jeremy bật cười. “Tại sao?”

“Vì em sẽ ba mươi hai. Vào ngày mai”.

“Em nói dối”.

“Thật mà. Em có bằng lái xe đây”.

“Tốt, vì anh không tin em”.

Tôi trợn mắt nhưng cũng vào phòng lấy bằng lái đưa anh xem. Anh lắc đầu. “Một ngày sinh nhật kỳ lạ. Tán gẫu với người mà em hầu như không quen. Làm việc suốt cả ngày”.

Tôi nhún vai. “Nếu không ở đây, em cũng sẽ ở nhà một mình”.

Anh lướt ngón tay trên bức ảnh tôi trên bằng lái. Tôi rùng mình. Anh chưa hề chạm vào tôi, vậy mà tôi đã bị kích thích.

Tôi thật là thảm hại.

Anh trả nó lại cho tôi và đứng dậy.

“Anh đi đâu vậy?”

“Anh sẽ làm một cái bánh cho em”.

Tôi mỉm cười theo anh vào bếp. Tôi không muốn bỏ lỡ dịp Jeremy Crawford tự tay nướng bánh cho tôi.

Tôi háo hức nhìn anh phủ kem lên chiếc bánh. Chưa bao giờ tôi có một ngày sinh nhật vui như vậy. Suốt một tiếng đồng hồ chúng tôi không nhắc đến Verity, những chuyện không vui và ngay cả hợp đồng công việc. Trong khi đợi nướng bánh, tôi ngồi ở quầy bếp, dùng đưa hai chân nói đủ thứ chuyện về phim ảnh, âm nhạc, những đi đâu thích và không thích với Jeremy. Anh đứng dựa vào quầy ngay trước mặt tôi trò chuyện.

Tôi thích thú với ý tưởng chúng tôi là cặp tình nhân đang bắt đầu tìm hiểu nhau. Anh lại thoải mái vui vẻ như lần đi ăn tối với Crew.

“Em sang phòng khách đi”, anh lấy vài cây nến trong ngăn kéo.

“Tại sao?”

“Bởi vì anh sẽ bước vào với chiếc bánh trên tay và hát bài *Chúc mừng sinh nhật*. Theo đúng nghi thức”.

Tôi lắc đầu cười, ra phòng khách tắt tiếng ti vi đi. Chúng tôi cùng nhau đợi chờ thời khắc bước sang ngày mới.

Ngay khi đồng hồ điểm chuông, anh bưng chiếc bánh lung linh ánh nến bước vào phòng. Tôi cười khúc khích trong khi anh cất giọng hát vừa đủ nghe để mọi người khỏi thức giấc.

“Chúc mừng sinh nhật em”, anh thì thầm.

Tôi vẫn còn cười khi anh đem chiếc bánh đến bên cạnh, từ từ quỳ xuống để không làm tắt nến.

“Chúc mừng sinh nhật, Lowen thân yêu. Chúc mừng sinh nhật em”.

Đây là lúc cầu nguyện và thôi nến, nhưng tôi không biết phải ước gì. Tôi đã may mắn có được một công việc. Tôi sẽ nhận được số tiền lớn chưa từng có trong tài khoản ngân hàng. Điều duy nhất tôi không thể có được là anh. Tôi nhìn vào mắt anh, rồi thôi tắt ngọn nến.

“Em ước gì vậy?”

“Nếu em nói với anh, điều ước không thể thành sự thật”.

“Có lẽ em sẽ nói với anh sau khi nó trở thành sự thật”.

Tôi mong mình không nhầm rằng anh đang tán tỉnh. Anh không đưa cho tôi cả cái bánh mà dùng nĩa xiên vào một miếng nhỏ. “Em có biết thành phần bí mật để chiếc bánh mềm như vậy không?” Anh đưa tôi cái nĩa.

“Là gì ạ?”

“Là pudding”.

Tôi cắn một miếng bánh và mỉm cười. “Ngon quá”.

“Là pudding”, anh nhắc lại.

Tôi cười phá lên.

Tôi ăn thêm một miếng rồi đưa lại cái nĩa cho anh. Anh lắc đầu. “Anh đã ăn một miếng trong bếp”.

Tôi nghĩ đến hình ảnh anh cắn miếng bánh. Có lẽ anh có vị như sô cô la.

Jeremy giơ tay lên. “Em bị dính bánh kìa...”. Tôi đưa tay lên chỗ mà tôi nghĩ ngón tay anh chỉ vào đó, nhưng anh lắc đầu. “Ở đây”, và sượt ngón tay cái qua môi dưới của tôi.

Tôi nuốt trọn cả miếng bánh.

Anh vẫn để ngón tay trên môi tôi.

Chết tiệt. Có lẽ miếng bánh làm tôi không thở được.

Cả người tôi nhức nhối đòi hưởng ứng nhưng lý trí ngăn tôi lại. Tôi muốn buông rơi chiếc nĩa, tôi muốn anh thả đĩa bánh xuống, tôi muốn anh hôn tôi. Nhưng anh là người đã bị ràng buộc, tôi không muốn là người đi bước đầu tiên, và anh cũng không nên đi bước đầu tiên. Tôi cảm thấy tuyệt vọng.

Ngay lúc đó anh chồm người qua tôi đặt đĩa bánh lên bàn. Anh không quay về vị trí cũ mà ôm lấy mặt tôi và ấn môi lên môi tôi. Mặc dù phần nào đoán được chuyện sẽ xảy ra, tôi vẫn hoàn toàn bị bất ngờ.

Tôi nhắm mắt thả rơi cái nĩa, ngã đầu vào tay vịn của chiếc ghế sofa. Người anh đồ dài trên người tôi, môi anh vẫn dính chặt trên môi tôi. Tôi hé môi để lưỡi anh nhàn nhã tiến vào. Sự chậm rãi không kéo dài. Ngay khi được nếm trải hương vị đầu tiên, nụ hôn trở nên cuồng nhiệt, gấp rút. Anh đúng như những gì tôi đã mơ tưởng. Đam mê, bùng nổ, tàn phá.

Anh có vị gây nghiện như sô cô la. Lưỡi tôi quăn lấy anh, tiến và lùi, lên và xuống. Anh lùa tay vào tóc tôi và cứ sau mỗi giây, tôi càng lún sâu hơn vào chiếc nệm ghế.

Anh di chuyển môi mình sang những nơi nhạy cảm khác. Xương quai hàm, cổ, núm vú. Tay anh luồn vào dưới áo tôi, bàn tay anh vuốt ve để lại những vết nóng như sắt nung trên da thịt.

Lưỡi anh lại tìm lưỡi tôi quăn quít trước khi anh lùi lại cởi áo. Tôi ướm tay lên ngực, lên bụng anh như đã thuộc về nơi đó từ rất lâu. Đây chính là điều ước khi tôi thổi nến.

Tôi ngửa đầu trên tay ghế để anh có thể tiến xa hơn nữa.

Anh bắt đầu cởi áo tôi. Thấy tôi không mặc áo ngực, anh bật ra tiếng rên rỉ đầy phấn khích và cúi đầu xuống ngậm một bên núm vú.

Trong giây phút mê mẩn, tôi bỗng lạnh toát người khi nhìn thấy một bóng đen lù lù ngay đầu cầu thang. Bóng đen im lìm nhìn anh lướt môi trên

khắp ngực tôi. Chính là Verity.

Người tôi cứng đờ bên dưới Jeremy.

Verity siết chặt nắm đấm rồi lặng lẽ quay về hướng phòng mình.

Tim tôi như ngừng đập, chỉ thốt lên được mỗi một từ. “Verity”. Anh ngừng hôn, ngẩng đầu lên nhưng người vẫn không nhúc nhích. “Verity”. Tôi lặp lại, cố đẩy anh ra.

Anh chống tay ngẩng dậy, vẻ mặt đầy bối rối.

“Verity”. Tôi lại kêu lên lần nữa. Não tôi tê liệt, ngoài tên cô ấy tôi không nói được lời nào khác.

Thánh thần ơi.

Jeremy vịn tay vào lưng ghế và nhấc người ra khỏi tôi. “Anh xin lỗi”.

Tôi bó gối dịch sát vào góc chiếc ghế cách xa anh. “Ôi Chúa ơi”, tôi muốn đưa tay lên bịt miệng nhưng những ngón tay cứ run lên bần bật.

Anh nắm tay tôi để trấn an nhưng vô ích. Anh luống cuống, “Anh xin lỗi, anh không nên hôn em”.

Tôi lắc đầu. Anh chưa biết chuyện xảy ra và hiểu lầm phản ứng của tôi. Tôi nhìn thấy cô ấy đứng đó. Tôi chỉ lên cầu thang, miệng lắp bắp. “Em nhìn thấy cô ấy”. Tôi không dám nói to như sợ cô ấy nghe thấy. “Cô ấy đứng trên cầu thang”.

Anh hết nhìn cầu thang rồi nhìn tôi. “Cô ấy không đi được, Lowen”

Tôi đứng dậy, khoanh tay che bộ ngực trần, chỉ vào cầu thang và cất giọng run run khẳng định lần nữa. “Vợ anh đứng trên cầu thang, Jeremy! Em đã nhìn thấy!”

Anh nhìn vào mắt tôi và hiểu rằng tôi không đùa. Anh vội chạy lên lầu.

Tôi không muốn ở lại một mình. Tôi trùm áo qua đầu rồi chạy theo anh. Lên đến nơi tôi thấy anh đứng ở cửa phòng nhìn vào trong. Nghe tiếng chân tôi, anh lảng lảng bỏ xuống cầu thang, tránh nhìn vào mắt tôi.

Tôi đến vừa đủ gần để nhìn vào phòng cô ấy. Chỉ cần một giây. Cô ấy lúc nào cũng nằm trên giường. Đắp mền. Ngủ.

Chân tôi muốn khụy xuống. Tôi chỉ đi được nửa đường ra cầu thang thì phải ngối xuống để lấy sức. Tim tôi chưa bao giờ đập nhanh đến thế.

Jeremy đứng ngay dưới cầu thang. Có lẽ anh hối hận vì những việc vừa xảy ra. Tôi không biết phải giải thích ra sao. Anh đi đi lại lại, thỉnh thoảng lại nhìn lên chờ tôi lên tiếng.

“Em nhìn thấy cô ấy mà”, tôi thì thầm xuống anh.

Bây giờ tôi có thể khẳng định anh không tức giận với tôi, anh đang hối hận. Anh lên lầu giúp tôi đứng dậy, vòng tay quanh eo đỡ tôi xuống. Chúng tôi vào phòng ngủ đóng cửa lại. Anh ôm chặt lấy tôi vỗ về. Tôi vùi mặt vào cổ anh, cố xua đi hình ảnh cô ấy ra khỏi đầu. “Em xin lỗi, chắc em ngủ không đủ giấc. Có lẽ do em...”.

“Là lỗi của anh”, anh ngắt lời. “Em làm việc hai tuần liên tục. Em bị kiệt sức. Và anh – chúng ta – bị rối loạn, vì mặc cảm tội lỗi. Anh không chắc nữa”. Anh lùi lại, giữ lấy mặt tôi bằng cả hai tay. “Chắc chúng ta phải ngủ trong mười hai tiếng đồng hồ liên tiếp mới đủ”.

Tôi không thể đổ lỗi cho tình trạng kiệt sức hay mặc cảm tội lỗi, vì rõ ràng tôi đã nhìn thấy cô ấy. Cô ấy còn siết chặt nắm đấm vì giận dữ trước cảnh tượng chứng kiến.

“Em muốn uống nước không?”

Tôi lắc đầu. Tôi không muốn anh đi. “Đừng bỏ em một mình tối nay”.

Anh khẽ gật. “Anh không bỏ em một mình. Đợi anh vài phút tắt tivi, khóa cửa, cất bánh vào tủ lạnh đã”.

Tôi vào phòng tắm, dùng tay hắt nước lạnh lên mặt để bình tĩnh hơn, nhưng không ích gì. Tôi quay ra vừa đúng lúc Jeremy gạt khoá cửa trong. “Anh không thể ở đây cả đêm, sợ Crew thức dậy và tìm anh”.

Tôi lên giường nằm quay mặt ra cửa sổ. Jeremy nằm sát sau lưng ôm chặt lấy tôi. Tôi có thể nghe nhịp tim thành thịch của anh cũng nhanh như của tôi. Anh nằm chung trên chiếc gối với tôi, tay anh tìm tay tôi đan chặt. Tôi cố đi đầu hòa hơi thở chậm lại. Jeremy hôn lên đầu tôi.

“Thư giãn đi, em sẽ ổn mà”. Anh thì thầm.

Sau một lúc tôi bắt đầu dễ chịu hơn. “Jeremy?” Tôi khẽ khàng gọi anh.

Anh bóp nhẹ tay tôi để cho biết anh đang nghe tôi nói.

“Có khi nào...cô ấy giả vờ không đi lại được không?”

Anh không trả lời ngay mà cân nhắc một lát. “Không”, cuối cùng anh lên tiếng. “Anh đã xem các bản chụp”.

“Nhưng cô ấy sẽ bình phục từ từ. Mọi vết thương đều có thể lành lại”.

“Anh hiểu. Nhưng Verity không thể giả vờ như vậy. Không ai làm như vậy. Đi đâu đó là không thể”.

Tôi nhắm mắt lại. Anh đang cố trấn an tôi rằng anh hiểu cô ấy đủ để khẳng định cô ấy không giả vờ tàn phế. Sự thật anh không hiểu gì về Verity cả.



Tôi rơi vào giấc ngủ với hình ảnh Verity đứng trên cầu thang.

Tôi thức dậy trong cảm giác ngột ngột.

Phần lớn cuộc đời tôi không tin tưởng vào bản thân trước khi đi ngủ. Bây giờ tôi bắt đầu không tin tưởng vào bản thân sau khi thức dậy. Có phải tôi đã nhìn thấy cô ấy không? Có phải đó chỉ là ảo giác, hậu quả của việc làm việc quá độ? Hay tôi cảm thấy tội lỗi khi rơi vào vòng tay của chồng cô ấy?

Tôi nằm nường trên giường không muốn dậy. Jeremy đã đi lúc bốn giờ sáng. Tôi nghe anh khóa cửa, sau đó là tin nhắn dặn tôi nhắn tin cho anh khi cần.

Sau khi ăn trưa, Jeremy gõ cửa phòng làm việc. Tôi nhận thấy anh đã không ngủ. Anh không ngủ nhiều đêm vì tôi. Xâu chuỗi lại các sự kiện, anh hẳn kết luận tôi là một người không bình thường khi chui vào giường vợ anh lúc nửa đêm, sau đó lại tưởng tượng cô ấy đứng trên cầu thang.

Có lẽ anh đến để yêu cầu tôi rời khỏi đây, và tôi còn hơn là sẵn sàng. Ngặt nỗi tiền chưa vào tài khoản, tôi bị mắc kẹt không biết phải tính sao.

Tuy nhiên, anh đến chỉ để nói anh đã gắn ổ khóa vào phòng Verity.

“Anh muốn em yên tâm ngủ ngon. Cô ấy không thể rời khỏi phòng mình, nếu việc đó là có thể”.

Nếu việc đó là có thể?

“Anh sẽ khóa cửa phòng cô ấy trước khi đi ngủ. Anh nói với April để tránh cửa phòng hay bị gió giật mở ra. Anh không muốn cô ấy biết lý do”.

Tôi nói cảm ơn anh, nhưng sau khi anh đi khỏi tôi ngồi suy tư rất lâu. Rõ ràng anh lo lắng nên mới gán khóa. Tất nhiên tôi muốn anh tin tôi, nhưng như vậy có nghĩa là tôi đúng.

Tôi chỉ muốn là mình đã sai.

Tôi phân vân nhìn tập bản thảo của Verity. Jeremy phải hiểu rõ vợ anh như tôi hiểu cô ấy. Anh phải biết cô ấy đối xử với hai con gái anh như thế nào, đặc biệt hiện nay Crew luôn ở bên cạnh cô ấy, liệu nó có gặp nguy hiểm không? Tôi vẫn nhớ nó kể Verity nói chuyện với nó. Có thể nó nhầm lẫn quá khứ và hiện tại vì nó mới năm tuổi, nhưng tôi muốn Jeremy biết mọi nghi ngờ dù là nhỏ nhất.

Tôi chưa dám đưa tập bản thảo cho anh xem. Tình huống hợp lý nhất là tôi bị hoa mắt, vì kiệt sức và thiếu ngủ. Khả năng cô ấy giả vờ liệt giường liệt chiếu trong nhiều tháng trời thật vượt quá sức tưởng tượng.

Ngoài ra tôi còn chưa đọc hết tập bản thảo. Tôi chưa biết kết cục thế nào. Chuyện gì đã xảy ra với Harper và Chastin?

Chỉ còn lại vài chương cuối. Tôi đóng cửa phòng và mở chương tiếp theo.

Tôi quyết định bỏ qua chương này cùng với chương kế. Tôi không muốn đọc ngay cả một nụ hôn đơn giản nhất giữa họ chứ đừng nói đến tình dục. Tôi không muốn biết anh đã hoà hợp làm một với cô ấy như thế nào, đi đâu đó phá hỏng ký ức nụ hôn anh đã trao tôi.

Khi lật đến chương nói về Chastin, tôi đứng dậy kiểm tra khóa cửa một lần nữa trước khi bắt đầu.

Đàn Vây Thôi

Chương 13

Tôi có Crew sau hai tuần nói dối Jeremy về việc mang thai. Định mệnh đứng về phía tôi. Tôi cảm ơn Chúa đã ban ơn, dù không tin người có thể can thiệp.

Crew là một đứa con ngoan. Lúc này tôi kiếm được rất nhiều tiền từ việc viết sách và thừa khả năng thuê người giữ trẻ. Tuy nhiên Jeremy đã nghỉ việc để ở nhà chăm sóc chúng, vì vậy tôi phong cho cô bảo mẫu chức quản gia. Thực ra cô ấy là bảo mẫu.

Nhờ có cô ấy, Jeremy rảnh tay mở một công ty bất động sản riêng tại nhà. Tôi đã thiết kế thêm vài cửa sổ mới trong phòng làm việc để có thể quan sát anh từ mọi góc độ.

Cuộc sống thật hoàn hảo. Tôi làm phần dễ nhất, Jeremy và cô bảo mẫu làm tất cả những phần còn lại trong việc nuôi dạy bọn trẻ. Tôi phải xa nhà nhiều. Công việc của tôi đòi hỏi phải đi khắp nơi quảng bá sách hoặc trả lời phỏng vấn, những chuyến đi tôi hoàn toàn không thích vì phải xa Jeremy, nhưng anh muốn ở nhà với bọn trẻ hơn là đi cùng tôi. Dần dần tôi nhận ra những quãng vắng như vậy rất cần thiết. Sau một thời gian thiếu vắng tôi, Jeremy sẽ nhớ nhung và nhận ra anh cần tôi đến mức nào.

Đôi khi tôi nói dối phải đi New York, sự thật tôi thuê một căn hộ Airbnb ở Chelsea trong một tuần để xem tivi. Sau đó tôi về nhà và Jeremy làm tình với tôi như thể tôi là một trinh nữ của anh. Thật tuyệt vời.

Cho đến khi không còn như vậy nữa.

Thảm họa ập xuống bất ngờ. Như khi mặt trời đột nhiên tắt lịm để bóng tối xâm chiếm, và dù có cố gắng thế nào đi nữa, những tia nắng yếu ớt không thể xuyên thủng màn đêm.

Tôi đứng ở bồn rửa làm sạch một con gà. Con gà chết tiệt chưa được sơ chế. Tôi có thể tưới cây, viết sách, đan áo hay làm bất cứ việc gì khác. Nhưng chính là con gà ghê tởm đó tôi luôn nghĩ đến mỗi khi nhớ lại khoảnh khắc mất đi Chastin.

Điện thoại reo. Tôi đang rửa con gà.

Jeremy nhắc máy. Tôi đang rửa con gà.

Anh hét vào điện thoại. Tôi vẫn đang làm sạch con gà chết tiệt.

Và sau đó giọng anh vỡ ra đau đớn trong từng câu từng lời anh nói. Ôi không, làm thế nào, nó ở đâu, chúng tôi sẽ đến ngay. Khi anh gác máy, qua hình ảnh phản chiếu trên ô kính cửa sổ tôi thấy anh đứng ở sảnh ngoài, tay giữ chặt khung cửa để khỏi quy ngã. Tôi vẫn rửa con gà. Nước mắt tôi nhỏ xuống nó, đầu gối run rẩy, bụng bắt đầu quặn lên từng cơn.

Tôi nôn ra con gà.

Đó là một trong những khoảnh khắc khủng khiếp nhất đời tôi.

Trên đường đến bệnh viện, tôi luôn tự hỏi Harper đã làm việc đó như thế nào. Có phải nó đã đè Chastin chết ngạt như giấc mơ của tôi? Hay nó nghĩ ra cách khác để giết em mình? Chúng cùng qua đêm ở nhà một người bạn, Maria. Chúng đã ngủ lại đó vài lần trước đó. Và mẹ của Maria là Kitty – một cái tên thật ngớ ngẩn - cô ta biết Chastin bị dị ứng. Chastin lúc nào cũng đem bút tiêm EpiPen bên mình, nhưng sáng sớm nay khi Kitty phát hiện, người nó đã cứng lại. Cô ta gọi 9-1-1, sau đó gọi Jeremy ngay khi xe cứu thương đến.

Khi chúng tôi đến bệnh viện, Jeremy vẫn nuôi hy vọng mong manh rằng thông tin kia không chính xác và Chastin vẫn ổn. Kitty chặn chúng tôi

ngoài hành lang bệnh viện, miệng cứ lặp đi lặp lại, “Tôi xin lỗi. Cháu nó không tỉnh lại”.

Cô ta nói Chastin không tỉnh lại. Cô ta không nói nó đã chết.

Jeremy chạy ngay đến phòng cấp cứu. Họ đuổi anh ra và yêu cầu chúng tôi đợi trong phòng gia đình. Căn phòng mà người sống sẽ ngồi đó chờ đợi bác sĩ đến thông báo người thân của mình đã chết. Jeremy biết rõ đi đâu đó.

Tôi chưa bao giờ nghe thấy anh thét lên như thế. Người đàn ông cứng rắn là anh quỳ xuống khóc nức nở như một trẻ nít.

Cuối cùng chúng tôi nhìn thấy Chastin. Chưa đầy một ngày nhưng không còn mùi của Chastin nữa. Đó là mùi của xác chết.

Jeremy đưa ra rất nhiều câu hỏi. Tất cả mọi câu hỏi. Chuyện xảy ra như thế nào? Trong nhà có đậu phộng không? Chúng đi ngủ lúc mấy giờ? Có phải Chastin đã lấy EpiPen ra khỏi túi không?

Tất cả các câu hỏi đều đúng, tất cả các câu trả lời cũng ăn khớp đến tàn nhẫn. Một tuần sau nguyên nhân cái chết được xác nhận. Sốc phản vệ.

Chúng tôi luôn cẩn thận với chứng dị ứng đậu phộng của nó. Bất kể nó đi đâu, với ai, Jeremy đều bỏ ra nửa tiếng đồng hồ nói với họ về bệnh tình của nó và giải thích cách sử dụng EpiPen. Tôi luôn cho rằng anh quan trọng hóa mọi chuyện.

Kitty biết rõ Chastin bị dị ứng, cô ta đã cất hết thực phẩm có đậu phộng đi. Đi đâu cô ta không ngờ là nửa đêm bọn trẻ lên vào kho lấy thức ăn khuya. Chastin mới tám tuổi và trong phòng ngủ tối om, chúng không nhận ra thức ăn có chứa đậu phộng.

Phải mất một thời gian rất lâu sau Jeremy mới chấp nhận sự thật Chastin đã chết, nhưng anh không bao giờ nghi ngờ có kẻ cố tình đưa nó thức ăn có chứa đậu phộng. Nhưng tôi thì biết. Chỉ có tôi biết.

Mỗi lần nhìn Harper, tôi lại nhìn thấy tội ác của nó. Tôi đã linh tính từ rất lâu, khi hai đứa bé mới sáu tháng tuổi, rằng Harper sẽ tìm cách giết Chastin. Đó là một vụ giết người hoàn hảo. Người cha không hề nghi ngờ gì cả.

Người mẹ thì không. Tôi không dễ bị che mắt như vậy đâu.

Tôi nhớ Chastin và đau khổ vì cái chết của nó. Nhưng tôi thật khó chịu khi thấy Jeremy đau đớn vật vã một cách quá mức. Anh suy sụp. Chết cả phần xác lẫn phần hồn. Sau ba tháng tôi hoàn toàn mất hết kiên nhẫn. Chúng tôi làm tình có hai lần kể từ khi Chastin chết, anh thậm chí còn không hôn tôi bằng lưỡi. Không còn kết nối, tôi chỉ là phương tiện để anh giải thoát những bí bách. Tôi muốn nhiều hơn thế. Tôi muốn Jeremy của ngày xưa.

Một đêm khi anh đang ngủ tôi đặt tay lên cậu bé của anh. Tôi vuốt tay lên xuống để anh cứng lên như mọi khi. Nó không cứng, và anh gạt tay tôi ra. “Được rồi Verity. Em không cần làm vậy đâu”.

Anh nói như thể an ủi tôi. Tôi không cần được an ủi.

Tôi đã thấp thỏm cho số phận của Chastin trong suốt tám năm. Tôi đã dành cho nó tất cả tình yêu vì tôi nó sẽ bị Harper giết chết. Nhưng tôi không thể chứng minh Harper có dính líu. Jeremy sẽ không bao giờ tin tôi. Anh yêu Harper và không bao giờ tin nó ra tay giết chết chị ruột của mình.

Tôi có trách nhiệm trong cái chết của Chastin. Đáng lẽ tôi phải bóp cổ nó khi nó còn ẵm ngửa, hoặc để một chai thuốc tẩy mở nắp đủ gần để nó rơi vào miệng, hoặc đâm xe vào một thân cây khi túi khí bên ghế nó đã được tháo ra và nó không thắt dây an toàn. Tôi có thể dàn xếp rất nhiều loại tai nạn kiểu đó.

Nếu tôi ra tay trước với Harper, chúng tôi vẫn còn Chastin.

Jeremy sẽ không buồn như thế.



Verity ng ồi trong phòng khách. April đã đưa cô ấy xuống bằng thang máy trước khi ra về, một thay đổi trong thời khóa biểu khiến tôi không dễ chịu chút nào.

April dặn tôi. “Chiều nay cô ấy không chịu ngủ nên tôi đưa cô ấy xuống đây. Nhờ cô nói với Jeremy tối nay đưa cô ấy vào giường giúp”. Cô ta dừng xe đẩy trước ti vi.

Verity đang xem chương trình Wheel of Fortune.

Hoặc cô ấy chỉ nhìn vào hướng ti vi.

Jeremy đang ở trên lầu với Crew. Bên ngoài trời đã sập tối, đèn phòng khách không bật nhưng có đủ ánh sáng từ ti vi để tôi có thể nhìn rõ gương mặt vô cảm của Verity.

Không ai có thể giả vờ tàn phế trong một thời gian dài như vậy, và rất thật, với ch ồng con luôn bên cạnh. Một tiếng động lớn bất ngờ có làm cô ấy giật mình không?

Gần chỗ tôi đứng có một chiếc bình đựng đầy những quả cầu bằng thủy tinh và bằng gỗ. Tôi nhìn quanh để chắc chắn không có ai khác rồi c ầm một quả bằng gỗ lên ném về phía cô ấy. Nó rơi xuống ngay trước mặt, nhưng cô ấy thậm chí không chớp mắt.

Tại sao cô ấy không có phản ứng gì trước tiếng động? Ngay cả khi nào bị tổn thương mất khả năng nhận biết ngôn ngữ, cô ấy vẫn nghe được tiếng động chứ?

Trừ khi cô ấy cố tình không phản ứng.

Tôi vào bếp, bỏ mặc cô ấy một mình với hai người dẫn chương trình Pat Sajak và Vanna White.

Chỉ còn lại hai chương nữa là kết thúc. Mỗi lần cầm tập bản thảo lên, tôi thấy lo âu hơn cả khi bị mộng du.

Chương vừa rồi khá nhẹ nhàng. Tôi phần nào nhẹ nhõm khi cô ấy không liên quan đến cái chết của Chastin. Tuy nhiên cách suy nghĩ của cô ấy thật đáng lo ngại. Chaster không còn nữa, vậy mà cô ấy như đứng ngoài nỗi đau của Jeremy và hối tiếc vì đã không giết Harper.

Tôi đoán quyển tự truyện không có phần hai vì những sự kiện trong chương cuối mới xảy ra khoảng một năm trước. Vài tháng trước cái chết của Harper.

Cái chết của Harper - tối nay tôi sẽ đọc chương này, nếu không bị cơn buồn ngủ đánh bại.

Tôi làm món mì spaghetti cho bữa tối với Jeremy và Crew. Tôi đã cẩn thận sắp xếp thời gian sau khi April đi về, nhưng cô ta lại đẩy Verity xuống đây. Mong là Jeremy sẽ đưa Verity lên giường trước giờ ăn. Ngày sinh nhật của tôi sắp sửa trôi qua và thật chẳng ra làm sao nếu phải ăn mừng cạnh Verity Crawford.

Tôi đang trộn nước sốt thì chợt nhận ra không có tiếng ti vi nữa. Tôi dừng tay khuấy muỗng để nghe ngóng.

“Jeremy?” Tôi gọi hú họa, may ra anh đang ở ngoài phòng khách và tắt ti vi.

“Anh xuống ngay”. Giọng anh từ trên lầu vọng xuống.

Tôi nhắm mắt lại, tim đập như trống trận. Ý nghĩ đầu tiên là không cần tốn thời gian mang giày, chạy ra khỏi cửa và không bao giờ quay lại. Sau đó là cảm giác giận dữ xâm chiếm toàn thân. Cô ấy cố tình khiêu khích tôi. Tôi phải cho cô ấy biết là tôi không sợ cô ấy.

Tôi nghiêng rặng, nắm chặt nắm đấm, dậm chân đi vào phòng khách. Ti vi bật nhưng tắt tiếng. Verity vẫn ng ồi ở vị trí cũ. Tôi đi thẳng đến bàn ch ộp lấy cái đi ầu khiến ti vi. Đúng là ti vi đã bị tắt tiếng. Nó không thể tự tắt tiếng. Việc này vượt quá sức chịu đựng của tôi.

“Cô là đ ồ ch ố cái kh ốn kiếp”. Tôi ném từng tiếng vào mặt cô ấy.

Tức giận d ần nén trong lòng từ khi đến đây giờ b ộc ra nghi ng út. Tôi nhấn nút mở tiếng tivi và thả cái đi ầu khiến xuống gh ế sofa, ngoài t ầm với của cô ấy. Tôi quỳ xuống ngay trước t ầm mắt cô ấy, toàn thân run b ần không vì sợ mà vì giận. Giận kiểu làm vợ mưu mô của cô ấy với Jeremy. Giận kiểu làm mẹ quái đ ản của cô ấy với Harper. Và giận vì tôi là người duy nhất nhìn thấu tâm can cô ấy.

“Cô không xứng đáng sống trên đời”, tôi nhìn thẳng vào mặt cô ấy. “Tôi c ần cho cô bị chết s ắc, giống như cô đã giết Harper”.

Tôi chờ đợi phản ứng của cô ấy. Nếu cô ấy hiểu... nếu cô ấy nghe thấy... nếu cô ấy giả vờ... Cô ấy phải tức giận, tổn thương hoặc bất cứ cảm xúc gì đó khi nghe người khác xúc phạm.

Nhưng cô ấy không nhúc nhích. Tôi cố nghĩ ra một chủ đề khác mạnh mẽ hơn để làm cô ấy mất kiểm soát. Tôi đứng dậy ghé sát vào tai cô ấy. “Đêm nay Jeremy sẽ làm tình với tôi trên chiếc giường của cô”.

Tôi chờ... một cái nháy mắt, một rung động nhỏ. Duy nhất mùi nước tiểu lấp đầy không khí và x ộc vào mũi tôi. Tôi nhìn xuống qu ần cô ấy.

Vừa lúc đó Jeremy đi xuống c ầu thang. “Em gọi anh phải không?”

Tôi vội lùi lại, chân đá phải quả c ầu gỗ lúc n ảy đã ném. Tôi cúi xuống nhặt nó lên, ấp úng. “Cô ấy c ần phải thay qu ần áo”.

Sau khi Jeremy đẩy xe lăn vào thang máy, tôi khoanh tay lại thở dài.

Trước đây tôi không thắc mắc ai là người tắm rửa, thay qu ần áo cho cô ấy. Đương nhiên là cô y tá, nhưng bây giờ tôi biết không phải lúc nào cũng

vậy. Chứng kiến Verity không tự chủ được và Jeremy phải vệ sinh, mặc tã cho cô ấy khiến tôi thấy xót xa cho anh.

Ở đời gieo nhân nào gặt quả nấy, những gì xảy ra cho cô ấy hôm nay đều do quả báo. Nhưng tại sao bắt Jeremy phải chịu chung số phận?

Tôi ng ồi ăn tối với Crew, nó vừa ăn vừa chơi iPad. Tôi muốn đợi Jeremy nhưng sắp đến giờ Crew phải lên giường và anh không muốn Crew ăn một mình. Trong lúc Jeremy vẫn còn bận bịu với Verity, tôi cho Crew đi ngủ. Lúc Jeremy xong việc thì món mì spaghetti đã nguội lạnh.

Khi Jeremy vào bếp, tôi đang dọn dẹp và rửa chén. Chúng tôi không nói chuyện nhiều sau việc xảy ra đêm qua. Tôi lắng nghe từng cử động của anh sau lưng, anh ng ồi ở bàn ăn bánh mì bơ tỏi.

“Anh xin lỗi”. Anh phá tan bầu không khí yên lặng.

“Vì chuyện gì?”

“Vì đã lỡ bữa tối”.

Tôi nhún vai. “Anh không bỏ lỡ. Bây giờ vẫn còn kịp”.

Anh lấy một cái tô xúc mì spaghetti vào và cho vào lò vi sóng.
“Lowen”.

Tôi quay lại nhìn anh.

“Có chuyện gì vậy?”

Tôi lắc đầu. “Không có gì, Jeremy. Đâu phải việc của em”.

“Sao em lại nói vậy?”

Tôi không muốn nói ra. Không phải việc của tôi. Đây là cuộc sống của anh. Vợ của anh. Nhà của anh. Tôi chỉ ở đây thêm hai ngày nữa. Tôi lấy khăn lau tay. Lò vi sóng kêu bip bip báo tắt nhưng anh không để ý mà vẫn nhìn tôi chờ đợi.

Tôi đành nói một cách khẽ khàng. “Em thấy... thương anh quá”.

“Đừng nói vậy”.

“Em không thể nghĩ khác”.

“Em có thể”.

“Không, Em không thể”.

Anh mở lò vi sóng lấy tô mì để lên quầy rồi quay lại nhìn tôi. “Cuộc đời anh đã được định sẵn, Low. Anh không thể thay đổi. Em không cần thương hại anh”.

Tôi lắc đầu. “Anh sai rồi. Anh có thể thay đổi. Anh không cần phải sống như thế này ngày này qua ngày khác. Cơ sở hoặc trung tâm y tế có thể chăm sóc cô ấy tốt hơn nhiều. Cô ấy sẽ có nhiều cơ hội bình phục hơn”.

Mặt Jeremy đanh lại. “Anh biết em nghĩ cho anh. Nhưng em hãy đặt mình vào hoàn cảnh của Verity mà xem”.

Anh không biết tôi là người hiểu cô ấy hơn ai hết. “Hãy tin em, em hiểu mà”. Tôi nhịp nhịp bàn tay lên quầy bếp, cố tìm cách diễn đạt rõ ràng hơn. “Cô ấy cũng không muốn anh sống cuộc sống này, Jeremy. Anh không phải là tù nhân trong ngôi nhà này. Crew cũng vậy, nó phải đi ra thế giới bên ngoài. Anh hãy đưa nó đi du lịch, tìm việc làm mới. Hãy đưa cô ấy vào một trung tâm y tế”.

Jeremy cắt ngang. “Anh không thể làm vậy với Crew. Nó đã mất cả hai chị gái. Anh không thể lại để nó đau khổ vì mất người thân. Ít nhất Crew vẫn còn có mẹ bên cạnh”.

Anh không muốn ở bên cạnh cô ấy. Chỉ là Crew. “Nếu vậy anh hãy gọi cô ấy vào đi đầu trị bán thời gian và đón về nhà mỗi cuối tuần khi Crew được nghỉ học”. Tôi đến gần ôm lấy mặt anh bằng cả hai tay, nhìn sâu vào mắt anh. Nếu anh hiểu tôi quan tâm đến anh, có thể anh sẽ suy nghĩ ý kiến của tôi một cách nghiêm túc. “Hãy sống cho mình, Jeremy. Anh xứng đáng có thời gian cho riêng mình và làm những gì anh muốn”.

Anh nghiêng răng kéo tay tôi ra, chống hai tay lên quầy bếp gục đầu xuống một cách bất lực. “Những việc anh muốn ư?”

“Phải. Anh muốn những gì?”

Anh ngửa đầu ra sau cười khiến tôi e mình đã hỏi một câu ngớ ngẩn. Tuy nhiên câu trả lời của anh bật ra thật nhẹ nhàng. “Em”.

Anh xoay người lại vòng tay quanh eo tôi, áp trán vào trán tôi và nhìn vào mắt tôi. “Anh muốn em, Low”.

Tim tôi hẫng mất một nhịp, sau đó là cảm giác lâng lâng lan tỏa khắp lồng ngực. Rồi nhận thức hoàn toàn tan biến khi anh lấp đầy bằng nụ hôn. Khác với lần đầu, anh hôn chậm rãi quanh bờ môi như muốn bắt lấy từng nhịp thở và hơi ấm.

Anh nhắc tôi lên quấn chân quanh người anh đi vào phòng ngủ. Tôi quyết không mở mắt ra cho đến khi cửa phòng đóng lại. Verity không thể phá hỏng giây phút này.

Anh đặt tôi xuống gần chiếc giường. “Cởi quần áo em ra”, rồi đi ra khóa cửa phòng.

Đó là một mệnh lệnh mà tôi háo hức làm theo. Chúng tôi nhìn nhau cởi quần áo. Anh quần jean tôi áo sơ mi, sau đó áo anh rơi xuống quần tôi trên sàn. Anh dừng lại khi tôi cởi áo ngực.

Rất nhiều cảm xúc xâm chiếm khi còn mỗi chiếc quần lót - lo lắng, sợ hãi, phấn khích, kích thích, ham muốn. Bằng một cử động dứt khoát, tôi đá nó ra và đứng thẳng người, hoàn toàn phơi bày cho anh.

Mất anh mờ đi. Khi anh cởi nốt mảnh quần cuối cùng, tôi ngây cả người. Dù Verity đã mô tả anh hoành tráng thế nào đi nữa cũng không thể sánh bằng hình ảnh sinh động trước mắt.

Cả hai chúng tôi đứng trơ trọi, nhịp thở điên cuồng không thể kiểm soát nổi.

Anh bước đến vuốt má và tóc tôi rồi hôn tôi. Nụ hôn đầy nhục cảm khiến toàn thân tôi run bắn. Anh miết tay dọc theo sống lưng và ôm hông tôi sát vào anh. “Anh không có bao cao su”.

“Em không uống thuốc”

Điều đó không ngăn anh đỡ tôi nằm xuống giường. Anh vờn môi trên núm vú trái rồi chuyển lên môi tôi thì thầm. “Anh sẽ rút ra”.

“Tốt”.

Anh lặp lại. “Tốt”, và đẩy cậu bé vào. Lập tức tất cả dây thần kinh cảm xúc trong người tôi đều tụ về một chỗ, nơi anh và tôi kết nối. Chúng tôi không hôn nhau, chỉ trao đổi hơi thở đứt quãng, nóng hổi. Tôi nhắm nghiền mắt để tận hưởng hết chiều dài và độ cứng trong khi anh tiến và lùi với nhịp độ tăng dần. Cảm giác hơi đau lúc đầu thay thế bằng khoái cảm. Anh hôn tôi rồi hơi nhấc người ra để nhìn tôi. Trong mắt anh, tôi không thấy bất cứ bóng dáng lo âu hay hối tiếc. Chỉ có anh và tôi.

“Em có biết anh đã mơ được ở bên em bao nhiêu lâu rồi không?” Đó là một câu hỏi tu từ không cần trả lời vì anh lập tức lại hôn tôi. Chỉ một lúc sau, anh đẩy tôi nằm sấp rồi thúc vào tôi từ phía sau. Tôi nghe tiếng anh thì thầm bên tai. “Anh sẽ chiếm lấy em ở mọi tư thế mà anh đã nghĩ ra hàng đêm”.

Đùi và bụng tôi co thắt dữ dội trước lời hứa hẹn xấu xa. “Vâng, xin anh”.

Anh vòng tay xuống bụng kéo tôi quỳ lên đầu gối, lưng tôi áp vào ngực anh, cậu bé của anh vẫn chôn sâu trong người tôi. Tôi cảm thấy yếu ớt trước nguồn năng lượng dồi dào là anh. Cứ mỗi chốc anh lại thay đổi vị trí. Tôi chợt nghĩ đến quyền tự truyện của Verity, cô ấy luôn giành lấy quyền kiểm soát trong khi ân ái. Tôi không muốn kiểm soát anh, tôi muốn anh tự do yêu tôi. Trong hơn nửa tiếng đồng hồ, cứ mỗi khi gần lên đỉnh là

anh rút ra, hôn tôi rồi lại đẩy vào trong tôi... Tôi muốn vòng tuấn hoàn không bao giờ kết thúc.

Cuối cùng có lẽ là vị trí anh yêu thích, vị trí để làm tôi sung sướng. Anh nằm ngửa trên gối, đùi tôi ở hai bên đầu anh. Tôi vẫn lơ lửng trên cao vì những dấu răng trên đầu giường làm cho mất tập trung. Tôi nhắm mắt lại.

Anh vuốt ngược bàn tay từ bụng lên và ôm hai bầu ngực trong tay rồi dùng lưỡi tách môi cô bé của tôi ra. Không kìm chế được tôi rên lên một tiếng thật lớn.

Tiếng rên làm anh bị kích thích, anh càng nhiệt hơn nữa bằng chiếc lưỡi mềm mại và khéo léo đưa tôi lên đến đỉnh điểm, người tôi bị đẩy về phía trước phải vịn vào đầu giường. Tôi mở mắt ra. Mặt tôi chỉ cách đầu giường vài inch, nơi Verity để lại dấu răng trong những lần anh có cô ấy ở vị trí tương tự.

Cùng với chiếc lưỡi ma thuật, ngón tay Jeremy trượt vào trong làm tôi hoàn toàn mất kiểm soát. Tôi cắn vào đầu giường.

Dường như dấu răng của Verity ngay bên dưới dấu răng của tôi. Tôi cắn mạnh hơn nữa để dấu răng của mình sâu hơn của cô ấy, để tương lai tôi chỉ nghĩ về Jeremy cùng tôi mỗi khi nhìn vào chiếc giường này.

Tuy bị giam hãm trong bốn bức tường phòng ngủ, ảnh hưởng của Verity hiện diện khắp nơi. Tôi nhấc đầu ra nhìn vào những dấu răng mới và tự nhủ – không được nghĩ về cô ấy.

Jeremy đẩy tôi nằm ngửa bên dưới anh. Anh không cần vào trong tôi để tìm thêm cảm giác. Anh ép cậu bé vào bụng tôi khiến dòng chất lỏng ấm nóng tràn ra trong khi hôn tôi một cách cuồng nhiệt.

Tôi biết đêm nay sẽ rất dài.



Vòng hai xảy ra trong nhà tắm nửa giờ sau đó. Tay đan tay, miệng kết hợp thành một. Bàn tay tôi áp lên tường khi anh đâm xuyên vào tôi dưới vòi nước rồi cuối cùng phun trào trên mông tôi.

Chúng tôi vào giường khoảng ba giờ sáng. Tôi biết anh sắp phải về phòng. Tôi không muốn anh đi. Ngôi nhà này rất an toàn nếu được ở bên anh.

Anh ôm tôi sát vào người, vuốt ve cánh tay tôi lên và xuống. Chúng tôi không ngủ mà nói đủ thứ chuyện trên đời. Cuối cùng, anh hỏi về mối tình mới nhất của tôi.

“Không có gì sâu sắc cả”.

“Tại sao?”

“Em không nghĩ đó là tình yêu, chỉ là tình dục. Không có điểm chung nào cả”.

“Trong bao lâu?”

“Rất ngắn. Đó là Corey, người đại diện của em”.

Tay Jeremy ngừng di chuyển. “Người anh gặp lần trước phải không?”

“Dạ”.

“Anh ấy vẫn là người đại diện của em ư?”

“Anh ấy làm rất tốt”. Tôi gục mặt vào ngực anh và anh tiếp tục trượt tay lên xuống tay tôi.

“Anh cảm thấy hơi ghen”.

Tôi bật cười và đưa ra câu hỏi mà tôi thắc mắc bấy lâu. “Mối quan hệ của anh và Verity là như thế nào?”

Jeremy thở dài và đi đầu chỉnh tư thế để ánh mắt chúng tôi giao nhau. “Anh sẽ trả lời, nhưng anh không muốn em nghĩ xấu về anh”.

“Em không đâu”, tôi lắc đầu.

“Anh đã yêu cô ấy. Cô ấy là vợ anh. Nhưng anh không chắc bọn anh thực sự hiểu nhau. Bọn anh sống trong hai thế giới khác nhau”. Anh chà nhẹ ngón tay quanh đường viền môi tôi. “Anh say mê cô ấy, đi đầu mà chắc em không muốn nghe, nhưng đó là sự thật. Cuộc sống chẵn gối rất tuyệt vời, nhưng phần còn lại... anh không biết. Ngay từ đầu anh đã cảm thấy mối quan hệ thiếu một cái gì đó, nhưng anh bỏ qua và kết hôn. Anh cho rằng những gắn kết sâu sắc hơn sẽ đến sau đó. Một ngày nào đó anh sẽ thức dậy nhìn vào mắt cô ấy – một người tâm đầu ý hợp, giống như mảnh ghép được lắp vào đúng vào vị trí”.

Tôi không ghen vì anh dùng thì quá khứ. “Rốt cuộc anh có tìm được gắn kết đó không?”

“Không, mọi việc không như anh đã nghĩ. Nhưng anh đã rất gần với nó. Một xúc cảm thoáng qua nhưng đủ chứng tỏ gắn kết sâu sắc là có thật”.

“Khi nào?”

“Vài tuần trước, trong phòng vệ sinh một quán cà phê với một cô gái không phải là vợ anh”.

Tôi không nói được gì vì anh lập tức hôn tôi. Có lẽ anh cảm thấy có lỗi vì cảm giác gắn kết với một người vừa gặp trong khi không tìm thấy ở vợ mình trong nhiều năm.

Anh kéo tôi vào sát hơn, chúng tôi từ từ chìm vào giấc ngủ.

Khoảng hai tiếng sau tôi thức giấc vì nghe tiếng anh lẩm bẩm bên tai. “Chết tiệt”.

Anh tung chăn ngủ dậy. Tôi dụi mắt. “Chuyện gì vậy anh?”

“Anh ngủ quên mất”. Anh nhặt quần áo trên sàn nhà mặc vào. “Sợ Crew thức dậy tìm anh”. Anh hôn tôi rồi ra mở cửa.

Cánh cửa không suy suyển.

Anh lắc nhẹ tay nắm cửa. “Chết tiệt. Cửa bị kẹt rồi”.

Tôi co rúm người, niềm vui đêm qua đột ngột tan biến. Thực tại quay trở lại đầy đe dọa. Tôi lắc đầu nhưng Jeremy đang bận với cánh cửa nên không nhìn thấy. “Không phải bị kẹt đâu”, tôi nói khẽ. “Nó bị khóa rồi. Từ bên ngoài”.

Jeremy quay ngoắt lại nhìn tôi, nét mặt anh đầy vẻ băn khoăn. Sau khi tiếp tục cố mở cửa bằng cả hai tay, anh nhận ra tôi đứng, cửa đã bị khóa bên ngoài. Anh đập cửa. Tôi ngủ im trên giường, trong lòng lo sợ giây phút anh mở được cửa và nhìn thấy sự thật.

Anh vừa đập cửa vừa gọi. “Crew!”

Một suy đoán chợt loé lên trong đầu tôi. Có phải cô ấy muốn hại Crew?

Cô ấy không yêu các con mình, cô ấy chỉ yêu Jeremy. Nếu biết đêm qua anh ở với tôi, cô ấy có thể trút hận vào Crew.

Jeremy không bao giờ nghĩ Verity làm việc này. Anh cho rằng Crew đã nghịch ngợm chốt cửa nhốt chúng tôi. Hoặc chốt cửa vô tình tự khóa khi anh đóng cửa tối qua. Anh không may nghĩ ngờ cô ấy.

Jeremy liếc đồng hồ trên đầu giường rồi lại đập cửa. “Crew, mở cửa!” Anh áp trán vào cửa rầu rĩ. “April sẽ đến ngay bây giờ. Cô ta không thể thấy chúng ta ở cùng nhau được”.

Anh nghĩ gì vậy chứ?

Tôi đang sợ vợ anh đã bắt cóc con anh, còn anh lo mình bị bắt quả tang quan hệ với người nữ khách.

“Jeremy”.

“Gì vậy em?” Anh lại đập cửa thình thình.

“Em biết anh cho là vô lý. Nhưng... tối qua anh có khóa cửa phòng Verity không?”

Anh dừng tay. “Anh không nhớ”.

“Em sợ Verity đã nhốt chúng ta, có lẽ Crew không có ở đây”.

Anh lặng người, vội vàng nhìn ngó khắp phòng rồi mở chốt cửa sổ. Hai cánh cửa gỗ có thể mở ra dễ dàng nhưng lớp cửa bằng kính cố định chắc chắn. Không do dự anh lật chiếc bao gối ra quấn quanh tay dấm vỡ kính để trèo ra ngoài cửa sổ.

Một lúc sau tôi nghe tiếng anh mở khóa cửa phòng tôi rồi chạy lên lầu. Anh vào phòng Crew, phòng Verity và quay ra. Tôi sợ chết khiếp đứng chờ anh ngay đầu cầu thang.

Anh lắc đầu, thở dốc. “Họ đều đang ngủ”.

Anh ngối thụp xuống, mệt mỏi vuốt mái tóc rối bù. “Họ đang ngủ”, anh lặp lại một cách nhẹ nhõm.

Nhưng tôi thì không.

April bước vào nhà. Cô ta nhìn tôi và Jeremy đầy vẻ tò mò. Anh đứng dậy ra khỏi nhà mà không nhìn ai.

April nhìn tôi dò hỏi.

Tôi nhún vai. “Crew ngủ không ngon giấc”.

Cô ta tỏ ra dửng dưng và đi lên lầu.

Tôi vào phòng làm việc đóng cửa lại, mở chương cuối cùng. Tôi phải đọc xong trong hôm nay. Tôi muốn biết kết thúc của câu chuyện. Tôi gần như đã quyết định sẽ đưa tập bản thảo cho Jeremy xem. Tôi muốn anh biết rằng anh đã đúng khi không tìm được gắn kết với cô ấy, vì anh không thực sự hiểu cô ấy.

Hành động khoá cửa vừa rồi chính là lời cảnh cáo của cô ấy. Anh phải biết và đề phòng cô ấy trước khi đi đầu đáng tiếc khác có thể xảy đến. Mỗi nguy hiểm đang treo lơ lửng trên đầu chúng tôi.

Ngôi nhà này chứa đầy hiểm họa. Bi kịch tiếp theo đã bị trì hoãn quá lâu.

Đàn Vây Thôi

Chương 14

Tôi nhớ như in buổi sáng Harper chết. Tóc nó bết lại vì hai ngày không gội đầu. Quần áo của nó - quần leggings tím, áo sơ mi đen và áo khoác dệt kim. Trò giải trí của nó - tô màu với Crew. Lời cuối cùng Jeremy nói với nó - cha yêu con, Harper.

Chastin đã chết sáu tháng, một trăm tám mươi hai ngày rưỡi. Từng đó ngày lòng tôi sôi sục oán hận kẻ sát nhân.

Đêm qua Jeremy ngủ ở trên lầu. Ngày nào Crew cũng đòi anh mỗi khi tỉnh giấc giữa đêm, vì vậy hai tháng qua anh ngủ trong phòng ngủ dành cho khách. Tôi phản đối dữ dội, nào là không thể chi đâu Crew mãi, nào là anh đang làm hư nó. Nhưng Jeremy bỏ ngoài tai tất cả. Anh đội hai đứa bé lên đầu.

Hiện nay đã bớt đi một đứa con, vậy mà sự quan tâm của anh chẳng hề chuyển sang tôi.

Chúng tôi làm tình đúng bốn lần kể từ khi Chastin chết. Cậu bé của anh không thể cứng lên được nữa, ngay cả khi tôi cho vào miệng. Nhưng anh không tỏ vẻ thất vọng, cũng không chịu dùng Viagra. Anh nói mình cần thêm thời gian để thích nghi với cuộc sống không có Chastin.

Anh có biết người không cần thời gian để vượt qua cú sốc là ai không? Harper.

Nó không sụt mẻ gì sau cái chết của Chastin. Không hề khóc. Không nhỏ một giọt nước mắt. Ngay cả tôi mà còn khóc.

Harper không khóc vì nó là người có tội. Giống như tôi, vì ân hận đã không ra tay trước với Harper nên tôi phải viết ra đây tất cả.

Jeremy cần biết sự thật. Một ngày nào đó, bằng cách nào đó, anh sẽ tìm thấy quyển tự truyện này và thức tỉnh trước tình yêu vô bờ bến tôi dành cho anh.

Tôi đứng trong bếp nhìn Harper. Nó đang chỉ Crew cách tô màu chùng lên màu dưới để tạo ra màu thứ ba. Chúng cười đùa vui vẻ. Tiếng cười của Crew là vô tư, nhưng còn Harper? Tôi tức giận quát lên.

“Con có buồn vì Chastin chết hay không vậy?”

Nhìn thấy ánh mắt điên cuồng của tôi, Harper sợ sệt. “Dạ có”.

Nó đang giả vờ, nhưng tôi không dễ bị đánh lừa. “Con không hề khóc, dù chỉ một lần. Tại sao chị chết mà con lại đứng đưng như vậy?”.

Đôi mắt nó bắt đầu rung rung, vậy mà Jeremy luôn cho rằng nó không thể biểu lộ cảm xúc.

“Con có buồn. Con rất nhớ chị ấy”

Tôi lắc đầu cười khẩy khiến nó nó khóc òa lên và ôm mặt chạy lên phòng ngủ.

Tôi chỉ về phía Harper, nói với Crew. “Bây giờ nó lại biết khóc cơ đấy”.

Jeremy chắc chắn đã nghe thấy vì anh gõ cửa phòng nó. “Harper? Có chuyện gì vậy cưng?”

Dưới này tôi nhại theo anh bằng một giọng trẻ nít, “Có chuyện gì vậy cưng?” khiến Crew bật cười khúc khích. Một đứa trẻ bốn tuổi cũng thấy được khiêu hài hước của tôi.

Một phút sau Jeremy đi xuống. “Harper sao vậy?”

“Nó dối vì em không cho nó ra hồ chơi”.

Lời nói dối như thật đến nỗi tôi phải mỉm cười. Jeremy hôn lên đầu tôi. “Hôm nay trời đẹp rất thích hợp để đi chơi. Em đưa bọn trẻ đi chơi đi”.

Anh đứng sau lưng tôi, vì vậy anh không thấy tôi trợn tròn mắt lên. Đáng lẽ tôi phải nghĩ ra cách khác để giải thích những giọt nước mắt của Harper.

“Con muốn bơi thuyền”, Crew phấn khích hét lên.

Jeremy cần lấy ví và chìa khóa. “Đi lên gọi Harper mang giày vào, mẹ dẫn hai con đi chơi. Cha sẽ về trước bữa trưa”.

Tôi quay lại. “Anh đi đâu vậy?”

“Đến cửa hàng. Sáng nay anh đã nói với em rồi”.

Tôi nhìn theo Crew thở dài. “Hay là em đi mua đồ, còn anh dẫn con đi chơi”.

Jeremy vòng tay ôm tôi, áp trán lên trán tôi. “Em đã ngưng viết sáu tháng nay. Em không đi ra ngoài. Em không chơi với các con”. Anh ôm tôi sát hơn. “Em làm anh lo lắng, cưng à. Hãy đưa chúng ra ngoài chơi khoảng nửa tiếng và bổ sung vitamin D”.

“Anh nghĩ em bị trầm cảm ư?” Tôi vùng ra khỏi anh. Điêu đó thật tức cười, anh mới là người bị trầm cảm.

Jeremy để chìa khóa lên bàn và lại ôm tôi. “Có lẽ cả hai chúng ta đều bị trầm cảm. Chúng ta phải cùng nhau vượt qua thời gian khó khăn này”.

Anh hôn tôi. Sau một thời gian dài anh mới hôn tôi bằng lưỡi, nụ hôn như quên hết sự đời. Tôi kiễng chân nép sát vào anh hơn và hôn lại anh thật sâu. Ngay lập tức chỗ phình lên cứng rắn trước ngực anh chọc vào bụng tôi đầy khiêu khích.

“Tối nay em muốn anh ngủ trong phòng chúng mình”, tôi thì thầm.

Anh mỉm cười. “Được, chỉ sợ em bị mất ngủ thôi”.

Ánh mắt nóng bỏng, nụ cười hứa hẹn, em lại có anh rồi Jeremy Crawford. Em rất nhớ anh.

Sau khi Jeremy đi khỏi, tôi dẫn hai đứa con trời đánh thánh vật của anh ra hồ, cần theo tập cuối trong sê ri sách tôi đang viết. Jeremy nói đúng, tôi đã bỏ viết trong sáu tháng trời. Tôi cần quay lại nhịp sống cũ. Tuy đã trễ hạn hợp đồng, nhà xuất bản Pantem vẫn hào phóng gia hạn cho tôi thêm thời gian vì cái chết của Chastin.

Nếu biết sự thật, họ sẽ cho tôi nhiều thời gian hơn nữa.

Crew chạy ra bến tàu nơi chiếc ca nô neo đậu. Tôi hơi lo vì bến tàu đã cũ và Jeremy không muốn bọn trẻ lên đó. Nhưng Crew khá nhẹ cân, nó không thể làm sập bến tàu được.

Nó ngẫ xuống đu đưa hai chân trên chiếc ca nô neo vào bến tàu bằng sợi dây buộc mòn xơ cả chỉ.

Crew không biết chiếc ca nô này gắn liền với nó. Thời gian tôi nói dối Jeremy có thai là thời gian chúng tôi quan hệ mãnh liệt nhất từ khi hẹn hò. Tôi chắc chắn chính trên chiếc ca nô này Crew đã được hình thành. Vì vậy tôi đặt tên nó là Crew.

Tôi đã mất đi quãng đời hạnh phúc đó.

Có rất nhiều thứ khác tôi đã mất, đặc biệt là cuộc sống trước khi có hai đứa bé sinh đôi.

Tôi nhìn Crew nghĩ ngợi. Cuộc sống của chúng tôi sẽ hạnh phúc hơn nếu chỉ còn một mình nó. Thêm một quãng đời đau khổ nếu Harper chết, nhưng lần này tôi sẽ không buồn và giúp Jeremy hồi phục. Ngoài ra, có khả năng Jeremy đã cạn nước mắt vì Chastin và không còn hơi sức khóc cho Harper.

Nỗi đau khi các bậc cha mẹ mất đi đứa con thứ hai hay thứ ba cũng giống như mất đi đứa đầu tiên. Nó không thể cứ nhân lên mãi. Cái chết của

Chastin đã khiến chúng tôi tan nát cõi lòng, do đó nếu chiếc ca nô bị lật úp nhấn chìm hai đứa trẻ và làm Harper bị chết đuối, sự đau đớn của Jeremy đã bão hòa.

Khi không còn Harper, ba chúng tôi sẽ trở thành một gia đình hoàn hảo. Tôi quyết định thật nhanh. “Harper”.

Nó đang nghịch đất cách tôi vài bước. Tôi đứng dậy phủi đất trên quần jean. “Ra đây con yêu. Lên ca nô chơi với em”.

Harper nhảy dựng lên vì vui sướng, nó không biết chuyện gì chờ đợi phía trước.

“Đi theo mẹ”, tôi đi ra bến tàu giúp hai đứa bé xuống ca nô rồi cẩn thận ngồi xuống, dùng mái chèo đẩy xuồng trôi ra xa bờ.

Tôi ngồi phía sau, Crew ở giữa, Harper ngồi ở đầu quay lưng lại với tôi và Crew. Đến giữa hồ tôi dừng lại để hai đứa bé thò tay xuống hồ nghịch nước.

Tôi nhìn xung quanh. Khung cảnh thật vắng lặng. Nơi chúng tôi sống rất kín đáo, hai ngàn feet dọc theo bờ hồ không hề có tàu thuyền qua lại.

Harper ngồi thẳng lại và lau tay vào quần. Tôi hít mạnh một hơi rồi nghiêng người tới trước thì thào vào tai Crew. “Crew, con yêu. Hãy nín thở”.

Tôi nắm chặt mép ca nô và đứng hẳn sang bên phải.

Tôi nghe thấy một tiếng kêu, không biết là của Crew hay Harper, sau đó là tiếng rơi bùm bùm xuống nước. Không còn nghe được gì nữa, chỉ còn áp lực ép vào hai tai. Tôi khua tay chân để ngoi lên mặt nước.

Đây và đó nước bắn lên tung tóe, tiếng kêu cứu của Harper lẫn của Crew. Tôi nhìn thấy Crew và nhanh chóng bơi đến túm lấy nó. Chỗ này cách bờ khá xa, tôi không nghĩ mình đã ra xa như vậy.

Tôi bắt đầu bơi vào bờ. Phía sau Harper đang kêu gào. Vùng vẫy.

Tôi tiếp tục bơi.

Nó tiếp tục kêu gào. Tôi nghe thấy một tiếng quẫy đạp nữa.

Không còn tiếng động nào.

Tôi tiếp tục bơi mà không nhìn lại phía sau cho đến khi chân chạm đất. Crew bám chặt lấy tôi. Chật vật lắm hai mẹ con mới bò được vào bờ. Jeremy sẽ phải cảm ơn tôi vì đã cứu Crew. Tất nhiên anh sẽ đau khổ, nhưng anh cũng biết ơn tôi. Tối nay trên chiếc giường của chúng tôi, anh sẽ ngủ với tôi, ôm tôi, an ủi tôi.

“Harper!” Crew hét lên khi nó vừa có thể hít không khí vào phổi.

Tôi bịt miệng Crew và kéo nó vào chỗ cạn hơn. Một quá tôi ngẫ phịch xuống bùn để thở. Người tôi dính đầy bùn đất, phổi nóng như có lửa.

Mắt Crew mở to bắn loạn. “Mẹ ơi!” Nó bắt đầu khóc, chỉ tay ra mặt hồ không một gợn sóng phía sau lưng. “Harper không biết bơi!”. Nó bò xuống nước nhưng tôi kéo tay giữ nó lại.

“Mẹ đã cố cứu chị ấy”, tôi thì thầm.

“Đi tìm chị ấy đi mẹ!” Nó gào lên, tay cứ chỉ ra hồ.

Với tình hình này, chắc chắn nó sẽ kể với mọi người là tôi không quay lại tìm Harper. Những bà mẹ sẽ không lên bờ cho đến khi tìm được con mình. Tôi cần phải quay lại đó ngay.

“Crew. Chúng ta phải cứu Harper. Con biết dùng điện thoại của mẹ để gọi cho cha không?”

Nó gạt nước mắt gạt đầu.

“Con vào nhà gọi cho cha. Nói với cha mẹ đang cố cứu Harper và nói cha gọi cảnh sát ngay”.

“Dạ”. Nó chạy vào nhà.

Tuy rất lạnh và kiệt sức, tôi bắt buộc lao xuống nước lần nữa. “Harper?” Tôi không dám gọi to, sợ chẳng may nó lại hẫ phịch và trẫ lên

khỏi mặt nước. Tôi không vội, cũng không mạo hiểm bơi đến gần chiếc ca nô. Lỡ nó vẫn còn sống và níu lấy tôi. Hoặc cố kéo tôi chìm theo nó.

Tôi phải ở trên bờ khi Jeremy xuất hiện. Khóc lóc, lạnh run, thân nhiệt hạ thấp, tốt nhất là được chở vào bệnh viện trên xe cứu thương.

Chiếc ca nô bị lật úp sẽ dạt vào bờ. Trước đây Jeremy và tôi cùng hạ thủy chiếc ca nô nên tôi biết có những túi khí để giữ cho ca nô nổi ngang mặt nước. Nếu Harper bám được vào đó để sống sót và tố cáo tôi với cha nó thì sao?

Tôi lấy hết can đảm bơi đến chiếc ca nô, nín thở lặn xuống và nổi lên bên trong.

Cảm ơn Chúa, nó không có trong đó.

Tôi nghe Crew gọi tên tôi từ đằng xa. Tôi lặn ra ngoài và bắt đầu gọi tên Harper một cách thảm thiết.

“Harper!”

“Cha đang đến”. Crew la lên.

Tôi gọi tên Harper to hơn nữa. Cảnh sát sẽ đến trước Jeremy.

“Harper”!

Tôi trồi lên ngụp xuống đến nổi hết hơi, khó khăn lắm mới giữ người nổi trên mặt nước. Tôi gọi tên nó không ngừng cho đến khi cảnh sát lôi tôi lên bờ.

Tôi tiếp tục gọi tên nó, thỉnh thoảng lại chêm vào, “Con gái tôi!” hoặc, “Đứa con bé bỏng của tôi!”

Một vài người lặn xuống hồ tìm kiếm. Rồi một hình dáng quen thuộc chạy như bay qua bến tàu lao đầu xuống nước, vừa chạy vừa gào thét tên Harper như một người mất trí.

Nhìn thấy cảnh tượng đó tôi bật khóc. Giờ tôi mới nhận ra mình đã sai lầm và làm mọi thứ rối tung lên. Biểu hiện của anh cho thấy mất mát này

không bao giờ có thể vượt qua.

Sau hơn nửa tiếng đồng hồ, anh tìm được xác nó vướng vào tấm lưới đánh cá, từ chỗ tôi nghĩ không thể phân biệt màu xanh lá cây hay màu vàng, nhưng tôi nhớ lại Jeremy đã bị mất một tấm lưới màu vàng năm ngoái. Trùng hợp là tôi đã đánh đắm chiếc ca nô ở đúng vị trí của tấm lưới. Nếu không mắc vào đó, có lẽ Jeremy không tìm được nó nhanh như vậy.

Sau khi gỡ nó ra, mọi người giúp Jeremy kéo nó lên bến tàu. Anh tiến hành hô hấp nhân tạo cho nó, bất kể nó đã ngưng thở từ lâu. Khi nhân viên y tế đến anh cũng không chịu dừng lại.

Anh không dừng lại cho đến khi không còn cách nào khác. Bến tàu cũ nát thỉnh thoảng sụp xuống hồ, Jeremy vội vàng lao theo ôm lấy Harper. Ba người khác giúp anh giữ chặt cái xác.

Jeremy đưa nó lên bờ và gục xuống, vẫn ôm chặt nó trong tay. Anh áp mặt vào mái tóc sũng nước thì thào mãi không thôi.

“Cha yêu con, Harper. Cha yêu con, Harper. Cha yêu con, Harper”.

Tôi bò đến vòng tay ôm lấy cả hai vợ về “Em đã cố cứu con”.

Khó khăn lắm các nhân viên y tế mới gỡ nó ra khỏi vòng tay anh. Anh lên xe cứu thương đi cùng họ, bỏ tôi lại với Crew.

Jeremy không hỏi tôi chuyện xảy ra như thế nào. Anh không dấn dò gì trước khi đi theo xác Harper. Anh không nhìn đến tôi.

Phản ứng của anh không như tôi dự tính. Anh bị sốc, anh sẽ thích nghi, anh cần thời gian - Đó là những lời an ủi tôi đành tự nói với mình.



Không nhận được nữa, tôi chạy vào phòng tắm nôn ọe, người run lẩy bẩy cứ như đang tận mắt chứng kiến vụ giết người.

Tôi phải kể cho Jeremy biết sự thật hay gọi thẳng báo cảnh sát? Chắc chắn cô ấy sẽ bị nhốt vào một bệnh viện tâm thần và Jeremy được tự do. Nhưng Jeremy không có nhà, tôi còn một ít thời gian chợp mắt.

Sau khi đánh răng súc miệng, tôi đưa tay lên lau miệng và nhìn vết sẹo qua tấm gương. Nó gắn liền với mẹ tôi, với cuộc đời tôi. Cách bà đối xử với tôi lạnh nhạt, xa cách khiến người con như tôi đau khổ, nhưng nó không là gì cả so với cách Verity đối xử với con cô ấy.

Cô ấy giết con mình.

Cơn nhức đầu buồn nôn lại quay trở lại. Tôi vội lục túi tìm một viên Xanax và đi ra bếp rót đầy một ly Crown Royal. Vừa lúc April đi vào, cô ta ngạc nhiên nhìn tôi.

Tôi thần nhiên cho viên thuốc vào miệng rồi uống một hơi cạn ly.

Tôi về phòng khóa cửa, kéo rèm cửa sổ để không còn tia nắng nào lọt vào. Cảm thấy chưa đủ, tôi trùm chăn qua đầu kín mít và nhắm mắt.

Tôi mở mắt vì luồng hơi ấm phủ trên cơ thể và trên môi.

Là Jeremy.

Tôi khoan khoái bắt lấy hơi thở của anh và ôm chặt anh. Nụ hôn của anh là liều thuốc kỳ diệu xóa tan mệt mỏi, kể cả những mối hiểm nguy đang rình rập xung quanh.

Tôi kéo chiếc chăn ra để không còn gì ngăn cản tôi đón nhận anh một cách trọn vẹn. Anh vẫn hôn tôi, kéo tôi sát vào người.

“Bây giờ là hai giờ chiều”, anh thì thầm. “Em ổn chứ?”

“Vâng”, tôi nói dối. “Em chỉ hơi mệt”.

“Anh cũng vậy”. Anh nắm tay tôi.

“Làm sao anh vào được đây?” Tôi chợt nhớ đã khóa cửa phòng trước khi ngủ.

Anh nháy mắt. “Bằng cửa sổ. April đưa Verity đến bác sĩ và một tiếng nữa Crew mới đi học về”.

Tôi nhẹ nhõm hẳn, dù sự vắng mặt của cô ấy chỉ tạm thời.

Jeremy gối đầu trên ngực tôi và cảm đường viền quần lót của tôi lên mân mê.

“Anh đã kiểm tra khóa cửa. Chốt tự bật vào vị trí nếu ta đóng cửa quá mạnh”.

Tôi chỉ im lặng. Rất có thể là như vậy, nếu Verity không ở đây.

Jeremy kéo áo tôi lên, một chiếc áo khác của anh, và hôn ngực tôi. “Anh thích em mặc áo của anh”.

Tôi lùa tay vào tóc anh mỉm cười. “Em yêu mùi của anh”.

“Anh có mùi gì?”

“Mùi mưa”.

Anh rì rầm trong khi di chuyển dần xuống bụng. “Anh không biết mùi đó”.

“Đó là mùi của nước mưa khi chạm đất và tung lên phủ vào cỏ cây thơm mát”.

Anh lại ngược lên môi tôi. “Anh không biết có một từ mô tả hay như vậy”.

“Mọi thứ đều có một từ dành riêng cho nó”.

Anh ngẩng lên, hai hàng lông mày khẽ nhíu lại. “Vậy có từ nào dành cho anh không?”

“Ý anh là chuyện gì?”

Anh dịch ngón tay trên mặt tôi theo đường xương hàm. “Yêu một người trong khi anh không được phép làm như vậy”.

Anh đã nói yêu tôi. Mặc dù vậy, tim tôi chùng xuống khi không tìm được từ nào để biện minh cho anh. Tôi ghét việc anh phải đeo thêm mặc cảm tội lỗi vào những gánh nặng đã có. Dù vợ anh là người độc ác vô nhân tính, hôn nhân của họ vẫn tồn tại. Anh ngủ với tôi, lừa dối cô ấy. Sự thật đó không thể chối cãi.

“Anh có hối hận không?”

“Có”. Anh im lặng vài giây. “Nhưng không đủ để dừng lại”.

“Mọi chuyện sẽ kết thúc. Em quay về Manhattan, còn anh là người đã kết hôn”.

Chúng tôi im lặng, chỉ có ánh mắt là nói lên những mong muốn ngược lại.

Anh lại hôn tôi. “Anh đã nghĩ kỹ về những lời em nói trong bếp tối qua”.

Tôi cảm thấy hẫ hập. Anh có nghĩ thông suốt rằng cuộc sống của anh cũng quan trọng như Verity không?

“Anh đã liên hệ với một trung tâm điều dưỡng, họ sẽ chăm sóc cô ấy từ thứ hai tới. Cô ấy về nhà ba cuối tuần mỗi tháng”. Anh dừng lại chờ phản ứng của tôi.

“Em nghĩ như vậy là tốt nhất cho gia đình anh”.

Một tương lai tươi sáng hiển hiện trước mắt cho Jeremy, cho ngôi nhà này. Cơn gió nhẹ thoảng qua bên ngoài cửa sổ, ngôi nhà yên tĩnh, Jeremy trông rất thanh thản. Tôi đã quyết định về tập bản thảo.

Tôi sẽ không làm gì cả.

Đào xới lại quá khứ để chứng minh Verity giết Harper không làm cho Jeremy dễ chịu hơn mà ngược lại. Vết thương lòng chưa kịp kín miệng, nếu giờ lại đem ra mổ xẻ có thể gây ra những vết cắt mới. Tốt nhất hãy để năng lượng tự do trong cơ thể, đừng để cho chúng bị mắc kẹt vì những chuyện đã qua rồi.

Tôi vẫn chưa biết rõ mức độ nguy hiểm của Verity, nhưng có nhiều cách để khống chế cô ấy. Lúc ở trung tâm điều dưỡng, cô ấy sẽ bị theo dõi chặt chẽ. Khi cô ấy về nhà những ngày cuối tuần, Jeremy có thể gắn màn hình quan sát cảm biến với chuyển động trong phòng. Đến một lúc nào đó anh sẽ phát hiện ra cô ấy giả vờ tàn tật.

Mọi việc đều ổn thỏa.

“Em hãy ở lại đây thêm một tuần nữa”.

Tôi đã định sáng mai rời khỏi đây. Nhưng sau khi nghe Jeremy thông báo quyết định của anh, tôi muốn ở lại đây cho đến khi còn có thể. Không Verity, không April.

“Dạ”.

“Có nghĩa là em đồng ý?” Anh nhướn mày.

Tôi cười. “Em đồng ý”.

Anh nằm lên trên người tôi đẩy cậu bé vào cho đến hết chiều dài và bắt đầu đưa đẩy. Bên dưới, cơ thể tôi uyển chuyển theo cùng vũ điệu. Khi cảm thấy các cơ bắp của anh bắt đầu căng lên, tôi rướn người quấn chặt hai chân anh và hôn anh khiến anh rên rỉ chìm sâu vào trong tôi hơn nữa. Anh ngấu ngiến trên môi tôi trong lúc bùng nổ.

Anh gục xuống người tôi, cậu bé vẫn lấp đầy bên trong. Nhưng giờ vẫn chưa phải lúc để bàn về việc đó.

Sau khi lấy lại được hơi sức, Jeremy lăn người ra, vừa xoáy ngón tay vào cô bé đang co thắt dữ dội của tôi, vừa nhìn tôi thẳng hoa. Tôi sung sướng hét lên không kìm chế, biết rằng không có ai ở nhà.

Khi đã dịu đi, anh hôn tôi. “Anh phải lên ra trước khi mọi người về”.

Tôi mỉm cười nhìn anh mặc quần áo. Anh lại hôn tôi trước khi biến mất qua đường cửa sổ. Tôi bật cười vì anh không đi bằng cửa chính. Có ai ở nhà đâu chứ.

Tôi kéo gối che mặt, thờ người suy nghĩ. Ngôi nhà này làm đầu óc tôi rối bời, lúc thì muốn thoát khỏi nó ngay, lúc lại chẳng muốn rời đi.

Tập bản thảo chắc chắn làm tôi rối bời hơn hết thảy. Tôi đã yêu anh, người vừa mới quen có vài tuần. Không chỉ yêu người thật ngoài đời, tôi còn yêu anh qua giọng văn của Verity, những mô tả chi tiết đã cho tôi một cái nhìn toàn diện, sâu sắc hơn về con người anh. Verity không xứng đáng với anh. Tôi muốn bù đắp cho anh những gì cô ấy không có, đó là tình yêu thương con trẻ.

Tôi cần cái gối kê vào dưới hông để giữ hạt giống của anh không bị chảy ra ngoài.



Tôi lại ngủ thiếp đi và có một giấc mơ về Crew. Nó đã lớn, khoảng mười sáu tuổi. Giấc mơ không có gì đặc biệt, hoặc có nhưng tôi không nhớ. Tôi chỉ nhớ ánh mắt của nó, độc ác và vô cảm. Những hành vi tội ác của Verity diễn ra trong thời thơ ấu đã in hằn trong đầu óc non nớt và làm nó hoàn toàn thay đổi. Khi tỉnh giấc, người tôi lạnh toát vì cảm giác lo sợ cho Crew.

Nhiều giờ trôi qua nhưng tôi vẫn do dự, không biết phải làm gì với tập bản thảo vì lợi ích tốt nhất của Crew. Nó đã chứng kiến chị mình chết đuối và mẹ nó không tìm cách cứu giúp. Liệu việc mẹ nó dặn nó nín thở trước khi nhấn chìm chiếc ca nô có để lại cho nó ấn tượng mãi mãi?

Khi thấy Crew trong bếp, tôi vào theo nó. April đã ra về một giờ trước, còn Jeremy ở trên lầu chăm sóc Verity. Tôi ngẫ vào bàn ăn bánh quy Ritz và bơ đậu phộng, trong khi Crew chơi iPad.

“Cháu đang chơi trò gì vậy?” Tôi bắt chuyện với nó.

“Trò Toy Blast ạ”.

Ít nhất không phải những trò bạo lực Fallout hay Grand Theft Auto. Nó vẫn ổn.

Crew liếc nhìn tôi rồi đặt iPad xuống. “Cháu cũng muốn một cái bánh quy ạ”, rồi chồm qua bàn lấy hộp bơ đậu phộng

Tôi đưa nó con dao răng cưa để phết bơ. Nó cho một lượng bơ không lờ lên chiếc bánh quy và cắn một miếng. Mặt nó đầy phẫn khích. “Ngon quá”.

Crew liếm miếng bơ dính trên con dao khiến tôi phải nhăn mũi. “Ghê quá. Cháu không được liếm vào con dao đâu”.

Nó cười có vẻ khoái trá.

Tôi ngả người ra ghế ngắm nhìn nó. Dù đã trải qua nhiều biến cố, nó là một đứa trẻ ngoan. Không nhõng nhẽo, tính trầm lặng, có thể tìm thấy sự hài hước trong những việc nhỏ nhặt nhất. Tôi không cho nó là đứa trẻ quá quắt như ngày đầu tiên mới gặp nữa.

Tôi mỉm cười. Nhìn nó ngây thơ như vậy, tôi không thể xác định được sự việc xảy ra hôm đó có làm nó bị ảnh hưởng hay không. Nếu có, tôi sẽ làm đúng trách nhiệm của mình – báo cho Jeremy biết mọi chuyện.

“Crew, cô hỏi cháu việc này nhé”.

Nó gật đầu. “Dạ được”.

Tôi mỉm cười để nó thoải mái. “Nhà cháu có ca nô không?”

Nó dừng liếm con dao, “Có ạ”.

Tôi thận trọng quan sát nó phòng khi có biểu hiện gì kích động thì ngưng lại ngay. “Cháu có ng ồi trên đó không? Chạy trên hồ ấy?”

“Có ạ”.

Nó tiếp tục liếm bơ trên con dao. Có lẽ nó không nhớ gì cả. Nó mới năm tuổi và nhìn nhận sự việc khác với người lớn. “Cháu có nhớ lúc đi trên ca nô không? Với mẹ cháu? Và Harper?”

Crew không nói gì, chỉ nhìn tôi chăm chăm. Hoặc nó sợ phải trả lời câu hỏi, hoặc không nhớ chuyện đã xảy ra. Sau đó nó nhìn xuống bàn và lại lấy con dao phết một miếng bơ cho vào miệng.

“Crew”. Tôi nhẹ nhàng đặt tay lên đầu gối nó. “Tại sao ca nô bị lật?”

Crew nhìn lên tôi và rút con dao ra khỏi miệng trong khi trả lời. “Mẹ dặn cháu không được nói nếu cô hỏi về chị ấy”.

Máu như rút hết khỏi người tôi, tôi nắm chặt cạnh bàn đến nỗi các khớp ngón tay trắng bệch. “Cô ấy. . . mẹ cháu nói chuyện với cháu à?”

Crew chỉ nhìn tôi mà không trả lời, sau đó nó lắc đầu như muốn rút lại những gì đã nói. Nó đã nhận ra không nên nói đi đâu đó với tôi.

“Crew, có phải mẹ cháu giả vờ không nói được không?”

Crew nghiêng chặt răng vào con dao làm nó dịch chuyển và cửa phải nứt răng. Máu loang ra trên răng, trên môi. Tôi đứng bật dậy lấy con dao khỏi miệng Crew.

“Jeremy!” Tôi kêu lên.

Tôi bịt miệng Crew, cố tìm một chiếc khăn để c ần máu nhưng không thấy. Crew không khóc nhưng tỏ ra khiếp đảm.

“Jeremy!” Tôi hoảng hốt gọi to hơn, một phần vì c ần anh giúp, một phần vì sợ hãi.

Jeremy chạy vào như một cơn lốc, anh cúi đầu nhìn vào miệng Crew. “Có chuyện gì vậy?”

“Nó...”, tôi ấp úng. “Nó cắn trúng con dao”.

“C ần phải may vết thương. Lấy dùm anh chìa khóa xe trong phòng khách!”

Tôi vội vơ lấy chùm chìa khóa rồi theo anh vào nhà xe. Jeremy mở cửa sau chiếc xe Jeep và đặt Crew vào, lúc này nó đang khóc ròng vì đau. Tôi mở cửa trước và lên xe.

“Lowen”, Jeremy đóng cửa sau lại. “Verity không thể ở nhà một mình. Anh c ần em ở nhà trông cô ấy giúp anh”.

Tôi suýt tắc thở, nhưng Jeremy đã bước tới giúp tôi xuống xe trước khi tôi có thể phản đối. “Anh sẽ gọi cho em thông báo tình hình”, và c ần chùm chìa khóa trên tay tôi. Tôi đứng như trời tr ờng nhìn chiếc xe mất hút khỏi tầm mắt.

Tôi nhìn xuống bàn tay đầy máu của Crew.

Tôi không muốn ở đây nữa, tôi không muốn làm cái việc khỉ gió mà anh giao phó.

Nhưng tôi lập tức nhận ra vấn đề bây giờ không phải là muốn hay không muốn. Tôi đang ở đây rồi, việc cần làm bây giờ là nhốt cô ấy trong phòng. Tôi lao lên cầu thang. Cửa phòng cô ấy mở toang.

Cô ấy nằm trên giường, tấm chăn chỉ đắp nửa người, một chân thòng xuống giường. Có lẽ Jeremy đang đỡ cô ấy vào giường thì nghe tôi gọi.

Mặc kệ cô ấy.

Tôi đóng sập cửa lại và khóa chốt. Vẫn chưa yên tâm, tôi quyết định xuống tầng hầm để lấy chiếc màn hình giám sát cũ của Chastin và Harper. Do dự vài giây trước chiếc cửa đóng im ỉm, cuối cùng tôi lấy hết can đảm dùng một cây sắt để chặn nó lại sau khi chui qua rồi dùng đèn điện thoại di động soi đường xuống cầu thang.

Lúc trước xuống đây với Jeremy, tôi nhớ rõ những hộp giấy đựng đồ đựng đồ xếp bên phải căn phòng. Bây giờ chúng lộn xộn khắp nơi, nắp mở tung giống như vừa bị ai đó lục lọi. Ý tưởng đó là Verity khiến tôi sởn da gà. Tôi phải thoát khỏi đây càng nhanh càng tốt. Tôi đi đến chỗ trước đây để chiếc màn hình.

Nó không còn ở chỗ cũ.

Tôi hối hả tìm kiếm xung quanh. Khi chuẩn bị đầu hàng, tôi nhìn thấy nó. Tôi ôm cái hộp chạy lên cầu thang, đôi chân nặng nề cứ lú lú vào nhau. Cuối cùng tôi cũng chui được ra ngoài và thoát khỏi tầng hầm đáng sợ.

Tôi gỡ dây điện và cắm chiếc màn hình đầy bụi vào ổ cắm trong phòng làm việc của Verity. Đi được nửa cầu thang lên lầu, tôi dừng lại, rồi quay xuống bếp cầm một con dao.

Một tay tôi nắm chặt dao, tay kia mở khóa cửa phòng cô ấy. Cô ấy vẫn trong tư thế cũ, một chân lủng lẳng dưới giường. Tôi dựa lưng sát tường, từ từ nhích người đến chiếc tủ quần áo và để máy quay lên đầu tủ hướng vào giường cô ấy rồi cắm điện.

Tôi định đi ra nhanh hết mức có thể nhưng lại nghiêng răng lưỡng lự. Tôi nắm chặt con dao, lấy hết can đảm bước đến nhấc chân cô ấy để lên giường, phủ chăn lên rồi nâng thanh chắn giường lên.

Tôi khóa cửa lại và thở phào.

Sau khi vào bếp rửa những vết máu khô trên tay và lau máu trên bàn và sàn nhà, tôi ngồi xuống trước màn hình. Tôi mở chế độ chụp ảnh động trên điện thoại và nhìn vào màn hình chờ đợi. Chỉ cần cô ấy cử động... tôi sẽ chụp lại và đưa cho Jeremy xem.

Suốt một tiếng đồng hồ.

Tôi chờ cuộc gọi của Jeremy. Tôi không rời mắt khỏi màn hình để có thể chứng minh Verity giả vờ tàn tật. Tôi không dám rời vị trí nửa bước để không bị lỡ bất cứ cử động nào của cô ấy dù là nhỏ nhất.

Nửa tiếng nữa trôi qua và tôi bắt đầu nghi ngờ vào bản thân. Đáng lẽ cô ấy phải cử động chứ? Cô ấy không mở mắt nên không thể biết có máy quay trong phòng.

Hay là trong tích tắc lúc tôi đi xuống bếp, cô ấy ngồi dậy kiểm tra và phát hiện máy quay? Không thể nào. Tôi phát điên lên mất.

Quyển tự truyện chỉ còn một chương mà trong lúc chờ đợi tôi có thể kịp nghiền ngẫm. Tôi mở ngăn kéo lấy nó ra và chỉnh ghế ngồi thuận lợi để có thể vừa đọc vừa theo dõi màn hình giám sát

Đàn Hạc Thôi

Chương 15

Mới vài ngày sau khi Harper chết mà toàn bộ thế giới của tôi bị đảo lộn.

Cảnh sát lấy lời khai của tôi. Hai lần. Họ không muốn bỏ sót chi tiết nào. Đó là công việc của họ. Câu hỏi của họ đơn giản. Rất dễ trả lời.

“Cô hãy kể cho chúng tôi biết toàn bộ câu chuyện”.

“Harper đứng sang một bên làm ca nô nghiêng và lật. Tất cả chúng tôi đều ngã xuống nước. Tôi đã cố gắng cứu nó, nhưng lúc đó tôi quá đuối sức chỉ ôm được Crew”.

“Tại sao con cô không mặc áo phao?”

“Tôi định loanh quanh ở gần bến tàu, không ngờ sau đó ca nô trôi xa như vậy”.

“Lúc đó chèo cô ở đâu?”

“Anh ấy bảo tôi đưa con xuống hồ bơi rồi đi đến cửa hàng”.

Tôi vừa khóc vừa trả lời, thỉnh thoảng lại cúi gập người vì đau khổ. Màn trình diễn của tôi làm họ bối rối không dám đưa ra nhiều câu hỏi hơn nữa.

Tôi ước mình có thể diễn như vậy với Jeremy.

Anh còn hơn cả đi đầu tra viên.

Anh không rời mắt khỏi Crew từ khi Harper chết. Cả ba chúng tôi cùng ngủ trong phòng ngủ chính dưới lầu, Crew nằm giữa, một lần nữa Jeremy

và tôi lại bị một đứa trẻ ngăn cách. Nhưng đêm nay thì khác. Tối nay tôi nói với Jeremy rằng tôi muốn anh ôm tôi, vì vậy anh nằm ở giữa.

Trong nửa giờ tôi tìm mọi cách quyến rũ anh. Nhưng thì ra anh dường ý nằm gần chỉ để tra vấn tôi hàng đống câu hỏi chết tiệt.

“Tại sao em cho chúng đi ca nô?”

“Vì chúng đòi đi”, tôi trả lời.

“Tại sao chúng không mặc áo phao?”

“Em cứ nghĩ sẽ ở gần bờ thôi”.

“Đi đâu cuối cùng con bé nói là gì?”

“Em không nhớ”.

“Con có còn nổi trên mặt nước khi em và Crew lên được bờ không?”

“Không. Em không nghĩ như vậy”.

“Em có biết ca nô sắp bị lật không?”

“Không. Mọi chuyện xảy ra rất nhanh”.

Anh không hỏi nữa, nhưng tôi biết anh vẫn còn thức. Cuối cùng anh lên tiếng. “Câu chuyện của em chẳng có nghĩa gì cả”.

“Tại sao anh nói vậy?”

Anh dịch ra xa khỏi tôi. Anh muốn tôi nhìn anh nên tôi ngẩng đầu lên.

Anh nhẹ nhàng sờ vào má tôi. “Tại sao em dặn Crew nín thở, Verity?”

Tôi biết thế là hết.

Ánh mắt anh là ánh mắt của người chững luôn cho rằng đã hiểu rõ vợ mình giờ mới vỡ lẽ ra mọi chuyện. Dù có cố giải thích thế nào đi chăng nữa, anh cũng sẽ không bao giờ tin tôi hơn Crew.

Mặc dù vậy, còn nước còn tát. Rất có thể anh sẽ bị thuyết phục bởi một người mẹ đau khổ, nước mắt chảy dài trên má, giọng nói run run như tôi đang thể hiện. “Em đã nói như vậy lúc bị chìm dưới nước”.

Anh xoáy ánh mắt vào tôi một lúc lâu. Cuối cùng anh quay lưng lại với tôi và vòng tay ôm Crew như một hiệp sĩ che chở.

Che chở nó khỏi tôi.

Tôi cố nằm im để anh nghĩ tôi đã ngủ, nhưng những giọt nước mắt cứ lặng lẽ lăn xuống ướt đầm cả gối. Khi không kìm nén hơn được nữa, tôi bật dậy vào phòng làm việc đóng cửa và khóc nức nở.

Tôi mở máy tính lên gõ tiếp quyển tự truyện. Không còn tương lai để hy vọng. Không còn quá khứ để bù đắp. Không còn gì nữa cả.

Câu chuyện của tôi đã kết thúc.

Tôi không đoán được vận mệnh của mình. Không giống như linh cảm về Chastin, tôi không biết cuộc đời mình sẽ đi về đâu.

Nó nằm trong tay Jeremy? Hay chính tôi sẽ phải quyết định?

Có thể mọi việc chưa kết thúc khi sáng mai Jeremy thức dậy nhìn thấy tôi ngủ bên cạnh.

Anh sẽ nhớ lại quãng thời gian hạnh phúc của chúng tôi, những lần cậu bé của anh lên đỉnh trong miệng tôi và hạt giống của anh chảy ào ạt trong cơ thể tôi. Và anh nhận ra chúng tôi còn rất nhiều thời gian để làm những việc đó khi chỉ còn một đứa con.

Hoặc... anh không tin cái chết của Harper là một tai nạn. Anh báo cảnh sát và bắt tôi trả giá vì những gì đã làm với Harper.

Dù tình huống nào tôi cũng phải chấp nhận – đành vậy thôi.

Tôi sẽ tự đâm xe vào một gốc cây.

Hết.



Tôi đọc đến dòng cuối cùng vừa lúc Jeremy về. Tôi cất tập bản thảo đi và nhìn vào màn hình. Verity vẫn không nhúc nhích.

Tôi vừa xoa bóp cổ cho đỡ mỏi vừa suy nghĩ mông lung.

Không phải là anh không biết gì. Anh nghi ngờ cô ấy có liên quan đến cái chết của Harper. Tại sao bấy lâu nay anh vẫn có thể nhìn mặt cô ấy? Thậm chí anh còn dự định tắm rửa, thay tã cho cô ấy đến cuối đời?

Tôi không thể nào tìm ra lời giải đáp.

Jeremy bế Crew trên tay chuẩn bị lên cầu thang. Anh dừng lại khi nhìn thấy tôi.

“Khâu sáu mũi”, anh nói nhỏ sợ Crew thức giấc. “Và phải uống thuốc giảm đau. Nó hơi bị lạnh”. Anh đưa Crew lên phòng rồi xuống ngay, không ghé qua phòng Verity.

“Anh uống cà phê không?”

“Có, cho anh một ly”.

Anh theo tôi vào bếp và ôm chặt tôi từ phía sau, áp mặt vào tóc tôi trong lúc tôi pha cà phê. Tôi bật máy rồi quay lại ôm anh. Có lẽ bây giờ chưa phải lúc để hỏi.

Sau khi cảm giác mệt mỏi rã rời qua đi, anh buông tôi ra, “Anh phải đi tắm đã. Người anh dính đầy máu”.

Lúc này tôi mới để ý thấy tay và áo anh dính đầy máu, giống như tôi lúc gặp anh lần đầu. Máu là định mệnh của chúng tôi. May mắn tôi không phải là người mê tín. “Em vào phòng làm việc đợi anh”.

Anh hôn tôi rồi lên phòng. Bình cà phê đã xong. Anh bắt đầu mở nước trong phòng tắm. Tôi rót một ly cà phê đem về phòng làm việc. Ly cà phê rơi xuống đất vỡ tan. Tay và chân tôi có vài chỗ đau rát do mảnh ly vỡ hoặc cà phê nóng bắn vào nhưng tôi không quan tâm. Tôi đứng như trời tròng trước màn hình giám sát.

Verity đang ở dưới sàn nhà.

Tôi vội mở điện thoại lên và kêu thật to. “Jeremy”.

Đầu của Verity nghiêng sang một bên khi nghe thấy tiếng tôi. Trước khi tôi có thể mở điện thoại để chụp ảnh bằng đôi tay run bắn, cô ấy đã kịp bò lên giường. Vào đúng vị trí cũ. Bất động toàn thân.

“Jeremy”, tôi lại kêu lên, chiếc điện thoại bị tuột khỏi tay rơi xuống đất. Tôi vào bếp thủ một con dao rồi chạy lên phòng Verity mở khóa và bật tung cánh cửa.

“Cô đứng dậy đi!” Tôi quát cô ấy.

Cô ấy không nháy mắt, không nhúc nhích.

Cơn thịnh nộ khiến tôi không kịp suy nghĩ, tôi giật tấm chăn khỏi người cô ấy và hạ thấp chiếc giường. “Cô đứng dậy đi, Verity. Tôi đã nhìn thấy cô rồi. Cô không giả vờ được nữa đâu”.

Trong suốt thời gian qua cô ấy đã giả vờ tàn tật và nhẫn tâm để anh phục dịch từng ly từng tí. Tôi phải làm cho Jeremy nhận ra chân tướng của cô ấy. Nhưng vừa nắm mắt cá chân định kéo cô ấy xuống giường, người tôi bị nhấc bổng lên nên đành buông cô ấy ra. Anh vác tôi ra khỏi phòng rồi mới đặt tôi xuống đất.

“Em làm gì vậy Lowen?” Giọng Jeremy ngạc nhiên xen lẫn tức giận.

Tôi bước tới để tay lên ngực anh định giải thích, anh nhìn thấy con dao trong tay tôi và lập tức gỡ nó ra. “Đừng làm như vậy, Lowen”.

“Cô ấy giả vờ. Chính em đã nhìn thấy, em thì là cô ấy đang lừa anh”.

Anh quay vào phòng cô ấy, đóng sầm cửa lại.

Không đầu hàng, tôi lại chạy đến mở cửa phòng. Anh đang sửa lại tấm chắn đập Verity cho ngay ngắn. Sau đó anh quay lại kéo tôi ra ngoài và khóa cửa phòng.

Anh ôm tôi vỗ về.

“Không, Jeremy”. Tôi gỡ tay anh ra. “Đừng cho Crew ở gần cô ấy”. Anh lắc đầu không hiểu. Tôi ghì người lại không chịu để anh dẫn xuống cầu thang. Anh phải đưa Crew xuống, tránh xa cô ấy chứ không phải tôi. Không còn cách nào khác, anh vác tôi lên vai.

Mặc dù rất tức giận, anh nhẹ nhàng thả tôi xuống giường rồi đến tủ quần áo, vali của tôi, đồ đạc của tôi. “Anh muốn em rời khỏi đây. Anh không thể để em làm hại cô ấy”.

“Anh phải tin em”.

Anh vẫn không lay chuyển.

“Quý tha ma bắt cô ấy đi!” Tôi chỉ lên lầu. “Cô ấy bị điên! Cô ấy lừa dối anh ngay từ đầu”.

Tôi chưa bao giờ thấy ánh mắt anh ngờ vực và giận dữ như vậy. Tôi sợ hãi lùi lại.

“Cô ấy không giả vờ, Lowen. Cô ấy hoàn toàn bất lực, chết não. Em đã biết rõ từ khi đến đây”. Anh đóng vali, lắc đầu lẩm bầm. “Không thể nào”.

“Đúng là như vậy, anh biết mà. Anh biết cô ấy giết Harper. Anh nghi ngờ cô ấy”. Tôi chạy ra cửa. “Em có thể chứng minh cho anh thấy”.

Anh theo tôi vào phòng làm việc của Verity. Tôi lấy quyển tự truyện đưa cho anh. “Anh hãy đọc đi”.

Anh cầm lấy, hết nhìn xuống nó rồi nhìn lên tôi. “Em tìm thấy nó ở đâu?”

“Cô ấy viết nó. Tất cả đều ở trong đó. Từ ngày anh gặp cô ấy cho đến khi cô ấy bị tai nạn xe hơi. Nếu không có thời gian anh có thể đọc trước hai chương cuối”. Tôi khẩn khoản cầu xin trong tuyệt vọng. “Em van anh, Jeremy. Hãy đọc nó vì các con anh”.

Anh vẫn nhìn tôi, chưa biết quyết định ra sao. Chỉ cần anh chịu lật những trang sách, anh sẽ biết ai mới là người cần phải đề phòng.

Mỗi giây trôi qua nỗi sợ hãi của tôi càng tăng lên. Tôi sợ sẽ mất anh. Tôi sợ trong suy nghĩ của anh tôi là một kẻ điên khùng độc ác, đến một người tàn tật cũng đang tâm hành hạ. Tôi sợ phải rời khỏi đây và không gặp anh mãi mãi.

Nước mắt tôi rơi xuống lã chã. “Em sẽ để anh một mình để đọc nó. Anh phải biết sự thật”.



Tôi về phòng ngủ chờ người trên giường. Ngôi nhà im ắng chuẩn bị cho cơn giông bão sắp xảy ra. Tôi nhìn chiếc vali chất đầy quần áo. Tôi đã giấu anh quyển tự truyện, bộ mặt thật của Verity, cái chết của con gái anh. Có thể anh sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi. Cũng như anh không bao giờ tha thứ cho Verity.

Chợt có tiếng động phát ra từ phòng làm việc của Verity. Có lẽ anh đã xuôi theo tôi và ngủ xuống đọc quyển tự truyện. Tiếp theo là những tiếng rên nhỏ tắc nghẹn. Tôi đoán anh đang trải qua những giây phút đau đớn nhất.

Tôi nằm vật xuống giường ôm lấy chiếc gối để khóc.

Tiếng bước chân anh đi lên lầu. Chắc chắn anh không đủ thời gian để đọc hết quyển tự truyện, chỉ những chương cuối nói về Harper.

Tiếng mở cửa phòng Verity. Tôi vội vào phòng làm việc của Verity nhìn vào màn hình.

Jeremy đứng ở cửa phòng cô ấy. “Verity!”.

Cô ấy không trả lời. Hoặc cô ấy không biết anh đã phát hiện ra sự thật, hoặc phải giả vờ như vậy vì sợ anh báo cảnh sát. Jeremy không từ bỏ, anh bước đến gần giường cô ấy.

“Verity, nếu em không chịu trả lời, anh sẽ gọi cảnh sát”.

Cô ấy vẫn im lìm. Anh cúi xuống kéo một mí mắt cô ấy ra.

Anh ngẩn ngơ rồi đi ra cửa. Cuối cùng anh cũng không tin tôi.

Anh bỗng dừng lại. “Khi bước ra khỏi căn phòng này, anh sẽ giao quyền tự truyện của em cho cảnh sát. Em sẽ bị bắt và không bao giờ gặp lại anh và Crew nữa, nếu em không chịu mở mắt ra và giải thích rõ mọi chuyện”.

Tôi nín thở chờ đợi.

Và cô ấy mở mắt ra. Tôi vội đưa tay bịt miệng để khỏi hét lên. Ở trên kia Jeremy căng cứng người. Anh ôm đầu bước lùi ra xa chiếc giường cho đến khi lưng đụng phải bức tường. “Em đã làm gì vậy, Verity?”

Verity lắc đầu. “Em bị bắt buộc, Jeremy”, cô ấy ngẩng dậy trên giường và nói một cách thận trọng.

Jeremy vẫn chưa tin những gì vừa chứng kiến. Nét mặt anh là sự pha trộn giữa giận dữ, bối rối, bị phản bội. “Từ đầu đến giờ...em đã...”. Anh giữ tông giọng thật thấp, nhưng có vẻ cơn thịnh nộ đã lên đến đỉnh điểm và chuẩn bị bùng nổ. Anh tung nắm đấm vào cánh cửa khiến Verity giật thót người.

Cô ấy giơ tay lên. “Xin anh đừng hành xử bạo lực. Em sẽ giải thích tất cả”.

“Đừng bạo lực ư?” Jeremy lưỡng lự tiến sát chiếc giường. “Em đã giết con bé, Verity”.

Verity định nhảy xuống đất nhưng bị vướng vào thành giường. Anh nắm cổ chân bắt cô ấy nằm im. Cô ấy hoảng hốt định kêu lên nhưng bị anh lấy tay bịt miệng. Họ giằng co dữ dội. Cô ấy cố đẩy anh ra còn anh đè cô ấy xuống giường. Bàn tay anh siết quanh cổ cô ấy.

Không, Jeremy. Tương lai của anh và Crew sẽ tiêu tan. Sự mất kiểm soát hôm nay sẽ khiến anh trả giá bằng cả cuộc đời mình. Tôi chạy lên phòng Verity.

Jeremy ng ửi trên người cô ấy, đầu gối anh kẹp chặt hai tay cô ấy. Hai chân cô ấy quẫy đạp loạn xạ r ửi bấu sâu xuống chiếc nệm để ưỡn người lên cố đẩy anh ra. Hơi thở cô ấy khò khè yếu dần trước sức mạnh áp đảo.

“Jeremy”. Tôi kéo anh ra.

Trong cơn điên loạn anh không nghe thấy gì, không buông cô ấy ra. Tôi hét vào tai anh. “Anh phải dừng lại ngay. Cô ấy sẽ chết mất. Anh sẽ bị bắt nếu giết cô ấy”.

Nó đã có tác dụng. Anh dừng lại, còn tôi vẫn liên tục lặp đi lặp lại. “Anh đừng làm như vậy”.

Nước mắt ràn rụa trên mặt anh. “Cô ấy đã giết con anh, Low. Con bé thật tội nghiệp”.

“Anh hãy vì Crew. Con trai anh sẽ mất luôn cha nếu anh giết cô ấy”.

Anh bất động một lúc r ửi buông cô ấy ra. Tôi lảo đảo lùi ra lấy lại hơi sức. Cũng giống như Verity, tôi phải há miệng để có thể lấy đủ không khí vào lồng ngực.

Sau khi thở bình thường, cô ấy bắt đầu nói gì đó. Không phải, cô ấy la hét điên cuồng. Jeremy lại đưa tay bịt miệng cô ấy. Cơn giận dữ lại được châm ngòi. Mắt anh đỏ ngầu nhìn sang tôi khẩn khoản. Anh muốn tôi đồng ý để anh kết thúc cô ấy.

Đầu tôi căng lên trước vô số tình huống. Nếu bóp cổ cô ấy, dấu tay của anh để lại trên cổ và cảnh sát sẽ phát hiện ngay. Nếu đè gối cho cô ấy ngạt thở, các phần tử nhỏ từ chiếc gối sẽ lọt vào phổi và để lại dấu vết. Tôi phải tìm ra cách gì đó. Cô ấy là người rất giáo hoạt, nếu cảnh sát không tìm đủ bằng chứng, cô ấy sẽ thoát tội và làm hại Jeremy và Crew. Cô ấy đủ tàn nhẫn để giết cả hai, cũng như đã giết Harper.

Cũng như cô ấy cố giết Harper khi còn nhỏ. Tôi không phản đối nữa. Cô ấy quả thật không xứng đáng được sống trên đời. Tôi đã nghĩ ra được

một cách.

“Anh hãy làm như một tai nạn. Làm cho cô ấy nôn ọe. Bịt mũi và miệng cô ấy cho đến khi ngạt thở. Làm sao để họ nghĩ rằng cô ấy ngưng thở trong khi ngủ”. Giọng tôi chỉ lớn hơn những âm thanh khò khè trong cổ họng cô ấy một chút.

Jeremy hiểu, anh thọc ngón tay vào họng cô ấy.

Tôi quay đầu đi không dám nhìn. Tôi nghe thấy tiếng nôn ọe, rồi tiếng nấc nghẹn kéo dài như không có điểm dừng.

Tôi khụy chân xuống sàn, toàn thân run lẩy bẩy, nhắm mắt bịt tai để khỏi nghe những âm thanh và cử động giật cục cuối cùng của Verity.

Lạy Chúa tôi, lạy Chúa tôi ...

Tôi lẩm bẩm trong miệng, mắt vẫn nhắm nghiền.

Căn phòng trở nên yên ắng. Tôi phải biết chắc việc khủng khiếp này đã chấm dứt. Không nhìn được nữa tôi mở mắt ra.

Mắt cô ấy mở trừng trừng. Nhưng khác với lần trước khi cô ấy nhìn tôi, cái nhìn trống rỗng vô hồn.

Jeremy buông thõng người, hai tay ôm đầu gục xuống khóc một cách lặng lẽ. Tôi hiểu những giọt nước mắt như những giọt máu lăn ra từ hốc mắt - cho sự bất lực không bảo vệ được đứa con bé bỏng đáng thương, cho người vợ đầu ấp tay gối độc ác khôn lường.

Tôi cũng khóc. Không phải anh đã giết cô ấy. Chúng tôi giết cô ấy.

Cuối cùng Jeremy đứng dậy ôm tôi vào lòng. Tôi nhắm mắt nằm yên để anh bế về phòng. Anh đặt tôi vào giường rồi bắt đầu bước tới bước lui, lắc đầu, lẩm bẩm. Cả hai chúng tôi đều đang trong cơn sốc.

“Thật khốn kiếp”. Anh sai bước tới giường lùa tay vào tóc tôi. “Cô ấy chết trong khi ngủ”, anh nói một cách cứng nhắc.

Tôi gật đầu.

“Sáng mai”, anh cố giữ giọng bình tĩnh. “Anh sẽ gọi cảnh sát và khai rằng anh phát hiện sự việc khi vào phòng đánh thức cô ấy. Cô ấy ngưng thở khi ngủ”.

Tôi liên tục gật đầu. Anh nhìn tôi đầy vẻ quan tâm xen lẫn thông cảm và hối lỗi. “Anh xin lỗi vì đã kéo em vào chuyện này”. Anh hôn vào đầu tôi. “Anh quay lại ngay, Low. Anh phải lên đó dọn dẹp và giấu quyền tự truyện đi”.

Anh quỳ xuống nhìn sâu vào mắt tôi.

“Cứ đi ngủ vào nửa đêm như bình thường. Anh cho cô ấy uống thuốc. Khi thức dậy lúc bảy giờ để chuẩn bị cho Crew đến trường, anh phát hiện cô ấy đã chết”.

“Em hiểu”.

“Verity ngưng thở khi ngủ”, anh lặp lại. “Từ đây trở đi chúng ta sẽ không bao giờ nói chuyện này nữa”.

“Dạ”, tôi thì thào.

Anh thở dài. “Được”.

Anh ra khỏi phòng. Tôi nghe tiếng anh lục đục khắp nơi trong nhà, đầu tiên là trong phòng anh, rồi phòng Crew, rồi phòng Verity, rồi phòng tắm, rồi phòng làm việc, rồi nhà bếp.

Cuối cùng anh vào giường với tôi. Ôm tôi, chặt hơn lúc nào hết. Chúng tôi không ngủ. Chúng tôi thấp thỏm chờ đến sáng mai.

Bảy tháng sau.

Verity qua đời vì hội chứng ngưng thở trong khi ngủ bảy tháng trước.

Khó khăn lắm Crew mới trở lại nhịp sống bình thường. Jeremy cũng vậy. Tôi trở về Manhattan ngay sáng hôm sau. Jeremy phải giải quyết cả núi công việc, mặt khác việc tôi tiếp tục ở trong nhà anh sau khi vợ anh mất sẽ không tránh khỏi đi đầu tiếng.

Các bản thảo của tôi đã được thông qua. Hai tuần trước tôi bắt tay vào viết bản nháp tập đầu tiên. Tôi đã đề nghị nhà xuất bản gia hạn thời hạn cho hai tập cuối vì lý do sinh nở. Hai tháng rưỡi nữa tôi sẽ sinh con gái. Với sự giúp đỡ của Jeremy, tôi tự tin mình sẽ bắt kịp tiến độ công việc. Anh có rất nhiều kinh nghiệm với Crew và hai con gái.

Khi biết mình có thai, tôi hơi sốc nhưng không hề ngạc nhiên. Tôi cũng hơi lo không biết Jeremy sẽ đón nhận tin đó như thế nào khi anh đã lần lượt mất hai đứa con. Nhưng sự vui mừng của anh chứng tỏ Verity đã sai về anh. Mất một đứa con hoặc hai đứa con không có nghĩa là mất tất cả, cũng không ngăn cản được niềm vui đón chào một mầm sống mới.

Anh là người tuyệt vời nhất trên đời. Kiên nhẫn, chu đáo và là một người tình lý tưởng hơn Verity mô tả rất nhiều. Lúc tôi ở Manhattan, Jeremy điện thoại mỗi ngày. Hai tuần sau, anh đề nghị tôi quay về với anh. Tôi đã lái xe đến ngay trong hôm đó. Kể từ đó chúng tôi luôn bên nhau. Có thể thời gian quen biết chưa đủ lâu, vợ anh lại vừa mất, nhưng tôi không thể sống xa anh, còn anh cũng hạnh phúc khi ở bên tôi, vì vậy chúng tôi

không quan tâm đến lời ông tiếng ve. Chúng tôi yêu nhau, đi đâu đó mới là quan trọng.

Sau khi biết tôi có thai, anh quyết định bán nhà. Anh không muốn ở nơi anh và Verity đã sống. Thành thật mà nói, tôi rất mừng. Tôi luôn có cảm giác sợ hãi khi sống trong ngôi nhà gắn liền với những vụ việc khủng khiếp. Ba tháng trước chúng tôi chuyển đến North Carolina. Với khoản tiền tạm ứng nhận được từ nhà xuất bản và tiền bảo hiểm của Verity, chúng tôi dùng tiền mặt mua một ngôi nhà thơ mộng trên bãi biển Southport để luôn nghe thấy tiếng sóng rì rào vỗ bờ.

Bây giờ chúng tôi là một gia đình. Tôi dành nhiều thời gian và tình cảm cho Crew, nó sẽ sớm trở thành một người anh. Chúng tôi đã đưa nó đi trị liệu mặc dù lúc đầu Jeremy hơi do dự, nhưng tôi đã làm anh yên lòng bằng kinh nghiệm thời thơ ấu của mình. Crew sẽ sớm hòa nhập vào cuộc sống bình thường.

Hôm nay chúng tôi quay về ngôi nhà cũ để thu dọn đồ đạc. Có hai người đã liên hệ Jeremy mua nhà.

Phòng làm việc là nơi bừa bộn nhất. Jeremy và tôi mất nửa ngày mới cho hết đồng giấy tờ vào máy hủy giấy. Tuy có nhiều tài liệu vẫn còn sử dụng được, tôi không muốn khơi gợi lại quá khứ.

“Em có mệt không?” Jeremy đặt tay lên bụng tôi.

“Em khỏe”. Tôi mỉm cười. “Anh gần xong chưa?”

“Gần xong rồi. Chỉ còn vài thùng ngoài hiên”. Anh hôn tôi.

Crew chạy vào nhà. “Không chạy nữa, Crew!” Jeremy gọi với theo nó.

Tôi đứng dậy đi theo Jeremy, anh ôm một thùng trong khoảng mười thùng còn lại ngoài hiên chất lên thùng xe. Crew chạy ra nhưng sau đó lại quay vào nhà.

“Con suýt quên. Con phải lấy đồ của con để ở phòng mẹ”. Nó chạy lên cầu thang.

Tôi nhìn theo nó. Trước đó tôi đã kiểm tra phòng Verity, không còn gì trong đó. Vậy mà một lúc sau, Crew đi xuống tay cầm vài tờ giấy.

“Đó là cái gì vậy?” Tôi hỏi nó.

“Tranh cháu vẽ cho mẹ”. Nó dúi vào tay tôi. “Cháu quên là mẹ cất nó dưới sàn nhà”.

Crew chạy ra ngoài. Tôi nhìn những bức tranh, cảm giác rờn rợn quen thuộc quay trở lại. Mọi việc đã rõ như ban ngày. Con dao làm Crew đứt tay nằm trên sàn nhà. Lúc nhìn vào màn hình giám sát, cô ấy cũng ở trên sàn nhà, chắc đang tìm một thứ gì đó.

Tôi đi lên phòng cô ấy. Mặc dù cô ấy chết đã lâu, tôi không tránh khỏi cảm giác sởn tóc gáy mỗi khi phải lên đó. Tôi cố đi đều hòa hơi thở, mở to mắt nhìn khắp phòng một lượt. Có một mảnh ván trồi lên trên sàn nhà bằng phẳng, Crew đã lắp nó vào không khớp sau khi lấy những bức vẽ. Tôi quỳ xuống nhắc mảnh ván ra.

Dưới đó là một lỗ hổng.

Vì không nhìn thấy gì, tôi thò tay xuống mò mẫm. Trong đó có một bức ảnh của hai bé gái, một con dao, một chiếc phong bì. Tôi mở phong bì ra và nhìn thấy một bức thư.

Đó là bức thư viết tay gửi cho Jeremy. Bỗng nhiên một linh cảm khiến người tôi bần thần, tay run khi mở bức thư. Trang đầu tiên bỏ trống, tôi lật sang trang hai.

Jeremy thân yêu,

Em hy vọng anh là người tìm thấy bức thư này. Nếu không phải, em mong nó sẽ đến tay anh bởi vì em có rất nhiều điều muốn nói.

Em muốn bắt đầu bằng một lời xin lỗi. Khi anh đọc thư này, có lẽ em đã bỏ đi cùng với Crew. Phải ra đi và bỏ anh lại một mình trong ngôi nhà chúng mình đã chia sẻ rất nhiều kỷ niệm khiến em đau đớn. Chúng mình đã có một cuộc sống hạnh phúc, những đứa con ngoan ngoãn. Nhưng chúng ta đều là những người đa sầu đa cảm. Nỗi đau vì cái chết của Harper sẽ không bao giờ chấm dứt.

Sau bao nhiêu năm làm người vợ tốt của anh, em không bao giờ nghĩ rằng sự nghiệp văn chương mà em đam mê và dành cả đời theo đuổi lại là thủ phạm đặt dấu chấm hết cho quan hệ của chúng mình. Cuộc sống hoàn hảo bỗng chuyển sang một ngã rẽ khác sau khi Chastin qua đời. Tình cảm chúng mình đi vào ngõ cụt vì một lý do duy nhất.

Anh có nhớ lần chúng mình đến Manhattan và hẹn ăn tối với biên tập viên Amanda của em không? Hôm đó anh mặc chiếc áo len mỏng màu xám mà mẹ anh tặng nhân dịp Giáng sinh. Bữa tiệc này để chúc mừng thành công của em - phát hành quyển tiểu thuyết đầu tiên và ký hợp đồng cho hai quyển kế tiếp. Suốt bữa ăn, em và Amanda cứ bàn về hai quyển sách tiếp theo đó. Có lẽ nó làm anh phát chán.

Em hỏi ý kiến Amanda về tuyển nhân vật trong quyển sách mới. Em phân vân không biết có nên viết theo phong cách hoàn toàn khác, hay cứ theo công thức cũ đã làm nên thành công cho quyển tiểu thuyết đầu tiên, xây dựng nhân vật chính là nhân vật phản diện?

Cô ấy khuyên em cứ theo công thức cũ nhưng cần tạo đột phá hơn. Em e ngại không thành công, rằng thật khó khi viết theo cách suy nghĩ khác với suy nghĩ của em trong cuộc sống hàng ngày. Cô ấy bèn khuyên em thử một cách mà cô ấy đã học ở trường đại học gọi là nhật ký trái ngược.

Anh không để ý đến cuộc trò chuyện. Lúc đó anh mãi lướt điện thoại, có lẽ là đọc truyện, một quyển truyện không phải do em viết. Khi cảm thấy ánh mắt em, anh ngước lên, và em mỉm cười với anh. Em không giận anh chút nào. Em rất cảm kích vì anh đi cùng em và kiên nhẫn ngồi đó trong khi em và cô ấy bàn công việc. Nhưng anh sợ em giận nên nhẹ nhàng xoa đùi em dưới gầm bàn khiến em rối loạn, mắt nhìn Amanda nhưng đầu chỉ nghĩ đến anh. Em muốn quay về khách sạn ngay. Đó là đêm đầu tiên chúng mình được ở riêng với nhau không có các con. Phải cố gắng lắm em mới hiểu được những gì Amanda đang nói.

Cô ấy nói em nên tập viết nhật ký trái ngược để rèn luyện kỹ năng. Điều đó có nghĩa là em phải viết ra những sự việc xảy ra trong đời nhưng theo khuynh hướng độc ác, bất thường, trái ngược với sự thật. Cô ấy nói có thể viết về ngày anh và em gặp nhau, em mặc quần áo gì, nơi gặp gỡ, chủ đề trò chuyện. Điểm mấu chốt là suy nghĩ và hành động của em phải nguy hiểm và không lương thiện.

Nghe có vẻ đơn giản. Chẳng có hại gì cả.

Em sẽ viết lại đoạn trên nhưng theo thể loại nhật ký trái ngược để minh họa.

Tôi nhìn sang Jeremy chờ phản ứng của anh. Anh không thèm lắng nghe. Anh mãi nhìn vào cái điện thoại chết tiệt của mình. Tôi biết Jeremy không thích tiệc tùng và hội họp, nhưng đâu phải lúc nào tôi cũng bắt anh tham gia chứ. Bữa tối này đối với tôi rất quan trọng, nhưng anh thà đọc một quyển truyện vớ vẩn của một tác giả vớ vẩn khác. Anh đọc suốt từ nãy đến giờ, không phải đọc sách CỦA TÔI. Lại thêm một sự xúc phạm ở mức độ cao nhất. Tôi đỏ mặt vì giận nhưng cố giấu không để cho Amanda nhận thấy. Nếu không cô ấy sẽ biết Jeremy không tôn trọng tôi. Khi cảm thấy ánh mắt tôi, anh ngược lên. Tôi cố gạt hăm hực sang một bên để nặn ra nụ cười băng quơ rồi quay sang Amanda tiếp tục câu chuyện. Như muốn chuộc lại tội lỗi, Jeremy nhẹ nhàng xoa đùi tôi dưới gầm bàn khiến tôi cứng người lại. Đúng, tôi luôn thèm khát sự đụng chạm của anh, nhưng ngay lúc này, cái tôi cần là sự ủng hộ của một người chồng đối với sự nghiệp của tôi.

Như vậy đó, chỉ cần thay đổi một chút, nhân vật sẽ thay đổi hoàn toàn.

Ngay khi về đến khách sạn, em mở máy tính xách tay viết về đêm đầu tiên chúng mình gặp nhau. Trong phiên bản thay thế của mình, em nghĩ ra chiếc váy đỏ ăn cắp, mục đích em đến bữa tiệc để săn những người đàn ông giàu có. Điều đó hoàn toàn không đúng. Anh hiểu em không phải là người như vậy mà, Jeremy.

Lần đầu tiên đó em không thành công lắm trong việc biến mình thành một nhân vật phản diện, vì

vậy em tiếp tục viết nhiều bản nháp về những cột mốc quan trọng của chúng mình. Đêm anh cầu hôn em, lúc em biết mình có thai, ngày em sinh hai con. Dần dần kỹ năng sáng tạo của em ngày càng điều luyện nhờ cách luyện tập này.

Sự nghiệp của em ngày càng thăng tiến. Em tạo ra được những tuyến nhân vật cực kỳ thực dụng và đáng sợ. Tất cả sách đều bán rất chạy.

Khi viết xong quyển tiểu thuyết thứ ba, em thấy mình đã khá thuần thục. Em quyết định kết hợp các bản nháp riêng lẻ thành một quyển tự truyện để các tác giả khác có thể sử dụng làm tài liệu nghiên cứu và thực hành. Em thêm vào một số xung đột căng thẳng hơn, gay gắt hơn để tạo ra cốt truyện xuyên suốt.

Em không hối hận viết quyển tự truyện vì mục đích nghề nghiệp, em chỉ hối hận vì đã viết về cái chết của Harper vài ngày sau khi chuyện xảy ra. Em rất đau khổ vì mất con, và với một nhà văn như em, cách duy nhất để giải tỏa cảm xúc là đưa nó vào những trang sách. Hormone gây đau khổ được giải phóng khi em đổ mọi tội lỗi vào một nhân vật phản diện hư cấu. Dù anh cảm thấy khó hiểu hoặc không chấp nhận, đó là cách của em.

Bên cạnh đó, em không bao giờ nghĩ rằng sẽ có ngày anh đọc quyển tự truyện. Anh không bao giờ đọc sách của em, ngoại trừ tập bản thảo đầu tiên. Vậy tại sao... tại sao anh lại đọc nó?

Nó là một dạng bài tập mẫu, không phải là cuộc đời của em, cuộc đời của chúng mình.

Em biết rồi rồi và nghi ngờ là cảm xúc của anh khi đọc bức thư này, nhưng cũng không thể so sánh được với sự điên loạn khi anh đọc quyển tự truyện. Xin anh hãy kiên nhẫn và khoan dung để đọc tiếp sự thật.

Khi đưa Harper và Crew ra hồ chơi, em muốn các con được vui chơi thoải mái. Anh đã đúng, thời gian gần đây em không thường chơi với các con. Em chưa thể gượng dậy sau cái chết của Chastin.

Đúng là Harper đòi xuống hồ chơi nhưng em không đồng ý nên nó chạy lên lầu khóc. Không có chuyện em la mắng nó vì vô cảm trước cái chết của Chastin. Đó là hư cấu. Em tổn thương ghê gớm vì không cần bỏ chút công sức để tìm hiểu, anh tuyệt đối tin em đã đối xử với con theo kiểu đó. Anh không may may nghi ngờ em đã chính tay hại chết con mình.

Cái chết của Harper là một tai nạn, Jeremy. Chúng muốn đi ca nô trong một ngày trời đẹp. Đáng lẽ em phải cho chúng mặc áo phao. Nhưng nhiều lần trước chúng ta cũng không cho chúng mặc áo phao, anh có nhớ không? Nước hồ không sâu lắm. Nhưng không may, tấm lưới đánh cá ở đúng vị trí Harper rơi xuống, nếu không em có thể tìm thấy con và kéo nó vào bờ để chúng ta có thể cười đùa khi nhớ về chuyện ca nô lật úp.

Em vô cùng hối tiếc giá như ở thời điểm đó em đã hành động khác đi. Nếu có thể em sẽ đánh đổi tất cả để quay ngược thời gian.

Nhìn anh ôm xác con lên bờ, em muốn moi trái tim mình ra trao anh vì em biết tim anh đã hoàn toàn tan vỡ. Em chỉ muốn chết khi nhìn thấy nỗi thống khổ của anh. Chúa ơi, Jeremy. Chúng ta đã mất hai đứa con. Cả hai đứa.

Cái đêm nằm trên giường cùng nhau, anh đã hỏi em rất nhiều câu hỏi. Anh nghi ngờ em. Em không thể tin rằng anh lại nghi em cố tình làm ca nô bị lật. Dù đó chỉ là một suy nghĩ thoáng qua đầu anh, em biết tình yêu anh dành cho em đã tiêu tan như thể chưa từng tồn tại. Quá khứ của chúng mình, những khoảnh khắc chia sẻ cùng nhau. Không còn gì nữa.

Đúng là em bảo Crew nín thở. Em bảo nó phải nín thở vì ca nô đã lật úp. Em cố cứu nó. Em nghĩ Harper không sao vì cả nhà mình đã bơi ở hồ rất nhiều lần trước đó, vì vậy em lo cho Crew trước. Em túm lấy nó bơi vào bờ trước khi sự hoảng loạn của nó khiến hai mẹ con cùng chết đuối. Ba mươi giây sau, em mới nhận ra Harper không bơi theo sau.

Đến hôm nay em vẫn còn tự trách mình. Em là mẹ, là người bảo hộ của con nhưng lại không cứu được con. Sau khi phát hiện không có Harper bên cạnh, em dìu Crew bơi ngược lại tìm con. Nhưng nước chảy quá xiết, em thậm chí không xác định được chỗ Harper rơi xuống. Còn Crew vẫn níu chặt khiến em

rất khó xoay sở, nếu không bơi vào bờ có lẽ cả ba chúng em đều chết hết.

Em đã cố hết sức để cứu con. Bằng tất cả mọi sức lực của em, Jeremy. Anh phải tin em. Khi con nằm lại dưới hồ, phần hồn em cũng chết theo nó.

Em không trách anh vì đã nghi ngờ em. Đôi khi chúng ta mất lòng tin vào con người. Chỉ một giây phút thoáng qua thôi, sáng hôm sau thức dậy anh sẽ nhận thấy lời buộc tội gián tiếp của mình nực cười như thế nào. Em không thanh minh hoặc tranh cãi - tinh thần em quá kiệt quệ để làm việc đó. Con mới mất vài ngày và thật lòng, em chỉ muốn chết. Em muốn đi ra hồ và gieo mình xuống đó cho xong, bởi vì nói cho cùng cái chết của con hoàn toàn là lỗi của em. Nếu em bắt chúng mặc áo phao, nếu em chú ý hơn đến Harper và tóm được cả hai, nếu em khỏe hơn,... thì con chúng mình vẫn sống.

Em không ngủ được, vì vậy em vào phòng làm việc mở máy tính sau hơn sáu tháng trời không đụng đến nó.

Câu chuyện hư cấu của em là một người mẹ mất cả hai con gái buộc tội một trong hai đứa giết đứa kia. Câu chuyện thật khủng khiếp, nó làm em khóc trong suốt thời gian ngồi bên bàn phím. Em viết về cái chết của Chastin. Kể cả cái chết của Harper. Em quay lại phần đầu của quyển tự truyện để thêm vào chi tiết giấc mơ báo điềm gở, mục đích để tăng thêm phần kịch tính. Phương pháp giải tòa này có tác dụng, những câu chữ viết ra khiến con giống bão trong lòng em dịu đi.

Thật khó để giải thích cách suy nghĩ của một nhà văn cho anh hiểu, Jeremy. Đặc biệt là của em, người đã trải qua nhiều đau thương mất mát hơn tất cả những nhà văn khác cộng lại. Em có thể tách rời thực tại và tưởng tượng, nhưng không phải trong cùng một lúc. Thế giới thực tại của em tàn nhẫn đến nỗi em không thể sống ở đó nữa mà phải thoát khỏi nó và tìm đến một thế giới khác có một nhân vật khác gánh mọi trách nhiệm thay cho em. Nếu không, có lẽ em phải từ giã cả hai thế giới.

Đến sáng hôm sau, quyển tự truyện hoàn thành. Không còn gì để viết khi thế giới của chúng mình kết thúc. Hết chuyện.

Em in quyển tự truyện ra cất vào một cái hộp. Một ngày nào đó có thể em sẽ dùng đến nó. Hoặc thêm vào một vài đoạn. Hoặc đốt nó đi. Em không bao giờ nghĩ anh sẽ đọc nó và tin vào những gì viết trong đó.

Sau khi thức cả đêm, em vùi đầu ngủ sâu. Đến tối thức dậy, em không nhìn thấy anh đâu. Crew đã vào giường, nhưng anh không có ở đó với nó. Em đang tự hỏi anh ở nơi nào thì nghe thấy âm thanh phát ra từ phòng làm việc.

Đó là tiếng than khóc của anh. Nó rền rĩ, tang thương hơn cả lúc anh hét lên khi biết các con chết. Em định vào phòng nhưng dừng lại trước khi mở cửa. Tiếng than khóc đã thay thế bằng tiếng rầm rầm của đồ vật đập vào tường trước khi rơi xuống đất.

Em nghĩ ngay đến máy tính xách tay. Quyền tự truyện là tập tin cuối cùng em mở.

Em mở toang cánh cửa. Em không bao giờ quên ánh mắt anh nhìn em lúc đó : đau đớn, phán quyết, kết thúc.

Không phải là đau đớn khi mất những đứa con. Đó là sự tiêu hủy hoàn toàn mọi ký ức hạnh phúc mà chúng mình đã từng có. Không còn gì trong anh ngoài thù hận và hủy diệt.

Em lắc đầu và cố giải thích mọi chuyện. Em muốn nói, "Quyền tự truyện không phải sự thật, Jeremy. Mọi việc không phải như vậy". Nhưng quá sợ hãi, em chỉ thốt lên được mỗi một từ. "Không".

Ngay lập tức anh nắm cổ em kéo lê vào phòng ngủ, đè em trên giường, giữ chặt hai tay em bằng đầu gối và siết cổ em.

Nếu anh cho em năm giây. Chỉ cần năm giây, em có thể giải thích và cứu được chúng mình. Em cố van xin anh bằng ánh mắt, "Hãy để em giải thích", nhưng rồi em bất tỉnh vì ngạt thở.

Có lẽ anh đã kịp dừng lại. Nếu em chết trên giường, anh sẽ bị bắt vì tội giết người. Crew sẽ mất cha.

Em tỉnh dậy trong chiếc Range Rover, miệng bị dán băng keo, tay và chân bị trói chặt. Em ú ớ ra hiệu muốn nói nhưng anh không chú ý đến em nữa. Anh ngồi sau tay lái, dây an toàn của em không thắt, và em hiểu ngay ý định của anh. Đó là đoạn trong quyền tự truyện em nói về việc đâm xe vào một thân

cây khi túi khí bên ghế Harper đã được tháo ra và nó không thắt dây an toàn để cái chết của nó giống như một tai nạn.

Anh định giết em và làm cho cái chết giống như một tai nạn. Số phận em sẽ đúng như hai câu kết thúc quyền tự truyện. "Đành vậy thôi. Tôi sẽ tự đâm xe vào một gốc cây". Nếu bị điều tra, anh chỉ cần đưa ra quyền tự truyện. Đó là bức thư tuyệt mệnh hoàn hảo.

Tất nhiên chúng mình đều biết kết cục của vụ tai nạn. Em đoán anh đã cời trói cho em, chuyển em sang ghế lái và về nhà chờ cảnh sát báo tin em đã chết. Tuy nhiên kế hoạch của anh không hoàn chỉnh, em vẫn sống. Em không biết việc mình sống sót là may hay rủi vì chết đi còn dễ dàng hơn giả vờ tàn tật. Chắc anh rất thắc mắc tại sao em lại phải giả vờ lâu như vậy.

Lúc đầu em hoàn toàn mất ý thức, có lẽ do não bị tổn thương. Ngày em bình phục, em đang ở một mình trong phòng, Chúa đã giúp em có thời gian suy nghĩ những việc cần làm tiếp theo.

Em không thể giải thích với anh về quyền tự truyện, anh sẽ không tin em vì chính tay em đã viết nó. Từ ngữ, sự việc là do em viết ra, bất kể chúng không đúng sự thật. Ai sẽ tin đó là truyện hư cấu chứ? Nếu biết em bình phục, anh sẽ giao em cho cảnh sát. Một cuộc điều tra về cái chết của Harper sẽ được mở ra và với sự tố cáo của người chồng cùng quyền tự truyện, chắc chắn em sẽ bị kết tội.

Trong ba ngày tiếp theo em vẫn giả vờ hôn mê trước bác sĩ, y tá, anh, Crew. Nhưng có một ngày, anh bất ngờ vào phòng và bắt gặp em mở mắt. Anh nhìn em chăm chăm. Em đành phải nhìn lại anh. Anh siết chặt nắm đấm, anh tức giận vì em tỉnh lại, anh muốn bóp cổ em một lần nữa.

Anh bước đến giường em, em phải giữ ánh mắt cố định chứ không dám nhìn theo anh. Nếu em giả vờ không còn nhận thức, anh sẽ cho em được sống và không giao em cho cảnh sát.

Đó là cơ hội sinh tồn duy nhất. Em phải giả vờ chân thương não cho đến khi tìm được cách khác.

Việc giả vờ không đơn giản như em tưởng. Em đã nhọc nhãi, muốn đầu hàng, muốn tự sát, muốn giết anh rồi ra sao thì ra. Em tức giận vì cách chúng mình kết thúc. Sau bao nhiêu năm quen biết và kết hôn, có với nhau ba mặt con, anh không chút nghi ngờ những chi tiết trong quyển tự truyện hoặc tìm hiểu rõ ràng hơn. Em rất nghiêm túc, Jeremy. Chẳng lẽ đàn ông thực sự tin rằng phụ nữ bị tình dục ám ảnh? Chỉ là trí tưởng tượng mà thôi! Tất nhiên em thích làm tình với anh, nhưng hầu như để làm hài lòng anh như cách những người yêu nhau hay làm cho nhau. Không phải vì em không thể sống nếu thiếu nó.

Anh là một người chồng tốt và, anh tin hay không cũng được, em cũng là một người vợ tốt của anh. Đến giờ anh vẫn vậy, dù tin rằng em giết con, anh vẫn chăm sóc em chu đáo. Có lẽ anh cảm thấy thương hại em, một cái xác không hồn. Anh đưa em về nhà

vì Crew. Sau khi mất đi hai người chị, anh không đành lòng nhìn nó mất luôn mẹ. Điều em luôn trân trọng ở anh là tình yêu thương vô bờ bến anh dành cho các con.

Rất nhiều lần em định thú nhận với anh là em đã hồi phục, em không sao cả. Nhưng chẳng có ích lợi gì cả. Bóng đen hai vụ anh cố sát em trước đó đã vĩnh viễn chia cắt chúng mình, Jeremy. Nếu phát hiện ra em giả vờ, chắc chắn anh sẽ thành công trong lần thứ ba.

Em viết bức thư này không mong anh thay đổi suy nghĩ. Anh không bao giờ tin em nữa. Tất cả là vì Crew. Em luôn nghĩ đến con kể từ lúc tỉnh dậy trong bệnh viện. Em không muốn bắt Crew xa anh nhưng em không còn lựa chọn nào khác. Em là mẹ nó và nó phải ở bên em. Nó là người duy nhất biết em tỉnh táo, có thể suy nghĩ và nói chuyện. Em chỉ thấy an toàn khi ở với nó, bởi vì nó mới lên năm. Nếu nó có kể với anh em nói chuyện với nó, anh cũng sẽ cho là nó tưởng tượng hoặc bị ảnh hưởng chân thương tâm lý sau tất cả những biến cố nó đã trải qua.

Vì Crew mà em phải vất vả tìm cho được quyển tự truyện. Nếu không nó có thể được sử dụng để chống lại em nếu anh tìm thấy hai mẹ con. Ngoài ra em sợ Crew tin những gì em viết trong đó như anh đã tin.

Đêm đầu tiên về nhà, em vào phòng làm việc để xóa tập bản thảo khỏi máy tính xách tay, nhưng anh đã xóa nó rồi. Em bèn cố tìm bản nháp đã in ra nhưng

không thể nhớ đã để nó ở đâu. Vẫn còn những chỗ trống trong ký ức của em sau vụ tai nạn.

Em tìm kiếm nó mọi lúc, mọi nơi. Phòng làm việc, tầng hầm, tầng áp mái, thậm chí mạo hiểm vào phòng ngủ trong khi anh đang ngủ trên giường. Em không thể bỏ đi với Crew khi chưa tìm ra bằng chứng anh có thể sử dụng để chống lại em. Ngoài ra tiền cũng là một vấn đề vì em không thể lái xe đến ngân hàng rút tiền.

Khi tình cờ nghe được cuộc trao đổi giữa anh và nhà xuất bản Pantem Press về việc tiếp tục sê ri truyện với một tác giả mới, em biết cơ hội đã đến. Trong lúc anh thuê một y tá ban đêm chăm sóc em và đến Manhattan gặp họ, em lên mạng mở một tài khoản mới.

Sau đó, đồng tác giả mới đến nhà chúng mình để chuẩn bị tư liệu cho loạt sách. Đó chỉ còn là vấn đề thời gian khi khoản tiền ứng trước cho ba quyển sách còn lại được chuyển vào tài khoản. Em sẽ chuyển tiền vào tài khoản mới và đưa Crew rời khỏi đây. Nhưng khó khăn lại đến từ đồng tác giả mới. Không biết bằng cách nào cô ấy đã tìm thấy bản in của quyển tự truyện.

Nhưng em không quan tâm đến nó nữa. Em chỉ muốn rời khỏi đây.

Em làm cô ấy nghi ngờ. Cô ấy bắt gặp em đang nhìn cô ấy, nhưng anh không thể trách em được. Cô ấy bước vào cuộc sống của chúng mình, chiếm lấy sự

nghiệp của em, yêu anh. Và từ những gì em chứng kiến, anh cũng yêu cô ấy.

Mới vài giờ trước, em nghe thấy anh làm tình với cô ấy trong phòng ngủ của chúng mình. Em đau đớn, em giận dữ. Tuy nhiên trong lúc anh bận rộn bên cạnh cô ấy, em có thời gian viết bức thư này. Em khóa cửa phòng hai người để anh không thể bất thình lình vào phòng em và phát hiện em đang viết thư.

Em thật không chịu đựng nổi, Jeremy. Tất cả. Anh tin vào một quyển truyện nhiều hơn tin vào con người mà anh đã yêu và quyết định gắn bó cuộc đời mình. Em phải lừa dối tất cả mọi người để tự cứu mình khỏi tội danh dã man nhất dành cho một người mẹ. Anh đã yêu người khác trong khi em ngày này sang ngày khác phải giả vờ ngây ngô, phớt lờ gia đình cho số phận.

Nhưng em tiếp tục hy vọng, em sẽ rời khỏi đây ngay khi có được số tiền, em phải để lại cho anh bức thư này. Có thể anh tìm thấy nó, có thể không. Em hy vọng anh sẽ tìm được.

Bởi vì em không thể ngừng yêu anh ngay cả khi anh giết em bằng cách bóp cổ và lao xe vào gốc cây. Anh luôn che chở bảo vệ cho các con, ngay cả việc phải ra tay với người mẹ đã trở thành mối đe dọa. Ôi sao anh lại có thể tin em là mối đe dọa đối với Crew chứ? Điều đó làm em như chết cả con người.

Khi Crew và em đi khỏi đây, em sẽ gọi cho anh một ngày nào đó, em sẽ nói cho anh biết nơi giấu bức

thư này. Em mong anh tha thứ cho em. Em mong anh tự tha thứ cho chính mình.

Em không trách những gì anh đã làm với em. Anh là một người chồng tuyệt vời cho đến khi anh không thể tiếp tục được nữa. Anh là người cha tốt nhất trên thế giới. Không nghi ngờ gì nữa.

Em yêu anh. Luôn yêu.

Verity.



Bức thư rơi xuống sàn.

Cô ấy không giết ai cả?

Tôi không muốn tin vào bức thư này. Tôi muốn tin rằng Verity là người độc ác và xứng đáng những gì chúng tôi đã làm với cô ấy. Nhưng bây giờ tôi nghi ngờ đi đâu đó.

Ôi Chúa ơi. Nếu đó là sự thật? Cô ấy đã mất hai đứa con, chồng cô ấy cố giết cô ấy, cuối cùng... chúng tôi đã giết cô ấy.

Tôi ngã xuống sàn nhà nhìn mãi vào bức thư, vũ khí hủy diệt cuộc sống tôi sắp tạo dựng với Jeremy.

Mạch máu nơi thái dương tôi căng lên vì một loạt câu hỏi. Jeremy biết về quyền tự truyện ư? Anh đã đọc trước khi tôi đưa nó cho anh? Có phải anh đã nói dối tôi?

Không. Anh không hề phủ nhận nó. Tôi nhớ lại chính xác những gì anh đã hỏi. “Em tìm thấy nó ở đâu?”

Trong tức thời tôi không thể xác định tính chân thực của bức thư. Nhưng thời gian không còn nhiều, Jeremy có thể lên đây bất cứ lúc nào.

Tôi nhào người cầm bức thư, bỏ con dao và tấm ảnh vào lại chỗ cũ và kéo tấm gỗ đẩy lại. Tôi cầm bức thư vào phòng tắm và khóa cửa. Tôi quỳ trước bồn cầu, xé bức thư thành từng mảnh vụn thả vào đó và nhấn nút. Tôi cẩn thận nhấn nước nhiều lần để chắc chắn rằng không ai có thể nhìn thấy mảnh giấy nào.

Nếu biết về bức thư, Jeremy sẽ không tha thứ cho mình. Không bao giờ. Nếu nghi ngờ quyền tự truyện chỉ là hư cấu và Verity không giết Harper, anh không thể sống tiếp. Anh đã giết người vợ vô tội. Chúng tôi đã giết một người vô tội. Tôi phải mang gánh nặng đó cho anh.

Nếu đó là sự thật.

“Lowen?”

Tôi nhấn nước lã cuối cùng.

“Em không sao chứ?”

“Em không sao”. Tôi cố giữ giọng bình thường, nhưng nét mặt tôi thì không. Để trì hoãn giây phút phải đối diện với anh, tôi rửa tay, nhấp một ngụm nước xuống cổ họng khô rát rồi chăm chú nhìn hình bóng thần thờ của mình trong gương. Tôi nhắm mắt lại, cố đẩy những biến cố kinh khủng trong ba mươi hai năm qua ra khỏi đầu.

Đêm đứng như người làm xiếc trên lan can.

Ngày chứng kiến đầu người đàn ông nằm gọn dưới lớp xe.

Quyền tự truyện.

Giây phút nhìn thấy Verity đứng ở cầu thang.

Đêm cô ấy chết.

Tất cả phải biến mất, cũng như bức thư của cô ấy.

Tôi hít một hơi thật sâu rồi mở cửa, mỉm cười với Jeremy. Anh đưa tay xoa đầu tôi. “Em không sao chứ?”

Cố giấu đi sợ hãi, buồn đau, ăn năn, tôi gật đầu quả quyết. “Em khỏe”.

Jeremy mỉm cười. “Tốt”, và lồng tay vào tay tôi. “Chúng ta sẽ rời khỏi đây và không bao giờ quay trở lại”.

Anh nắm tay tôi không rời cho đến khi lên xe. Tôi nhìn ngôi nhà xa dần rồi biến mất trong kính chiếu hậu. Jeremy thò tay qua ghế và xoa bụng tôi. “Mười tuần nữa thôi”.

Ánh mắt anh đầy phấn khích, tôi biết mình đã đưa anh ra khỏi quá khứ ám ảnh để trở về cuộc sống bình thường. Tôi đã đem ánh sáng vào cuộc đời anh, tôi sẽ tiếp tục là ánh sáng để anh không bao giờ bị lạc trong bóng tối quá khứ.

Anh sẽ không bao giờ biết bí mật này. Tôi sẽ mang bí mật này xuống mồ để Jeremy được thanh thản.

Tôi không phân biệt được đâu là thật, đâu là giả. Do đó không có lý do gì tôi để anh phải dấn vất, trăn trở cả đời tìm ra sự thật. Có thể bức thư là chiêu trò trả thù cuối cùng của Verity khi phát hiện chúng tôi ở trong phòng đêm đó. Cô ấy luôn tìm cách đi đầu khiến anh, ngay cả khi cô ấy đã chết.

Tôi không lên án Jeremy đã nguy tạo vụ đụng xe. Anh tin Verity đã giết con mình. Việc anh giết cô ấy sau khi phát hiện cô ấy giả vờ tàn tật cũng vậy. Bất kỳ người cha nào cũng sẽ hành động như vậy để bảo vệ con mình. Chúng tôi sợ cô ấy gây nguy hiểm cho Crew, cho chính chúng tôi. Chỉ bằng ngòi bút của mình, cô ấy đã tác động mạnh mẽ đến cách chúng tôi suy nghĩ, cảm nhận và hành động mà chúng tôi không tự nhận thức được.

Dù nhìn sự việc dưới góc độ nào đi nữa, Verity rõ ràng là bậc thầy trong việc thao túng từ ngữ, thao túng sự thật. Câu hỏi duy nhất đặt ra là: Sự thật ở đâu?

Hết.

Table of Contents

Giới thiệu

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Đành Vậ Thôi Lời tác giả

Đành Vậ Thôi Chương 1

Chương 5

Đành Vậ Thôi Chương 2

Chương 6

Đành Vậ Thôi Chương 3

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Đành Vậ Thôi Chương 4

Chương 10

Chương 11

Đành Vậ Thôi Chương 5

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Đành Vậ Thôi Chương 6

Chương 15

Đành Vậ Thôi Chương 9

Chương 16

Chương 17

Đànห์ Vậ Thôi Chương 13

Chương 18

Chương 19

Đànห์ Vậ Thôi Chương 14

Chương 20

Chương 21

Đànห์ Vậ Thôi Chương 15

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25